

TT	SBD	HỌ	TÊN	NG SINH	NƠI SINH	XL TỐT NGHIỆP	SỐ HIỆU BẢNG	SỐ VÀO SỔ
	QĐ 369/QĐ/ĐHDT NGÀY 26/02/2011							
1	151441466	Phạm Thị Hoài	Nhi	01/02/1988	Quảng Nam	Giỏi	00042334	C_DCD01
2	151441468	Trần Thị Xuân	Thanh	21/05/1987	Đà Nẵng	Khá	00042335	C_DCD02
3	151441472	Nguyễn Văn	Hóa	15/01/1987	Quảng Nam	Khá	00042336	C_DCD03
4	151441474	Tô Thị Minh	Tâm	01/06/1987	Đà Nẵng	Khá	00042337	C_DCD04
5	151441475	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	24/02/1987	Quảng Nam	Khá	00042338	C_DCD05
6	151441482	Nguyễn Thị Lan	Phong	27/02/1986	Kon Tum	Khá	00042339	C_DCD06
7	151441485	Nguyễn Thị Phương	Trình	01/01/1989	Đà Nẵng	Khá	00042340	C_DCD07
8	151441489	Huỳnh Thị	Hoa	10/06/1988	Gia Lai	Khá	00042341	C_DCD08
9	151441491	Lê Thị Hoàng	Mai	25/07/1988	Quảng Ngãi	Khá	00042342	C_DCD09
10	151441492	Lê Thị Phương	Thảo	20/12/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00042343	C_DCD10
11	151441493	Huỳnh Tấn	Lực	27/06/1989	Quảng Nam	Khá	00042344	C_DCD11
12	151441496	Đặng Thị Xuân	Thư	07/07/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00042345	C_DCD12
13	151441501	Mạc Ngân	Trâm	27/05/1989	Đà Nẵng	Khá	00042346	C_DCD13
14	151441503	Đỗ Thị Minh	Trâm	10/08/1988	Quảng Nam	Khá	00042347	C_DCD14
15	151441504	Nguyễn Thị Bảo	Định	23/05/1989	Quảng Nam	Khá	00042348	C_DCD15
16	151441508	Trần Thị Thanh	Tuyên	12/08/1988	Quảng Nam	Giỏi	00042349	C_DCD16
17	151441510	Bùi Thị Thu	Yến	02/04/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00042350	C_DCD17
18	151441511	Lê Thị Bích	Ngân	27/03/1988	Quảng Nam	Xuất sắc	00042351	C_DCD18
19	151441513	Tạ Huy	Chương	15/02/1989	Quảng Nam	Khá	00042352	C_DCD19
20	151441514	Nguyễn Thị Thanh	Thùy	25/07/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00042353	C_DCD20
21	151441515	Đoàn Thị Phương	Thảo	22/01/1987	Đà Nẵng	Khá	00042354	C_DCD21
22	151441516	Bùi Thị Mỹ	Nhi	29/12/1987	Đà Nẵng	Khá	00042355	C_DCD22
23	151441520	Nguyễn Thị Ngọc	Uyên	10/04/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00042356	C_DCD23
24	151441522	Lê Thị	Nhung	17/10/1988	Quảng Trị	Giỏi	00042357	C_DCD24
25	151441526	Trương Thị Như	Hằng	01/11/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00042358	C_DCD25
26	151441527	Trần Khắc	Huệ	27/05/1988	Quảng Nam	Trung bình	00042359	C_DCD26
27	151441528	Bảo	Tú	02/05/1988	Đà Nẵng	Xuất sắc	00042360	C_DCD27
28	151441529	Đặng Hoàng Khánh	Phương	16/10/1988	Đà Nẵng	Khá	00042361	C_DCD28
29	151441530	Kiều Thị Bích	Tuyền	14/12/1988	Đà Nẵng	Khá	00042362	C_DCD29
30	151441534	Lê Thị Hà	Thanh	19/03/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00042363	C_DCD30
31	151441535	Lê Thị Thanh	Thúy	15/02/1989	Đà Nẵng	Xuất sắc	00042364	C_DCD31
32	151441536	Trần Thị Thu	Trang	11/02/1988	Đăk Lăk	Khá	00042365	C_DCD32
33	151441539	Phạm Hiền	Vi	04/07/1989	Quảng Nam	Khá	00042366	C_DCD33
34	151441533	Nguyễn Thị	Luyên	01/05/1989	Đà Nẵng	Khá	00042367	C_DCD34
35	151441521	Phạm Thị Vũ	Quyên	11/03/1988	Quảng Nam	Xuất sắc	00244610	C_DCD35
36	151321083	Ngô Thị	Tiếp	07/10/1985	Nghệ An	Giỏi	00244129	C_KCD73
37	151321085	Phạm Nguyễn Hoài	Phương	30/03/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00244130	C_KCD74
38	151321086	Lê Thị Thu	Hiếu	01/12/1989	Đaklac	Xuất Sắc	00244131	C_KCD75
39	151321091	Ngô Thị Huyền	Trang	16/06/1989	Quảng Bình	Khá	00244132	C_KCD76
40	151321094	Lê Thị	Nụ	10/05/1989	Quảng Bình	Giỏi	00244133	C_KCD77
41	151321099	Trần Thị Thúy	Hằng	30/04/1989	Tp Đà Nẵng	Giỏi	00244134	C_KCD78
42	151321108	Nguyễn Thị Cẩm	Hà	16/11/1989	Tp Đà Nẵng	Xuất Sắc	00244135	C_KCD79
43	151321110	Mai Ty	Na	16/12/1989	Tp Đà Nẵng	Giỏi	00244136	C_KCD80
44	151321112	Phạm Thị	Bông	05/07/1987	Quảng Bình	Khá	00244137	C_KCD81
45	151321114	Hoàng Thị Hoài	Nga	02/01/1989	Quảng Bình	Giỏi	00244138	C_KCD82
46	151321115	Nguyễn Thị	Hiếu	01/11/1986	Quảng Nam	Khá	00244139	C_KCD83
47	151321120	Chế Thị Hà	Vi	01/03/1988	Bình Định	Khá	00244609	C_KCD84
48	151321127	Trần Thị	Tính	13/08/1983	Tt Huế	Giỏi	00244141	C_KCD85

49	151321129	Mùi Thị Thanh	Loan	15/01/1988	Tp Đà Nẵng	Xuất Sắc	00244142	C_KCD86
50	151321131	Lê Thị Thanh	Thùy	20/09/1988	Kom_tum	Xuất Sắc	00244143	C_KCD87
51	151321135	Trần Thị Thu	Thùy	10/02/1988	Hà Tĩnh	Khá	00244144	C_KCD88
52	151321139	Nguyễn Thị	Hằng	10/07/1988	Hà Tĩnh	Khá	00244145	C_KCD89
53	151321141	Nguyễn Thị Ánh	Phương	28/07/1988	Quang Nam	Khá	00244146	C_KCD90
54	151321144	Phạm Thị Phú	Đông	18/10/1985	Đà Nẵng	Khá	00244147	C_KCD91
55	151321148	Trần Ngọc Thanh	Nga	24/04/1987	Đà Nẵng	Khá	00244148	C_KCD92
56	151321149	Trương Thị Mỹ	Dung	28/06/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00244149	C_KCD93
57	151321150	Phạm Thị Kim	Ân	12/10/1989	Quảng Bình	Xuất Sắc	00244150	C_KCD94
58	151321153	Trần Xuân	Vũ	28/07/1989	Huế	Giỏi	00244151	C_KCD95
59	151321154	Nguyễn Mai	Thảo	05/06/1987	Quảng Nam	Giỏi	00244152	C_KCD96
60	151321156	Tạ Thị Uyên	Viễn	14/05/1986	Quảng Nam	Khá	00244153	C_KCD97
61	151321157	Lê Thị Cẩm	Lợi	10/10/1988	Quảng Ngãi	Giỏi	00244154	C_KCD98
62	151321158	Nguyễn Thị Sang	Băng	12/11/1988	Quảng Ngãi	Khá	00244155	C_KCD99
63	151321159	Nguyễn Tuyết	Hồng	01/01/1988	Quảng Trị	Giỏi	00244156	C_KCD100
64	151321160	Ngô Văn	Hậu	15/01/1987	Đà Nẵng	Khá	00244157	C_KCD101
65	151321162	Nguyễn Thị Thu	Thùy	20/11/1987	Đắk Lắk	Giỏi	00244158	C_KCD102
66	151321164	Ngô Thị Trung	Thương	04/06/1988	Đà Nẵng	Khá	00244159	C_KCD103
67	151321167	Võ Thị	Nhàn	20/06/1989	Quảng Nam	Giỏi	00244160	C_KCD104
68	151321168	Hà Thê	Anh	30/12/1986	Quảng Bình	Khá	00244161	C_KCD105
69	151321169	Lê Thị Thanh	Uyên	22/07/1988	Quảng Nam	Giỏi	00244162	C_KCD106
70	151321171	Nguyễn Thu	Hiền	29/09/1986	Bắc Giang	Khá	00244163	C_KCD107
71	151321173	Nguyễn Thị Việt	Dung	02/09/1989	Đà Nẵng	Khá	00244164	C_KCD108
72	151321175	Trần Thị Thu	Thúy	27/10/1989	Quảng Nam	Khá	00244165	C_KCD109
73	151321176	Trần Thị Thu	Hà	21/10/1987	Đà Nẵng	Khá	00244166	C_KCD110
74	151321178	Trần Thị	Liều	13/04/1988	Quảng Trị	Giỏi	00244167	C_KCD111
75	151321179	Bạch Thị Kim	Tùng	01/04/1989	Quảng Ngãi	Khá	00244168	C_KCD112
76	151321180	Lê Thị Thanh	Hương	28/08/1988	Quảng Bình	Khá	00244169	C_KCD113
77	151321182	Nguyễn Quý Thái	Huy	20/10/1988	Quảng Bình	Khá	00244170	C_KCD114
78	151321184	Vũ Thị Kim	Thoa	02/10/1987	Quảng Nam	Xuất Sắc	00244171	C_KCD115
79	151321186	Nguyễn Thị Thanh	Bình	05/01/1989	Đăklăk	Khá	00244172	C_KCD116
80	151321191	Nguyễn Thị Kim	Dung	13/09/1987	Quảng Bình	Khá	00244173	C_KCD117
81	151321192	Nguyễn Đình	Khoa	17/08/1989	Đà Nẵng	Khá	00244174	C_KCD118
82	151321196	Văn Hữu	Việt	18/05/1989	Quảng Nam	Khá	00244175	C_KCD119
83	151321197	Trần Thị Phương	Thảo	11/03/1988	Quảng Bình	Giỏi	00244176	C_KCD120
84	151321198	Nguyễn Thị Thu	Sang	15/03/1986	Quảng Ngãi	Xuất Sắc	00244177	C_KCD121
85	151321200	Phạm Thị Mỹ	Thọ	23/04/1989	Tp Đà Nẵng	Giỏi	00244178	C_KCD122
86	151321204	Nguyễn Song	Nhã	20/02/1989	Quảng Nam	Xuất Sắc	00244179	C_KCD123
87	151321205	Đỗ Hải	Long	14/09/1988	Tp Đà Nẵng	Giỏi	00244180	C_KCD124
88	151321206	Nguyễn Quang	Vũ	15/08/1987	Gia Lai	Giỏi	00244181	C_KCD125
89	151321211	Phạm Thị	Hiền	09/09/1988	Quảng Nam	Khá	00244182	C_KCD126
90	151321212	Đặng Thanh	Hiếu	10/09/1987	Quảng Bình	Khá	00244183	C_KCD127
91	151321215	Nguyễn Thị Gái	Hà	06/11/1988	Quảng Trị	Xuất Sắc	00244184	C_KCD128
92	151321218	Bùi Thị Mỹ	Nga	07/05/1988	Quảng Nam	Khá	00244185	C_KCD129
93	151321219	Phạm Văn	Đức	11/03/1988	Tp Đà Nẵng	Khá	00244186	C_KCD130
94	151321223	Phạm Thị Tú	Oanh	23/10/1987	Quảng Nam	Khá	00244187	C_KCD131
95	151321224	Phạm Thành	Công	11/12/1988	Tp Đà Nẵng	Xuất Sắc	00244188	C_KCD132
96	151321225	Lê Thị Hải	Vân	12/09/1987	Quảng Bình	Khá	00244189	C_KCD133
97	151321227	Nguyễn Trương	Dương	15/10/1989	Tt Huế	Khá	00244190	C_KCD134
98	151321229	Lê Thị Thanh	Thủy	22/02/1987	Đồng Nai	Khá	00244191	C_KCD135

99	151321231	Đặng Thị Kim	Thảo	20/08/1988	Quảng Nam	Khá	00244192	C_KCD136
100	151321235	Nguyễn Thị Như	Ý	24/11/1987	Bình Định	Khá	00244193	C_KCD137
101	151321238	Phan Thị Thu	Thúy	10/05/1987	Quảng Ngãi	Khá	00244194	C_KCD138
102	151321239	Trần	Thành	06/11/1988	Đà Nẵng	Khá	00244195	C_KCD139
103	151321241	Trần Thị Thu	Nga	20/11/1988	Đà Nẵng	Khá	00244196	C_KCD140
104	151321242	Trần Thị Vân	Anh	18/09/1987	Nghệ An	Giỏi	00244197	C_KCD141
105	151321243	Vũ Thị Vân	Anh	20/09/1987	Nam Định	Khá	00244198	C_KCD142
106	151321245	Nguyễn Trương Tường	Vy	24/09/1988	Đà Nẵng	Khá	00244199	C_KCD143
107	151321249	Nguyễn Song Kim	Ngân	07/10/1988	Quảng Nam	Khá	00042281	C_KCD144
108	151321251	Hồ Thị Như	Ý	03/12/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00042282	C_KCD145
109	151321252	Phạm Thị	Phượng	05/11/1988	Quảng Nam	Khá	00042283	C_KCD146
110	151321256	Đặng Xuân	Vị	31/10/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00042284	C_KCD147
111	151321259	Ka Thị	Liên	16/02/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00042285	C_KCD148
112	151321260	Nguyễn Thị Khánh	Trà	16/11/1989	Quảng Nam	Giỏi	00042286	C_KCD149
113	151321262	Trần Thị Vân	Anh	01/08/1989	Hà Bắc	Khá	00042287	C_KCD150
114	151321267	Trần Thị	Hương	01/04/1988	Quảng Bình	Khá	00042288	C_KCD151
115	151321273	Đỗ Thị Lan	Anh	12/06/1988	Gia Lai	Khá	00042289	C_KCD152
116	151321276	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	16/03/1986	Tp Đà Nẵng	Khá	00042290	C_KCD153
117	151321277	Nguyễn Tiến	Luật	04/06/1986	Đà Nẵng	Khá	00042291	C_KCD154
118	151321279	Trần Ngọc	Anh	20/10/1988	Tp Đà Nẵng	Khá	00042292	C_KCD155
119	151321282	Nguyễn Vũ Thu	Phượng	30/11/1989	Quảng Nam	Khá	00042293	C_KCD156
120	151321287	Hoàng Thị	Hiền	16/11/1988	Đak Lak	Giỏi	00042294	C_KCD157
121	151321291	Hồ Việt	Dũng	06/11/1987	Tp Đà Nẵng	Khá	00042295	C_KCD158
122	151321292	Nguyễn Ngọc	Quang	03/01/1985	Tp Đà Nẵng	Khá	00042296	C_KCD159
123	151321294	Phan Thị Bích	Tuyền	17/09/1988	Bình Định	Khá	00042297	C_KCD160
124	151321295	Dương Thị	Mãi	12/03/1987	Hà Tĩnh	Khá	00042298	C_KCD161
125	151321297	Nguyễn Hoàng	Yến	22/09/1988	Tp Đà Nẵng	Trung Bình	00042299	C_KCD162
126	151321301	Nguyễn Trần Minh	Dung	09/04/1988	Quảng Nam	Khá	00042300	C_KCD163
127	151321302	Mai Thị Xuân	Phượng	13/01/1988	Tp Đà Nẵng	Khá	00042301	C_KCD164
128	151321304	Nguyễn Lê Ái	Hiền	04/08/1989	Tp Đà Nẵng	Trung Bình	00042302	C_KCD165
129	151321312	Ngô Đức	Thành	14/11/1989	Tp Đà Nẵng	Khá	00042303	C_KCD166
130	151321314	Hồ Thị Kim	Yến	05/09/1989	Tp Đà Nẵng	Khá	00042304	C_KCD167
131	151321318	Nguyễn Chí	Trung	10/03/1989	Bình Định	Khá	00042305	C_KCD168
132	151321326	Trần Thị Kiều	Hương	21/09/1988	Quảng Bình	Khá	00042306	C_KCD169
133	151321331	Nguyễn Thị	Lành	01/01/1987	Quảng Bình	Giỏi	00042307	C_KCD170
134	151321332	Nguyễn Thị Giáng	Thu	20/02/1989	Quảng Nam	Khá	00042308	C_KCD171
135	151321336	Trương Thị Diệp	Thúy	10/12/1989	Tp Đà Nẵng	Khá	00042309	C_KCD172
136	151321340	Nguyễn Huỳnh Nguyên	An	27/07/1988	Đà Nẵng	Khá	00042310	C_KCD173
137	151321341	Nguyễn Thị Xuân	Diệu	24/11/1989	Quảng Nam	Khá	00042311	C_KCD174
138	151321343	Ngô Thị Thu	Hằng	20/11/1988	Tt Huế	Khá	00042312	C_KCD175
139	151321348	Phùng Quang	Huy	05/06/1988	Đà Nẵng	Khá	00042313	C_KCD176
140	151321350	Nguyễn Thị	Trà	27/11/1987	Nghệ An	Khá	00042314	C_KCD177
141	151321357	Lê Sỹ	Trung	29/07/1987	Đà Nẵng	Giỏi	00042315	C_KCD178
142	151321359	Đào Văn	Trương	10/11/1988	Hà Nam	Khá	00042316	C_KCD179
143	151321360	Nguyễn Thị	Bình	28/02/1988	Hà Tĩnh	Khá	00042317	C_KCD180
144	151321364	Nguyễn Thị	Thảo	02/08/1988	Quảng Nam	Giỏi	00042318	C_KCD181
145	151321375	Trần Thị Thuý	Na	09/04/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00042319	C_KCD182
146	151321381	Ngô Thị Minh	Hiền	15/03/1988	Đà Nẵng	Khá	00042320	C_KCD183
147	151321382	Võ Thị Thu	Hằng	30/08/1989	Đà Nẵng	Khá	00042321	C_KCD184
148	151321383	Ngô Thị	Phước	01/04/1987	Quảng Nam	Trung Bình	00042322	C_KCD185

149	151321388	Phạm Mỹ	Dung	09/12/1987	Đà Nẵng	Giỏi	00042323	C_KCD186
150	151321392	Nguyễn Thị Thuý	Trâm	17/10/1989	Quảng Nam	Khá	00042324	C_KCD187
151	151321393	Huỳnh Thị Kim	Thành	22/08/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00042325	C_KCD188
152	151321394	Lê Thị	Tâm	13/06/1989	Hà Tĩnh	Khá	00042326	C_KCD189
153	151321399	Đào Thị	Ngoan	04/11/1989	Hung Yên	Xuất Sắc	00042327	C_KCD190
154	151321155	Hà Thị	Lê	01/05/1988	Quảng Nam	Khá	00042328	C_KCD191
155	151321255	Trần Văn	Tuấn	13/02/1989	Thái Bình	Khá	00042329	C_KCD192
156	151321269	Nguyễn Thanh	Tâm	23/11/1989	Quảng Trị	Khá	00042330	C_KCD193
157	151321280	Lê Thị Thu	Ny	23/05/1988	Quảng Nam	Khá	00042331	C_KCD194
158	151321321	Trần Phạm Huyền	Trang	25/09/1989	Quảng Nam	Khá	00042332	C_KCD195
159	151321345	Lê Bá	Hoàng	02/08/1987	Quảng Nam	Khá	00042333	C_KCD196
160	131328313	Phan Thị Thu	Hiền	30/06/1989	Gia Lai	Khá	00244095	KCD233
161	131328594	Hồ Thị Thùy	Trang	19/06/1989	Quảng Nam	Khá	00244096	KCD234
162	K10.455.0618	Bùi Thị Thu	Thảo	04/09/1986	Đà Nẵng	TB Khá	00312182	KK160
163	132320676	Võ Lê Phương	Lộc	26/06/1977	Đà Nẵng	Khá	00312209	T_KDN310
164	121322804	Huỳnh Thị thùy	Trang	03/03/1989	ĐakLak	TB Khá	00244097	KCD235
165	151131452	Nguyễn Văn	An	09/09/1988	Nghệ An	Khá	00244110	C_TCD30
166	151131432	Nguyễn Thế	Anh	07/12/1989	Quảng Nam	Khá	00244111	C_TCD31
167	151131448	Nguyễn Việt	Anh	29/04/1988	Đà Nẵng	Khá	00244112	C_TCD32
168	151131439	Nguyễn Việt	Đức	12/05/1989	Đà Nẵng	Khá	00244113	C_TCD33
169	151131405	Đinh Trung	Dũng	14/09/1987	Bình Định	Khá	00244114	C_TCD34
170	151131441	Nguyễn Thụy Thùy	Hạ	12/10/1988	Nha Trang	Giỏi	00244115	C_TCD35
171	151131428	Trương Thị Bích	Hải	28/05/1989	Đà Nẵng	Khá	00244116	C_TCD36
172	151131455	Võ Văn	Hiếu	01/07/1986	Quảng Trị	Khá	00244117	C_TCD37
173	151131422	Nguyễn Tấn	Hồng	19/11/1989	Bình Định	Khá	00244118	C_TCD38
174	151131410	Lương Văn	Hung	09/01/1985	Hà Bắc	Khá	00244119	C_TCD39
175	151131449	Võ Quốc	Huy	01/09/1989	Quảng Bình	Khá	00244120	C_TCD40
176	151131408	Trần Thị Hiền	Lương	08/08/1988	Gia Lai	Khá	00244121	C_TCD41
177	151131437	Ngô Tấn	Minh	09/12/1989	Đà Nẵng	Khá	00244122	C_TCD42
178	151131450	Đinh Viêt	Mỹ	11/10/1988	Đà Nẵng	Khá	00244123	C_TCD43
179	151131440	Lê Quang	Phong	20/01/1989	Đà Nẵng	Khá	00244124	C_TCD44
180	151131434	Nguyễn Thị Thanh	Phương	25/02/1989	Đà Nẵng	Khá	00244125	C_TCD45
181	151131433	Trần Phước Thanh	Son	24/05/1987	Đà Nẵng	Khá	00244126	C_TCD46
182	151131427	Nguyễn Xuân	Thùy	26/11/1984	Thanh Hóa	Giỏi	00244127	C_TCD47
183	151131421	Nguyễn Đức	Tùng	01/05/1987	Thái Bình	Trung bình	00244128	C_TCD48
184	121133020	Đồng Văn	Toàn	17/08/1986	Quảng Ngãi	Trung bình	00244108	TCD98
185	131138833	Trần Thị Ly	Ly	20/10/1987	Quảng Nam	Khá	00244109	TCD99
186	132220306	Nguyễn Quốc	Cường	03/08/1985	Đà Nẵng	Khá	00312192	T_XDC36
187	132220309	Nguyễn Thanh	Hải	01/02/1987	Kon Tum	Khá	00312193	T_XDC37
188	132220312	Nguyễn Gia	Hung	02/04/1985	Bình Định	Trung Bình	00312194	T_XDC38
189	132220317	Nguyễn Văn	Mùi	25/07/1983	Đà Nẵng	Khá	00312195	T_XDC39
190	132220319	Phạm Ngọc Hà	Ny	26/01/1986	Quảng Nam	Khá	00312196	T_XDC40
191	132220324	Nguyễn Tiến	Sĩ	01/10/1985	Quảng Nam	Khá	00312197	T_XDC41
192	132220350	Trần Đình	Hung	06/06/1978	Quảng Trị	Khá	00312198	T_XDC42
193	132220352	Nguyễn Ngô	Khôi	20/09/1987	Bình Định	Trung Bình	00312199	T_XDC43
194	132220357	Nguyễn Hồng	Phong	22/02/1978	Quảng Trị	Khá	00312200	T_XDC44
195	132220361	Hà Văn	Rin	16/04/1983	Huế	Khá	00312201	T_XDC45
196	132220369	Nguyễn Hữu	Toàn	22/02/1983	Thanh Hoá	Khá	00312202	T_XDC46
197	132220371	Võ Đại	Tuấn	25/07/1987	Huế	Trung Bình	00312203	T_XDC47
198	132220378	Đào Nguyên	Hung	02/09/1983	Thanh Hóa	Khá	00312204	T_XDC48

199	132220379	Nguyễn Anh	Đức	16/05/1983	Quảng Bình	Khá	00312205	T_XDC49
200	132220380	Nguyễn Lê Trung	Hiếu	27/06/1986	Huế	Khá	00312206	T_XDC50
201	132220387	Lê Nho	Trung	20/01/1984	Quảng Nam	Trung Bình	00312207	T_XDC51
202	132220355	Phạm Đức	Nghĩa	27/02/1986	Quảng Bình	Khá	00312208	T_XDC52
203	132210279	Hồ Thanh	Việt	28/03/1979	Quảng Trị	Trung Bình	00312183	T_XDD70
204	131218145	Lê Thanh	Tùng	02/11/1988	Quảng Nam	Trung Bình	00244098	XCD72
205	131218034	Hoàng Quốc	Huy	01/03/1989	Quảng Bình	Khá	00244099	XCD73
206	131218041	Nguyễn Thành	Khoa	10/11/1988	Quảng Nam	Khá	00244100	XCD74
207	131218043	Đình Thành	Kính	15/05/1985	Quảng Nam	Trung Bình	00244101	XCD75
208	131218116	Trần Tất	Thành	21/07/1989	Quảng Ngãi	Trung Bình	00244102	XCD76
209	131218152	Nguyễn Trần Hiếu	Vinh	18/03/1988	Huế	Trung Bình	00244103	XCD77
210	131218163	Đặng Hoàng	Huy	28/09/1987	Quảng Ngãi	Trung Bình	00244104	XCD78
211	131218166	Thái Bá	Phúc	01/05/1984	Quảng Nam	Trung Bình	00244105	XCD79
212	131218169	Phan Khánh	Khoa	22/10/1987	Quảng Ngãi	Trung Bình	00244106	XCD80
213	121212295	Nguyễn	Hải	20/12/1987	Quảng Nam	Trung Bình	00244107	XCD81
214	10.103.8328	Trần Duy	Kỳ	06/11/1983	Gia Lai	Trung Bình	00312184	XD143
215	K11.115.0406	Đặng Quang	Liêm	18/08/1987	Quảng Bình	TB Khá	00312185	XC85
216	K11.115.0409	Nguyễn Xuân	Lập	26/03/1986	Huế	TB Khá	00312186	XC86
217	K11.115.0416	Nguyễn Trọng	Nghĩa	12/02/1986	Bình Định	TB Khá	00312187	XC87
218	K11.115.0426	Phan Quốc	Phong	24/04/1985	Gia Lai	Trung Bình	00312188	XC88
219	K11.115.0436	Nguyễn Mạnh	Thái	12/07/1986	Quảng Bình	TB Khá	00312189	XC89
220	10.104.0275	Võ Trần	Trung	07/02/1984	Nghệ An	Trung Bình	00312190	XC90
221	8388	Phan Hồng	Anh	01/05/1983	Quảng Nam	Trung Bình	00312191	XC91
222	309	Nguyễn Hữu Anh	Khoa	09/07/1985	Đà Nẵng	TB Khá	00312181	QTH91
223	K09.403.8884	Trần Tiến	Đạt	02/04/1985	Yên Bái	TB Khá	00312180	NH181
	779/QĐ-ĐHDT NGÀY 14/04/2011							
1	142328245	Bùi Thị Tuấn	Anh	09/04/1980	Tphcm	Khá	A410334	T_KD01
2	142328246	Ngô Thanh	Bình	05/08/1974	Hà Nội	Khá	A410335	T_KD02
3	142328247	Võ Thị	Búp	27/01/1986	Quảng Ngãi	Khá	A410336	T_KD03
4	142328249	Nguyễn Thị Băng	Châu	09/04/1984	Đồng Nai	Khá	A410337	T_KD04
5	142328250	Huỳnh Thi	Chi	22/07/1985	Kiên Giang	Khá	A410338	T_KD05
6	142328251	Cao Thị Mỹ	Dung	20/09/1986	Quảng Bình	Khá	A410339	T_KD06
7	142328254	Trần Thị Thu	Giang	26/05/1985	Hà Nam	Khá	A410340	T_KD07
8	142328252	Nguyễn Thị Trà	Giang	28/02/1985	Bình Định	Khá	A410341	T_KD08
9	142328253	Trần Lê Hương	Giang	24/10/1983	Nghĩa Bình	Khá	A410342	T_KD09
10	142328255	Đoàn Minh	Gìau	01/03/1987	Đồng Tháp	Khá	A410343	T_KD10
11	142328257	Trần Ngọc	Hải	01/01/1975	Tphcm	Khá	A410344	T_KD11
12	142328259	Hồ Ngọc	Hân	15/09/1982	Tphcm	Khá	A410345	T_KD12
13	141328217	Trần Thị Thúy	Hằng	19/05/1988	Quảng Ngãi	Giỏi	A410346	T_KD13
14	142328258	Phạm Thị Ngọc	Hạnh	01/01/1983	Khánh Hòa	Giỏi	A410347	T_KD14
15	142328260	Nguyễn Quang	Hiền	12/01/1978	Quảng Trị	Khá	A410348	T_KD15
16	142328261	Phan Thị Thanh	Hoa	26/06/1984	Tphcm	Khá	A410349	T_KD16
17	141328220	Nguyễn Thị	Hoàn	13/02/1986	Nghệ An	Giỏi	A410350	T_KD17
18	142328263	Trần Thị	Huệ	21/10/1980	Nam Định	Trung Bình	A410351	T_KD18
19	142328265	Mai Đức	Hưng	01/01/1968	Bình Định	Khá	A410352	T_KD19
20	142328264	Nguyễn Thị Lệ	Huyền	20/04/1987	Quảng Trị	Giỏi	A410353	T_KD20
21	142328267	Nguyễn Thúy	Kiều	02/06/1983	Tiền Giang	Khá	A410354	T_KD21
22	142328272	Huỳnh Thị Kim	Loan	23/07/1985	Tphcm	Khá	A410355	T_KD22
23	142328273	Nguyễn Khánh	Long	20/07/1983	Quảng Trị	Khá	A410356	T_KD23
24	141328222	Hồ Thị	Luy	02/01/1988	Quảng Bình	Khá	A410357	T_KD24

25	141328223	Đặng Thị Tuyết	Mai	20/10/1985	Bình Định	Khá	A410358	T_KD25
26	141328224	Đỗ Văn	Nghĩa	18/09/1971	Phú Thọ	Giỏi	A410359	T_KD26
27	141328225	Bùi Quang Đức	Nhã	02/03/1986	Tphcm	Trung Bình	A410360	T_KD27
28	141328226	Nguyễn Quang	Nhật	20/02/1988	Quảng Nam	Khá	A410361	T_KD28
29	142328275	Đoàn Thị	Nhiệm	20/09/1987	Phú Yên	Khá	A410362	T_KD29
30	142328276	Trần Thị Tổ	Như	14/10/1984	Tphcm	Khá	A410363	T_KD30
31	141328228	Nguyễn Thị Ngọc	Nhung	26/06/1984	Vĩnh Long	Khá	A410364	T_KD31
32	142328277	Trương Thị Thúy	Phương	31/12/1976	Tphcm	Khá	A410365	T_KD32
33	141328229	Lê Thị Bích	Phượng	08/11/1987	Đồng Tháp	Khá	A410366	T_KD33
34	141328232	Đoàn Thị	Sim	15/07/1984	Thái Bình	Khá	A410367	T_KD34
35	142328283	Tăng Chí	Thanh	17/09/1987	Đồng Nai	Khá	A410368	T_KD35
36	142328285	Bùi Đình	Thu	03/12/1978	Quảng Ngãi	Khá	A410457	T_KD36
37	142328286	Huỳnh Ngọc Hoài	Thu	20/08/1985	Đồng Nai	Trung Bình	A410370	T_KD37
38	142328279	Nguyễn Quang	Toàn	27/04/1982	Bình Thuận	Khá	A410371	T_KD38
39	141328239	Phạm Minh	Trí	05/12/1985	Đồng Nai	Khá	A410372	T_KD39
40	142328280	Nguyễn Thị Ngọc	Tuyền	25/10/1982	Tphcm	Giỏi	A410373	T_KD40
41	142328281	Phùng Thị	Tuyền	26/09/1986	Quảng Bình	Khá	A410374	T_KD41
42	141328241	Nguyễn Thị Thúy	Vi	02/03/1988	Gia Lai	Khá	A410375	T_KD42
43	141328242	Lê Minh	Vũ	03/03/1986	Bến Tre	Khá	A410376	T_KD43
44	142328289	Lê Thị Tường	Vy	20/01/1985	Quảng Nam	Khá	A410377	T_KD44
45	141328244	Trần Thị Bích	Yến	25/09/1987	Quảng Ngãi	Khá	A410378	T_KD45
46	142318140	Lê Thị Ngọc	Diễm	04/11/1985	Tiền Giang	Giỏi	A410379	T_KK01
47	142318186	Huỳnh Thị	Tân	17/09/1987	Ninh Thuận	Khá	A410380	T_KK02
48	142318193	Trần Ngọc	Thịnh	10/09/1986	Bến Tre	Khá	A410381	T_KK03
49	141328104	Trần Ngọc	Bình	27/05/1988	Bình Thuận	Khá	A410382	T_KK04
50	141328108	Phan Thị Thùy	Diêm	02/01/1986	Bình Định	Khá	A410383	T_KK05
51	142318156	Nguyễn Thị	Hòa	12/01/1986	Nghệ An	Khá	A410384	T_KK06
52	142318200	Trần Thị Thanh	Trang	01/09/1970	TP HCM	Khá	A410385	T_KK07
53	142318202	Lê Thị Tổ	Trình	25/03/1985	Quảng Ngãi	Khá	A410386	T_KK08
54	142318191	Hà Thị Phương	Thảo	08/11/1982	Hà Nội	Khá	A410387	T_KK09
55	142318139	Lê Thị Mỹ	Danh	16/03/1985	Quảng Ngãi	Khá	A410388	T_KK10
56	142318153	Bùi Thị Kim	Hiền	02/10/1987	Ninh Thuận	Khá	A410389	T_KK11
57	142318165	Phạm Thị Mai	Lan	03/02/1976	Hà Tĩnh	Khá	A410390	T_KK12
58	142318152	Đỗ Thị	Hiên	30/05/1981	Thanh Hóa	Khá	A410391	T_KK13
59	142318163	Võ Thị Thanh	Hưng	20/09/1972	Bình Định	Khá	A410392	T_KK14
60	142318187	Võ Thị Thanh	Tú	01/04/1976	Quảng Bình	Khá	A410393	T_KK15
61	142318151	Dương Minh	Hậu	10/10/1986	Lâm Đồng	Khá	A410394	T_KK16
62	142318189	Vũ Thị	Tươi	21/01/1987	Thái Bình	Khá	A410395	T_KK17
63	141328114	Lý Thị Minh	Kiều	10/07/1983	Bình Thuận	Khá	A410396	T_KK18
64	142318168	Lê Thị Bích	Liên	02/02/1984	Quảng Bình	Khá	A410397	T_KK19
65	142318199	Lê Thị Minh	Trang	31/03/1982	Nghệ An	Khá	A410398	T_KK20
66	142318204	Lê Thị Minh	Trung	26/10/1977	Bình Dương	Khá	A410399	T_KK21
67	142318206	Đặng Thị Châu	Vi	22/03/1984	Quảng Ngãi	Khá	A410400	T_KK22
68	142318138	Giang Thị Kim	Cúc	10/08/1975	Tphcm	Khá	A410401	T_KK23
69	142318148	Huỳnh Thị Kim	Hạnh	08/11/1985	Quảng Ngãi	Khá	A410402	T_KK24
70	142318154	Nguyễn Thị Thu	Hiền	06/08/1981	Yên Bái	Khá	A410403	T_KK25
71	142318158	Lê Thị	Hồng	25/08/1984	Phú Yên	Khá	A410404	T_KK26
72	142318181	Trần Quốc	Phẩm	13/04/1984	Bến Tre	Khá	A410405	T_KK27
73	142318184	Nguyễn Thị Bích	Phượng	24/10/1977	TP HCM	Khá	A410406	T_KK28
74	141328113	Huỳnh	Hương	09/09/1987	Long An	Khá	A410407	T_KK29

75	142318142	Phan Văn	Đồng	10/02/1985	Bến Tre	Khá	A410408	T_KK30
76	142318177	Võ Thị Họa	My	10/03/1983	Phú Yên	Khá	A410409	T_KK31
77	142318195	Diệp Công	Thương	04/08/1986	Phú Yên	Khá	A410410	T_KK32
78	142318169	Nguyễn Thị Tuyết	Linh	12/02/1985	Quảng Nam	Khá	A410411	T_KK33
79	142318192	Nguyễn Thị	Thắm	26/08/1980	Bắc Ninh	Khá	A410412	T_KK34
80	142318170	Phan Thị Diễm	Linh	13/11/1982	Quảng Nam	Khá	A410413	T_KK35
81	142318178	Đinh Thị	Ngát	21/12/1986	Thái Bình	Khá	A410414	T_KK36
82	142318176	Võ Thị	Mùi	14/11/1981	Bình Định	Khá	A410415	T_KK37
83	142318190	Lý Thị Mai	Thanh	10/12/1987	Thuận Hải	Khá	A410416	T_KK38
84	142318167	Ngô Văn	Lập	15/07/1984	Sóc Trăng	Khá	A410417	T_KK39
85	142318188	Khương Văn	Tùng	14/09/1983	Hưng Yên	Khá	A410418	T_KK40
86	142318146	Nguyễn Thị Lệ	Hà	04/08/1987	TT Huế	Khá	A410419	T_KK41
87	141328127	Hà Phúc	Thống	18/09/1987	Quảng Nam	Khá	A410420	T_KK42
88	142318136	Ngô Thị	Biên	14/10/1986	Quảng Ngãi	Khá	A410421	T_KK43
89	142318201	Phạm Ngọc	Trâm	06/12/1985	Bình Định	Khá	A410422	T_KK44
90	142318160	Lâm Thị Thanh	Huệ	20/07/1981	Bình Định	Khá	A410423	T_KK45
91	141328122	Nguyễn Thị Minh	Tường	28/10/1987	Quảng Ngãi	Khá	A410424	T_KK46
92	141328110	Huỳnh Thái Minh	Hiền	29/03/1984	Bình Thuận	Khá	A410425	T_KK47
93	142318209	Giáp Thị	Vượng	27/11/1987	Bắc Giang	Khá	A410426	T_KK48
94	142318171	Nguyễn Thị	Loan	12/12/1980	Hải Dương	Khá	A410427	T_KK49
95	142318210	Võ Thụy	Vy	19/05/1978	Đồng Nai	Khá	A410428	T_KK50
96	141328129	Võ Thanh	Thuận	16/11/1987	Bình Dương	Khá	A410429	T_KK51
97	141328132	Đặng Thị Ngọc	Việt	31/08/1985	Ninh Thuận	Khá	A410430	T_KK52
98	142318147	Trần Thị Khánh	Hạ	18/09/1985	Quảng Bình	Khá	A410431	T_KK53
99	141328120	Võ Thị	Tầm	30/11/1987	Quảng Ngãi	Khá	A410432	T_KK54
100	142318159	Nguyễn Thị Mỹ	Hồng	27/12/1983	Bình Định	Khá	A410433	T_KK55
101	142318180	Phan Thị Hồng	Nhu	15/08/1984	Bình Định	Khá	A410434	T_KK56
102	142318203	Nguyễn Thị Tuyết	Trinh	07/07/1986	TP HCM	Khá	A410435	T_KK57
103	142318173	Lê Thị	Lợi	24/03/1983	Thanh Hóa	Khá	A410436	T_KK58
104	142318164	Nguyễn Văn	Khánh	10/09/1985	Hà Tĩnh	Khá	A410437	T_KK59
105	142318150	Nguyễn Thúy	Hằng	02/11/1984	Đồng Nai	Khá	A410438	T_KK60
106	141318162	Trương Văn	Hung	22/04/1985	Thanh Hóa	Khá	A410439	T_KK61
107	142318175	Võ Ngọc	Minh	18/12/1987	Phú Yên	Khá	A410440	T_KK62
108	142318161	Lê Thị	Huyền	07/10/1986	Nghệ An	Trung Bình	A410441	T_KK63
109	142318134	Nguyễn Hải	Ấu	1985	Bến Tre	Trung Bình	A410458	T_KK64
110	142318207	Nguyễn Thế	Vũ	07/02/1984	Gia Lai	Trung Bình	A410443	T_KK65
111	141328115	Nguyễn Thị Yến	Linh	21/12/1986	Quảng Ngãi	Trung Bình	A410444	T_KK66
112	142318211	Trần Thị	Y	05/07/1982	Bình Định	Trung Bình	A410445	T_KK67
113	142318174	Võ Bảo	Minh	06/10/1983	Phú Yên	Trung Bình	A410446	T_KK68
114	142318185	Nguyễn Công	Tá	01/12/1984	Phú Yên	Trung Bình	A410447	T_KK69
115	141328106	Lê Quang	Cường	01/08/1988	Thanh Hóa	Trung Bình	A410448	T_KK70
116	141328121	Lại Minh	Tâm	15/09/1985	Tphcm	Trung Bình	A410449	T_KK71
117	142318179	Dương Trọng	Ngoan	05/10/1984	Tiền Giang	Trung Bình	A410450	T_KK72
118	142318196	Giang Thu	Trang	16/12/1980	Kiên Giang	Trung Bình	A410451	T_KK73
119	142318137	Bùi Văn	Bình	01/01/1978	Thanh Hóa	Trung Bình	A410452	T_KK74
120	142318155	Trần Quang	Hiền	16/12/1978	Đà Nẵng	Trung Bình	A410453	T_KK75
121	142318141	Trương Thái	Dương	09/06/1982	Cà Mau	Trung Bình	A410454	T_KK76
122	141328125	Trần Mạnh	Thắng	20/03/1985	Nghệ Tĩnh	Trung Bình	A410455	T_KK77
123	141328112	Cao Lâm	Hùng	20/01/1985	Bình Định	Trung Bình	A410456	T_KK78
124	142319652	Phùng Minh	Trí	29/03/1982	Kiên Giang	Khá	A410315	II KKT23

125	142319613	Nguyễn Hoàng Tuấn	Anh	23/06/1982	An Giang	Khá	A410316	II KKT24
126	142319653	Phạm Ngọc	Vinh	24/11/1976	Quảng Ngãi	Khá	A410317	II KKT25
127	142529567	Hồ Xuân	Hòa	12/05/1970	Hưng Yên	Giỏi	A410318	II NH33
128	142529563	Nguyễn Thị	Hiền	08/07/1981	Hà Tĩnh	Giỏi	A410319	II NH34
129	142529612	Nguyễn Thị Như	Ý	26/09/1973	Quảng Bình	Khá	A410320	II NH35
130	142529552	Nguyễn Cao	Cường	16/03/1981	Thanh Hóa	Khá	A410321	II NH36
131	142339501	Cao Thanh	Bình	30/07/1980	Tphcm	Giỏi	A410322	II QTH16
132	142339507	Trần Văn	Duyên	19/05/1979	Hải Dương	Khá	A410323	II QTH17
133	142339527	Đặng Hoài	Phương	14/11/1974	Tphcm	Khá	A410324	II QTH18
134	142339544	Phan Nguyễn Tường	Văn	17/06/1987	Phú Yên	Khá	A410325	II QTH19
135	142339548	Phạm Hoàng	Yến	17/01/1983	Tphcm	Khá	A410326	II QTH20
136	142339531	Trần Văn	Sang	19/05/1978	Tiền Giang	Khá	A410327	II QTH21
137	142339520	Phạm Văn	Lương	26/01/1977	Hà Nam Ninh	Giỏi	A410328	II QTH22
138	142339504	Nguyễn Việt	Cường	03/11/1980	Bình Thuận	Khá	A410329	II QTH23
139	142339537	Nguyễn Sỹ	Thanh	28/10/1982	Đồng Tháp	Khá	A410330	II QTH24
140	142339526	Nguyễn Phi Kiên	Phong	22/04/1985	Bến Tre	Khá	A410331	II QTH25
141	142339546	Lê Trường	Vũ	1980	Bến Tre	Khá	A410332	II QTH26
142	142339509	Nguyễn Minh	Đức	18/05/1984	Tphcm	Khá	A410333	II QTH27
	QB: 877/ĐT-ĐHDT NGÀY 04/05/2011							
1	K10.404.4112	Lê Ngọc	Cảnh	28/05/1981	Huế	Trung Bình	00312022	KK161
2	122321079	Nguyễn Thị Hoài	Lê	22/03/1988	Nghệ An	Khá	00312023	KD208
3	K10.405.9282	Nguyễn Thị	Thu	20/02/1982	Thanh Hóa	TB Khá	00312024	KD209
4	K10.405.0854	Lê Thị Cẩm	Tú	17/10/1986	Huế	TB Khá	00312025	KD210
5	142320847	Trần Anh	Tuấn	16/11/1987	Điện Biên	Trung Bình	00312026	D_KDN84
6	142320822	Nguyễn Thị	Phượng	10/09/1986	Gia Lai	Khá	00312027	D_KDN85
7	142120889	Nguyễn Hữu	Vinh	27/11/1983	Quảng Nam	Khá	00312028	D_TMT30
8	142120654	Phan Từ	Biển	02/05/1982	Bình Định	Khá	00312029	T_TMT12
9	142120659	Nguyễn Văn	Cường	23/12/1985	Gia Lai	Khá	00312030	T_TMT13
10	142120664	Cao Thị Thu	Hiền	12/12/1985	Quảng Bình	Giỏi	00312031	T_TMT14
11	142120665	Phạm Hưng	Hoàng	15/01/1984	Quảng Nam	Khá	00312032	T_TMT15
12	142120668	Phan Văn	Liên	08/03/1981	Quảng Nam	Khá	00312033	T_TMT16
13	142120669	Nguyễn Thành	Long	16/10/1984	Quảng Nam	Khá	00312034	T_TMT17
14	142120670	Võ Thị	Luyên	17/05/1985	Quảng Bình	Giỏi	00312035	T_TMT18
15	132130120	Nguyễn Văn	Mạnh	29/11/1987	Gia Lai	Khá	00312036	T_TMT19
16	132120061	Lê Nguyễn Thanh	Minh	07/10/1984	Đà Nẵng	Trung bình	00312037	T_TMT20
17	142120672	Nguyễn Quang	Minh	20/03/1987	Quảng Nam	Khá	00312038	T_TMT21
18	142120674	Nguyễn Việt	Nam	20/10/1985	Quảng Ngãi	Giỏi	00312039	T_TMT22
19	142120677	Nguyễn Tấn	Phương	22/05/1985	Đà Nẵng	Khá	00312040	T_TMT23
20	142120678	Nguyễn Đình	Phương	06/06/1984	Quảng Nam	Khá	00312041	T_TMT24
21	142120679	Ngô Trang Anh	Quân	01/12/1984	Đà Nẵng	Khá	00312042	T_TMT25
22	142120684	Nguyễn Thanh	Tâm	06/09/1987	Huế	Khá	00312043	T_TMT26
23	142120685	Nguyễn Hồng	Thạch	17/07/1984	Đắk Lắk	Giỏi	00312044	T_TMT27
24	142120686	Đỗ Hùng	Thanh	19/05/1985	Gia Lai	Khá	00312045	T_TMT28
25	142120687	Phạm Quốc	Thịnh	14/12/1985	Quảng Nam	Khá	00312046	T_TMT29
26	142120688	Trần Đình	Thọ	05/07/1985	Đà Nẵng	Khá	00312047	T_TMT30
27	142120691	Nguyễn Xuân Thương	Tiếp	31/12/1985	Gia Lai	Khá	00312048	T_TMT31
28	142120693	Nguyễn Hữu	Vinh	08/02/1985	Đà Nẵng	Khá	00312049	T_TMT32
29	142120695	Nguyễn Hoàng	Vỹ	12/12/1984	Quảng Nam	Khá	00312050	T_TMT33
30	142120696	Phan Thị	Yến	12/01/1987	Nghệ An	Khá	00312051	T_TMT34
31	K10.114.8330	Thới Văn	Lộc	01/12/1985	Bình Định	TB Khá	00312052	XD144

32	8447	Nguyễn Văn	Thịnh	03/02/1984	Quảng Nam	TB Khá	00312053	XC92
33	122331378	Mai Văn	Trưởng	20/10/1987	Quảng Nam	Trung Bình	00312054	QTH92
34	K11.424.1020	Nguyễn Thị Thảo	Quyên	08/06/1987	Đà Nẵng	TB Khá	00312055	NH182
35	122612047	Lê Thị Quỳnh	Châu	10/07/1988	Quảng Nam	Khá	00312056	NAB88
36	9526	Trần Quốc	Viễn	10/10/1984	Quảng Ngãi	TB Khá	00312057	NAB89
37	K11.126.0646	Hoàng Anh	Tuấn	20/10/1986	Quảng Bình	TB Khá	00312058	KTR117
38	K11.126.0554	Nguyễn Thăng	Long	09/01/1987	Quảng Bình	TB Khá	00312059	KTR118
39	142310357	Nguyễn Thị Thu	Hương	01/04/1986	Quảng Nam	Giỏi	00312060	T_KKT83
40	142310358	Huỳnh Thanh	An	13/05/1987	Quảng Nam	Giỏi	00312061	T_KKT84
41	142310362	Ung Thị Thanh	Bình	01/09/1986	Quảng Nam	Giỏi	00312062	T_KKT85
42	142310364	Nguyễn Thị Thanh	Châu	02/11/1984	Quảng Nam	Giỏi	00312063	T_KKT86
43	142310371	Nguyễn Thị Kim	Dung	06/08/1986	Đắk Lắk	Giỏi	00312064	T_KKT87
44	142310372	Huỳnh Thị Ngọc	Dung	10/11/1984	Quảng Nam	Giỏi	00312065	T_KKT88
45	142310377	Nguyễn Thị Thu	Hà	27/06/1987	Đắk Lắk	Giỏi	00312066	T_KKT89
46	142310379	Hoàng Thị Bích	Hà	12/03/1986	Quảng Bình	Giỏi	00312067	T_KKT90
47	142310381	Hồ Vũ Diệu	Hằng	24/11/1986	Quảng Trị	Giỏi	00312068	T_KKT91
48	142310382	Lê Thị Mỹ	Hạnh	15/07/1986	Quảng Nam	Giỏi	00312069	T_KKT92
49	142310389	Lê Thị Thu	Hoài	15/04/1984	Hưng Yên	Giỏi	00312070	T_KKT93
50	142310390	Tăng Thị	Hoài	06/10/1986	Nghệ An	Xuất Sắc	00312071	T_KKT94
51	142310393	Trần Quang	Huy	13/01/1986	Đắk Lắk	Giỏi	00312072	T_KKT95
52	142310395	Ngô Hồng	Khánh	01/01/1985	Quảng Nam	Giỏi	00312073	T_KKT96
53	142310397	Lê Đức Xuân	Khoa	18/02/1987	Quảng Nam	Giỏi	00312074	T_KKT97
54	142310398	Vũ Thị Ngọc	Lan	02/04/1986	Quảng Nam	Giỏi	00312075	T_KKT98
55	142310399	Nguyễn Thị Ngọc	Lan	16/03/1986	Gia Lai	Xuất Sắc	00312076	T_KKT99
56	142310403	Nguyễn Thị	Manh	12/08/1987	Quảng Bình	Giỏi	00312077	T_KKT100
57	142310407	Phan Thị Ánh	Nga	03/11/1984	Quảng Nam	Giỏi	00312078	T_KKT101
58	142310408	Trần Thị Thanh	Nga	11/07/1984	Đà Nẵng	Xuất Sắc	00312079	T_KKT102
59	142310409	Lê Thị Thu	Ngọc	03/09/1984	Quảng Nam	Giỏi	00312080	T_KKT103
60	142310410	Nguyễn Thị Ánh	Nguyệt	26/05/1983	Đồng Nai	Giỏi	00312081	T_KKT104
61	142310411	Nguyễn Minh	Nhân	13/08/1984	Đà Nẵng	Giỏi	00312082	T_KKT105
62	142310413	Trương Thị Hoàng	Oanh	22/07/1984	Quảng Nam	Giỏi	00312083	T_KKT106
63	142310416	Dương Thị Thúy	Phượng	12/02/1985	Đà Nẵng	Giỏi	00312084	T_KKT107
64	142310418	Nguyễn Thị Minh	Quyên	09/04/1984	Đà Nẵng	Giỏi	00312085	T_KKT108
65	142310423	Phạm Thị Hiền	Tâm	12/08/1986	Quảng Bình	Giỏi	00312086	T_KKT109
66	142310425	Phan Thị Phương	Thảo	28/04/1984	Đà Nẵng	Giỏi	00312087	T_KKT110
67	142310427	Hoàng Thị	Thảo	08/08/1986	Quảng Bình	Giỏi	00312088	T_KKT111
68	142310433	Phạm Thụy Thanh	Thủy	25/05/1983	Quảng Nam	Giỏi	00312089	T_KKT112
69	142310438	Phạm Thị Quỳnh	Trang	19/06/1985	Đà Nẵng	Xuất Sắc	00312090	T_KKT113
70	142310441	Vũ Thị Tuyết	Trinh	28/05/1985	Đà Nẵng	Xuất Sắc	00312091	T_KKT114
71	142320546	Mai Hoàng	Nam	19/05/1985	Quảng Bình	Giỏi	00312092	T_KKT115
72	142310363	Trần Thị Diễm	Châu	17/06/1984	Gia Lai	Giỏi	00312093	T_KKT116
73	142310385	Trương Thị Thu	Hiền	12/04/1984	Quảng Bình	Khá	00312094	T_KKT117
74	142310419	Hoàng Minh	Sang	13/02/1986	Quảng Nam	Khá	00312095	T_KKT118
75	142310424	Ngô Thị Thúy	Thảo	22/10/1982	Quảng Nam	Khá	00312096	T_KKT119
76	142310426	Huỳnh Thị Thanh	Thảo	01/02/1987	Quảng Nam	Khá	00312097	T_KKT120
77	142310429	Nguyễn Thị	Thu	20/04/1985	Quảng Nam	Khá	00312098	T_KKT121
78	142310436	Lê Thị Hồng	Trang	14/10/1987	Quảng Bình	Khá	00312099	T_KKT122
79	142310437	Lê Thị Thu	Trang	27/05/1984	Quảng Trị	Khá	00312100	T_KKT123
80	142320550	Nguyễn Hằng	Nga	01/01/1984	Quảng Nam	Khá	00312101	T_KKT124
81	142320594	Nguyễn Thị	Thao	28/08/1983	Đà Nẵng	Khá	00312102	T_KKT125

82	142320453	Hồ Thị Lan	Anh	11/08/1986	Quảng Bình	Giỏi	00312103	T_KDN311
83	142320466	Phan Thị	Dung	26/01/1983	Quảng Bình	Giỏi	00312104	T_KDN312
84	142320470	Phan Thị Thùy	Dương	07/06/1986	Quảng Nam	Giỏi	00312105	T_KDN313
85	142320474	Trần Đình	Hà	12/12/1982	Quảng Bình	Giỏi	00312106	T_KDN314
86	142320481	Nguyễn Thị	Hằng	19/03/1985	Nghệ An	Giỏi	00312107	T_KDN315
87	142320483	Nguyễn Thị Thuý	Hằng	21/11/1984	Nghệ An	Giỏi	00312108	T_KDN316
88	142320491	Nguyễn Thị Thu	Hiền	06/04/1987	Quảng Nam	Giỏi	00312109	T_KDN317
89	142320534	Hoàng Thị	Lương	09/03/1987	Nghệ An	Giỏi	00312110	T_KDN318
90	142320551	Huỳnh Thị Thu	Nga	04/04/1985	Bình Định	Giỏi	00312111	T_KDN319
91	142320553	Từ Thị	Nghĩa	15/07/1985	Quảng Bình	Giỏi	00312112	T_KDN320
92	142320555	Ngô Thị Thanh	Ngọc	09/08/1985	Bình Định	Giỏi	00312114	T_KDN321
93	142320560	Nguyễn Thị Vỹ	Nhân	08/08/1986	Quảng Nam	Giỏi	00312115	T_KDN322
94	142320562	Nguyễn Thị Cẩm	Nhung	09/03/1987	Quảng Nam	Xuất Sắc	00312116	T_KDN323
95	142320566	Mạc Thị Hoàng	Oanh	02/02/1987	Bình Định	Giỏi	00312117	T_KDN324
96	142320568	Nguyễn Thị	Phương	10/08/1987	Bình Định	Giỏi	00312118	T_KDN325
97	142320581	Phan Trần Hạ	Sang	25/04/1985	Quảng Nam	Giỏi	00312119	T_KDN326
98	142320624	Võ Thị Thùy	Trang	11/09/1984	Đà Nẵng	Giỏi	00312120	T_KDN327
99	142320639	Nguyễn Thị Oánh	Tuyết	01/11/1984	Quảng Nam	Giỏi	00312121	T_KDN328
100	132320713	Phạm Thị Kim	Nguyệt	27/03/1983	Đà Nẵng	Trung Bình	00312122	T_KDN329
101	142310359	Nguyễn Thị Hà	Anh	20/08/1982	Đồng Nai	Khá	00312123	T_KDN330
102	142310374	Nguyễn Trung	Dũng	01/05/1986	Quảng Trị	Khá	00312124	T_KDN331
103	142310376	Nguyễn Thị	Hà	28/02/1985	Quảng Nam	Khá	00312125	T_KDN332
104	142310380	Nguyễn Phước	Hải	21/12/1984	Quảng Nam	Khá	00312126	T_KDN333
105	142310417	Nguyễn Kim	Quang	11/11/1986	Bình Định	Khá	00312127	T_KDN334
106	142310447	Nguyễn Thị Kiều	Xoa	29/11/1983	Hà Nội	Khá	00312128	T_KDN335
107	142320461	Phan Thị Kim	Cúc	03/03/1987	Quảng Nam	Khá	00312129	T_KDN336
108	142320463	Trần Văn	Cường	05/12/1983	Quảng Nam	Khá	00312130	T_KDN337
109	142320465	Trần Thị Ngọc	Diệp	01/01/1984	Quảng Nam	Khá	00312131	T_KDN338
110	142320472	Hồ Thị	Duyên	06/04/1987	Nghệ An	Khá	00312132	T_KDN339
111	142320479	Võ Doãn	Hải	08/09/1986	Quảng Bình	Khá	00312133	T_KDN340
112	142320484	Trịnh Thị	Hạnh	18/09/1985	Thanh Hóa	Khá	00312134	T_KDN341
113	142320494	Phan Thị	Hoa	18/08/1982	Quảng Nam	Khá	00312135	T_KDN342
114	142320495	Nguyễn Thị	Hoa	22/10/1987	Quảng Trị	Khá	00312136	T_KDN343
115	142320499	Nguyễn Thị	Hòa	06/02/1984	Hà Tĩnh	Khá	00312137	T_KDN344
116	142320505	Nguyễn Thị Thanh	Huệ	03/05/1986	Quảng Nam	Khá	00312138	T_KDN345
117	142320511	Nguyễn Xuân	Hữu	21/04/1984	Quảng Nam	Khá	00312139	T_KDN346
118	142320516	Võ Trọng	Kiên	29/07/1983	Bình Định	Khá	00312140	T_KDN347
119	142320521	Phan Thị	Lan	10/11/1986	Quảng Bình	Khá	00312141	T_KDN348
120	142320526	Trịnh Thị	Liên	06/07/1986	Thanh Hóa	Khá	00312142	T_KDN349
121	142320531	Nguyễn Xuân	Lộc	07/01/1984	Đắk Lắk	Khá	00312143	T_KDN350
122	142320535	Nguyễn Thị	Lý	20/08/1985	Quảng Nam	Khá	00312144	T_KDN351
123	142320536	Cao Thị	Lý	21/06/1987	Quảng Ngãi	Khá	00312145	T_KDN352
124	142320540	Hoàng Văn	Mùi	01/05/1979	Huế	Khá	00312146	T_KDN353
125	142320541	Nguyễn Ngọc Sa	My	26/08/1987	Quảng Nam	Khá	00312147	T_KDN354
126	142320543	Đào Thị Kiều	Mỹ	13/06/1984	Quảng Bình	Khá	00312148	T_KDN355
127	142320548	Phạm Thị	Nga	01/06/1986	Quảng Nam	Khá	00312149	T_KDN356
128	142320559	Nguyễn Thị Thành	Nhân	18/08/1985	Quảng Bình	Khá	00312150	T_KDN357
129	142320563	Nguyễn Thị	Nhường	10/08/1985	Quảng Trị	Khá	00312151	T_KDN358
130	142320570	Lê Thị Lan	Phương	12/12/1986	Đắk Lắk	Khá	00312152	T_KDN359
131	142320575	Đặng Thị Kim	Phượng	30/09/1986	Quảng Nam	Khá	00312153	T_KDN360

132	142320584	Bùi Thị	Soạn	26/07/1987	Quảng Bình	Khá	00312154	T_KDN361
133	142320588	Bùi Thị Hồng	Thắm	28/01/1986	Quảng Bình	Khá	00312155	T_KDN362
134	142320589	Võ Thị	Thắm	29/06/1987	Nghệ An	Khá	00312156	T_KDN363
135	142320599	Võ Thị Bích	Thảo	01/01/1983	Đà Nẵng	Khá	00312157	T_KDN364
136	142320606	Nguyễn Thị	Thương	18/09/1986	Quảng Trị	Khá	00312158	T_KDN365
137	142320607	Hoàng Thị Thanh	Thúy	04/09/1984	Quảng Trị	Khá	00312159	T_KDN366
138	142320618	Dương Nguyễn Ngọc	Tín	29/06/1985	Quảng Nam	Khá	00312160	T_KDN367
139	142320622	Phạm Thị Thùy	Trâm	10/12/1985	Đà Nẵng	Khá	00312161	T_KDN368
140	142320623	Hồ Thương	Trân	25/08/1984	Đà Nẵng	Khá	00312162	T_KDN369
141	142320627	Võ Thị Huyền	Trang	06/09/1987	Quảng Nam	Khá	00312163	T_KDN370
142	142320628	Vũ Thị	Trang	01/08/1983	Quảng Trị	Giỏi	00312164	T_KDN371
143	142320629	Phạm Thùy	Trang	02/03/1985	Đà Nẵng	Khá	00312165	T_KDN372
144	142320631	Nguyễn Thị Huyền	Trang	19/12/1985	Quảng Nam	Khá	00312166	T_KDN373
145	142320638	Nguyễn Thị	Tuyết	21/02/1987	Nghệ An	Khá	00312167	T_KDN374
146	142320640	Khương Thị	Ty	07/07/1987	Quảng Nam	Khá	00312168	T_KDN375
147	142320642	Huỳnh Thụy Thục	Uyên	20/01/1977	Đà Nẵng	Trung Bình	00312169	T_KDN376
148	142320644	Trương Thị Ái	Vân	10/08/1986	Quảng Bình	Khá	00312170	T_KDN377
149	142320648	Trần Quốc Hoàng	Vương	26/10/1983	Quảng Nam	Khá	00312171	T_KDN378
150	142320650	Lê Thị Hoàng	Yến	07/09/1986	Quảng Nam	Khá	00312172	T_KDN379
151	142320891	Lê Thị Kim	Bên	21/01/1986	Quảng Nam	Khá	00312173	T_KDN380
152	142320895	Nguyễn Thị Thanh	Nga	27/07/1986	Quảng Bình	Khá	00312174	T_KDN381
153	142320515	Nguyễn Đăng	Khôi	24/01/1983	Đà Nẵng	Khá	00312175	T_KDN382
154	142320587	Phạm Hồng	Thái	20/08/1985	Đà Nẵng	Trung Bình	00312176	T_KDN383
155	132320568	Lê Thị	Hà	11/02/1986	Quảng Trị	Khá	00312177	T_KDN384
156	132320578	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	19/07/1983	Đà Nẵng	Trung Bình	00312178	T_KDN385
157	132320609	Đăng Thị Chí	Hiền	02/01/1982	Đà Nẵng	Khá	00312179	T_KDN386
158	131138805	Bùi Ngọc	Huỳnh	28/10/1988	Quảng Bình	Trung bình	00244611	TCD100
159	121133187	Nguyễn	Hải	25/05/1987	TT Huế	TB Khá	00244612	TCD101
160	131328641	Nguyễn Đình	Vũ	24/05/1989	Quảng Ngãi	Trung Bình	00244613	KCD236
161	131328645	Nguyễn Ngọc Hoàng	Vy	30/05/1988	Đà Nẵng	Trung Bình	00244614	KCD237
162	131328425	Đinh Thị Thanh	Mỹ	17/02/1988	Quảng Nam	Khá	00244615	KCD238
163	131328323	Nguyễn Lê	Hung	31/10/1988	Quảng Ngãi	Khá	00244616	KCD239
164	141320037	Lê Đình	Diễn	11/09/1984	Quảng Trị	Khá	00244087	C_KCD197
165	141320113	Lê Hoàng	Yến	17/05/1988	Đà Nẵng	Khá	00244088	C_KCD198
166	131217960	Dương Văn	Ban	25/09/1987	Quảng Bình	Trung Bình	00244089	XCD82
167	131218013	Võ Hoàng	Hiệu	20/02/1989	Bình Định	Khá	00244090	XCD83
168	131218107	Đỗ Thành	Thái	28/03/1988	Đắk Lắk	Trung Bình	00244091	XCD84
169	131218139	Bùi Thanh	Tuấn	04/08/1989	Quảng Bình	Khá	00244092	XCD85
170	121212407	Nguyễn Văn	Toàn	07/08/1986	Quảng Bình	Trung Bình	00244093	XCD86
171	141210015	Phạm Bùi Đình	Long	12/06/1988	Quảng Nam	Khá	00244094	C_XCD19
	QB: 1078 /QB-ĐHDT-HĐTN NGÀY 29/05/2011							
1	122230537	Lê Minh	An	14/10/1986	Đà Nẵng	Khá	00313143	KTR119
2	122230539	Nguyễn Thị Vân	Anh	27/10/1988	Hà Tĩnh	Khá	00313144	KTR120
3	122230545	Nguyễn Thanh	Bằng	14/03/1988	Quảng Bình	Giỏi	00313145	KTR121
4	122230548	Nguyễn Xuân	Bình	19/07/1986	Nghệ An	Khá	00313146	KTR122
5	122230696	Nguyễn Văn	Cường	20/06/1988	Quảng Nam	Xuất Sắc	00313147	KTR123
6	122230535	Đỗ Anh	Đức	24/10/1988	Thái Bình	Khá	00313148	KTR124
7	122230559	Trương Công	Giang	15/09/1988	Quảng Bình	Khá	00313149	KTR125
8	122230560	Nguyễn Hương	Giang	02/09/1988	Tuyên Quang	Giỏi	00313150	KTR126

9	122230697	Dương Ngọc	Hà	22/10/1987	Gia Lai	Giỏi	00313151	KTR127
10	122230565	Hồ Quốc	Hải	07/03/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00313152	KTR128
11	122230566	Trần Minh	Hải	19/06/1988	Hải Dương	Khá	00313153	KTR129
12	122230574	Trần Thị	Hiền	29/11/1988	Quảng Bình	Giỏi	00313154	KTR130
13	122230703	Trịnh Minh	Hiệp	04/08/1988	Ninh Bình	Trung Bình	00313155	KTR131
14	122230577	Nguyễn Văn	Hiếu	01/07/1986	Đà Nẵng	Trung Bình	00313156	KTR132
15	122230582	Trần Văn	Hoà	03/07/1985	Huế	Trung Bình	00313157	KTR133
16	122230583	Cao Duy	Hoàng	12/07/1987	Thái Nguyên	Khá	00313158	KTR134
17	122230568	Huỳnh Thị Thanh	Hồng	21/12/1987	Quảng Nam	Giỏi	00313159	KTR135
18	122230562	Nguyễn Thị Lan	Hương	20/03/1987	Nghệ An	Giỏi	00313160	KTR136
19	122230569	Phạm Đình	Hương	23/08/1988	Nam Định	Khá	00313161	KTR137
20	122230589	Vũ Quang	Huy	10/08/1987	Thái Bình	Khá	00313162	KTR138
21	122230698	Trương Quang	Khánh	01/08/1988	Quảng Nam	Khá	00313163	KTR139
22	122230593	Phạm Thanh	Khương	10/12/1988	Quảng Nam	Khá	00313164	KTR140
23	122230598	Nguyễn Tuấn	Linh	30/08/1987	Quảng Ngãi	Khá	00313165	KTR141
24	122230699	Trần Duy	Lợi	02/09/1986	Quảng Nam	Trung Bình	00313166	KTR142
25	122230601	Đỗ Văn	Mạnh	08/08/1987	Hải Phòng	Giỏi	00313167	KTR143
26	122230603	Hoàng Văn	Mạnh	10/12/1986	Nghệ An	Trung Bình	00313168	KTR144
27	122230607	Lê Hoàng	Minh	11/02/1988	Quảng Trị	Khá	00313169	KTR145
28	122230611	Nguyễn Sỹ Hải	Nam	27/08/1985	Nghệ An	Khá	00313170	KTR146
29	122230612	Nguyễn Thị Kiều	Nga	12/04/1987	Đà Nẵng	Khá	00313171	KTR147
30	122230613	Nguyễn Thị Thanh	Nga	05/03/1988	Quảng Ngãi	Giỏi	00313172	KTR148
31	122230614	Trần Thị Thanh	Nga	17/11/1988	Quảng Nam	Khá	00313173	KTR149
32	122230620	Trần Hữu	Nhị	03/09/1987	Quảng Ngãi	Khá	00313174	KTR150
33	122230622	Nguyễn Quang	Ninh	16/02/1986	Yên Bái	Khá	00313175	KTR151
34	122230627	Hồ Văn	Phúc	02/05/1986	Nghệ An	Khá	00313176	KTR152
35	122230626	Vũ	Phước	21/02/1988	Hung Yên	Khá	00313177	KTR153
36	122230624	Nguyễn Bình	Phương	01/09/1986	Huế	Khá	00313178	KTR154
37	122230701	Phạm Bá	Quốc	02/01/1987	Đà Nẵng	Trung Bình	00313179	KTR155
38	122230647	Phan Đại	Thắng	17/08/1987	Bình Định	Khá	00313180	KTR156
39	122230644	Trần Xuân	Thành	22/12/1985	Quảng Bình	Giỏi	00313181	KTR157
40	122230655	Trần Thanh	Thế	24/08/1987	Quảng Bình	Trung Bình	00313182	KTR158
41	122230654	Trần Đức	Thiện	17/05/1987	Quảng Ngãi	Khá	00313183	KTR159
42	122230662	Nguyễn	Tony	22/07/1986	Bulgaria	Khá	00313184	KTR160
43	122230664	Bùi Thị Bích	Trâm	28/03/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00313185	KTR161
44	122230665	Lý Thuỳ	Trang	21/04/1987	Thanh Hóa	Khá	00313186	KTR162
45	122230668	Đặng Hữu	Trung	16/10/1987	Đà Nẵng	Khá	00313187	KTR163
46	122230669	Lê Quang	Trung	10/02/1987	Quảng Trị	Khá	00313188	KTR164
47	122230670	Nguyễn Thành	Trung	21/03/1988	Quảng Bình	Khá	00313189	KTR165
48	122230677	Võ Hồ Anh	Tuấn	26/07/1988	Đà Nẵng	Khá	00313190	KTR166
49	122230674	Phạm Anh	Tuấn	25/06/1987	Yên Bái	Khá	00313191	KTR167
50	122230672	Lê Anh	Tuấn	20/10/1985	Quảng Nam	Khá	00313192	KTR168
51	122230680	Nguyễn Đức	Tuyền	22/10/1988	Quảng Bình	Khá	00313193	KTR169
52	122230682	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	22/09/1987	Quảng Bình	Khá	00313194	KTR170
53	122230695	Nguyễn Văn	Vĩ	24/05/1988	Quảng Nam	Khá	00313195	KTR171
54	122230690	Nguyễn Văn	Việt	06/10/1987	Nam Định	Khá	00313196	KTR172
55	122230688	Đỗ Xuân	Vinh	04/09/1988	Quảng Nam	Khá	00313197	KTR173
56	122230692	Ngô Quang	Vũ	29/11/1988	Quảng Nam	Khá	00313198	KTR174
57	122230702	Huỳnh Quốc	Vương	20/09/1986	Quảng Nam	Khá	00313199	KTR175
58	K11.126.0516	Hoàng Đình	Hào	26/01/1986	Hòa Bình	TB Khá	00313200	KTR176

59	K11.126.0535	Nguyễn Thị	Huyền	24/10/1985	Quảng Trị	TB Khá	00313201	KTR177
60	K11.126.0567	Hoàng Trần Tấn	Mạnh	16/07/1986	Đà Nẵng	TB Khá	00313202	KTR178
61	K11.126.0591	Ngô Ngọc	Phổ	20/06/1985	Huế	TB Khá	00313203	KTR179
62	K11.126.0589	Thị Bách	Phúc	20/08/1984	Đà Nẵng	TB Khá	00313204	KTR180
63	122220457	Nguyễn Đức	Anh	20/10/1987	Hà Tĩnh	Khá	00313006	XC93
64	122220391	Trần Đình	Cừ	05/09/1987	Quảng Trị	Khá	00313007	XC94
65	122220387	Lê Văn	Cường	10/03/1987	Quảng Bình	Khá	00313008	XC95
66	122220383	Trần Chính	Đức	23/02/1987	Quảng Bình	Giỏi	00313010	XC96
67	122220398	Lê Đoàn Minh	Hùng	02/09/1986	Đắk Lắk	Khá	00313011	XC97
68	122220399	Trần Mạnh	Hùng	17/01/1987	Gia Lai	Khá	00313012	XC98
69	122220407	Thân Văn	Khánh	08/10/1987	Hà Tĩnh	Khá	00313013	XC99
70	122220456	Phạm Hải	Long	13/05/1988	Đắk Lắk	Khá	00313014	XC100
71	122220413	Nguyễn Hoàng	Long	25/05/1988	Đắk Lắk	Trung Bình	00313015	XC101
72	122220448	Huỳnh Công	Luật	07/02/1985	Quảng Nam	Khá	00313016	XC102
73	122220416	Đặng Văn	Minh	24/04/1987	Nghệ An	Khá	00313017	XC103
74	122220417	Trần Thanh	Nam	04/07/1988	Quảng Bình	Khá	00313018	XC104
75	122220418	Phạm Hoàng	Nam	19/02/1987	Đắk Lắk	Trung Bình	00313019	XC105
76	122220419	Nguyễn Xuân	Phú	04/10/1984	Quảng Bình	Khá	00313020	XC106
77	122220412	Nguyễn Hoàng	Phúc	12/08/1986	Quảng Nam	Khá	00313021	XC107
78	122220420	Châu Văn	Quý	20/01/1988	Quảng Bình	Khá	00313022	XC108
79	122220422	Trần Xuân	Son	10/04/1988	Quảng Bình	Khá	00313023	XC109
80	122220423	Bùi Văn	Sửu	10/08/1987	Quảng Bình	Khá	00313024	XC110
81	122220427	Lê Hữu	Tài	06/10/1987	Nghệ An	Khá	00313025	XC111
82	122220434	Nguyễn Văn	Thắng	08/08/1985	Quảng Bình	Khá	00313026	XC112
83	122220435	Nguyễn Chí	Thắng	10/07/1987	Quảng Bình	Khá	00313047	XC113
84	122220429	Lê Ngọc	Thông	10/01/1986	Quảng Trị	Khá	00313048	XC114
85	122220424	Nguyễn Hữu	Tĩnh	27/09/1988	Quảng Bình	Giỏi	00313049	XC115
86	122220447	Nguyễn Ngọc	Tuyển	06/08/1988	Quảng Trị	Trung Bình	00313050	XC116
87	K11.115.0411	Nguyễn Bá	Minh	31/07/1986	Đắk Lắk	Trung Bình	00313051	XC117
88	K11.115.0457	Võ Minh	Tấn	30/07/1985	Quảng Ngãi	Trung Bình	00313052	XC118
89	K11.115.0465	Ngô Xuân	Ý	26/03/1987	Đà Nẵng	TB Khá	00313053	XC119
90	10.104.0198	Lê Thanh	Chức	27/05/1986	Quảng Bình	TB Khá	00313054	XC120
91	10.104.0191	Lê Phú	Đạt	10/05/1984	TT - Huế	T. Bình	00313055	XC121
92	10.104.8419	Nguyễn Đăng	Hùng	18/06/1985	Quảng Bình	TB Khá	00313056	XC122
93	10.104.8437	Lê Quang	Tâm	15/07/1984	TT - Huế	T. Bình	00313057	XC123
94	7953	Bùi Quang	Huy	24/09/1981	Sơn La	TB Khá	00313058	XC124
95	7958	Võ Đăng	Khoa	21/02/1983	TT - Huế	TB Khá	00313059	XC125
96	132220302	Nguyễn Văn	Bắc	07/01/1981	Quảng Nam	Khá	00313060	T_XDC53
97	132220344	Phạm Quang	Đạo	10/04/1985	Quảng Ngãi	Khá	00313061	T_XDC54
98	132220310	Lê Trung	Hiếu	14/11/1987	Đắk Lắk	Trung Bình	00313062	T_XDC55
99	132220386	Nguyễn Thái	Son	01/05/1983	Quảng Bình	Trung Bình	00313063	T_XDC56
100	132220364	Trịnh Văn	Thắng	28/09/1986	Quảng Ngãi	Khá	00313064	T_XDC57
101	132220366	Nguyễn Hoàng Anh	Thoại	16/07/1986	Huế	Khá	00313065	T_XDC58
102	132220368	Trần Niêm	Tin	06/05/1983	Quảng Nam	Trung Bình	00313066	T_XDC59
103	132220370	Nguyễn Thanh	Triều	22/04/1985	Bình Định	Trung Bình	00313067	T_XDC60
104	132220333	Nguyễn Khắc	Tú	10/08/1984	Quảng Trị	Khá	00313068	T_XDC61
105	122210341	Nguyễn Vĩnh	An	18/04/1983	Quảng Trị	Khá	00313069	XD145
106	122210247	Nguyễn Ngọc	Chung	20/06/1987	Quảng Trị	Khá	00313070	XD146
107	122210233	Nguyễn Quốc	Đức	20/11/1988	Quảng Bình	Khá	00313071	XD147
108	122210248	Trần Văn	Dũng	01/08/1988	Quảng Bình	Giỏi	00313072	XD148

109	122210251	Nguyễn Phương	Duy	18/02/1988	Quảng Bình	Khá	00313073	XD149
110	122210252	Nguyễn Chánh	Giáo	21/08/1988	Đà Nẵng	Khá	00313074	XD150
111	122210253	Nguyễn Thanh	Hải	05/02/1986	Đà Nẵng	Khá	00313075	XD151
112	122210254	Trần Đức	Hải	04/03/1985	Ninh Bình	Khá	00313076	XD152
113	122210256	Hồ Sỹ	Hậu	01/09/1986	Nghệ An	Khá	00313077	XD153
114	122210264	Nguyễn Thái	Hoàng	01/05/1987	Quảng Bình	Khá	00313078	XD154
115	122210261	Đoàn Quang	Hưng	16/07/1987	Quảng Trị	Khá	00313079	XD155
116	122210267	Lê Quốc	Huy	05/05/1987	Quảng Trị	Khá	00313080	XD156
117	122210268	Phạm Quốc	Huy	18/02/1986	Quảng Ngãi	Khá	00313081	XD157
118	122210272	Lê Hoàng	Lâm	01/10/1987	Quảng Trị	Trung Bình	00313082	XD158
119	122210279	Tạ Hữu	Lịch	10/02/1988	Quảng Bình	Khá	00313083	XD159
120	122210274	Bùi Hoài	Linh	20/05/1988	Quảng Trị	Khá	00313084	XD160
121	122210278	Nguyễn Văn	Long	20/10/1988	Đắk Lắk	Khá	00313085	XD161
122	122210281	Trần Đức	Mạnh	16/08/1987	Nghệ An	Khá	00313086	XD162
123	122210283	Lê Tiến	Nam	19/02/1988	Quảng Nam	Trung Bình	00313087	XD163
124	122210289	Trần Văn	Nhân	26/12/1987	Quảng Nam	Khá	00313088	XD164
125	122210342	Hoàng	Nhuận	15/07/1985	Huế	Giỏi	00313089	XD165
126	122210292	Huỳnh Quang	Phước	06/12/1988	Đắk Lắk	Khá	00313090	XD166
127	122210299	Lê Xuân	Sáng	17/01/1987	Đà Nẵng	Khá	00313091	XD167
128	122210301	Lê Nguyên	Son	28/02/1987	Quảng Bình	Khá	00313092	XD168
129	122210300	Lê Thiên	Son	22/01/1986	Quảng Trị	Khá	00313093	XD169
130	122210306	Trịnh Thanh	Tài	18/04/1988	Quảng Nam	Khá	00313094	XD170
131	122210314	Trần Thê	Thao	04/12/1988	Quảng Ngãi	Khá	00313095	XD171
132	122210317	Nguyễn Việt	Thịnh	06/03/1988	Hà Tĩnh	Khá	00313096	XD172
133	122210319	Nguyễn Khắc	Thuán	10/01/1987	Huế	Khá	00313097	XD173
134	122210321	Phạm Xuân	Thủy	09/02/1988	Thái Bình	Khá	00313098	XD174
135	122210322	Nguyễn Minh	Thuyên	29/06/1987	Quảng Nam	Khá	00313099	XD175
136	122210325	Phạm Ngọc	Tiến	03/08/1986	Quảng Trị	Khá	00313100	XD176
137	122210326	Trần Thanh	Tiến	13/08/1988	Quảng Bình	Khá	00313101	XD177
138	122210327	Nguyễn Trọng	Toàn	12/03/1987	Đắk Lắk	Khá	00313102	XD178
139	122210328	Đoàn Lê	Trung	26/02/1988	Quảng Nam	Khá	00313103	XD179
140	122210343	Đinh Văn	Trung	01/01/1989	Quảng Ninh	Khá	00313104	XD180
141	122210332	Trần	Tuấn	03/09/1986	Quảng Trị	Khá	00313105	XD181
142	122210333	Bùi Thị Tú	Uyên	02/09/1988	Quảng Nam	Khá	00313106	XD182
143	K11.114.0217	Nguyễn Việt	Hoàng	04/10/1987	Hà Tĩnh	TB Khá	00313107	XD183
144	K11.114.0272	Phạm Trần Nguyên	Ngọc	14/12/1987	Đắk Lắk	TB Khá	00313108	XD184
145	K11.114.0283	Nguyễn Trường Quý	Phúc	14/11/1987	Quảng Nam	TB Khá	00313109	XD185
146	K11.114.0316	Trần	Tiên	15/12/1986	Quảng Nam	Trung Bình	00313110	XD186
147	K11.114.0334	Nguyễn Anh	Tuấn	26/02/1985	Quảng Nam	TB Khá	00313111	XD187
148	10.103.0142	Nguyễn Xuân	Quyền	02/11/1985	Đà Nẵng	TB Khá	00313112	XD188
149	132210151	Trần Thanh	An	01/11/1987	Kon Tum	Khá	00313133	T_XDD71
150	132210173	Phạm Quang	Đạt	01/09/1986	Bình Định	Trung Bình	00313134	T_XDD72
151	132210167	Đỗ Thanh	Điễm	14/10/1986	Quảng Ngãi	Trung Bình	00313135	T_XDD73
152	132210172	Cao Việt	Đức	25/11/1985	Quảng Bình	Khá	00313136	T_XDD74
153	132210253	Phan Văn Kiên	Em	16/03/1983	Quảng Nam	Khá	00313137	T_XDD75
154	132210229	Trần Đình	Phong	10/08/1984	Quảng Trị	Trung Bình	00313138	T_XDD76
155	132210298	Trần Văn	Tàu	27/05/1984	Quảng Ngãi	Khá	00313139	T_XDD77
156	132210300	Trần Duy	Thịnh	26/12/1986	Quảng Nam	Khá	00313140	T_XDD78
157	132210289	Tô	Tiến	15/03/1984	Quảng Bình	Trung Bình	00313141	T_XDD79
158	132210269	Đặng Ngọc Minh	Trung	19/11/1978	Quảng Nam	Trung Bình	00313142	T_XDD80

159	142210698	Hoàng Quang	Bách	22/10/1985	Quảng Trị	Khá	00313113	D_XD31
160	142210700	Nguyễn Quốc	Cường	28/10/1981	Bình Định	Khá	00313114	D_XD32
161	142210703	Nguyễn Văn	Đạt	17/06/1985	Hải Dương	Khá	00313115	D_XD33
162	142210706	Lê Tấn	Đuẩn	12/02/1981	Quảng Nam	Trung Bình	00313116	D_XD34
163	142210707	Nguyễn Thị Hương	Giang	08/02/1986	Hòa Bình	Khá	00313117	D_XD35
164	142210710	Trương Thị Tuyết	Hậu	22/02/1986	Đà Nẵng	Khá	00313118	D_XD36
165	142210721	Lương Duy	Hùng	08/03/1985	Quảng Bình	Khá	00313119	D_XD37
166	142210722	Vũ Đình	Hưng	18/08/1986	Nghệ An	Khá	00313120	D_XD38
167	142210724	Phan Văn	Huy	15/05/1985	Quảng Nam	Khá	00313121	D_XD39
168	142210728	Nguyễn Hoàng	Linh	20/04/1986	Đắk Lắk	Khá	00313122	D_XD40
169	142210732	Thái Nam	Long	16/10/1986	Quảng Trị	Giỏi	00313123	D_XD41
170	142210731	Ngô Văn	Long	10/01/1984	Huế	Trung Bình	00313124	D_XD42
171	142210733	Võ Khắc	Luận	20/02/1986	Quảng Bình	Khá	00313125	D_XD43
172	142210734	Lê Công	Mẫn	03/09/1974	Đà Nẵng	Khá	00313126	D_XD44
173	142210735	Nguyễn Tiến	Nhân	31/12/1979	Quảng Nam	Trung Bình	00313127	D_XD45
174	142210736	Lê Hữu	Nhật	05/12/1987	Bình Định	Khá	00313128	D_XD46
175	142210738	Nguyễn Trọng	Phú	01/01/1983	Quảng Nam	Khá	00313129	D_XD47
176	142210745	Phan Thanh	Sơn	10/05/1984	Quảng Nam	Khá	00313130	D_XD48
177	142210748	Lê Phước	Thanh	09/06/1978	Quảng Nam	Khá	00313131	D_XD49
178	142210750	Nguyễn Phú	Thành	02/02/1979	Đà Nẵng	Khá	00313132	D_XD50
179	141213135	Huỳnh Xuân	Cánh	23/07/1990	Quảng Nam	Khá	00244430	XCD87
180	141213139	Nguyễn Việt	Cường	27/12/1989	Huế	Khá	00244431	XCD88
181	141213145	Nguyễn Trần Thành	Đoàn	04/10/1990	Quảng Ngãi	Khá	00244432	XCD89
182	141213147	Nguyễn Mạnh	Dũng	26/09/1990	Hà Bắc	Giỏi	00244433	XCD90
183	141213151	Nguyễn Hồng	Giang	04/10/1990	Đắk Lắk	Khá	00244434	XCD91
184	141213163	Trần Vũ	Hoàng	06/06/1989	Quảng Bình	Khá	00244435	XCD92
185	141213167	Lê Đức	Khánh	07/02/1990	Quảng Nam	Khá	00244436	XCD93
186	141213175	Võ Thị Thúy	Liều	11/02/1990	Đà Nẵng	Khá	00244437	XCD94
187	141213205	Nguyễn Thị Bích	Quyên	05/10/1990	Quảng Ngãi	Khá	00244438	XCD95
188	141213207	Mai Ba Bá	Sơn	09/09/1987	Quảng Bình	Khá	00244439	XCD96
189	141213223	Nguyễn Văn	Thanh	24/04/1989	Quảng Bình	Khá	00244440	XCD97
190	141213251	Nguyễn Văn	Tuấn	20/08/1990	Quảng Trị	Khá	00244441	XCD98
191	131217963	Đinh Hữu	Bình	23/03/1987	Quảng Nam	Trung Bình	00244442	XCD99
192	131217979	Huỳnh Ngọc	Dẫn	22/07/1989	Quảng Ngãi	Khá	00244443	XCD100
193	131218021	Phạm Duy Huy	Hoàng	20/10/1989	Quảng Bình	Khá	00244444	XCD101
194	131218028	Nguyễn Văn	Hưng	01/06/1988	Quảng Bình	Khá	00244445	XCD102
195	131218069	Nguyễn Đông	Nhật	10/11/1988	Quảng Nam	Khá	00244446	XCD103
196	131218070	Trần Thị Hồng	Nhung	02/02/1989	Gia Lai	Khá	00244447	XCD104
197	131218113	Trần Hoài	Thanh	04/04/1984	Cửu Long	Trung Bình	00244448	XCD105
198	131217956	Phan Công	Anh	27/01/1988	Quảng Bình	Trung Bình	00244449	XCD106
199	131218053	Châu Hải	Long	23/09/1988	Quảng Bình	Trung Bình	00244450	XCD107
200	131218049	Dương Hoàng	Long	21/01/1988	TT - Huế	Trung Bình	00244451	XCD108
201	121212299	Hoàng Văn	Hùng	15/03/1986	Quảng Bình	TB Khá	00244452	XCD109
202	132416408	Lê Thanh	Bồng	13/03/1988	Quảng Bình	Giỏi	00313460	DLK61
203	132416415	Nguyễn Thị Mỹ	Dung	06/06/1989	Quảng Bình	Giỏi	00313459	DLK62
204	132416417	Phan Thị Minh	Duyên	06/07/1989	Quảng Nam	Giỏi	00313458	DLK63
205	132426631	Nguyễn Thị	Hoa	28/10/1989	Quảng Bình	Giỏi	00313402	DLK64
206	132416437	Trần Thị	Huệ	20/02/1988	Quảng Bình	Giỏi	00313456	DLK65
207	132416439	Lưu Quốc	Huy	13/03/1988	Quảng Nam	Giỏi	00313455	DLK66
208	132416446	Lê Thị Tố	Kiều	10/03/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00313454	DLK67

209	132416456	Trương Thị Phong	Lưu	16/03/1989	Bình Định	Giỏi	00313453	DLK68
210	132416459	Huỳnh Thị Như	Mai	23/10/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00313452	DLK69
211	132416458	Huỳnh Thị	Mai	10/03/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00313451	DLK70
212	132416460	Nguyễn Công	Mẫn	14/03/1988	Dak Lak	Giỏi	00313450	DLK71
213	132416462	Hoàng Thị Nguyệt	Minh	15/09/1988	TT-Huế	Giỏi	00313449	DLK72
214	132416464	Nguyễn Thị	Na	07/04/1987	Thanh Hóa	Giỏi	00313448	DLK73
215	132416466	Nguyễn Trần Huyền	Năng	22/01/1989	Bình Định	Giỏi	00313447	DLK74
216	132416406	Diệp Thị Bảo	Nguyên	08/01/1989	Bình Định	Giỏi	00313446	DLK75
217	132416548	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	01/03/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00313445	DLK76
218	132416482	Trần Thị	Như	27/08/1988	Quảng Trị	Giỏi	00313444	DLK77
219	132416483	Lê Thị Tuyết	Nhung	02/12/1989	Quảng Nam	Giỏi	00313443	DLK78
220	132416484	Phạm Thị Tuyết	Nhung	02/04/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00313442	DLK79
221	132416486	Ngô Thị Huyền	Oanh	04/05/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00313441	DLK80
222	132416498	Nguyễn Thị Thu	Sương	24/11/1989	Quảng Nam	Giỏi	00313440	DLK81
223	132416505	Phạm Lê Thanh	Thảo	08/02/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00313439	DLK82
224	132416511	Mai Thị	Thương	18/10/1988	Quảng Nam	Xuất sắc	00313438	DLK83
225	132416519	Nguyễn Thị Thu	Thùy	01/10/1989	Quảng Nam	Giỏi	00313437	DLK84
226	132416526	Nguyễn Thị Huyền	Trang	01/03/1988	Dak Lak	Giỏi	00313436	DLK85
227	132416528	Trần Thị Kiều	Trang	25/07/1989	Dak Lak	Giỏi	00313435	DLK86
228	132416543	Nguyễn Thị Ngọc	Vui	24/09/1989	Quảng Nam	Giỏi	00313434	DLK87
229	132416545	Huỳnh Thị Bảo	Yến	18/08/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00313433	DLK88
230	132416410	Đào Kim	Chi	03/06/1988	Ninh Bình	Khá	00313432	DLK89
231	132416418	Trần Thị Huyền	Giang	10/07/1989	Dak Lak	Khá	00313431	DLK90
232	132416430	Đinh Thị	Hào	01/01/1988	Quảng Bình	Khá	00313430	DLK91
233	132416547	Ngô Thị	Hương	10/02/1989	Dak Lak	Khá	00313429	DLK92
234	132416442	Trần Thị Ngọc	Huyền	25/04/1988	Dak Lak	Khá	00313428	DLK93
235	132416441	Phạm Thị Lệ	Huyền	17/10/1988	Đà Nẵng	Khá	00313427	DLK94
236	132416452	Trương Thị Hồng	Loan	15/05/1989	Quảng Bình	Khá	00313426	DLK95
237	132416453	Trần	Lộc	18/09/1987	TT-Huế	Khá	00313425	DLK96
238	132416468	Đỗ Trúc	Ngân	02/01/1988	Gia Lai	Khá	00313424	DLK97
239	132416470	Nguyễn Thị Thu	Ngọc	16/09/1989	Gia Lai	Khá	00313423	DLK98
240	132416488	Phạm Minh	Phước	12/11/1989	Bình Định	Khá	00313422	DLK99
241	132416493	Nguyễn Thị Thu	Phương	18/06/1987	Quảng Bình	Khá	00313421	DLK100
242	132416496	Nguyễn Lê Trường	Sa	14/04/1989	Đà Nẵng	Khá	00313600	DLK101
243	132416499	Phạm Thị	Thắm	20/07/1989	Hà Tĩnh	Khá	00313599	DLK102
244	132416533	Phan Đức	Trường	09/03/1988	Nghệ An	Khá	00313598	DLK103
245	132416540	Lâm Quang Tuấn	Việt	03/02/1988	Bình Thuận	Khá	00313597	DLK104
246	132416542	Phạm Minh	Vinh	13/08/1989	Đà Nẵng	Khá	00313596	DLK105
247	132426602	Nguyễn Văn	Đạt	16/07/1989	Quảng Nam	Giỏi	00313595	DLL01
248	132426622	Võ Thị Các	Diễn	20/06/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00313405	DLL02
249	132426624	Đặng Minh	Dương	05/10/1988	Quảng Bình	Giỏi	00313593	DLL03
250	132426630	Võ Thị	Hiền	05/07/1989	Quảng Nam	Giỏi	00313592	DLL04
251	132426632	Hoàng Việt	Hưng	17/05/1988	Quảng Bình	Giỏi	00313591	DLL05
252	132426642	Nguyễn Thị Ái	Lương	27/02/1989	Quảng Bình	Giỏi	00313590	DLL06
253	132426645	Nguyễn Thị Cẩm	Nhan	10/10/1988	Quảng Nam	Giỏi	00313589	DLL07
254	132426655	Phạm Thị	Thanh	14/02/1989	Quảng Nam	Giỏi	00313588	DLL08
255	132426662	Trần Thị Ái	Trình	18/03/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00313587	DLL09
256	132426603	Trần Thị Hoàng	Hạnh	17/11/1989	Quảng Nam	Khá	00313586	DLL10
257	132426606	Lê Thị	Hồng	11/03/1988	Quảng Trị	Khá	00313585	DLL11
258	132426607	Nguyễn Đắc	Huân	30/04/1988	Đà Nẵng	Khá	00313584	DLL12

259	132426608	Bùi Thị Hà	My	19/09/1988	Khánh Hòa	Khá	00313583	DLL13
260	132426611	Ngô Thị Như	Nguyệt	28/04/1988	Quảng Nam	Khá	00313582	DLL14
261	132426612	Hoàng Quốc	Phong	27/06/1988	Quảng Trị	Khá	00313581	DLL15
262	132426614	Nguyễn Phú	Quyền	22/03/1989	Quảng Nam	Khá	00313580	DLL16
263	132426653	Lê Chí	Thanh	15/06/1989	Phú Yên	Khá	00313579	DLL17
264	132426665	Bùi Thị Bích	Xuân	02/08/1988	Bình Định	Khá	00313578	DLL18
265	141444132	Nguyễn Thị	An	30/11/1989	Quảng Bình	Giỏi	00244309	DCD01
266	141444133	Nguyễn Thị Tú	An	29/11/1989	Đà Nẵng	Khá	00244310	DCD02
267	141444141	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	02/04/1990	Quảng Ngãi	Khá	00244311	DCD03
268	141444137	Nguyễn Đỗ Lan	Anh	10/08/1989	Quảng Nam	Giỏi	00244312	DCD04
269	141444140	Nguyễn Thị Mai	Anh	03/12/1989	Đà Nẵng	Khá	00244313	DCD05
270	141444147	Đỗ Trần Thu	Bảo	24/05/1989	Đà Nẵng	Khá	00244314	DCD06
271	141444148	Hoàng Quốc	Bảo	01/11/1988	Quảng Nam	Khá	00244315	DCD07
272	141444910	Nguyễn Thị	Bé	16/06/1990	Bình Định	Khá	00244316	DCD08
273	141444151	Trương Thị Cẩm	Bình	21/10/1990	Quảng Nam	Giỏi	00244317	DCD09
274	141444153	Trần Thị Mi	Ca	20/08/1990	Đà Nẵng	Khá	00244318	DCD10
275	141133812	Nguyễn Phú	Châu	13/01/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00244319	DCD11
276	141323288	Tào Minh	Châu	28/06/1990	Quảng Nam	Khá	00244320	DCD12
277	141444154	Võ Thị Minh	Châu	12/07/1990	Đà Nẵng	Khá	00244321	DCD13
278	141444155	Võ Thị Minh	Châu	08/10/1989	Đà Nẵng	Khá	00244322	DCD14
279	141323289	Trần Thị Kim	Chung	25/01/1990	Quảng Nam	Khá	00244323	DCD15
280	141444130	Lê Ngọc	Đinh	24/09/1990	Bình Định	Khá	00244324	DCD16
281	141444174	Võ Thị Thùy	Dung	15/09/1990	Quảng Trị	Giỏi	00244325	DCD17
282	141444170	Nguyễn Thị Kim	Dung	14/12/1989	Đắk Lắk	Khá	00244326	DCD18
283	141444171	Phạm Thuỳ	Dung	23/11/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00244327	DCD19
284	141444167	Dương Thị Ngân	Dung	29/04/1990	Quảng Nam	Khá	00244328	DCD20
285	141444173	Võ Thị	Dung	16/04/1989	Quảng Nam	Khá	00244329	DCD21
286	141444179	Lê Thị Kim	Duyên	16/10/1989	Đà Nẵng	Khá	00244330	DCD22
287	141444180	Nguyễn Thị Cẩm	Giang	09/12/1990	Quảng Nam	Khá	00244331	DCD23
288	141444181	Mạc Thị Quỳnh	Giao	06/06/1990	Quảng Nam	Giỏi	00244332	DCD24
289	141444972	Bùi Thị Thu	Hà	25/12/1990	Đà Nẵng	Khá	00244333	DCD25
290	141444183	Dương Thu	Hà	23/10/1990	Quảng Bình	Khá	00244334	DCD26
291	141444192	Phạm Thị Xuân	Hân	05/08/1989	Quảng Nam	Khá	00244335	DCD27
292	141444198	Nguyễn Ngọc Mỹ	Hạnh	18/08/1989	Quảng Nam	Giỏi	00244336	DCD28
293	141444199	Nguyễn Thị	Hạnh	12/11/1989	Quảng Bình	Khá	00244337	DCD29
294	141444201	Phan Thị Ngọc	Hạnh	15/07/1990	Quảng Ngãi	Khá	00244338	DCD30
295	141444202	Lê Thị Thu	Hiền	10/08/1990	Đà Nẵng	Giỏi	00244339	DCD31
296	141444206	Võ Thị Thu	Hiền	17/09/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00244340	DCD32
297	141444204	Trần Thị Diệu	Hiền	26/09/1990	Quảng Nam	Khá	00244341	DCD33
298	141444210	Phạm Thị Thanh	Hiếu	15/04/1990	Quảng Nam	Khá	00244342	DCD34
299	141444216	Dương Thảo	Hoài	14/10/1990	Đà Nẵng	Khá	00244343	DCD35
300	141444221	Trần Thị Thu	Hương	15/03/1990	Quảng Bình	Khá	00244344	DCD36
301	141444227	Nguyễn Thị Mỹ	Huyền	17/05/1990	Đà Nẵng	Giỏi	00244345	DCD37
302	141444231	Huỳnh Nguyên	Khoa	20/07/1986	Đà Nẵng	Khá	00244346	DCD38
303	141444236	Lương Thị Thanh	Lan	10/12/1990	Quảng Nam	Khá	00244347	DCD39
304	141444243	Nguyễn Thị	Liễu	10/04/1990	Bình Định	Khá	00244348	DCD40
305	141444246	Nguyễn Hồng	Linh	31/08/1990	Quảng Nam	Khá	00244349	DCD41
306	141444247	Nguyễn Thị Ánh	Linh	15/08/1990	Huế	Giỏi	00244350	DCD42
307	141444248	Nguyễn Thùy	Linh	01/04/1990	Vũng Tàu	Khá	00244351	DCD43
308	141444244	Đào Thị	Linh	04/07/1989	Quảng Bình	Trung bình	00244352	DCD44

309	141444255	Thị Lý	Luân	24/08/1990	Quảng Bình	Khá	00244353	DCD45
310	141444259	Nguyễn Thị Trúc	Ly	20/04/1990	Đắk Lắk	Khá	00244354	DCD46
311	141444265	Huỳnh Vũ Nhật	Minh	16/02/1990	Đà Nẵng	Khá	00244355	DCD47
312	141444266	Nguyễn Thị Thanh	Minh	02/12/1989	Quảng Trị	Khá	00244356	DCD48
313	141323494	Mai Thị Hiếu	Minh	12/06/1990	Đà Nẵng	Khá	00244357	DCD49
314	141444270	Nguyễn Thị Trà	My	19/10/1989	Quảng Nam	Khá	00244455	DCD50
315	141444272	Trương Thị Trà	My	22/12/1989	Quảng Bình	Khá	00244359	DCD51
316	141444287	Nguyễn Thị Kim	Ngân	15/11/1989	Đà Nẵng	Khá	00244360	DCD52
317	141444284	Ngô Thị	Ngân	18/08/1990	Đà Nẵng	Khá	00244361	DCD53
318	141444289	Phan Kim	Ngân	27/10/1990	Đà Nẵng	Khá	00244362	DCD54
319	141444291	Trần Thị	Nghĩa	08/08/1988	Quảng Nam	Khá	00244363	DCD55
320	141444290	Trần Thị	Nghĩa	14/10/1988	Nghệ An	Trung bình	00244364	DCD56
321	141444299	Trịnh Thị	Ngọc	24/03/1989	Quảng Nam	Khá	00244365	DCD57
322	141444294	Lê Đăng Hồng	Ngọc	30/05/1990	Đà Nẵng	Khá	00244366	DCD58
323	141444298	Thái Quang	Ngọc	30/08/1990	Quảng Trị	Khá	00244367	DCD59
324	141444297	Phan Thị Bích	Ngọc	12/04/1989	Huế	Khá	00244368	DCD60
325	141444302	Trần Nguyễn Thảo	Nguyên	15/12/1990	Quảng Nam	Khá	00244369	DCD61
326	141444308	Lê Tâm Tịnh	Nhi	14/03/1989	Đà Nẵng	Xuất sắc	00244370	DCD62
327	141444311	Hồ Nguyễn Hồng	Như	01/03/1989	Đà Nẵng	Xuất sắc	00244371	DCD63
328	141444312	Phạm Thị Tiến	Như	20/04/1990	Phú Yên	Khá	00244372	DCD64
329	141444315	Trần Thị Cẩm	Nhung	29/03/1990	Quảng Nam	Giỏi	00244373	DCD65
330	141444313	Bùi Thị	Nhung	02/03/1989	Đà Nẵng	Khá	00244374	DCD66
331	141444323	Dương Thị Thanh	Phương	20/10/1989	Đà Nẵng	Khá	00244375	DCD67
332	141444327	Phạm Thị	Phương	01/01/1989	Đà Nẵng	Khá	00244376	DCD68
333	141444322	Đào Minh	Phương	02/07/1990	Quảng Bình	Khá	00244377	DCD69
334	141444334	Đỗ Bá Tường	Quang	08/09/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00244378	DCD70
335	141444336	Đỗ Thị Kim	Qui	02/08/1990	Phú Yên	Khá	00244379	DCD71
336	141444341	Huỳnh Thị Thanh	Sang	22/12/1989	Đà Nẵng	Khá	00244380	DCD72
337	141444356	Trần Thị Cẩm	Thanh	20/09/1989	Đà Nẵng	Khá	00244381	DCD73
338	141444355	Nguyễn Thị	Thanh	28/03/1990	Gia Lai	Khá	00244382	DCD74
339	141444966	Bùi Thị Phương	Thảo	30/06/1990	Quy Nhơn	Khá	00244383	DCD75
340	141444362	Nguyễn Thị Phương	Thảo	04/09/1989	Quảng Trị	Giỏi	00244384	DCD76
341	141444369	Nguyễn Việt	Thiều	09/09/1990	Quảng Nam	Khá	00244385	DCD77
342	141444380	Trần Hoàng Hiền	Thục	12/05/1990	Đà Nẵng	Xuất sắc	00244386	DCD78
343	141444382	Hà Lê	Thương	23/09/1989	Quảng Nam	Khá	00244387	DCD79
344	141444387	Lê Thị Phước	Thùy	14/11/1990	Quảng Nam	Khá	00244388	DCD80
345	141444389	Nguyễn Thị Thu	Thùy	07/07/1989	Quảng Nam	Giỏi	00244389	DCD81
346	141444392	Nguyễn Thiện	Tin	05/05/1990	Huế	Xuất sắc	00244390	DCD82
347	141444405	Nguyễn Thị Diệu	Trang	02/09/1990	Quảng Trị	Giỏi	00244391	DCD83
348	141444420	Trần	Trung	27/12/1990	Quảng Nam	Khá	00244392	DCD84
349	141444417	Ngô Trần Quốc	Trung	14/07/1990	Quảng Nam	Giỏi	00244393	DCD85
350	141444423	Trần Kim	Tuyền	22/12/1982	Đồng Tháp	Giỏi	00244394	DCD86
351	141323770	Bùi Hoàng Minh	Vũ	11/04/1990	Đà Nẵng	Khá	00244399	DCD87
352	141444441	Trần Ái	Vy	09/07/1990	Đà Nẵng	Giỏi	00244396	DCD88
353	141444438	Hà Mai	Vy	17/10/1989	Đà Nẵng	Khá	00244400	DCD89
354	141444444	Nguyễn Thị Hải	Yến	17/01/1989	Đà Nẵng	Khá	00244397	DCD90
355	141444218	Nguyễn Anh	Hưng	02/03/1990	Đà Nẵng	Khá	00244398	DCD91
356	132627453	Lê Thị Phương	Chi	30/03/1987	Quảng Trị	Xuất sắc	00313292	NAD35
357	132627454	Hà Thị Phương	Dung	15/09/1988	Đà Nẵng	Xuất sắc	00313293	NAD36
358	132627455	Nguyễn Thị Hương	Giang	13/04/1989	Quảng Bình	Xuất sắc	00313294	NAD37

359	132627456	Trần Thị	Hoà	14/08/1988	Dak Lak	Giỏi	00313295	NAD38
360	132627457	Phan Thị Thanh	Huyền	13/04/1988	Quảng Bình	Giỏi	00313296	NAD39
361	132627460	Hồ Trang	Nhung	02/10/1987	Quảng Bình	Giỏi	00313297	NAD40
362	132627461	Nguyễn Thị Hồng	Tâm	26/03/1988	Đà Nẵng	Xuất sắc	00313298	NAD41
363	132627462	Nguyễn Thị Nhật	Thanh	21/01/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00313299	NAD42
364	132627465	Nguyễn Thị Hoài	Thương	21/07/1989	Quảng Nam	Giỏi	00313300	NAD43
365	132627466	Phạm Thị	Thùy	08/05/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00313301	NAD44
366	122612128	Hoàng Thị Ngọc	Phương	21/09/1987	Đà Nẵng	Khá	00313302	NAD45
367	122612171	Nguyễn Thị Hồng	Thúy	01/05/1987	Gia Lai	Giỏi	00313267	NAB90
368	122612180	Nguyễn Thị Lệ	Tuyên	14/11/1985	Quảng Ngãi	Giỏi	00313268	NAB91
369	132617353	Nguyễn Thị Lan	Anh	27/12/1988	Đà Nẵng	Xuất sắc	00313269	NAB92
370	132617354	Cao Thị Hoài	Bông	02/11/1989	Quảng Bình	Khá	00313270	NAB93
371	132617356	Nguyễn Thị Thuý	Dung	01/01/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00313271	NAB94
372	132617357	Phạm Thanh	Duyên	15/01/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00313272	NAB95
373	132617358	Nguyễn Thị Xuân	Hạnh	08/10/1988	Quảng Nam	Khá	00313273	NAB96
374	132617359	Đặng Thái	Hiền	08/02/1988	Đà Nẵng	Xuất sắc	00313274	NAB97
375	132617361	Nghiêm Đỗ Quang	Hưng	06/05/1984	Đà Nẵng	Giỏi	00313275	NAB98
376	132617362	Lê Thị	Lài	13/03/1989	Quảng Bình	Giỏi	00313276	NAB99
377	132617368	Ngô Thị Ngọc	Nga	18/11/1989	Dak Lak	Khá	00313277	NAB100
378	132617370	Lê Thị	Oanh	05/02/1989	Quảng Nam	Khá	00313278	NAB101
379	132617372	Lê Mai	Phượng	24/05/1987	Quảng Nam	Giỏi	00313279	NAB102
380	132617373	Trương Thị	Phượng	13/09/1988	Quảng Nam	Khá	00313280	NAB103
381	132617374	Trần Văn	Quân	25/06/1988	Hà Tĩnh	Khá	00313401	NAB104
382	132617376	Lê Thị Phương	Thảo	21/10/1988	Đà Nẵng	Xuất sắc	00313282	NAB105
383	132617378	Nguyễn Thuý	Thi	01/03/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00313283	NAB106
384	132617379	Dương Thị Thanh	Thuý	15/10/1988	Quảng Ngãi	Giỏi	00313284	NAB107
385	132617381	Hứa Thị Nguyệt	Trần	14/05/1988	Quảng Nam	Khá	00313285	NAB108
386	132617383	Huỳnh Thị Minh	Trang	05/05/1986	Đà Nẵng	Khá	00313286	NAB109
387	132617388	Trần Thị Ánh	Tuyết	22/06/1989	Quảng Bình	Giỏi	00313287	NAB110
388	132617393	Trương Thị	Huế	30/04/1989	Hung Yên	Giỏi	00313288	NAB111
389	132617394	Võ Thị	Huyền	28/06/1989	Quảng Bình	Giỏi	00313289	NAB112
390	132617398	Hoàng Thị	Nhung	20/05/1988	Quảng Bình	Giỏi	00313290	NAB113
391	132627463	Nguyễn Hoàng Hạnh	Thảo	20/08/1988	Dak Lak	Khá	00313291	NAB114
392	132526709	Nguyễn Thị Hoàng	Anh	16/05/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312351	NH183
393	132526710	Vũ Hoài Thy	Anh	26/10/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312352	NH184
394	132526712	Vũ Thị Ngọc	Anh	08/03/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312353	NH185
395	132526718	Hoàng Thị Hải	Bình	12/11/1988	Quảng trị	Giỏi	00312354	NH186
396	132526725	Nguyễn Thị Hồng	Cầm	02/03/1989	Bình Định	Giỏi	00312355	NH187
397	132526729	Ngô Hữu Khánh	Chi	22/07/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00312356	NH188
398	132526749	Hà Hải	Đặng	01/07/1989	Bình Định	Xuất Sắc	00312357	NH189
399	132526754	Phan Thị Kiều	Diễm	20/09/1988	Quảng Nam	Giỏi	00312358	NH190
400	132526760	Huỳnh Thị Phương	Diệu	30/10/1989	Gia Lai	Giỏi	00312359	NH191
401	132526765	Trần Thị	Đông	06/10/1988	Quảng Nam	Giỏi	00312360	NH192
402	132526768	Nguyễn Minh	Dục	07/11/1988	Dak Lak	Giỏi	00312361	NH193
403	132526775	Vũ Việt	Đức	17/09/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00312362	NH194
404	132526783	Trương Thị Phương	Dung	02/09/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312363	NH195
405	132526776	Nguyễn Quỳnh	Dung	09/10/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312364	NH196
406	132526788	Lưu Thị Kim	Dung	07/07/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312365	NH197
407	132526789	Võ Thị Phương	Dung	17/07/1989	Quảng Ngãi	Giỏi	00312366	NH198
408	132526780	Phạm Thị Thuý	Dương	09/09/1989	Quảng Bình	Giỏi	00312367	NH199

409	132526790	Phạm Thị Thùy	Dương	24/08/1989	Sóc Trăng	Giỏi	00312368	NH200
410	132526797	Phan Trà	Giang	09/11/1988	Quảng Nam	Xuất Sắc	00312369	NH201
411	132526799	Trương Uyên	Giang	10/07/1988	Quảng Nam	Giỏi	00312370	NH202
412	132526795	Nguyễn Thị An	Giang	27/03/1989	Ninh Thuận	Giỏi	00312371	NH203
413	132526809	Phan Văn	Hà	19/11/1988	Quảng Nam	Giỏi	00312372	NH204
414	132526806	Nguyễn Thị Thu	Hà	04/04/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312373	NH205
415	132526804	Nguyễn Thị Ái	Hà	15/11/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312374	NH206
416	132526800	Huỳnh Ngọc	Hà	20/09/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312375	NH207
417	132526802	Đoàn Thị Việt	Hà	10/04/1988	Quảng Bình	Giỏi	00312376	NH208
418	132526803	Huỳnh Thị Thu	Hà	21/10/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312377	NH209
419	132526811	Hoàng Văn	Hải	15/01/1989	Dak Lak	Giỏi	00312378	NH210
420	132526818	Phan Thị Phước	Hân	25/08/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00312379	NH211
421	132526817	Nguyễn Thị Khánh	Hân	01/08/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00312380	NH212
422	132526820	Đinh Thị	Hằng	10/01/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312381	NH213
423	132526826	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	10/05/1989	Quảng Bình	Giỏi	00312382	NH214
424	132526835	Võ Thị	Hạnh	15/05/1989	Quảng Bình	Giỏi	00312383	NH215
425	132526833	Nguyễn Thị Ngọc	Hạnh	27/06/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00312384	NH216
426	132526842	Nguyễn Thị	Hiền	28/10/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312385	NH217
427	132526851	Nguyễn Thị Ái	Hiền	13/11/1989	Dak Lak	Giỏi	00312386	NH218
428	132526855	Nguyễn Thị	Hoa	02/03/1990	Nghệ An	Xuất Sắc	00312387	NH219
429	132526854	Hoàng Thị	Hoa	22/08/1989	Dak Lak	Giỏi	00312388	NH220
430	132526856	Trần Thị Mỹ	Hoa	05/08/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312389	NH221
431	132526860	Hoàng Thị Thanh	Hoa	09/11/1989	Nghệ An	Giỏi	00312390	NH222
432	132526861	Lê Thị Thanh	Hoài	22/06/1989	Kon Tum	Giỏi	00312391	NH223
433	132526866	Lê Thị	Hồng	10/04/1988	Thừa Thiên Huế	Giỏi	00312392	NH224
434	132526877	Nguyễn Thị Hoài	Hương	21/10/1988	Hà Tĩnh	Giỏi	00312393	NH225
435	132526876	Đoàn Kim Thanh	Hương	16/04/1988	Quảng Bình	Giỏi	00312394	NH226
436	132526878	Phan Thị Thu	Hương	03/10/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312395	NH227
437	132526890	Võ Lê Phương	Khách	05/09/1989	Bình Định	Giỏi	00312396	NH228
438	132526893	Đoàn Thị	Khuê	10/08/1988	Thừa Thiên Huế	Giỏi	00312397	NH229
439	132526894	Phan Thị	Khuong	12/03/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312398	NH230
440	132526902	Hồ Thị Ánh	Kim	08/01/1989	Khánh Hòa	Giỏi	00312399	NH231
441	132526906	Phạm Ngọc Thị	Lan	20/11/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00312400	NH232
442	132526905	Nguyễn Thị Ý	Lan	16/01/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00312403	NH233
443	132526910	Nguyễn Thị Ngọc	Lân	25/03/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312404	NH234
444	132526913	Phạm Thị Vy	Lê	17/08/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312405	NH235
445	132526917	Hà Thị Mỹ	Lệ	24/12/1988	Kon Tum	Giỏi	00312406	NH236
446	132526921	Phạm Thị Thủy	Liên	02/11/1989	Đà Nẵng	Xuất Sắc	00312407	NH237
447	132526918	Nguyễn Thị	Liên	20/12/1989	Dak Lak	Giỏi	00312408	NH238
448	132526926	Huỳnh Nguyễn Ánh	Linh	24/07/1989	Quảng Ngãi	Giỏi	00312409	NH239
449	132526936	Trần Hoàng Thủy	Linh	29/08/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00312410	NH240
450	132526931	Nguyễn Thị Diệu	Linh	01/04/1989	Quảng Bình	Giỏi	00312411	NH241
451	132526925	Đặng Thị Khánh	Linh	17/06/1989	Huế	Giỏi	00312412	NH242
452	132526928	Lương Thị Diệu	Linh	21/03/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00312413	NH243
453	132526933	Nguyễn Thị Thủy	Linh	20/08/1989	Gia Lai	Giỏi	00312414	NH244
454	132526940	Bùi Thị	Linh	03/02/1989	Dak Lak	Giỏi	00312415	NH245
455	132526947	Lê Thị Trúc	Ly	15/10/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312416	NH246
456	132526949	Nguyễn Thị Công	Ly	16/05/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312417	NH247
457	132526952	Nguyễn Thị Thanh	Lý	11/08/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312418	NH248
458	132526954	Nguyễn Sao	Mai	28/01/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312419	NH249

459	132526956	Phạm Văn	Mão	08/07/1987	Nam Định	Xuất Sắc	00312420	NH250
460	132526958	Bùi Đức	Minh	19/12/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312421	NH251
461	132526962	Hồ Thị	Một	06/06/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312422	NH252
462	132526964	Nguyễn Thị Trà	My	25/09/1988	Quảng Nam	Giỏi	00312423	NH253
463	132526965	Lê Thị Diệu	Mỹ	02/09/1989	Thừa Thiên Huế	Giỏi	00312424	NH254
464	132526967	Nguyễn Thị	Mỹ	03/11/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00312425	NH255
465	132526968	Ngô Huỳnh Đan	My	27/09/1989	Dak Lak	Khá	00312426	NH256
466	132526975	Nguyễn Ly	Na	26/03/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312427	NH257
467	132526974	Đặng Thị	Nết	09/09/1989	Thừa Thiên Huế	Giỏi	00312428	NH258
468	132526977	Nguyễn Thanh	Nga	27/03/1988	Đà Nẵng	Xuất Sắc	00312429	NH259
469	132526976	Hoàng Thị	Nga	28/09/1989	Quảng Bình	Giỏi	00312430	NH260
470	132526978	Nguyễn Thị	Nga	01/01/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312431	NH261
471	132526984	Huỳnh Thị Lê	Ngân	04/04/1988	Quảng Nam	Giỏi	00312432	NH262
472	132526996	Trần Thị Bích	Ngọc	23/07/1989	Đà Nẵng	Xuất Sắc	00312433	NH263
473	132526991	Nguyễn Thị Bảo	Ngọc	17/12/1989	Gia Lai	Giỏi	00312434	NH264
474	132526983	Phan Quang	Ngọc	31/08/1984	Đà Nẵng	Giỏi	00312435	NH265
475	132526992	Nguyễn Thị Như	Ngọc	04/08/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312436	NH266
476	132526997	Võ Thị Bảo	Ngọc	25/08/1988	Huế	Giỏi	00312437	NH267
477	132527001	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	20/11/1989	Quảng Nam	Xuất Sắc	00312438	NH268
478	132527024	Lê Thuý Phương	Nhung	10/08/1989	Quảng Trị	Giỏi	00312439	NH269
479	132527036	Trần Duy	Phát	16/04/1989	Huế	Giỏi	00312440	NH270
480	132527052	Nguyễn Thị Mỹ	Phương	16/07/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312441	NH271
481	132527048	Mai Thị Hoài	Phương	13/07/1989	Dak Lak	Giỏi	00312442	NH272
482	132527057	Hoàng Thị Hồng	Phượng	02/01/1989	Quảng Bình	Giỏi	00312443	NH273
483	132527058	Dương Thị	Phương	22/07/1989	Quảng Bình	Giỏi	00312444	NH274
484	132527073	Trần Thị Ngọc	Quyên	31/10/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00312445	NH275
485	132527071	Nguyễn Thị Tổ	Quyên	10/02/1988	Quảng Nam	Giỏi	00312446	NH276
486	132527072	Nguyễn Thị Út	Quyên	10/10/1989	Gia Lai	Giỏi	00312447	NH277
487	132527077	Mai Thị Thảo	Quỳnh	06/07/1989	Huế	Xuất Sắc	00312448	NH278
488	132527078	Phạm Thị	Quỳnh	08/11/1988	Nghệ An	Giỏi	00312449	NH279
489	132527081	Lê Thị Hồng	Sen	21/06/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312450	NH280
490	132527083	Phan Thị Hoài	Son	02/04/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312451	NH281
491	132527084	Lê Thị	Sự	06/11/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312452	NH282
492	132527087	Nguyễn Tấn	Tài	08/10/1989	Quảng Ngãi	Giỏi	00312453	NH283
493	132527092	Trương Vĩnh Thanh	Tâm	05/05/1988	Quảng Nam	Giỏi	00312454	NH284
494	132527091	Trần Thị Ái	Tâm	30/10/1989	Quảng Trị	Giỏi	00312455	NH285
495	132527095	Phan Ngọc	Thạch	08/06/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00312456	NH286
496	132527096	Đoàn Thị Hồng	Thắm	25/08/1989	Kon Tum	Giỏi	00312457	NH287
497	132527097	Trần Thị Ngọc	Thân	15/08/1989	Nghệ An	Giỏi	00312458	NH288
498	132527111	Hà Thị Phương	Thảo	01/12/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312459	NH289
499	132527120	Phan Thị Thanh	Thảo	09/01/1989	Quảng Ngãi	Giỏi	00312460	NH290
500	132527118	Nguyễn Xuân Thạch	Thảo	14/05/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00312461	NH291
501	132527115	Nguyễn Lê Minh	Thảo	01/09/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00312462	NH292
502	132527122	Võ Thị Thanh	Thảo	26/10/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00312463	NH293
503	132527110	Chu Thị Phương	Thảo	30/07/1989	Dak Lak	Giỏi	00312464	NH294
504	132527123	Nguyễn Phương	Thảo	21/01/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312465	NH295
505	132527125	Trần Thị Thanh	Thảo	02/08/1989	Quảng Bình	Giỏi	00312466	NH296
506	132527133	Nguyễn Thị Kim	Thoa	01/08/1988	Quảng Trị	Giỏi	00312467	NH297
507	132527141	Huỳnh Thị Tâm	Thư	01/10/1989	Đà Nẵng	Xuất Sắc	00312468	NH298
508	132527148	Lê Thị	Thương	01/06/1989	Quảng Bình	Xuất Sắc	00312469	NH299

509	132527152	Hồ Thị	Thuý	24/05/1989	Quảng Ngãi	Giỏi	00312470	NH300
510	132527163	Nguyễn Thị	Thuý	04/08/1989	Quảng Bình	Xuất Sắc	00312471	NH301
511	132527164	Nguyễn Thị Thanh	Thuý	16/11/1988	Hà Tĩnh	Giỏi	00312472	NH302
512	132527162	Nguyễn Thị	Thuý	01/01/1986	Quảng Nam	Giỏi	00312473	NH303
513	132527166	Nguyễn Thị Xuân	Thuý	02/10/1989	Quảng Ngãi	Giỏi	00312503	NH304
514	132527158	Đặng Thị Mỹ	Thuý	20/11/1988	Quảng Bình	Giỏi	00313412	NH305
515	132527168	Phan Thị	Thùy	09/09/1989	Quảng Ngãi	Giỏi	00312476	NH306
516	132527169	Nguyễn Thị Diệu	Thuý	18/10/1989	Quảng Bình	Giỏi	00312477	NH307
517	132527172	Nguyễn Thị Lương	Tiên	14/05/1989	Quảng Nam	Giỏi	00313407	NH308
518	132527174	Lê Thanh	Toàn	08/07/1988	Đà Nẵng	Xuất Sắc	00312479	NH309
519	132527176	Nguyễn Thị Ngọc	Trà	21/04/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312480	NH310
520	132527178	Trần Thị Hương	Trà	18/08/1989	Quảng Bình	Giỏi	00312481	NH311
521	132527181	Bùi Thị Hoài	Trâm	14/10/1988	Đà Nẵng	Xuất Sắc	00312482	NH312
522	132527208	Bùi Thị Thùy	Trang	29/10/1989	Quảng Trị	Xuất Sắc	00312483	NH313
523	132527185	Đinh Hoàng Quỳnh	Trang	05/05/1989	Dak Lak	Xuất Sắc	00312484	NH314
524	132527195	Lê Thị Xuân	Trang	24/11/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00312485	NH315
525	132527183	Cao Duy Bảo	Trang	26/10/1989	Dak Lak	Giỏi	00312486	NH316
526	132527188	Huỳnh Thị Huyền	Trang	05/05/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312487	NH317
527	132527194	Lê Thị Thuý	Trang	27/04/1989	Quảng Bình	Giỏi	00312488	NH318
528	132527186	Đỗ Thị Thuý	Trang	23/12/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312489	NH319
529	132527216	Trần Thị Thu	Trinh	12/07/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312490	NH320
530	132527214	Nguyễn Thị Tuyết	Trinh	02/02/1989	Huế	Giỏi	00312491	NH321
531	132527213	Nguyễn Thị Tổ	Trinh	22/03/1988	Quảng Nam	Giỏi	00312492	NH322
532	132527220	Phan Thị Như	Trúc	03/07/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312493	NH323
533	132527231	Trần Anh	Tuấn	22/05/1989	Quảng Bình	Xuất Sắc	00312494	NH324
534	132527238	Lê Thị Bích	Tuyền	20/09/1989	Dak Lak	Giỏi	00312495	NH325
535	132527240	Nguyễn Thị Kim	Uyên	03/01/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00312496	NH326
536	132527245	Trương Phạm Ngọc	Uyên	21/03/1988	Quảng Nam	Giỏi	00312497	NH327
537	132527249	Nguyễn Thị Thanh	Vân	10/10/1988	Quảng Nam	Giỏi	00312498	NH328
538	132527251	Phạm Thị Thanh	Vân	19/02/1988	Quảng Ngãi	Giỏi	00312499	NH329
539	132527256	Lê Thị Tường	Vi	10/10/1989	Gia Lai	Giỏi	00312500	NH330
540	132527259	Nguyễn Thị	Vi	11/08/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312501	NH331
541	132527261	Lê Thanh	Việt	08/12/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312502	NH332
542	132527274	Nguyễn Tường	Vy	11/05/1989	Đà Nẵng	Xuất Sắc	00312504	NH333
543	132527275	Phạm Dương Tường	Vy	05/08/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00312505	NH334
544	132527279	Lương Nguyên	Xuyên	08/08/1988	Quảng Ngãi	Giỏi	00312506	NH335
545	132526701	Trần Thị	Ái	11/12/1989	Dak Lak	Giỏi	00312507	NH336
546	132526703	Vũ Khánh	An	15/03/1989	Quảng Nam	Khá	00312508	NH337
547	132526702	Ngô Thị Thuý	An	22/12/1989	Quảng Nam	Khá	00312509	NH338
548	132526707	Lê Nguyễn Quỳnh	Anh	24/05/1988	Phú Yên	Khá	00312510	NH339
549	132526706	Lê Đức	Anh	04/05/1989	Nghệ An	Khá	00312511	NH340
550	132526711	Vũ Thị Mai	Anh	14/06/1989	Đà Nẵng	Khá	00312512	NH341
551	132526713	Nguyễn Nhật	Ánh	30/08/1987	Dak Lak	Khá	00312513	NH342
552	132526714	Nguyễn Văn	Ánh	29/09/1988	Nghệ An	Trung Bình	00312514	NH343
553	132526716	Võ Thị Tú	Anh	15/02/1989	Nghệ An	Khá	00312515	NH344
554	132526720	Võ Thái	Bình	01/01/1988	Quảng Nam	Khá	00312516	NH345
555	132526721	Nguyễn Công	Bôn	01/01/1989	Quảng Nam	Khá	00312517	NH346
556	132526728	Trương Thị Diễm	Châu	11/03/1989	Gia Lai	Trung Bình	00312518	NH347
557	132526726	Lê Trường	Châu	23/02/1988	Quảng Trị	Khá	00312519	NH348
558	132526734	Nguyễn Thị Linh	Chi	06/04/1989	Đà Nẵng	Khá	00312520	NH349

559	132526733	Nguyễn Thị Kim	Chi	01/01/1989	Quảng Trị	Khá	00312521	NH350
560	132526735	Trần Thị Kim	Chi	15/01/1988	Quảng Nam	Khá	00312522	NH351
561	132526736	Phạm Xuân	Chinh	05/07/1988	Hà Tĩnh	Khá	00312523	NH352
562	132526738	Nguyễn Thị Kim	Chung	18/02/1988	Quảng Nam	Khá	00312524	NH353
563	132526737	Huỳnh Thị Kim	Chung	12/02/1988	Dak Lak	Khá	00312525	NH354
564	132526741	Lê Hoài	Công	17/10/1988	Thừa Thiên Huế	Khá	00312526	NH355
565	132526746	Nguyễn Văn	Cường	04/01/1989	Quảng Nam	Khá	00312527	NH356
566	132526750	Lê Thị	Đào	24/06/1989	Quảng Bình	Khá	00312528	NH357
567	132526753	Nguyễn Hoàng Ngọc	Diễm	31/01/1988	Đà Nẵng	Khá	00312529	NH358
568	132526752	Mai Thị Kiều	Diễm	10/06/1989	Quảng Nam	Khá	00312530	NH359
569	132526762	Nguyễn Thị Hồng	Diệu	10/11/1989	Quảng Bình	Khá	00312531	NH360
570	132526759	Dương Thị	Diệu	10/08/1989	Quảng Nam	Khá	00312532	NH361
571	132526767	Hoàng Văn	Đuẩn	19/05/1989	Quảng Bình	Khá	00312533	NH362
572	132526769	Lê Ngọc	Đức	09/10/1989	Gia Lai	Khá	00312534	NH363
573	132526772	Phạm Viết	Đức	30/04/1987	Đà Nẵng	Khá	00312535	NH364
574	132526778	Nguyễn Thị Mỹ	Dung	14/08/1988	Đà Nẵng	Khá	00312536	NH365
575	132526791	Phạm Thị Thuý	Dương	12/12/1988	Dak Lak	Khá	00312537	NH366
576	132526792	Đặng	Duy	08/11/1989	Quảng Nam	Khá	00312538	NH367
577	132526793	Trương Hữu	Duy	04/02/1989	Thừa Thiên Huế	Khá	00312539	NH368
578	132526798	Tôn Nữ Thuý	Giang	02/02/1989	Đà Nẵng	Khá	00312540	NH369
579	132527288	Phạm Lê Hải	Hà	15/05/1989	Hồng Kông	Khá	00312541	NH370
580	132526815	Nguyễn Đức	Hải	18/04/1989	Dak Lak	Khá	00312542	NH371
581	132526816	Dương Thị Ngọc	Hân	15/07/1988	Quảng Nam	Khá	00312543	NH372
582	132526823	Nguyễn Thị Thu	Hằng	03/08/1988	Phú Yên	Giỏi	00312544	NH373
583	132526825	Trịnh Thanh	Hằng	08/03/1989	Đà Nẵng	Khá	00312545	NH374
584	132526830	Nguyễn Thị	Hạnh	02/05/1989	Quảng Nam	Khá	00312546	NH375
585	132526832	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	23/02/1989	Gia Lai	Khá	00312547	NH376
586	132526828	Hồ Thị Hồng	Hạnh	11/10/1989	Dak Lak	Khá	00312548	NH377
587	132526840	Lê Thị	Hiên	29/09/1989	Hà Nam	Khá	00312549	NH378
588	132526844	Nguyễn Thị Thu	Hiên	03/09/1988	Dak Lak	Khá	00312550	NH379
589	132526852	Trần Thanh	Hiệp	07/04/1989	Bình Định	Khá	00312551	NH380
590	132526859	Phạm Thị Thu	Hoà	20/10/1989	Quảng Ngãi	Khá	00312552	NH381
591	132526858	Phạm Thị Mỹ	Hoà	04/12/1989	Quảng Nam	Khá	00312553	NH382
592	132526867	Nguyễn Thị Thu	Hồng	12/11/1988	Quảng Ngãi	Khá	00312554	NH383
593	132526871	Nguyễn Việt	Hùng	22/12/1989	Quảng Bình	Khá	00312555	NH384
594	132526875	Lưu Văn	Hưng	05/02/1989	Quảng Bình	Khá	00312556	NH385
595	132526880	Ngô Thị Thu	Hương	22/12/1988	Quảng Nam	Khá	00312557	NH386
596	132526881	Nguyễn Thị Diễm	Hương	09/09/1989	Quảng Ngãi	Khá	00312558	NH387
597	132526888	Lê Thị Thái	Huyền	15/09/1989	Quảng Bình	Khá	00312559	NH388
598	132526901	Lê Quốc	Khánh	27/10/1988	Bình Định	Khá	00312560	NH389
599	132526892	Nguyễn Xuân	Khôi	10/05/1989	Quảng Nam	Khá	00312561	NH390
600	132526898	Nguyễn Thị Diễm	Kiều	22/02/1988	Quảng Ngãi	Khá	00312562	NH391
601	132526899	Nguyễn Thị Thuý	Kiều	04/05/1989	Quảng Nam	Khá	00312563	NH392
602	132526903	Nguyễn Thị Phú	Lai	25/12/1989	Dak Lak	Khá	00312564	NH393
603	132526909	Võ Thị	Lan	04/12/1987	Quảng Nam	Khá	00312565	NH394
604	132526907	Phan Hoàng	Lan	16/09/1989	Đà Nẵng	Khá	00312566	NH395
605	132526912	Phạm Ngọc	Lê	12/08/1989	Hà Tĩnh	Khá	00312567	NH396
606	132526915	Nguyễn Thị	Lệ	28/04/1989	Nam Định	Khá	00312568	NH397
607	132526916	Trương Thị Mỹ	Lệ	17/10/1989	Quảng Bình	Khá	00312569	NH398
608	132526919	Nguyễn Thị	Liên	27/07/1989	Dak lak	Khá	00312570	NH399

609	132526920	Nguyễn Thị Kiều	Liên	27/10/1989	Dak Lak	Khá	00312571	NH400
610	132526924	Lữ Thị Kim	Liên	24/07/1989	Thanh Hóa	Khá	00312572	NH401
611	132527032	Trần Thị Phước	Linh	23/08/1988	Quảng Trị	Khá	00312573	NH402
612	132526935	Nguyễn Viết	Linh	22/09/1989	Quảng Trị	Khá	00313408	NH403
613	132526938	Vũ Ngọc Thảo	Linh	18/10/1988	Đà Nẵng	Khá	00312575	NH404
614	132526927	Lê Nguyên Tùng	Linh	06/10/1989	Dak lak	Khá	00312576	NH405
615	132526932	Nguyễn Thị Hà	Linh	27/03/1989	Quảng Ngãi	Khá	00312577	NH406
616	132526941	Hồ Thị Hương	Loan	28/10/1989	Quảng Trị	Khá	00312578	NH407
617	132526942	Phạm Bảo	Long	22/05/1988	Đà Nẵng	Khá	00312579	NH408
618	132526945	Lê Tấn	Lực	29/10/1988	Quảng Bình	Khá	00312580	NH409
619	132526950	Nguyễn Thị Hiền	Ly	03/08/1989	Quảng Nam	Khá	00312581	NH410
620	132526957	Mai Thị	Mến	20/05/1989	Thừa Thiên Huế	Khá	00312582	NH411
621	132526959	Đỗ Thị Phương	Minh	29/10/1988	Đà Nẵng	Khá	00312583	NH412
622	132526963	Nguyễn Thị Hà	My	21/09/1989	Kon Tum	Khá	00312584	NH413
623	132526966	Nguyễn Đình	Mỹ	08/11/1988	Quảng Nam	Khá	00312585	NH414
624	132526971	Phạm Đức	Nam	11/02/1988	Đà Nẵng	Khá	00312586	NH415
625	132526987	Trương Thị Thảo	Ngân	24/01/1989	Quảng Bình	Khá	00312587	NH416
626	132526989	Võ Trần Trọng	Nghĩa	28/12/1987	Đà Nẵng	Khá	00312588	NH417
627	132526995	Trần Thị Bảo	Ngọc	17/01/1989	Quảng Bình	Khá	00312589	NH418
628	132526990	Nguyễn Quỳnh	Ngọc	25/02/1988	Dak Lak	Khá	00312590	NH419
629	132527007	Hồ Thị Thu	Nguyệt	01/06/1988	Quảng Nam	Khá	00312591	NH420
630	132527022	Phan Thị Thanh	Như	17/07/1989	Sóc Trăng	Giỏi	00312592	NH421
631	132527021	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	22/09/1989	Đà Nẵng	Khá	00312593	NH422
632	132527027	Trần Thị Ánh	Nhung	03/05/1989	Quảng Nam	Khá	00312594	NH423
633	132527026	Phạm Thị Hồng	Nhung	12/09/1988	Quảng Trị	Khá	00312595	NH424
634	132527025	Nguyễn Thị Thùy	Nhung	08/08/1989	Dak Lak	Khá	00312596	NH425
635	132527028	Võ Thị Kim	Nương	24/08/1989	Quảng Nam	Khá	00312597	NH426
636	132527029	Phạm Thị My	Ny	28/07/1988	Đà Nẵng	Khá	00312598	NH427
637	132527030	Trịnh Lê	Ny	26/08/1989	Quảng Nam	Khá	00312599	NH428
638	132527034	Phạm Thị Kim	Oanh	26/10/1989	Quảng trị	Khá	00312600	NH429
639	132527040	Nguyễn Huỳnh	Phục	01/08/1988	Đà Nẵng	Khá	00312601	NH430
640	132527041	Phạm Anh	Phùng	29/09/1988	Quảng Bình	Khá	00312602	NH431
641	132527053	Nguyễn Trần Quế	Phương	30/10/1989	Bình Thuận	Khá	00313411	NH432
642	132527046	Hà Thị Mộng	Phương	23/03/1987	Thừa Thiên Huế	Khá	00312604	NH433
643	132527047	Lê Thị Thu	Phương	22/04/1989	Dak Lak	Khá	00312605	NH434
644	132527054	Tạ Hồ	Phương	29/08/1989	Đà Nẵng	Khá	00312606	NH435
645	132527062	Dương Thọ	Quang	11/06/1989	Kon Tum	Khá	00312607	NH436
646	132527063	Nguyễn Bảo	Quốc	12/08/1989	Quảng Bình	Khá	00312608	NH437
647	132527070	Lê Thị Lệ	Quyên	16/12/1989	Quảng Nam	Khá	00312609	NH438
648	132527068	Đỗ Thị	Quyên	23/03/1989	Dak Lak	Khá	00312610	NH439
649	132527066	Trần Thị	Quyên	15/12/1989	Dak Lak	Khá	00312611	NH440
650	132527075	Hồ Thị Như	Quỳnh	10/04/1989	Quảng Ngãi	Khá	00312612	NH441
651	132527076	Huỳnh Diệu	Quỳnh	08/11/1989	Đà Nẵng	Khá	00312613	NH442
652	132527079	Nguyễn Thị Thuý	Sâm	17/11/1989	Quảng Trị	Khá	00312614	NH443
653	132527080	Phạm Minh	Sang	30/04/1988	Quảng Nam	Khá	00312615	NH444
654	132527088	Đặng Thị Tú	Tâm	27/01/1989	Đà Nẵng	Khá	00312616	NH445
655	132527090	Nguyễn Chí	Tâm	18/01/1988	Quảng Nam	Khá	00312617	NH446
656	132527089	Lê Thị Minh	Tâm	30/04/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00312618	NH447
657	132527107	Nguyễn Đình	Thành	02/08/1989	Thừa Thiên Huế	Khá	00312619	NH448
658	132527114	Lương Thị Thanh	Thảo	27/04/1989	Quảng Nam	Khá	00312620	NH449

659	132527119	Phan Hoàng Thu	Thảo	15/12/1989	Huế	Khá	00312621	NH450
660	132527121	Trần Phương	Thảo	21/07/1989	Quảng Bình	Khá	00312622	NH451
661	132527117	Nguyễn Thị Thu	Thảo	22/07/1988	Quảng Nam	Khá	00312623	NH452
662	132527126	Võ Thị Phương	Thảo	22/01/1989	Quảng Bình	Khá	00312624	NH453
663	132527124	Nguyễn Thị	Thảo	12/05/1989	Gia lai	Khá	00312625	NH454
664	132527127	Nguyễn Hữu	Thìn	20/12/1988	Gia Lai	Khá	00312626	NH455
665	132527132	Võ Thanh	Thọ	16/01/1989	Quảng Nam	Khá	00312627	NH456
666	132527134	Nguyễn Thị Kim	Thoa	05/12/1988	Quảng Nam	Khá	00312628	NH457
667	132527135	Nguyễn Phúc	Thoan	01/10/1988	Quảng Ngãi	Khá	00312629	NH458
668	132527136	Lê Văn	Thống	30/08/1988	Đà Nẵng	Khá	00312630	NH459
669	132527140	Võ Thị	Thu	01/11/1989	Quảng Nam	Khá	00312631	NH460
670	132326273	Lê Thị Hoài	Thu	06/10/1988	Dak Lak	Khá	00313406	NH461
671	132527143	Nguyễn Trần Anh	Thư	26/01/1988	Đà Nẵng	Khá	00312633	NH462
672	132527150	Nguyễn Thị	Thương	20/03/1988	Quảng Bình	Khá	00312634	NH463
673	132527154	Trần Đoan Phương	Thúy	02/08/1989	Quảng Nam	Khá	00312635	NH464
674	132527157	Trần Biên	Thùy	17/04/1987	Quảng Trị	Khá	00312636	NH465
675	132527167	Trần Vũ	Thúy	23/06/1988	Huế	Khá	00312637	NH466
676	132527170	Nguyễn Ngọc	Thuyên	17/09/1987	Quảng Nam	Trung Bình	00312638	NH467
677	132527175	Nguyễn Đức	Toàn	13/03/1989	Quảng Nam	Khá	00312639	NH468
678	132527182	Tôn Nữ Hoàng	Trân	04/08/1988	Quảng nam	Khá	00312640	NH469
679	132527202	Phan Thị Mai	Trang	28/05/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312641	NH470
680	132527190	Huỳnh Thị Phương	Trang	28/02/1989	Gia Lai	Khá	00312642	NH471
681	132527205	Trần Thị Thuý	Trang	10/02/1988	Quảng Nam	Khá	00312643	NH472
682	132527192	Lê Thị Hồng	Trang	15/04/1988	Thừa Thiên Huế	Khá	00312644	NH473
683	132527207	Trịnh Thị	Trang	18/06/1989	Thanh Hóa	Khá	00312645	NH474
684	132527187	Hoàng Thị Thùy	Trang	11/02/1989	Gia Lai	Khá	00312646	NH475
685	132527199	Nguyễn Thị Thuý	Trang	25/10/1988	Quảng Bình	Khá	00313409	NH476
686	132527196	Nguyễn Thị Huyền	Trang	03/08/1988	Huế	Khá	00312648	NH477
687	132527211	Huỳnh Minh	Trí	20/11/1989	Đà Nẵng	Khá	00312649	NH478
688	132527212	Đào Thị Thuý	Trinh	10/09/1989	Đà Nẵng	Khá	00312650	NH479
689	132527221	Bùi Toàn	Trung	19/12/1989	Quảng Nam	Khá	00312651	NH480
690	132527223	Trần Đình Việt	Trung	01/07/1989	Đà Nẵng	Khá	00312652	NH481
691	132527227	Hồ Thị Anh	Tú	30/06/1989	Đà Nẵng	Trung Bình	00312653	NH482
692	132527229	Nguyễn Văn	Tư	27/09/1989	Quảng Bình	Khá	00312654	NH483
693	132527233	Trần Thanh	Tuấn	29/08/1989	Quảng Nam	Khá	00312655	NH484
694	132527235	Trần Hoàng	Tuấn	04/12/1988	Quảng Bình	Khá	00312656	NH485
695	132527241	Nguyễn Thị Mỹ	Uyên	12/06/1989	Bình Định	Khá	00312657	NH486
696	132527244	Trần Thị Tổ	Uyên	03/11/1989	Gia Lai	Khá	00312658	NH487
697	132527250	Nguyễn Thị Thuý	Vân	20/02/1988	Quảng Nam	Giỏi	00312659	NH488
698	132527248	Nguyễn Thị	Vân	25/09/1989	Quảng Trị	Khá	00312660	NH489
699	132527265	Võ Thành	Vinh	17/05/1989	Quảng Nam	Khá	00312661	NH490
700	132527267	Lê Hữu	Vũ	21/11/1988	Quảng nam	Khá	00312662	NH491
701	132527271	Trần Anh	Vũ	25/01/1988	Quảng Nam	Khá	00312663	NH492
702	132527278	Phạm Hùng	Vỹ	22/12/1989	Quảng Nam	Khá	00312664	NH493
703	132527283	Đặng Thị Hải	Yến	01/09/1988	Quảng Bình	Khá	00312665	NH494
704	132527189	Huỳnh Thị Ngọc	Trang	06/06/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312666	NH495
705	122521781	Nguyễn Thị Anh	Đào	07/08/1988	Quảng Nam	Khá	00312667	NH496
706	K11.424.1018	Trần Lê Bích	Phượng	22/05/1987	Đà Nẵng	Khá	00312668	NH497
707	132355452	Đặng Thị	Ánh	06/03/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312303	QTC73
708	132355453	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	16/07/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312304	QTC74

709	132355455	Hoàng Hà Minh	Châu	25/08/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312305	QTC75
710	132355456	Lê Phúc	Cường	16/11/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312306	QTC76
711	132355462	Nguyễn Phương	Dung	05/12/1989	Nghệ An	Giỏi	00312307	QTC77
712	132355463	Lê Hồng Phương	Duyên	21/07/1989	Gia Lai	Giỏi	00312308	QTC78
713	132355464	Nguyễn Thị Hương	Giang	17/02/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00312309	QTC79
714	132355465	Lê Thị Hoàng	Hà	16/11/1988	Đà Nẵng	Xuất Sắc	00312310	QTC80
715	132355468	Nguyễn Thị Kim	Hải	23/02/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00312311	QTC81
716	132355472	Thái Thị Mỹ	Hạnh	05/05/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312312	QTC82
717	132355474	Nguyễn Thị Ngọc	Hiếu	20/08/1989	Dak Lak	Xuất Sắc	00312313	QTC83
718	132355477	Trần Thị Quỳnh	Hoa	01/03/1989	Thừa Thiên Huế	Giỏi	00312314	QTC84
719	132355500	Nguyễn Hồng	Minh	04/05/1989	Quảng Bình	Xuất Sắc	00312315	QTC85
720	132355501	Phan Văn	Minh	25/10/1989	Gia Lai	Giỏi	00312316	QTC86
721	132355577	Nguyễn Kim	Ngân	02/01/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00312317	QTC87
722	132355511	Lê Thị Thuý	Nhi	22/03/1987	TT_Huế	Giỏi	00312318	QTC88
723	132355515	Nguyễn Văn	Pháp	06/05/1988	Quảng Bình	Giỏi	00312319	QTC89
724	132355516	Đặng Thị Ngọc	Phú	16/04/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312320	QTC90
725	132355519	Lê Thị	Phương	14/03/1989	Quảng Trị	Xuất Sắc	00312321	QTC91
726	132355518	Hoàng Nguyên	Phương	04/12/1989	Quảng Bình	Giỏi	00312322	QTC92
727	132355526	Phạm Thị Như	Quỳnh	24/11/1988	Quảng Bình	Giỏi	00312323	QTC93
728	132355525	Mai Như	Quỳnh	23/03/1989	Quảng Bình	Giỏi	00312324	QTC94
729	132355527	Nguyễn Thị	Sương	10/12/1989	Bình Định	Giỏi	00312325	QTC95
730	132355532	Hồ Trịnh	Tâm	03/10/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312326	QTC96
731	132355539	Tổng Lê Phương	Thanh	11/09/1988	Đà Nẵng	Xuất Sắc	00312327	QTC97
732	132355537	Lê Việt	Thanh	05/05/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312328	QTC98
733	132355542	Nguyễn Thị	Thu	18/08/1989	Gia Lai	Giỏi	00312329	QTC99
734	132355545	Nguyễn Thị Đăng	Thuý	27/05/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00312330	QTC100
735	132355548	Huỳnh Thị Thanh	Thuý	11/02/1987	Gia Lai	Giỏi	00312331	QTC101
736	132355550	Trần Thị	Trâm	26/06/1989	Dak Lak	Xuất Sắc	00312332	QTC102
737	132355566	Nguyễn Quốc Lan	Uyên	20/05/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312333	QTC103
738	132355573	Trần Quang	Vũ	29/09/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00312334	QTC104
739	132355454	Trần Thị	Bông	01/01/1989	Thừa Thiên Huế	Khá	00312335	QTC105
740	132526730	Nguyễn Khánh	Chi	16/05/1989	Hà Tĩnh	Khá	00312336	QTC106
741	132355575	Nguyễn Hoài	Đức	17/03/1988	Gia Lai	Khá	00312337	QTC107
742	132355460	Đinh Thị Ngọc	Dung	17/07/1988	Hải Phòng	Khá	00312338	QTC108
743	132355467	Đoàn Thanh	Hải	29/05/1989	Lai Châu	Khá	00312339	QTC109
744	132527289	Nguyễn Thị	Hòa	23/01/1989	Hà Tĩnh	Khá	00312340	QTC110
745	132355524	Phạm Thị Nhã	Phương	10/05/1988	Quảng Bình	Khá	00312341	QTC111
746	132355530	Phạm Thanh	Son	09/05/1989	Hà Tĩnh	Khá	00312342	QTC112
747	132355543	Trần Hoài	Thương	20/09/1988	Nghệ An	Giỏi	00312343	QTC113
748	132355555	Trần Tiến	Trí	18/04/1988	Đà Nẵng	Khá	00312344	QTC114
749	132355559	Lê Đức	Trường	26/02/1988	Quảng Trị	Khá	00312345	QTC115
750	132355561	Nguyễn Minh	Tuấn	14/04/1989	Quảng Bình	Khá	00312346	QTC116
751	132355560	Đỗ Thanh	Tuấn	05/06/1989	Quảng Ngãi	Khá	00312347	QTC117
752	132355565	Nguyễn Thị	Tuyết	25/09/1987	Nghệ An	Khá	00312348	QTC118
753	132355571	Trần Nguyên	Vinh	24/09/1989	Quảng Trị	Khá	00312349	QTC119
754	K11.423.0917	Nguyễn Đức	Thảo	04/11/1986	Quảng Trị	TB Khá	00312350	QTC120
755	132335054	Nguyễn Thị Kim	Anh	21/11/1989	Quảng Bình	Giỏi	00312210	QTH93
756	132335060	Huỳnh Lý	Bang	05/05/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312211	QTH94
757	132335064	Trần Thị Ngọc	Bích	01/04/1990	Đà Nẵng	Xuất Sắc	00312212	QTH95
758	132335067	Võ Thiện Bảo	Châu	22/03/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312213	QTH96

759	132335074	Đỗ Thành	Danh	13/04/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312214	QTH97
760	132335076	Thân Thị Kiều	Diễm	12/07/1989	Quảng Ngãi	Xuất Sắc	00312215	QTH98
761	132335079	Võ Thị	Diệu	12/04/1988	Quảng Nam	Giỏi	00312216	QTH99
762	132335090	Nguyễn Thị	Giang	03/02/1988	Quảng Bình	Giỏi	00312217	QTH100
763	132335091	Nguyễn Thị Ngọc	Giao	02/01/1989	Quảng Trị	Giỏi	00312218	QTH101
764	132335096	Lê Thị Tư	Hải	02/09/1988	Quảng Trị	Giỏi	00312219	QTH102
765	132335268	Đặng Thị Mỹ	Hạnh	03/11/1989	Đà Nẵng	Xuất Sắc	00312220	QTH103
766	132335112	Trần Anh	Hoàng	20/10/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00312221	QTH104
767	132335118	Trần Thị Xuân	Hương	13/08/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00312222	QTH105
768	132335119	Mai Hải	Hường	20/01/1989	Thanh Hóa	Giỏi	00312223	QTH106
769	132335130	Trần Thị Minh	Lệ	18/04/1989	Quảng Bình	Xuất Sắc	00312224	QTH107
770	132335157	Hồ Thị	Nga	25/12/1988	Quảng Bình	Giỏi	00312225	QTH108
771	132335159	Vũ Thị	Ngân	13/02/1989	Gia Lai	Giỏi	00312226	QTH109
772	132335171	Đậu Thị Tuyết	Nhung	16/10/1988	Đà Nẵng	Xuất Sắc	00312227	QTH110
773	132335184	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	20/03/1989	Gia Lai	Giỏi	00312228	QTH111
774	132335202	Phạm Như	Thành	24/08/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312229	QTH112
775	132335211	Trần Ninh	Thiện	06/01/1989	Quảng Trị	Giỏi	00312230	QTH113
776	132335224	Võ Thị Thanh	Thúy	03/04/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312231	QTH114
777	132335234	Huỳnh Thị Thuý	Trang	02/05/1988	Thừa Thiên Huế	Giỏi	00312232	QTH115
778	132335247	Nguyễn Phan Thuý	Uyên	18/11/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312233	QTH116
779	132335265	Lê Thị Ngọc	Yến	16/08/1988	Thừa Thiên Huế	Giỏi	00312234	QTH117
780	132335055	Nguyễn Thị Tú	Anh	05/10/1987	Quảng Bình	Khá	00312235	QTH118
781	132335062	Võ Công	Bảy	01/01/1986	Quảng Bình	Khá	00312236	QTH119
782	132335070	Ngô Hoàng	Chương	01/01/1989	Quảng Nam	Khá	00312237	QTH120
783	132335071	Nguyễn Xuân	Cương	22/09/1988	Quảng Nam	Khá	00312238	QTH121
784	132335086	Phan Hữu	Duy	30/09/1988	Quảng Nam	Khá	00312239	QTH122
785	132335089	Trần Thị Mỹ	Duyên	16/05/1989	Quảng Nam	Khá	00312240	QTH123
786	132335095	Bùi Thị	Hải	02/09/1988	Thanh hóa	Khá	00312241	QTH124
787	132335105	Trương Trọng	Hiền	22/10/1982	Đà Nẵng	Khá	00312242	QTH125
788	132335104	Nguyễn Thị Lệ	Hiền	26/02/1989	Đà Nẵng	Khá	00312243	QTH126
789	132335107	Lê Trương	Hiếu	16/01/1988	Đà Nẵng	Khá	00312244	QTH127
790	132335116	Nguyễn Hữu	Hùng	18/06/1987	Thừa Thiên Huế	Khá	00312245	QTH128
791	132335128	Nguyễn Đình	Lâm	16/02/1989	Quảng Nam	Khá	00312246	QTH129
792	132335267	Đỗ Thị	Lệ	03/06/1989	Quảng Nam	Khá	00312247	QTH130
793	132335134	Nguyễn Thuý	Linh	12/07/1988	Kon Tum	Giỏi	00312248	QTH131
794	132335135	Thới Trúc	Linh	02/07/1989	Quảng Ngãi	Khá	00312249	QTH132
795	132335145	Võ Hoàng	Lực	20/04/1989	Quảng Nam	Khá	00312250	QTH133
796	132335149	Dương Thị Thanh	Mai	12/08/1989	Quảng Nam	Khá	00312251	QTH134
797	132335156	Trần Thế	Nam	22/07/1988	Quảng Bình	Khá	00312252	QTH135
798	132335152	Hồ Công	Nam	03/08/1988	Quảng Bình	Khá	00312253	QTH136
799	132335160	Nguyễn Hữu	Nghị	13/02/1988	Buôn Mê Thuột	Khá	00312254	QTH137
800	132335177	Nguyễn Huỳnh Khánh	Phương	02/12/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00312255	QTH138
801	132335181	Kiều Minh	Quang	02/10/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00312256	QTH139
802	132335189	Hồ Thị	Sương	07/07/1987	Thừa Thiên Huế	Giỏi	00312257	QTH140
803	132335192	Nguyễn Hữu	Tài	25/06/1989	Đà Nẵng	Khá	00312258	QTH141
804	132335195	Hồ Mạnh	Tân	05/06/1989	Quảng Bình	Khá	00312259	QTH142
805	132335200	Lê Hà	Thanh	28/10/1987	Quảng Bình	Khá	00312260	QTH143
806	132335204	Nguyễn Thị Hồng	Thanh	22/01/1989	Quảng Nam	Khá	00312261	QTH144
807	132335203	Nguyễn Hữu	Thanh	22/04/1988	Đà Nẵng	Khá	00312262	QTH145
808	132335205	Lê Văn	Thạnh	26/06/1988	Bình Định	Khá	00312263	QTH146

809	132335213	Nguyễn Công	Thịnh	27/03/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00312264	QTH147
810	132335214	Đỗ Tấn	Thông	05/12/1989	Quảng Nam	Khá	00312265	QTH148
811	132335218	Trần Thị Lệ	Thu	12/09/1989	Bình Định	Giỏi	00312266	QTH149
812	132335222	Trần Thị Bích	Thuận	25/01/1989	Quảng Nam	Khá	00312267	QTH150
813	132335227	Huỳnh Thị Phương	Thúy	05/01/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312268	QTH151
814	132335238	Nguyễn Thành	Trung	02/02/1986	Quảng Nam	Khá	00312269	QTH152
815	132335251	Nguyễn Thanh	Văn	05/07/1987	Quảng Nam	Khá	00312270	QTH153
816	132335245	Nguyễn Thị Hồng	Văn	27/06/1988	Gia Lai	Khá	00312271	QTH154
817	122331299	Đặng Thái	Hoà	20/01/1987	Quảng Trị	Trung Bình	00312272	QTH155
818	122331360	Đặng Văn	Tuấn	08/05/1987	TT Huế	Trung Bình	00312273	QTH156
819	132345359	Vương Thị Hạnh	Dung	27/07/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312274	QTM23
820	132345368	Trần Thị Anh	Hoà	23/07/1988	Quảng Nam	Giỏi	00312275	QTM24
821	132345369	Lê Vương	Hoàng	31/01/1988	Thừa Thiên Huế	Giỏi	00312276	QTM25
822	132345387	Ka Thi	Na	27/07/1989	Quảng Nam	Xuất Sắc	00312277	QTM26
823	132335178	Trần Bùi Nhật	Phương	12/06/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00312278	QTM27
824	132345410	Trần Thê	Trọng	01/01/1984	Quảng Nam	Xuất Sắc	00312279	QTM28
825	132345420	Trần Thị Ái	Vy	07/12/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312280	QTM29
826	132345421	Lê Thị	Yên	30/10/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312281	QTM30
827	132345356	Dương Quốc	Đạt	11/11/1988	Đà Nẵng	Khá	00312282	QTM31
828	132345360	Phan Hữu	Dương	02/10/1988	Thừa Thiên Huế	Khá	00312283	QTM32
829	132345367	Lê Thị Diệu	Hiền	05/12/1988	Quảng Nam	Khá	00312284	QTM33
830	132345365	Nguyễn Thị Thục	Hiền	05/04/1988	Quảng Trị	Khá	00312285	QTM34
831	132345370	Nguyễn Thị	Huệ	20/04/1988	Quảng Nam	Khá	00312286	QTM35
832	132345371	Nguyễn Phi	Hùng	30/01/1989	Dak Lak	Khá	00312287	QTM36
833	132345379	Huỳnh Công	Linh	09/05/1989	Quảng Ngãi	Khá	00312288	QTM37
834	132345384	Khương Thị	Ly	01/05/1988	Thanh Hóa	Khá	00312289	QTM38
835	132345385	Võ Thị Nguyên	Lý	03/02/1989	Đà Nẵng	Khá	00312290	QTM39
836	132345386	Phạm Thanh	Minh	31/08/1989	Đà Nẵng	Trung Bình	00312291	QTM40
837	132345390	Trần Nguyễn Đông	Nghi	06/05/1988	Đà Nẵng	Khá	00312292	QTM41
838	132345392	Nguyễn Thị	Nguyệt	13/07/1989	Đà Nẵng	Khá	00312293	QTM42
839	132345393	Nguyễn Thị Hương	Nhài	08/10/1987	Quảng Bình	Giỏi	00312294	QTM43
840	132345394	Nguyễn Trần Yên	Nhi	02/06/1989	Đà Nẵng	Khá	00312295	QTM44
841	132345395	Đỗ Hữu	Nhật	01/04/1988	Đà Nẵng	Khá	00312296	QTM45
842	132345398	Hoàng Trí	Quang	30/11/1989	Thừa Thiên Huế	Khá	00312297	QTM46
843	132345399	Trương Như	Quỳnh	26/08/1989	Đà Nẵng	Khá	00312298	QTM47
844	132345401	Hồ Thị	Sự	10/03/1989	Bình Định	Khá	00312299	QTM48
845	132345407	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	18/10/1989	Quảng Ngãi	Giỏi	00312300	QTM49
846	132345412	Huỳnh Văn	Tuấn	01/01/1987	Quảng Nam	Khá	00312301	QTM50
847	132345422	Nguyễn Thị	Tuyền	10/03/1989	Quảng Nam	Khá	00312302	QTM51
848	132315601	Châu Thị	Ái	22/04/1989	Quảng Bình	Xuất Sắc	00312669	KK162
849	132315604	Đàm Tú	Anh	25/07/1987	Quảng Bình	Giỏi	00312670	KK163
850	132315607	Lương Thị Lan	Anh	20/05/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312671	KK164
851	132315610	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	07/09/1988	Đà Nẵng	Xuất Sắc	00312672	KK165
852	132315613	Phan Thị Vân	Anh	15/05/1989	Huế	Xuất Sắc	00312673	KK166
853	132315627	Lương Thị Anh	Đào	10/11/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312674	KK167
854	132315630	Hoàng Minh	Đức	02/06/1989	Quảng Bình	Giỏi	00312675	KK168
855	132315631	Lê Thuý	Dung	28/11/1989	Huế	Giỏi	00312676	KK169
856	132315633	Mang Thị Phương	Dung	06/10/1988	Gia Lai	Giỏi	00312677	KK170
857	132315634	Nguyễn Thị Thuý	Dung	01/01/1988	Gia Lai	Giỏi	00312678	KK171
858	132315635	Phạm Xuân Thuý	Dung	11/04/1989	Quảng Bình	Giỏi	00312679	KK172

859	132315637	Nguyễn Thị Phương	Dung	02/04/1989	Quảng Ngãi	Giỏi	00312680	KK173
860	132315644	Nguyễn Thị Hương	Giang	01/02/1989	Dak Lak	Giỏi	00312681	KK174
861	132315645	Đoàn Quỳnh	Giang	12/08/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312682	KK175
862	132315646	Nguyễn Thị Quỳnh	Giao	05/03/1989	Quảng Nam	Xuất Sắc	00312683	KK176
863	132315647	Hoàng Thị Lệ	Hà	24/05/1989	Quảng Bình	Xuất Sắc	00312684	KK177
864	132315648	Lê Ngọc	Hà	10/02/1989	Đà Nẵng	Xuất Sắc	00312685	KK178
865	132315651	Nguyễn Thị Thu	Hà	01/02/1989	Quảng Ngãi	Giỏi	00312686	KK179
866	132315656	Đặng Thị Diệu	Hằng	20/02/1988	Quảng Bình	Giỏi	00312687	KK180
867	132315661	Nguyễn Thị	Hằng	26/04/1989	Nghệ An	Xuất Sắc	00312688	KK181
868	132315665	Nguyễn Thị Thuý	Hằng	20/02/1989	Quảng Bình	Xuất Sắc	00312689	KK182
869	132315667	Nguyễn Thị Bích	Hạnh	11/03/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312690	KK183
870	132315671	Đào Thị Thu	Hiền	10/02/1989	Gia Lai	Giỏi	00312691	KK184
871	132315672	Đinh Thị Thu	Hiền	04/12/1989	Nghệ Tĩnh	Xuất Sắc	00312692	KK185
872	132315678	Tạ Thị Thu	Hiền	05/10/1989	Quảng Ngãi	Giỏi	00312693	KK186
873	132315680	Nguyễn Thị Thuý	Hiếu	15/10/1989	Quảng Bình	Xuất Sắc	00312694	KK187
874	132315681	Phan Thị Thanh	Hiếu	01/08/1989	Gia Lai	Xuất Sắc	00312695	KK188
875	132315683	Lưu Thị Thanh	Hoa	11/11/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312696	KK189
876	132315686	Nguyễn Thị Thu	Hoà	09/02/1989	Quảng Ngãi	Giỏi	00312697	KK190
877	132315708	Vũ Thị	Hương	23/05/1989	Dak Lak	Giỏi	00312698	KK191
878	132315709	Nguyễn Thị	Hường	28/10/1989	Quảng Nam	Xuất Sắc	00312699	KK192
879	132315714	Dương Thị	Huyền	27/12/1987	Hà Tĩnh	Giỏi	00312700	KK193
880	132315715	Lê Thị	Huyền	16/10/1989	Quảng Bình	Giỏi	00312701	KK194
881	132315718	Lê Thị	Kiểm	27/10/1989	Quảng Bình	Giỏi	00312702	KK195
882	132315719	Lê Thị Vân	Kiều	18/09/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312703	KK196
883	132315721	Hoàng Thị Thanh	Lài	10/11/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312704	KK197
884	132315725	Võ Thị Tuyết	Lan	28/07/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312705	KK198
885	132315726	Trần Thị Thanh	Lan	10/11/1989	Quảng Bình	Xuất Sắc	00312706	KK199
886	132315728	Phạm Thị	Lê	18/08/1989	Nghệ An	Giỏi	00312707	KK200
887	132315729	Võ Pa	Lê	29/11/1988	Quảng Nam	Giỏi	00312708	KK201
888	132315730	Văn Thị Mỹ	Lệ	19/11/1988	Gia Lai	Giỏi	00312709	KK202
889	132315732	Trần Thị	Liêm	05/09/1989	Nghệ An	Xuất Sắc	00312710	KK203
890	132315741	Nguyễn Thị Thùy	Linh	24/05/1989	Quảng Bình	Xuất Sắc	00312711	KK204
891	132315742	Phan Thị Thuý	Linh	16/11/1989	Bình Định	Giỏi	00312712	KK205
892	132315745	Đinh Thị Kim	Loan	31/12/1989	Gia Lai	Giỏi	00312713	KK206
893	132315746	Đinh Thị Tổ	Loan	21/07/1989	Gia Lai	Giỏi	00312714	KK207
894	132315748	Nguyễn Thị Kiều	Loan	09/11/1989	Quảng Trị	Giỏi	00312715	KK208
895	132315757	Đinh Thị Tuyết	Mai	28/10/1988	Dak Lak	Giỏi	00312716	KK209
896	132315759	Lê Thị Tuyết	Mai	21/02/1989	Quảng Trị	Giỏi	00312717	KK210
897	132315764	Nguyễn Trà	Mi	06/05/1989	Quảng Bình	Xuất Sắc	00312718	KK211
898	132315765	Lê Văn	Minh	01/01/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312719	KK212
899	132315768	Phùng Thị Thuý	Na	08/06/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312720	KK213
900	132315772	Nguyễn Thị Phương	Nga	05/09/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312721	KK214
901	132315773	Phạm Thị Tuyết	Nga	01/04/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312722	KK215
902	132315774	Trần Thị	Nga	11/07/1989	Quảng Nam	Xuất Sắc	00312723	KK216
903	132315775	Trần Thị Hồng	Nga	20/12/1988	Quảng Ngãi	Giỏi	00312724	KK217
904	132315781	Trương Thị Như	Ngọc	13/11/1989	Quảng Bình	Giỏi	00312725	KK218
905	132315782	Huỳnh Thị Ánh	Ngọc	27/02/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312726	KK219
906	132315783	Võ Thị Bích	Ngọc	12/04/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312727	KK220
907	132315789	Lê Thị	Nguyệt	18/01/1989	Nghệ An	Giỏi	00312728	KK221
908	132315797	Lê Hải	Nhi	07/05/1988	Quảng Bình	Giỏi	00312729	KK222

909	132315798	Phạm Thị Thu	Nhị	04/04/1989	Quảng Ngãi	Giỏi	00312730	KK223
910	132315801	Phạm Kim Ngọc	Dung	09/10/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312731	KK224
911	132315803	Trần Thị	Nhung	15/11/1988	Quảng Bình	Giỏi	00312732	KK225
912	132315805	Trần Nguyễn Mỹ	Nương	05/10/1989	Quảng Bình	Giỏi	00312733	KK226
913	132315806	Đặng Trà	Ny	08/10/1989	Quảng Bình	Giỏi	00312734	KK227
914	132315807	Nguyễn Thị Nhật	Oanh	14/04/1989	Đà Nẵng	Khá	00312735	KK228
915	132315809	Võ Thị Thu	Oanh	28/02/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312736	KK229
916	132315813	Lâm Thị Kim	Phụng	02/09/1989	Dak Lak	Giỏi	00312737	KK230
917	132315816	Đỗ Thị	Thương	12/06/1989	Thanh Hóa	Giỏi	00312738	KK231
918	132315817	Trần Thị	Hải	07/03/1989	Quảng Bình	Giỏi	00312739	KK232
919	132315819	Nguyễn Thị	Phương	28/01/1989	Dak Lak	Giỏi	00312740	KK233
920	132315820	Nguyễn Thị	Phương	22/12/1989	Bình Định	Giỏi	00312741	KK234
921	132315822	Nguyễn Trần Thanh	Phương	01/01/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00312742	KK235
922	132315824	Phan Thị Minh	Phương	03/06/1989	Quảng Bình	Giỏi	00312743	KK236
923	132315826	Vũ Như	Phương	24/10/1989	Quảng Ngãi	Giỏi	00312744	KK237
924	132315827	Nguyễn Bích	Phượng	30/12/1989	Quảng Bình	Giỏi	00312745	KK238
925	132315829	Nguyễn Thị	Phương	13/02/1989	Hà Tĩnh	Giỏi	00312746	KK239
926	132315833	Văn Thị Bích	Quỳnh	12/05/1989	Thừa Thiên Huế	Giỏi	00312747	KK240
927	132315834	Đỗ Ngọc Như	Quỳnh	18/11/1989	Gia Lai	Giỏi	00312748	KK241
928	132315839	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	25/08/1988	Quảng Trị	Giỏi	00312749	KK242
929	132315843	Đoàn Thị Mỹ	Sa	19/11/1989	Bình Định	Giỏi	00312750	KK243
930	132315844	Lê Thị	Sứ	10/02/1989	Quảng Bình	Xuất Sắc	00312751	KK244
931	132315846	Nguyễn Thị Bảo	Sương	15/11/1988	Quảng Trị	Giỏi	00312752	KK245
932	132315849	Nguyễn Thị Anh	Tâm	02/05/1988	Quảng Bình	Giỏi	00312753	KK246
933	132315850	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	28/03/1989	Dak Lak	Giỏi	00312754	KK247
934	132315852	Trần Thị Minh	Tâm	16/12/1989	Quảng Ngãi	Giỏi	00312755	KK248
935	132315853	Trương Thị	Tâm	10/09/1988	Quảng Bình	Giỏi	00312756	KK249
936	132315857	Tôn Nữ Đan	Thanh	08/02/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312757	KK250
937	132315858	Trần Thị	Thanh	29/03/1988	Quảng Nam	Giỏi	00312758	KK251
938	132315864	Lê Trần Nguyên	Thảo	01/12/1989	Quảng Trị	Giỏi	00312759	KK252
939	132315865	Ngô Thị Bích	Thảo	17/10/1988	Quảng Trị	Xuất Sắc	00312760	KK253
940	132315866	Nguyễn Thị	Thảo	25/04/1989	Quảng Bình	Xuất Sắc	00312761	KK254
941	132315869	Phùng Thị Phương	Thảo	16/07/1989	Quảng Bình	Giỏi	00312762	KK255
942	132315871	Trương Bá Ngọc	Thảo	31/08/1989	Quảng Nam	Xuất Sắc	00312763	KK256
943	132315876	Đặng Ngọc	Thiện	22/10/1989	Quảng Bình	Giỏi	00312764	KK257
944	132315877	Nguyễn Thị	Thiện	07/06/1988	Quảng Nam	Giỏi	00312765	KK258
945	132315881	Võ Thị Kim	Thoa	02/12/1989	Bình Định	Giỏi	00312766	KK259
946	132315882	Bùi Thị Hà	Thu	14/06/1989	Kon Tum	Giỏi	00312767	KK260
947	132315883	Lê Hồng Dạ Hạ	Thu	12/07/1989	Quảng Bình	Giỏi	00312768	KK261
948	132315895	Đặng Thị Diễm	Thúy	20/04/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312769	KK262
949	132315896	Đỗ Thị Phương	Thúy	11/09/1989	Đà Nẵng	Xuất Sắc	00312770	KK263
950	132315906	Nguyễn Thị	Tịnh	16/06/1988	Quảng Nam	Giỏi	00312771	KK264
951	132315910	Đào Thị Đài	Trang	14/08/1989	Dak Lak	Xuất Sắc	00312772	KK265
952	132315911	Lê Thị Quỳnh	Trang	02/04/1989	Quảng Bình	Giỏi	00312773	KK266
953	132315914	Nguyễn Thị Huyền	Trang	06/10/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312774	KK267
954	132315915	Nguyễn Thị Ngọc	Trang	17/08/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00312775	KK268
955	132315919	Trần Thị Huyền	Trang	01/10/1989	Gia Lai	Giỏi	00312776	KK269
956	132315922	Phạm Thị Minh	Trang	21/11/1989	Quảng Bình	Xuất Sắc	00312777	KK270
957	132315925	Lê Thị Kim	Trinh	01/09/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312778	KK271
958	132315926	Trần Thị Tú	Trinh	06/08/1988	Gia Lai	Giỏi	00312779	KK272

959	132315936	Hà Thị	Tuyết	15/08/1988	Quảng Bình	Xuất Sắc	00312780	KK273
960	132315940	Lê Thị Cẩm	Vân	17/11/1988	Đà Nẵng	Xuất Sắc	00312781	KK274
961	132315947	Nguyễn Thị Phương	Vi	14/12/1987	Quảng Nam	Xuất Sắc	00312782	KK275
962	132315954	Dương Hà	Vy	02/09/1988	Quảng Nam	Giỏi	00312783	KK276
963	132315958	Lê Thị Thảo	Vy	18/08/1988	Quảng Nam	Giỏi	00312784	KK277
964	132315961	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	04/04/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312785	KK278
965	132315964	Đặng Thị	Lựu	06/06/1989	Quảng Bình	Xuất Sắc	00312786	KK279
966	132315965	Trần Thị	Mỹ	20/11/1989	Quảng Bình	Xuất Sắc	00312787	KK280
967	132315967	Nguyễn Anh	Ngọc	12/12/1989	Dak Lak	Giỏi	00312788	KK281
968	132315968	Trương Minh	Quang	22/10/1988	Quảng Bình	Giỏi	00312789	KK282
969	132315969	Nguyễn Thị Minh	Tâm	06/09/1988	Quảng Bình	Giỏi	00312790	KK283
970	132315606	Hồ Thị Trâm	Anh	18/09/1989	Quảng Trị	Khá	00312791	KK284
971	132315623	Hoàng Thị Lan	Chi	25/06/1989	Đà Nẵng	Khá	00312792	KK285
972	132315660	Nguyễn Thị	Hằng	15/10/1988	Hà Tĩnh	Khá	00312793	KK286
973	132315666	Lê Thị	Hạnh	07/07/1988	Thanh Hóa	Khá	00312794	KK287
974	132315689	Nguyễn Thị Thu	Hoài	27/12/1988	Nghệ An	Trung Bình	00312795	KK288
975	132315740	Nguyễn Ngọc	Linh	25/09/1988	Huế	Khá	00312796	KK289
976	132315747	Đỗ Thị	Loan	17/11/1989	Thanh Hóa	Khá	00312797	KK290
977	132315751	Phạm Văn	Lộc	07/10/1989	Đà Nẵng	Khá	00312798	KK291
978	132315752	Cao Thành	Long	06/04/1988	Điện Biên	Khá	00312799	KK292
979	132315753	Tạ Thị Thanh	Long	15/01/1990	Bình Định	Khá	00312800	KK293
980	132315756	Nguyễn Thị	Ly	04/07/1989	Quảng Ngãi	Khá	00312801	KK294
981	132315780	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	15/08/1988	Quảng Nam	Khá	00312802	KK295
982	132315785	Huỳnh Thị Hà	Nguyên	20/11/1989	Đà Nẵng	Khá	00312803	KK296
983	132315804	Võ Thị	Nữ	02/10/1988	Đà Nẵng	Khá	00312804	KK297
984	132315811	Lê Thị Hạnh	Phúc	08/10/1988	Quảng Nam	Khá	00312805	KK298
985	132315831	Lê Thị Thiều	Quang	01/09/1989	Quảng Nam	Khá	00312806	KK299
986	132315832	Nhâm Đức	Quảng	26/10/1989	Đà Nẵng	Khá	00312807	KK300
987	132315848	Nguyễn Đức	Tâm	16/08/1989	Quảng Bình	Khá	00312808	KK301
988	132315970	Nguyễn Đức	Tấn	06/11/1988	Bình Trị Thiên	Khá	00312809	KK302
989	132315863	Lê Thị Thu	Thảo	12/09/1989	Quảng Bình	Khá	00312810	KK303
990	132315872	Trương Thị Bích	Thảo	04/11/1989	Quảng Nam	Khá	00312811	KK304
991	132315878	Nguyễn Duy	Thịnh	27/08/1989	Quảng Bình	Khá	00312812	KK305
992	132315886	Ngô Thị Hồng	Thư	15/09/1988	Đà Nẵng	Khá	00312813	KK306
993	132315889	Hoàng Thị	Thuận	01/08/1988	Hà Tĩnh	Khá	00312814	KK307
994	132315897	Nguyễn Thị	Thúy	20/11/1988	Thanh Hóa	Khá	00312815	KK308
995	132315900	Lăng Thị	Thủy	12/08/1989	Nghệ An	Khá	00312816	KK309
996	132315920	Trần Thị Thu	Trang	01/04/1989	Quảng Nam	Khá	00312817	KK310
997	132315923	Nguyễn Tấn	Trí	10/11/1989	Quảng Ngãi	Khá	00312818	KK311
998	132315929	Nguyễn Thành	Trung	08/08/1989	Dak Lak	Giỏi	00312819	KK312
999	132315931	Nguyễn Văn	Trưởng	12/04/1988	Quảng Nam	Khá	00312820	KK313
1000	132315944	Vũ Hà	Vân	23/07/1988	Hà Tĩnh	Khá	00312821	KK314
1001	132315946	Đặng Thị Hà	Vi	01/01/1988	Đà Nẵng	Khá	00312822	KK315
1002	132315605	Đào Thị Vân	Anh	04/12/1988	Khánh Hòa	Giỏi	00312823	KK316
1003	132315615	Vương Thị Như	Ánh	14/05/1989	Thừa Thiên Huế	Khá	00312824	KK317
1004	132315676	Hoàng Thị	Hiền	11/02/1989	Quảng Bình	Khá	00312825	KK318
1005	132315720	Nguyễn Thị	Lài	06/05/1989	Quảng Trị	Khá	00312826	KK319
1006	132315762	Lê Huy	Mạnh	27/07/1988	Thanh Hóa	Khá	00312827	KK320
1007	132315966	Huỳnh Thị Thanh	Nga	22/06/1988	Quảng Nam	Khá	00312828	KK321
1008	132315790	Nguyễn Thị Ngọc	Nguyệt	09/10/1989	Đà Nẵng	Khá	00312829	KK322

1009	132315856	Nguyễn Văn	Thanh	01/02/1989	Quảng Trị	Khá	00312830	KK323
1010	132315891	Nguyễn Thị Hoài	Thương	14/04/1987	Dak Lak	Khá	00312831	KK324
1011	132315893	Võ Thị Thu	Thường	27/08/1989	Quảng Bình	Khá	00312832	KK325
1012	132315972	Lê Thị Thanh	Thùy	04/09/1988	Quảng Trị	Khá	00312833	KK326
1013	132315921	Trương Thị Thu	Trang	04/09/1989	Huế	Khá	00312834	KK327
1014	132315927	Võ	Trọng	31/03/1988	Quảng Nam	Giỏi	00312835	KK328
1015	132315943	Võ Thị Mỹ	Vân	05/10/1988	Dak Lak	Giỏi	00312836	KK329
1016	122310930	Lê Văn	Vũ	24/06/1987	Quảng Bình	Khá	00313416	KK330
1017	132315959	Nguyễn Thị	Xuân	22/01/1989	Quảng Bình	Khá	00312838	KK331
1018	K11.455.1224	Tôn Nữ Huyền	Trân	31/10/1986	Đà Nẵng	TB Khá	00313415	KK332
1019	132326001	Nguyễn	An	29/10/1989	Gia Lai	Giỏi	00312858	KD211
1020	132326006	Nguyễn Dũng	Anh	26/11/1989	Nghệ An	Giỏi	00312859	KD212
1021	132326007	Nguyễn Thị Lan	Anh	05/08/1989	Quảng Bình	Giỏi	00312860	KD213
1022	132326013	Phạm Thị	Bằng	10/05/1987	Quảng Bình	Giỏi	00312861	KD214
1023	132326014	Lê Thị Ngọc	Bích	03/04/1988	Bình Trị Thiên	Giỏi	00312862	KD215
1024	132326018	Trần Thị Thanh	Bình	20/05/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312863	KD216
1025	132326020	Giao Yến	Châu	11/10/1988	Đà Nẵng	Xuất Sắc	00312864	KD217
1026	132326021	Lê Thị Quỳnh	Châu	27/10/1988	Đà Nẵng	Xuất Sắc	00312865	KD218
1027	132326022	Nguyễn Thị Minh	Châu	03/10/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312866	KD219
1028	132326027	Trần Thị	Chiến	05/05/1989	Quảng Bình	Giỏi	00312867	KD220
1029	132326028	Hoàng Thị Việt	Chinh	06/06/1989	Thanh Hóa	Giỏi	00312868	KD221
1030	132326031	Trần Công	Cường	20/06/1989	Quảng Bình	Giỏi	00312869	KD222
1031	132326033	Nguyễn Thị Hồng	Danh	07/02/1988	Nghệ An	Xuất Sắc	00312870	KD223
1032	132326043	Nguyễn Thị	Dung	02/12/1988	Ninh Bình	Giỏi	00312871	KD224
1033	132326046	Nguyễn Thị Thùy	Dung	15/05/1989	Quảng Trị	Giỏi	00312872	KD225
1034	132326059	Phan Thị	Hằng	27/03/1989	Quảng Bình	Giỏi	00312873	KD226
1035	132326074	Phùng Thị	Hằng	02/07/1989	Quảng Trị	Xuất Sắc	00312874	KD227
1036	132326081	Hoàng Thị Thu	Hiền	15/04/1989	Quảng Trị	Giỏi	00312875	KD228
1037	132326083	Nguyễn Thị Thu	Hiền	12/12/1989	Quảng Bình	Giỏi	00312876	KD229
1038	132326087	Phan Thị Minh	Hiền	30/12/1989	Quảng Ngãi	Xuất Sắc	00312877	KD230
1039	132326095	Nguyễn Thị Hồng	Hoa	15/05/1989	Hà Tĩnh	Giỏi	00312878	KD231
1040	132326098	Trần Thị Thuận	Hòa	25/03/1989	Quảng Bình	Giỏi	00312879	KD232
1041	132326100	Trần Thị Thanh	Hoài	28/12/1989	Hà Tĩnh	Giỏi	00312880	KD233
1042	132326102	Trần Thị Ánh	Hồng	15/09/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312881	KD234
1043	132326111	Trần Thị	Hương	12/06/1988	Quảng Nam	Giỏi	00312882	KD235
1044	132326116	Nguyễn Thị Minh	Hương	12/12/1989	Thừa Thiên Huế	Giỏi	00312883	KD236
1045	132326120	Lê Thị Kim	Huyền	25/01/1988	Quảng Bình	Giỏi	00312884	KD237
1046	132326135	Lê Thị	Lệ	02/11/1988	Quảng Bình	Giỏi	00312885	KD238
1047	132326153	Hồ Thị Kim	Loan	07/11/1987	Đà Nẵng	Giỏi	00312886	KD239
1048	132326154	Hồ Thị Ngọc	Loan	19/10/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312887	KD240
1049	132326156	Nguyễn Thị	Loan	03/08/1988	Nam Định	Giỏi	00312888	KD241
1050	132326157	Trần Thị Mỹ	Loan	10/08/1989	Quảng Bình	Giỏi	00312889	KD242
1051	132326163	Nguyễn Thị	Lý	19/06/1989	Hà Tĩnh	Giỏi	00312890	KD243
1052	132326164	Lê Thị	Ly	06/07/1989	Quảng Trị	Xuất Sắc	00312891	KD244
1053	132326167	Trần Thị Hoà	My	02/12/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00312892	KD245
1054	132326170	Trương Thị Vi	Na	11/09/1988	Quảng Bình	Giỏi	00312893	KD246
1055	132326176	Phạm Quốc	Nga	30/04/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312894	KD247
1056	132326178	Võ Thị Thy	Nga	21/10/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312895	KD248
1057	132326180	Trần Thị Hằng	Nga	11/05/1988	Quảng Nam	Xuất Sắc	00312896	KD249
1058	132326183	Trần Thị Thu	Ngân	26/05/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312897	KD250

1059	132326185	Phan Lê Dạ	Ngân	30/12/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312898	KD251
1060	132326193	Trần Thị	Nhàn	08/07/1987	Quảng Bình	Giỏi	00312899	KD252
1061	132326198	Phan Nữ Trà	Nhi	15/11/1989	Quảng Trị	Giỏi	00312900	KD253
1062	132326200	Văn Thị Khánh	Nhi	06/08/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00312901	KD254
1063	132326203	Nguyễn Hồng	Nhung	30/01/1988	Thanh Hóa	Giỏi	00312902	KD255
1064	132326215	Phan Thị Như	Oanh	02/02/1989	Quảng Bình	Giỏi	00312903	KD256
1065	132326224	Hoàng Thị Lan	Phương	18/12/1989	Quảng Bình	Xuất Sắc	00312904	KD257
1066	132326226	Lê Thị Hoài	Phương	28/09/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312905	KD258
1067	132326227	Ngô Thị Thu	Phương	20/07/1989	Quảng Bình	Giỏi	00312906	KD259
1068	132326229	Nguyễn Thị	Phương	07/01/1989	Quảng Trị	Giỏi	00312907	KD260
1069	132326233	Lê Thị	Phượng	20/10/1989	Nam Định	Giỏi	00312908	KD261
1070	132326236	Phạm Thái	Quý	31/07/1989	Kon Tum	Giỏi	00312909	KD262
1071	132326239	Ngô Minh	Tâm	04/09/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312910	KD263
1072	132326256	Hoàng Thị Phương	Thảo	04/02/1989	Quảng Bình	Giỏi	00312911	KD264
1073	132326260	Phạm Thị Phương	Thảo	27/09/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312912	KD265
1074	132326262	Võ Thị Phương	Thảo	20/10/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312913	KD266
1075	132326264	Nguyễn Thị Thu	Thảo	06/07/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00312914	KD267
1076	132326268	Hồ Thị	Thìn	06/09/1988	Quảng Trị	Giỏi	00312915	KD268
1077	132326274	Nguyễn Thị Mai	Thu	27/10/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312916	KD269
1078	132326278	Hoàng Thị Hoài	Thương	22/08/1989	Quảng Trị	Xuất Sắc	00312917	KD270
1079	132326282	Đoàn Phương	Thúy	26/08/1989	Quảng Bình	Giỏi	00312918	KD271
1080	132326283	Lê Nguyễn Diễm	Thúy	18/05/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00312919	KD272
1081	132326284	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	01/07/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312920	KD273
1082	132326291	Lê Thị Thu	Thủy	01/12/1985	Đà Nẵng	Xuất Sắc	00312921	KD274
1083	132326297	Huỳnh Thị	Tiên	01/11/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312922	KD275
1084	132326303	Khắc Thị Quỳnh	Trâm	12/07/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312923	KD276
1085	132326304	Huỳnh Thị Bích	Trâm	21/10/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312924	KD277
1086	132326306	Lê Thị Hoài	Trang	13/02/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312925	KD278
1087	132326309	Nguyễn Thị Huyền	Trang	09/11/1989	Quảng Bình	Giỏi	00312926	KD279
1088	132326316	Lê Thị Diễm	Trinh	02/10/1989	Quảng Nam	Giỏi	00312927	KD280
1089	132326317	Phan Nguyễn Tuyết	Trinh	07/04/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00312928	KD281
1090	132326336	Võ Thị Hải	Vân	20/09/1989	Quảng Bình	Giỏi	00312929	KD282
1091	132326337	Phạm Thị Bích	Vân	14/06/1989	Quảng Ngãi	Giỏi	00312930	KD283
1092	132326339	Nguyễn Nữ Bích	Việt	27/07/1989	Quảng Bình	Giỏi	00312931	KD284
1093	132326341	Lê Thị Duy	Việt	24/10/1989	Gia Lai	Giỏi	00312932	KD285
1094	132326347	Huỳnh Thị	Xuân	19/04/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00312933	KD286
1095	132326348	Trần Trinh Thị Minh	Xuân	06/12/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00312934	KD287
1096	132326352	Nguyễn Thị Hồng	Yến	26/03/1987	Quảng Bình	Xuất Sắc	00312935	KD288
1097	132326358	Phan Thị Ngọc	Hiền	10/02/1989	Đà Nẵng	Xuất Sắc	00312936	KD289
1098	132326360	Hoàng Thị Ngọc	Ánh	24/02/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00312937	KD290
1099	132326361	Lê Nhật	Linh	01/01/1989	Quảng Trị	Giỏi	00312938	KD291
1100	132326362	Lê Thị Thanh	Nhàn	23/09/1989	Quảng Bình	Xuất Sắc	00312939	KD292
1101	132426635	Nguyễn Thị Thiên	Kim	09/09/1989	Đà Nẵng	Xuất Sắc	00312940	KD293
1102	132326032	Võ Công	Cường	27/04/1988	Thừa Thiên Huế	Khá	00312941	KD294
1103	132326058	Nguyễn Thị	Giang	25/09/1989	Quảng Bình	Khá	00312942	KD295
1104	132326062	Nguyễn Thị Thu	Hà	30/03/1989	Đà Nẵng	Khá	00312943	KD296
1105	132326070	Lê Thị Diễm	Hằng	05/07/1989	Quảng Nam	Khá	00312944	KD297
1106	132326077	Nguyễn Thị Ái	Hạnh	24/08/1989	Đà Nẵng	Khá	00312945	KD298
1107	132326086	Phan Thị Hải	Hiền	04/10/1988	Quảng Trị	Khá	00312946	KD299
1108	132326088	Trịnh Thị Nhi	Hiền	01/12/1988	Đà Nẵng	Khá	00312947	KD300

1109	132326090	Võ Thị	Hiền	02/01/1988	Nghệ An	Khá	00312948	KD301
1110	132326097	Nguyễn Văn	Hoà	03/01/1988	Quảng Bình	Khá	00312949	KD302
1111	132326105	Đỗ Thùy	Huệ	19/09/1989	Quảng Ngãi	Khá	00312950	KD303
1112	132326112	Trần Thị Lan	Hương	12/07/1988	Dak Lak	Khá	00312951	KD304
1113	132326114	Lê Thị	Hường	18/11/1988	Quảng Bình	Giỏi	00312952	KD305
1114	132326122	Ngô Thị	Huyền	23/07/1988	Quảng Bình	Khá	00312953	KD306
1115	132326126	Lê Thị	Kiều	10/06/1988	Quảng Nam	Giỏi	00312954	KD307
1116	132326128	Nguyễn Văn	Lâm	23/12/1989	Dak Lak	Khá	00312955	KD308
1117	132326136	Nguyễn Thị Như	Lên	14/08/1988	Quảng Nam	Khá	00312956	KD309
1118	132326137	Lê Thị Li	Li	12/05/1989	Quảng Nam	Khá	00312957	KD310
1119	132326145	Đoàn Thị Mỹ	Linh	24/10/1988	Quảng Nam	Khá	00312958	KD311
1120	132326174	Nguyễn Thị Kiều	Nga	17/09/1988	Bình Định	Khá	00312959	KD312
1121	132326179	Nguyễn Thị Thanh	Nga	12/12/1989	Đà Nẵng	Khá	00312960	KD313
1122	132326186	Nguyễn Thị Trọng	Nghĩa	25/01/1988	Quảng Nam	Khá	00312961	KD314
1123	132326196	Lê Thị Thu	Nhi	10/12/1989	Thừa Thiên Huế	Khá	00312962	KD315
1124	132326199	Phan Thị Hà	Nhi	26/04/1988	Quảng Ngãi	Khá	00312963	KD316
1125	132326217	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	02/01/1988	Đà Nẵng	Khá	00312964	KD317
1126	132326225	La Thị	Phương	20/03/1989	Quảng Bình	Khá	00312965	KD318
1127	132326231	Nguyễn Thị Kim	Phương	08/03/1989	Bình Trị Thiên	Khá	00312966	KD319
1128	132326234	Lương Thị	Phượng	28/10/1988	Quảng Nam	Giỏi	00312967	KD320
1129	132326237	Trần Thị Vi	Sa	27/01/1989	Quảng Ngãi	Khá	00312968	KD321
1130	132326242	Nguyễn Thị Ngọc	Tâm	13/08/1989	Dak Lak	Khá	00312969	KD322
1131	132326246	Trần Thị	Tân	23/03/1989	Quảng Trị	Khá	00312970	KD323
1132	132326249	Nguyễn Vũ	Thanh	20/12/1989	Quảng Ngãi	Khá	00313404	KD324
1133	132326250	Phan Thị Hồng	Thanh	28/03/1988	Quảng Nam	Khá	00312972	KD325
1134	132326251	Võ Thị	Thanh	27/07/1988	Quảng Nam	Khá	00312973	KD326
1135	132326267	Bùi Tấn	Thiện	27/09/1989	Quảng Ngãi	Khá	00312974	KD327
1136	132326271	Nguyễn Thị	Thoa	01/02/1989	Bình Định	Khá	00312975	KD328
1137	132326272	Phạm Thị	Thom	20/04/1988	Quảng Bình	Khá	00312976	KD329
1138	132326276	Đoàn Thị Anh	Thư	01/05/1989	Quảng Nam	Khá	00312977	KD330
1139	132326286	Lê Thị	Thùy	11/08/1989	Quảng Ngãi	Khá	00312978	KD331
1140	132326289	Hứa Thanh	Thủy	29/12/1988	Gia Lai	Khá	00312979	KD332
1141	132326299	Võ Thị Thúy	Tiên	26/04/1989	Quảng Ngãi	Khá	00312980	KD333
1142	132326315	Lê Thanh	Trang	05/04/1990	Gia Lai	Khá	00313410	KD334
1143	132326318	Văn Thị Tú	Trinh	28/12/1989	Bình Định	Giỏi	00312982	KD335
1144	132326324	Trần Anh	Tuấn	02/03/1989	Quảng Bình	Khá	00312983	KD336
1145	132326329	Huỳnh Thị Tổ	Uyên	09/10/1988	Quảng Nam	Khá	00312984	KD337
1146	132326330	Nguyễn Thị Trúc	Uyên	22/05/1989	Quảng Nam	Khá	00312985	KD338
1147	132326335	Trần Thị Thanh	Vân	19/11/1989	Gia Lai	Khá	00312986	KD339
1148	132326344	Trần Cao Hoài	Vũ	08/12/1989	Quảng Nam	Khá	00312987	KD340
1149	122321221	Phạm Thị Hồng	Vy	22/07/1988	Quảng Nam	Khá	00312988	KD341
1150	132326346	Trần Nguyễn Phượng	Vỹ	30/05/1988	Quảng Trị	Khá	00312989	KD342
1151	132326075	Lê Phạm Thu	Hạnh	22/12/1988	Quảng Nam	Khá	00312990	KD343
1152	132326307	Lương Thị Quỳnh	Trang	04/04/1988	Hà Tĩnh	Khá	00312991	KD344
1153	132326323	Nguyễn Hoàng	Tú	06/10/1989	Quảng Ngãi	Khá	00312992	KD345
1154	132326356	Trần Thị	Yến	01/06/1989	Nghệ An	Khá	00312993	KD346
1155	122321214	Trần Thị	Tuyết	05/10/1985	Quảng Bình	Trung Bình	00312994	KD347
1156	141323272	Hoàng Thị Kiều	Anh	28/10/1990	Quảng Bình	Giỏi	00244201	KCD240
1157	141323284	Trần Thị	Cầm	20/10/1988	Bình Định	Xuất Sắc	00244202	KCD241
1158	141324850	Nguyễn Thị	Dừa	07/06/1990	Quảng Bình	Khá	00244203	KCD242

1159	141323314	Hồ Thị Thu	Dung	10/07/1990	Đắc Lắc	Xuất Sắc	00244204	KCD243
1160	141323315	Nguyễn Thị Thùy	Dung	20/03/1990	Quảng Trị	Giỏi	00244205	KCD244
1161	141323328	Nguyễn Thị	Duyên	18/02/1990	Thanh Hóa	Giỏi	00244206	KCD245
1162	141323334	Phạm Thị Hoàng	Giang	22/12/1990	Quảng Bình	Giỏi	00244207	KCD246
1163	141323336	Võ Thị Huýnh	Giang	31/08/1989	Quảng Nam	Khá	00244208	KCD247
1164	141323344	Trần Thị Ngọc	Hà	25/10/1990	Quảng Bình	Giỏi	00244209	KCD248
1165	141323351	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	09/05/1989	Quảng Nam	Khá	00244210	KCD249
1166	141324908	Đoàn Thị	Hằng	19/03/1990	Gia Lai	Khá	00244211	KCD250
1167	141323365	Phạm Thị Thùy	Hạnh	16/12/1990	Nghệ An	Khá	00244212	KCD251
1168	141323367	Nguyễn Anh	Hào	17/01/1990	Quảng Trị	Khá	00244213	KCD252
1169	131328309	Nguyễn Thị	Hiền	17/05/1989	Quảng Nam	Khá	00244214	KCD253
1170	141323375	Phan Thị Thu	Hiền	10/12/1990	Đắc Lắc	Giỏi	00244215	KCD254
1171	141323392	Hà Thị	Hòa	20/04/1990	Quảng Bình	Khá	00244216	KCD255
1172	141323357	Nguyễn Thị Bích	Hồng	01/10/1990	Quảng Ngãi	Giỏi	00244217	KCD256
1173	141323399	Hoàng Khánh	Hồng	13/12/1989	Huế	Khá	00244218	KCD257
1174	141323414	Hà Thị Thanh	Hương	02/02/1990	Đà Nẵng	Giỏi	00244219	KCD258
1175	141323424	Lê Xuân	Huy	27/12/1990	Bình Định	Xuất Sắc	00244220	KCD259
1176	141323429	Nguyễn Thị Diệu	Huyền	30/09/1990	Kon Tum	Khá	00244221	KCD260
1177	141323433	Nguyễn Trang Nữ	Huyền	28/01/1990	Đắc Lắc	Khá	00244222	KCD261
1178	141323434	Phạm Thị Thu	Huyền	10/01/1990	Hà Tĩnh	Khá	00244223	KCD262
1179	141323450	Phạm Thị	Kiều	01/01/1989	Quảng Nam	Khá	00244224	KCD263
1180	141323465	Trần Vũ Kim	Liên	26/11/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00244225	KCD264
1181	141323484	Nguyễn Thị Trúc	Ly	20/12/1990	Quảng Ngãi	Khá	00244226	KCD265
1182	141323495	Nguyễn Thị	Minh	26/05/1990	Hà Tĩnh	Xuất Sắc	00244227	KCD266
1183	141323514	Nguyễn Thị	Nga	01/10/1990	Quảng Nam	Khá	00244228	KCD267
1184	141323529	Hà Đức	Nghĩa	13/06/1990	Quảng Nam	Khá	00244229	KCD268
1185	141323541	Hoàng Thị Tôn	Nhân	27/05/1990	Quảng Trị	Khá	00244230	KCD269
1186	141323552	Mai Thị Thùy	Nhung	17/08/1990	Quảng Bình	Giỏi	00244231	KCD270
1187	141323556	Trương Thị Hồng	Nhung	30/04/1990	Quảng Nam	Khá	00244232	KCD271
1188	141323578	Trần Ngọc	Phúc	15/04/1989	Quảng Nam	Xuất Sắc	00244233	KCD272
1189	141323584	Lê Thị Lan	Phương	12/03/1990	Quảng Bình	Giỏi	00244234	KCD273
1190	141323585	Ngô Thị	Phương	16/01/1990	Huế	Xuất Sắc	00244235	KCD274
1191	141323591	Nguyễn Thị Thu	Phương	27/01/1989	Quảng Trị	Khá	00244236	KCD275
1192	141323592	Phạm Hoài	Phương	31/01/1990	Quảng Trị	Giỏi	00244237	KCD276
1193	141324815	Phan Thị	Phương	19/08/1989	Hà Tĩnh	Khá	00244238	KCD277
1194	141323573	Nguyễn Thị Tiểu	Phượng	04/04/1990	Quảng Trị	Giỏi	0024459	KCD278
1195	141323602	Phan Thị	Quy	24/05/1990	Quảng Bình	Giỏi	00244240	KCD279
1196	141323612	Bùi Tấn	Sang	17/11/1987	Đắc Lắc	Xuất Sắc	00244460	KCD280
1197	141323614	Phan Thị Mỹ	Sáng	22/10/1989	Quảng Trị	Giỏi	00244241	KCD281
1198	141323627	Ngô Thị Thanh	Tâm	20/05/1990	Quảng Bình	Giỏi	00244242	KCD282
1199	141323644	Trần Thị	Thắm	10/02/1990	Gia Lai	Giỏi	00244243	KCD283
1200	141323638	Hoàng Thị	Thảo	20/04/1990	Quảng Nam	Giỏi	00244244	KCD284
1201	141323655	Nguyễn Thị Phương	Thảo	14/02/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00244245	KCD285
1202	141323661	Phan Thị	Thiện	27/02/1990	Quảng Nam	Giỏi	00244246	KCD286
1203	141324816	Ngô Ngọc Hồ	Thịnh	15/03/1990	Đà Nẵng	Khá	00244247	KCD287
1204	141323664	Nguyễn Thành	Thơ	20/08/1990	Bình Định	Giỏi	00244248	KCD288
1205	141323675	Nguyễn Thị Thân	Thương	08/02/1989	Đắc Lắc	Khá	00244249	KCD289
1206	141324933	Võ Thị	Thường	20/06/1990	Phú Yên	Khá	00244250	KCD290
1207	141323682	Đinh Thị	Thúy	03/10/1987	Quảng Bình	Giỏi	00244251	KCD291
1208	141323683	Hoàng Thị Ngọc	Thúy	03/07/1990	Huế	Giỏi	00244252	KCD292

1209	141323704	Lê Thị Hương	Trà	20/01/1990	Quảng Trị	Khá	00244253	KCD293
1210	141323709	Cao Thị Thu	Trang	22/12/1990	Hải Dương	Giỏi	00244254	KCD294
1211	141323716	Lê Thị Thuý	Trang	07/02/1989	Đắc Lắc	Khá	00244255	KCD295
1212	141323724	Phạm Thị	Trang	30/08/1990	Quảng Bình	Khá	00244256	KCD296
1213	141324767	Phạm Thị Minh	Trang	01/09/1989	Quảng Bình	Khá	00244257	KCD297
1214	141323733	Nguyễn Thị Băng	Trinh	10/11/1990	Đà Nẵng	Khá	00244258	KCD298
1215	141323750	Hứa Thị Thanh	Tuyền	14/07/1990	Đà Nẵng	Giỏi	00244259	KCD299
1216	141323751	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	05/10/1990	Gia Lai	Giỏi	00244260	KCD300
1217	141323752	Văn Thị Ánh	Tuyết	27/03/1990	Đà Nẵng	Khá	00244261	KCD301
1218	141323758	Nguyễn Thị Thuý	Vân	05/09/1989	Nghệ An	Khá	00244262	KCD302
1219	141323766	Nguyễn Thị	Viễn	12/05/1990	Quảng Bình	Khá	00244263	KCD303
1220	141323269	Lê Thị Thúy	An	16/09/1988	Quảng Nam	Khá	00244264	KCD304
1221	141323273	Nguyễn Thị	Anh	02/11/1989	Đà Nẵng	Xuất Sắc	00244265	KCD305
1222	141323277	Thới Thị Vàng	Anh	22/03/1990	Quảng Ngãi	Khá	00244266	KCD306
1223	141323293	Dương Kim	Cúc	15/10/1990	Quảng Bình	Khá	00244267	KCD307
1224	141323295	Nguyễn Thị	Cúc	06/06/1989	Quảng Nam	Giỏi	00244268	KCD308
1225	141323352	Hán Thị	Hải	23/09/1990	Gia Lai	Giỏi	00244269	KCD309
1226	141323354	Lê Thị Ngọc	Hân	17/12/1989	Bình Định	Khá	00244270	KCD310
1227	141323360	Vũ Thị	Hăng	04/09/1990	Đắc Lắc	Giỏi	00244271	KCD311
1228	141324759	Dương Thị Mỹ	Hăng	23/04/1989	Đắc Lắc	Khá	00244272	KCD312
1229	141324888	Nguyễn Thị Thu	Hăng	13/10/1990	Nghệ An	Khá	00244273	KCD313
1230	141323371	Lê Thị Thu	Hiền	02/11/1990	Quảng Bình	Khá	00244274	KCD314
1231	141323378	Phạm Thị	Hiếu	23/09/1990	Quảng Nam	Khá	00244275	KCD315
1232	141323394	Trần Thị Thanh	Hòa	16/10/1990	Đà Nẵng	Khá	00244276	KCD316
1233	141323406	Võ Thị	Huệ	10/12/1990	Quảng Bình	Giỏi	00244277	KCD317
1234	141133876	Nguyễn Trọng	Hùng	02/10/1990	Quảng Bình	Khá	00244278	KCD318
1235	141323456	Liên Huệ	Lành	16/04/1990	Khánh Hòa	Khá	00244279	KCD319
1236	141323467	Lê Bảo	Linh	04/08/1990	Quảng Trị	Khá	00244280	KCD320
1237	141323468	Lương Thị	Linh	10/08/1990	Đắc Lắc	Khá	00244281	KCD321
1238	141323471	Phan Thị Nhật	Linh	15/04/1990	Bình Định	Khá	00244282	KCD322
1239	141323488	Ngô Thị	Lý	14/11/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00244283	KCD323
1240	141323497	Hồ Thị	Mơ	28/06/1990	Quảng Bình	Giỏi	00244284	KCD324
1241	141323562	Lê Thị Ngọc	Oanh	25/02/1990	Đà Nẵng	Giỏi	00244285	KCD325
1242	141323594	Trương Thị Hoài	Phương	27/08/1988	Quảng Bình	Khá	00244286	KCD326
1243	141323599	Nguyễn Thị Yến	Phượng	20/02/1990	Quảng Nam	Khá	00244287	KCD327
1244	141323669	Trần Nguyễn	Thu	06/07/1990	Quảng Ngãi	Giỏi	00244288	KCD328
1245	141323691	Phạm Thị Ngọc	Thủy	05/10/1990	Quảng Bình	Khá	00244289	KCD329
1246	141323694	Võ Thị Thủy	Tiên	07/11/1990	Đà Nẵng	Khá	00244290	KCD330
1247	141323719	Nguyễn Nhật	Trang	15/02/1989	Bình Định	Khá	00244291	KCD331
1248	131328554	Phan	Thu	14/03/1988	Quảng Trị	Khá	00244454	KCD332
1249	131328609	Trần Hà	Trung	25/09/1987	Đà Nẵng	Trung Bình	00244293	KCD333
1250	121322798	Lý Thị Cẩm	Trang	10/03/1987	Quảng Trị	TB Khá	00244294	KCD334
1251	151131460	Phạm Đình	Hùng	26/11/1988	Quảng Nam	Trung bình	00244421	C_TCD49
1252	151131456	Đình Thiên	Huy	27/03/1988	Đà Nẵng	Khá	00244422	C_TCD50
1253	151131464	Trương Quang	Ngà	08/06/1989	Đà Nẵng	Khá	00244423	C_TCD51
1254	151131411	Dương Quốc	Nhân	03/09/1987	Đà Nẵng	Trung bình	00244424	C_TCD52
1255	151131451	Nguyễn Ngọc	Quang	01/10/1988	Quảng Nam	Khá	00244425	C_TCD53
1256	151131458	Phạm Văn	Sự	20/08/1981	Thanh Hóa	Khá	00244426	C_TCD54
1257	141120142	Ngô Văn	Thìn	14/07/1988	Đà Nẵng	Trung bình	00244427	C_TCD55
1258	151131462	Phan Phụng Đức	Tin	02/11/1989	Đà Nẵng	Khá	00244428	C_TCD56

1259	151131416	Võ Quốc	Trưởng	22/09/1981	Đà Nẵng	Khá	00244429	C_TCD57
1260	142310444	Nguyễn Thị Bích	Vân	25/09/1976	Quảng Trị	Giỏi	00312839	T_KKT126
1261	142310367	Trần Văn	Cường	14/12/1980	Quảng Bình	Khá	00312840	T_KKT127
1262	142310402	Đặng Thị	Lợi	15/10/1983	Đà Nẵng	Khá	00312841	T_KKT128
1263	142310422	Nguyễn Tấn	Son	14/08/1986	Quảng Nam	Khá	00312842	T_KKT129
1264	142310384	Bùi Thị Bích	Hiền	06/04/1986	Thanh Hóa	Khá	00312843	T_KKT130
1265	142310368	Nguyễn Xuân	Diệu	10/03/1985	Nghệ An	Khá	00312844	T_KKT131
1266	142320893	Nguyễn Thị	Lý	08/11/1984	Huế	Khá	00312845	T_KKT132
1267	142310432	Võ Thị Thanh	Thúy	06/05/1985	Quảng Nam	Khá	00312846	T_KKT133
1268	142310392	Hứa Thị Thanh	Hương	13/12/1981	Quảng Nam	Khá	00312847	T_KKT134
1269	142310383	Huỳnh Thị	Hạnh	01/01/1986	Quảng Nam	Giỏi	00312848	T_KKT135
1270	142310439	Võ Thị Thùy	Trang	09/06/1985	Đà Nẵng	Xuất Sắc	00312849	T_KKT136
1271	142310428	Lê Thị Kim	Thoa	20/10/1986	Quảng Nam	Khá	00312850	T_KKT137
1272	142310431	Nguyễn Thị	Thương	05/09/1985	Quảng Nam	Khá	00312851	T_KKT138
1273	142310449	Bùi Thị	Xuê	21/04/1985	Quảng Bình	Khá	00312852	T_KKT139
1274	142310440	Đỗ Thị Duy	Trình	19/10/1985	Đà Nẵng	Khá	00312853	T_KKT140
1275	142310400	Đỗ Thị Hồng	Lang	22/03/1987	Bình Định	Khá	00312854	T_KKT141
1276	142310366	Đặng Thị	Công	16/08/1985	Đà Nẵng	Khá	00312855	T_KKT142
1277	142310405	Hoàng Thị Hồng	Minh	20/03/1982	Quảng Bình	Khá	00312856	T_KKT143
1278	132320882	Thái Văn	Tuấn	10/11/1986	Quảng Nam	Khá	00312857	T_KKT144
1279	142320831	Nguyễn Thị Hương	Thảo	11/01/1986	Đà Nẵng	Trung Bình	00313004	D_KDN86
1280	142320901	Đào Thị	Thùy	09/10/1986	Quảng Nam	Khá	00312995	T_KDN387
1281	142320503	Nguyễn Lưu Vũ	Huân	18/05/1981	Quảng Nam	Khá	00312996	T_KDN388
1282	142320554	Nguyễn Thị Ái	Nghĩa	20/08/1984	Quảng Nam	Giỏi	00312997	T_KDN389
1283	142320582	Nguyễn Thị	Sen	20/04/1986	Quảng Bình	Giỏi	00312998	T_KDN390
1284	142320603	Huỳnh Thị Ngọc	Thơ	20/10/1986	Quảng Ngãi	Trung Bình	00312999	T_KDN391
1285	142320614	Nguyễn Hồng	Thủy	20/03/1987	Quảng Nam	Khá	00313000	T_KDN392
1286	142320459	Tào Văn	Chính	07/05/1986	Đà Nẵng	Khá	00313001	T_KDN393
1287	142320596	Nguyễn Thị Thu	Thảo	02/01/1987	Bình Định	Khá	00313002	T_KDN394
1288	132320835	Hoàng Thị	Thương	28/10/1986	Quảng Trị	Khá	00313003	T_KDN395
1289	151321365	Nguyễn Hường Như	Hậu	02/03/1988	Vũng Tàu	Giỏi	00244295	C_KCD199
1290	151321337	Đặng Thị Khải	Nguyên	13/12/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00244296	C_KCD200
1291	151321087	Trần Thị Ngọc	Ánh	27/04/1988	Quảng Trị	Khá	00244297	C_KCD201
1292	151321125	Trần Thị Kim	Chung	04/02/1987	Bình Định	Khá	00244298	C_KCD202
1293	151321303	Nguyễn Thị Kim	Ngân	10/11/1988	Đà Nẵng	Khá	00244299	C_KCD203
1294	151321349	Nguyễn Thị Như	Ngọc	20/05/1987	Quảng Nam	Khá	00244300	C_KCD204
1295	151321201	Trương Thị Tuyết	Nhung	20/10/1989	Gia Lai	Khá	00244301	C_KCD205
1296	151321266	Tào Thị Thu	Thơ	07/08/1986	Ninh Bình	Trung Bình	00244302	C_KCD206
1297	151321366	Nguyễn Thị	Tý	16/09/1984	Quảng Bình	Trung Bình	00244303	C_KCD207
1298	151321181	Trương Thị Hà	Vân	26/06/1986	Quảng Ngãi	Khá	00244304	C_KCD208
1299	151321261	Nguyễn Thị	Diệu	15/07/1989	Quảng Nam	Khá	00244305	C_KCD209
1300	151321263	Phí Thị Thuý	Nga	20/09/1985	Yên Bái	Khá	00244306	C_KCD210
1301	151321307	Ngô Minh	Luận	18/10/1989	Huế	Khá	00244307	C_KCD211
1302	151321234	Trần Kim	Nhung	26/11/1988	Đà Nẵng	Khá	00244308	C_KCD212
1303	132134271	Lê Thị Tuyết	Anh	22/12/1986	Quảng Bình	Khá	00313396	TTT01
1304	132144301	Võ Đức	Anh	05/04/1989	Quảng Nam	Khá	00313397	TTT02
1305	132144327	Nguyễn Ngọc	Diệp	06/11/1988	Quảng Nam	Giỏi	00313398	TTT03
1306	132144316	Nguyễn Thị	Hương	09/01/1988	Nghệ Tĩnh	Giỏi	00313399	TTT04
1307	132144305	Phan Thị Hoàng	Lê	13/09/1989	Quảng Bình	Giỏi	00313400	TTT05
1308	132144317	Đỗ Thị Thùy	Linh	24/03/1989	Thái Nguyên	Khá	00313420	TTT06

1309	132144306	Võ Thanh	Lộc	16/01/1989	Quảng Nam	Khá	00313419	TTT07
1310	132144321	Phạm Thị Ngọc	Quỳnh	14/06/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00313418	TTT08
1311	132144308	Trần Phước	Nhơn	20/04/1988	Đắk Lắk	Khá	00313417	TTT09
1312	132114014	Lý Triệu	Hoàng	30/07/1989	Quảng Nam	Xuất sắc	00313315	TMT25
1313	132114013	Nguyễn Trọng	Hoàng	05/10/1989	Bắc Giang	Khá	00313316	TMT26
1314	132114016	Lê Quốc	Huy	14/12/1986	Quảng Nam	Giỏi	00313317	TMT27
1315	132114022	Nguyễn Phước	Long	01/08/1988	Quảng Nam	Giỏi	00313318	TMT28
1316	132114023	Nguyễn Thanh	Long	08/11/1989	Đà Nẵng	Xuất sắc	00313319	TMT29
1317	132114030	Nguyễn Lê Trọng	Phương	02/12/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00313320	TMT30
1318	132114032	Nguyễn	Quỳnh	26/02/1989	Đắk Lắk	Giỏi	00313321	TMT31
1319	132114034	Nguyễn Thái	Son	20/09/1989	Quảng Bình	Khá	00313322	TMT32
1320	132114035	Nguyễn Hữu	Tài	06/06/1987	Bình Định	Khá	00313323	TMT33
1321	132114036	Nguyễn Việt	Tài	19/11/1987	Đà Nẵng	Khá	00313324	TMT34
1322	132114072	Võ Tiến	Thành	10/04/1989	Quảng Nam	Giỏi	00313325	TMT35
1323	132114063	Đỗ Việt	Triều	13/02/1989	Bình Định	Giỏi	00313326	TMT36
1324	122110023	Phan Hồng	Quang	13/06/1987	Quảng Nam	Trung bình	00313327	TMT37
1325	122110006	Phan Minh	Hải	24/01/1987	Bình Định	Khá	00313328	TMT38
1326	122110007	Cao Đức	Hạnh	03/02/1988	Quảng Bình	Khá	00313329	TMT39
1327	K11.101.0026	Lê Ngọc	Nhiên	02/06/1987	Quảng Bình	TB Khá	00313330	TMT40
1328	132124101	Hà Ngọc	Ấn	21/11/1988	Quảng Nam	Khá	00313331	TPM24
1329	132124103	Phạm Hữu Thanh	Bình	07/12/1989	Quảng Bình	Khá	00313332	TPM25
1330	132124108	Nguyễn Cao	Cường	26/09/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00313333	TPM26
1331	132124134	Nguyễn Khánh	Duy	05/11/1988	Quảng Nam	Khá	00313334	TPM27
1332	132124120	Lê Thị	Hồng	26/05/1987	Đắk Lắk	Giỏi	00313335	TPM28
1333	132124123	Nguyễn Khánh	Huy	14/06/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00313336	TPM29
1334	132124126	Nguyễn Văn	Khánh	02/09/1989	Đà Nẵng	Khá	00313337	TPM30
1335	132124162	Vũ Thị	Liên	12/09/1989	Gia Lai	Giỏi	00313338	TPM31
1336	132124164	Huỳnh Thị	Luy	02/01/1989	Quảng Nam	Khá	00313339	TPM32
1337	132124138	Bùi Hồng	Phong	07/07/1989	Đắk Lắk	Khá	00313340	TPM33
1338	132124140	Trương Hoàng	Phương	20/11/1989	Đắk Lắk	Khá	00313341	TPM34
1339	132124141	Phạm Minh	Quảng	06/06/1988	Đắk Lắk	Khá	00313342	TPM35
1340	132124145	Ngô Thanh	Son	17/08/1988	Đà Nẵng	Xuất sắc	00313343	TPM36
1341	132124178	Bùi Ngọc	Thắng	12/03/1987	Quảng Nam	Khá	00313344	TPM37
1342	132124150	Lê Minh	Thành	06/07/1989	Quảng Bình	Giỏi	00313345	TPM38
1343	132124151	Huỳnh Đức	Thảo	08/11/1988	Đà Nẵng	Khá	00313346	TPM39
1344	132124154	Ngô Hoàng	Thông	06/09/1989	Quảng Ngãi	Giỏi	00313347	TPM40
1345	132124183	Đỗ Quảng	Tĩnh	27/08/1988	Quảng Nam	Giỏi	00313348	TPM41
1346	132124186	Nguyễn Gia	Toàn	27/02/1989	Đà Nẵng	Khá	00313349	TPM42
1347	132124163	Trần Văn	Trung	10/12/1989	Bình Định	Khá	00313350	TPM43
1348	132124173	Phạm Văn	Trường	19/09/1989	Đắk Lắk	Khá	00313351	TPM44
1349	132124179	Nguyễn Anh	Trường	16/05/1989	Quảng Nam	Khá	00313352	TPM45
1350	132124165	Nguyễn Mạnh	Tuấn	27/09/1989	Đà Nẵng	Khá	00313353	TPM46
1351	132124185	Nguyễn Việt	Tùng	01/06/1989	Đà Nẵng	Khá	00313354	TPM47
1352	132124166	Trần Đức	Tý	02/02/1989	Quảng Bình	Khá	00313355	TPM48
1353	132124172	Lê Minh	Ý	13/11/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00313356	TPM49
1354	K09.102.6354	Ngô Chí	Công	19/06/1982	Đà Nẵng	Trung bình	00313357	TPM50
1355	122120076	Nguyễn Phương	Hải	25/01/1987	Quảng Bình	Khá	00313358	TPM51
1356	6569	Nguyễn Đức Việt	Trung	01/07/1981	Quảng Nam	TB Khá	00313359	TPM52
1357	132134270	Lê Thị Quỳnh	An	04/05/1989	Đà Nẵng	Xuất sắc	00313360	TVT33
1358	132134274	Nguyễn	Bộ	02/04/1989	Quảng Nam	Khá	00313361	TVT34

1359	132134203	Nguyễn Việt	Đông	11/11/1988	Đà Nẵng	Khá	00313362	TVT35
1360	132134209	Võ Thị Kim	Đông	08/10/1989	Bình Định	Khá	00313363	TVT36
1361	132134207	Phạm Văn	Duy	02/06/1989	Quảng Bình	Khá	00313364	TVT37
1362	132134210	Phạm Thị Thu	Hiền	10/11/1988	Quảng Trị	Khá	00313365	TVT38
1363	132134214	Nguyễn Duy	Hòa	23/02/1988	Quảng Ngãi	Khá	00313366	TVT39
1364	132134215	Nguyễn Thị Nhật	Hoài	18/12/1989	Quảng Nam	Khá	00313367	TVT40
1365	132134217	Nguyễn Phạm	Hoàng	06/03/1988	Quảng Nam	Khá	00313368	TVT41
1366	132134218	Nguyễn Hữu	Hùng	27/10/1989	Quảng Nam	Khá	00313369	TVT42
1367	132134220	Nguyễn Lan	Hương	02/10/1989	Quảng Trị	Giỏi	00313370	TVT43
1368	132134279	Võ Thị Lan	Hương	15/12/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00313371	TVT44
1369	132134221	Phạm Đăng	Huy	10/04/1985	Quảng Nam	Khá	00313372	TVT45
1370	132134222	Trần Nguyên	Khánh	26/01/1988	Đà Nẵng	Khá	00313373	TVT46
1371	132134225	Lê Anh	Linh	12/04/1987	Thanh Hóa	Khá	00313374	TVT47
1372	132134281	Hoàng Thị Nhật	Ly	10/11/1988	Quảng Nam	Giỏi	00313375	TVT48
1373	132134230	Huỳnh Nguyễn Lê	Minh	15/05/1989	Quảng Nam	Khá	00313376	TVT49
1374	132134233	Cao Hoàng	Nguyên	21/05/1988	Quảng Bình	Khá	00313377	TVT50
1375	132134238	Phạm Nguyên	Phong	26/05/1988	Đà Nẵng	Khá	00313378	TVT51
1376	132134245	Nguyễn Minh	Quỳnh	10/10/1988	Quảng Trị	Khá	00313379	TVT52
1377	132134250	Trương Thị Ngọc	Thảo	28/11/1988	Đà Nẵng	Khá	00313380	TVT53
1378	132134256	Lê Trần Thị Thùy	Trâm	05/02/1989	Đà Nẵng	Khá	00313381	TVT54
1379	132134259	Phan Quang	Trung	18/05/1988	Quảng Trị	Khá	00313382	TVT55
1380	132134262	Thái Xuân	Tuấn	02/01/1989	Quảng Bình	Khá	00313383	TVT56
1381	132134263	Nguyễn Thị Mai	Vân	28/04/1988	Đắk Lắk	Khá	00313384	TVT57
1382	132134266	Trương Quang	Vinh	26/12/1989	Quảng Nam	Khá	00313385	TVT58
1383	132134267	Nguyễn Đăng Thanh	Vũ	08/05/1988	KonTum	Khá	00313386	TVT59
1384	132134269	Lê Công	Vỹ	16/10/1988	Quảng Nam	Giỏi	00313387	TVT60
1385	132130142	Hoàng Thu	Vân	26/04/1977	Đà Nẵng	Trung bình	00313388	T_TVT16
1386	132130125	Phạm Xuân	Ninh	05/10/1986	Quảng Bình	Khá	00313389	T_TVT17
1387	132130135	Nguyễn Thị Thu	Thảo	01/01/1986	Quảng Nam	Khá	00313390	T_TVT18
1388	132120054	Ngô Minh	Đức	31/05/1985	Quảng Trị	Khá	00313391	T_TPM15
1389	142120653	Phạm Minh	An	08/04/1986	Quảng Nam	Khá	00313392	T_TMT35
1390	142120662	Phạm Minh	Dự	19/06/1986	Bình Định	Khá	00313393	T_TMT36
1391	142120656	Trần Văn	Chinh	06/03/1987	Thái Bình	Khá	00313394	T_TMT37
1392	132120051	Ngô Minh	Châu	07/05/1982	Đà Nẵng	Trung bình	00313395	T_TMT38
1393	132727716	Lê Thị Kim	Thúy	21/11/1988	Gia Lai	Giỏi	00313303	VNH01
1394	132727718	Đặng Thị Thuý	Trang	08/10/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00313304	VNH02
1395	132727719	Nguyễn Thị	Trang	26/09/1989	Bình Định	Giỏi	00313305	VNH03
1396	132717566	Phạm Thị Diệu	Hằng	29/08/1989	Quảng Bình	Xuất sắc	00313306	VH01
1397	132717576	Phan Xuân	Hoàng	16/09/1987	Thừa Thiên Huế	Xuất sắc	00313307	VH02
1398	132717593	Nguyễn Thị Bé	Ngọc	27/10/1987	Quảng Bình	Giỏi	00313308	VH03
1399	132717602	Lê Thị Hồng	Phương	06/09/1988	Quảng Trị	Giỏi	00313309	VH04
1400	132717603	Võ Nữ Quỳnh	Sa	02/02/1989	Bình Định	Giỏi	00313310	VH05
1401	132717611	Nguyễn Văn	Thanh	16/11/1987	Nghệ An	Giỏi	00313311	VH06
1402	132717623	Trịnh Thị Mỹ	Vinh	02/02/1988	Quảng Bình	Giỏi	00313312	VH07
1403	132717574	Đậu Xuân	Hoà	20/08/1987	Hà Tĩnh	Khá	00313313	VH08
1404	132717610	Nguyễn Tiến	Thành	30/06/1989	Huế	Khá	00313314	VH09
1405	141133792	Trần Công	Anh	29/02/1990	Đắk Lắk	Khá	00244401	TCD102
1406	141133806	Phạm Ngọc	Bình	30/05/1990	Quảng Nam	Khá	00244402	TCD103
1407	141133813	Lê Duy	Chính	26/07/1990	Gia Lai	Khá	00244403	TCD104
1408	141133829	Lã Hải	Đăng	22/02/1989	Đà Nẵng	Khá	00244404	TCD105

1409	141133895	Lê Mai	Hưng	23/04/1990	Quảng Nam	Khá	00244405	TCD106
1410	141133898	Nguyễn Thị	Hương	08/08/1988	Nghệ An	Khá	00244406	TCD107
1411	141323442	Nguyễn Đăng	Khanh	11/09/1990	Quảng Trị	Khá	00244407	TCD108
1412	141134892	Nguyễn Thị Tổ	Loan	01/01/1989	Quảng Nam	Khá	00244408	TCD109
1413	141133944	Đào Đình	Long	28/12/1988	Đà Nẵng	Xuất sắc	00244409	TCD110
1414	141133978	Nguyễn Viết Phạm Bảo	Ngọc	20/10/1988	Huế	Khá	00244410	TCD111
1415	141213202	Hoàng Thị Ngọc	Phương	09/09/1989	Quảng Nam	Khá	00244411	TCD112
1416	141134020	Nguyễn Trọng	Quảng	28/08/1990	Hà Tĩnh	Khá	00244412	TCD113
1417	141134021	Cao Phú	Quốc	20/11/1989	Nghệ An	Khá	00244413	TCD114
1418	141134029	Nguyễn Thị Kim	Sanh	10/01/1990	Quảng Nam	Khá	00244414	TCD115
1419	141134034	Lê Thị Thanh	Sương	09/05/1989	Quảng Nam	Khá	00244415	TCD116
1420	141134072	Đỗ Thanh	Tình	02/04/1990	Gia Lai	Giỏi	00244416	TCD117
1421	141134077	Lê Khánh	Toàn	25/10/1988	Quảng Bình	Khá	00244417	TCD118
1422	141134093	Hồ Minh	Tuấn	09/12/1989	Quảng Trị	Khá	00244418	TCD119
1423	141134126	Võ Thị Như	Ý	07/07/1990	Huế	Giỏi	00244419	TCD120
1424	131139041	Lê Anh	Xuân	02/04/1988	Quảng Bình	Khá	00244420	TCD121
	QĐ: 1246 /ĐT-ĐHDT-HĐTN NGÀY 24/06/2011							
1	142529561	Man Ngọc	Hải	15/02/1974	Bình Định	Giỏi	A410481	II NH37
2	142529569	Trần Quốc	Huy	04/09/1972	Nam Định	Khá	A410482	II NH38
3	142529554	Trần Mạnh	Cường	01/05/1979	Quảng Ninh	Khá	A410483	II NH39
4	142529568	Nguyễn Quang	Học	20/06/1976	Nam Định	Khá	A410484	II NH40
5	142529583	Phạm Hà	Nam	01/06/1980	Hà Tĩnh	Khá	A410485	II NH41
6	142529597	Trần Vũ	Quang	26/04/1970	Sài Gòn	Khá	A410486	II NH42
7	142339502	Huỳnh Thanh	Bửu	02/06/1976	Quảng Ngãi	Khá	A410474	II QTH28
8	142339516	Vũ Văn	Lành	03/07/1983	Thanh Hóa	Khá	A410475	II QTH29
9	142339536	Nguyễn Thanh	Toàn	29/11/1981	Hải Hưng	Khá	A410476	II QTH30
10	142339529	Nguyễn Ngọc Anh	Quốc	04/07/1978	Đồng Nai	Khá	A410477	II QTH31
11	142339547	Nguyễn Quốc	Vũ	10/12/1983	Đồng Tháp	Khá	A410478	II QTH32
12	142339510	Nguyễn Thị Hoàng	Hải	21/09/1976	Hải Hưng	Khá	A410479	II QTH33
13	142339538	Nguyễn Thị	Thanh	01/03/1961	Hải Phòng	Khá	A410480	II QTH34
14	142319625	Nguyễn Thị Bích	Hương	17/03/1982	Tiền Giang	Khá	A410470	II KKT26
15	142319641	Cao Văn	Tuấn	14/07/1983	Bến Tre	Trung Bình	A410471	II KKT27
16	142319643	Nguyễn Hoài	Thanh	24/01/1981	An Giang	Khá	A410472	II KKT28
17	142319620	Giang Ngọc	Hằng	26/07/1983	TP Hồ Chí Minh	Khá	A410473	II KKT29
18	141328221	Huỳnh Thị Ngọc	Huệ	21/02/1985	Quảng Ngãi	Khá	A410461	T_KD46
19	142328268	Nguyễn Văn	Khoa	25/12/1985	Nam Định	Khá	A410462	T_KD47
20	142328269	Đinh Thị	Lệ	28/08/1984	Hải Dương	Khá	A410463	T_KD48
21	142328271	Huỳnh Kim	Loan	23/10/1985	TP Hồ Chí Minh	Khá	A410464	T_KD49
22	142328278	Trương Thị Thanh	Tâm	09/07/1981	TP Hồ Chí Minh	Khá	A410465	T_KD50
23	142328287	Lý Ngan	Thư	29/10/1979	Tây Ninh	Khá	A410466	T_KD51
24	141328233	Nguyễn Trung	Tín	17/09/1987	TP Hồ Chí Minh	Khá	A410467	T_KD52
25	142328288	Trần Đoàn Thu	Trang	02/07/1986	Lâm Đồng	Khá	A410468	T_KD53
26	141328234	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	29/11/1988	TP Hồ Chí Minh	Khá	A410469	T_KD54
27	151321313	Đặng Thị Lệ	Hồng	24/04/1987	Đà Nẵng	Khá	00244494	C_KCD213
28	151321222	Đoàn Ngọc	Trung	14/05/1987	DakLak	Khá	00244493	C_KCD214
29	151321264	Đoàn Thị	Tình	30/04/1989	Quảng Nam	Khá	00244492	C_KCD215
30	151321315	Phan Thị	Ngát	13/08/1986	Đà Nẵng	Khá	00244491	C_KCD216
31	151321111	Nguyễn Đình	Hoàng	12/10/1987	Đà Nẵng	Khá	00244490	C_KCD217
32	142320456	Đỗ Dương Bích	Hằng	10/01/1987	Quảng Nam	Khá	00313643	T_KDN396
33	142320509	Nguyễn Thị Thanh	Hương	31/08/1987	Đà Nẵng	Khá	00313644	T_KDN397

34	142320513	Nguyễn Thị Thương	Huyền	01/09/1985	Hà Tĩnh	Giỏi	00313645	T_KDN398
35	142320517	Nguyễn Thị Minh	Kiều	22/12/1986	Quảng Nam	Giỏi	00313646	T_KDN399
36	142320518	Trịnh Thị	Kiều	20/06/1987	Bình Định	Giỏi	00313647	T_KDN400
37	142320519	Phạm Thị	Kiều	16/04/1985	Bình Định	Khá	00313648	T_KDN401
38	142320522	Lê Thị Ngọc	Lan	03/08/1986	Đà Nẵng	Khá	00313649	T_KDN402
39	142320525	Nguyễn Thị	Lan	16/09/1985	Nghệ An	Khá	00313650	T_KDN403
40	142320527	Võ Thị Bích	Liên	02/10/1984	Đà Nẵng	Khá	00313651	T_KDN404
41	142320528	Võ Thị Bích	Loan	25/06/1985	Đà Nẵng	Giỏi	00313652	T_KDN405
42	142320537	Đặng Thị	Mai	10/10/1987	Đà Nẵng	Khá	00313653	T_KDN406
43	142320542	Lê Thị Lệ	My	01/04/1986	Đà Nẵng	Giỏi	00313654	T_KDN407
44	142320549	Nguyễn Vũ Huyền	Nga	08/08/1986	Quảng Nam	Khá	00313655	T_KDN408
45	132320751	Bùi Thị	Phượng	27/02/1985	Hà Nam Ninh	Khá	00313656	T_KDN409
46	142320557	Huỳnh Thụy Ánh	Nguyệt	21/12/1986	Đà Nẵng	Giỏi	00313657	T_KDN410
47	142320558	Trần Thị Thanh	Nhàn	10/01/1983	Quảng Nam	Khá	00313658	T_KDN411
48	142320561	Lê Thị Mỹ	Nhung	03/11/1987	Bình Định	Khá	00313659	T_KDN412
49	142320564	Nguyễn Thị	Nở	09/04/1984	Quảng Nam	Giỏi	00313660	T_KDN413
50	142320569	Trần Trung	Phương	18/12/1986	Quảng Bình	Khá	00313661	T_KDN414
51	142320574	Mai Thị	Phượng	02/12/1985	Đà Nẵng	Khá	00313662	T_KDN415
52	142320576	Trần Đăng	Quân	08/10/1987	Nghệ An	Khá	00313663	T_KDN416
53	142320585	Trần Thị Hoàng	Son	12/10/1984	Đà Nẵng	Khá	00313664	T_KDN417
54	132320756	Hoàng Thị Kim	Phượng	06/06/1986	Quảng Nam	Khá	00313665	T_KDN418
55	142320595	Đào Thị	Thảo	18/12/1981	Quảng Bình	Khá	00313666	T_KDN419
56	142310370	Nguyễn Tấn	Đức	15/10/1983	Quảng Nam	Khá	00313641	T_KKT145
57	142320621	Phạm Nguyễn Kiều	Trâm	05/09/1983	Đà Nẵng	Khá	00313642	T_KKT146
58	132210219	Nguyễn Văn	Minh	01/01/1984	Quảng Nam	Khá	00313474	T_XDD81
59	132210244	Nguyễn Cửu	Tân	05/07/1982	Huế	Khá	00313475	T_XDD82
60	132210189	Nguyễn Đức	Hậu	16/06/1984	Nam Định	Trung Bình	00313476	T_XDD83
61	132210200	Nguyễn Minh	Khai	02/01/1984	Bình Định	Trung Bình	00313477	T_XDD84
62	132210251	Hồ Văn	Đức	05/10/1983	Nghệ An	Trung Bình	00313478	T_XDD85
63	132220376	Lê Minh	Tùng	06/12/1984	Bình Định	Trung Bình	00313479	T_XDD86
64	142210697	Bùi Hồng	An	12/04/1986	Son La	Khá	00313469	D_XD51
65	142210711	Nguyễn Tiến	Hậu	04/11/1983	Đà Nẵng	Khá	00313470	D_XD52
66	142210717	Trần Ngọc	Hoài	03/05/1981	Quảng Trị	Trung Bình	00313471	D_XD53
67	142210760	Văn Hồng	Việt	28/03/1977	Nghệ An	Trung Bình	00313472	D_XD54
68	142210761	Nguyễn Quốc	Việt	11/02/1986	Quảng Nam	Khá	00313473	D_XD55
69	142120899	Trần Văn	Lập	02/09/1985	Đà Nẵng	Khá	00313616	D_TMT31
70	132130104	Lê Thanh	Cường	02/01/1984	Đà Nẵng	Trung bình	00313626	T_TVT19
71	132130138	Khổng Văn	Thường	01/11/1985	Bình Định	Trung bình	00313627	T_TVT20
72	132130141	Phạm Hồng	Trương	18/11/1984	Huế	Trung bình	00313628	T_TVT21
73	141120134	Dương Nhật	Phương	02/05/1988	Đà Lạt	Trung bình	00244495	C_TCD58
74	151441484	Nguyễn Hữu Duy	Vũ	04/10/1985	Đà Nẵng	Trung bình	00244487	C_DCD36
75	141444135	Đỗ Thị Kim	Anh	12/11/1989	Đà Nẵng	Khá	00244486	DCD92
76	141444156	Trần Nữ Kiều	Chi	14/09/1989	Quảng Trị	Trung bình	00244485	DCD93
77	141444274	Nguyễn Thị Đàm	Mỹ	27/04/1990	Đà Nẵng	Khá	00244484	DCD94
78	141444337	Nguyễn Phú	Quý	10/08/1989	Quảng Nam	Khá	00244483	DCD95
79	141444375	Hoàng Thị	Thu	17/06/1990	Quảng Nam	Khá	00244482	DCD96
80	141444897	Trần Quốc	Toàn	09/01/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00244481	DCD97
81	131139018	Võ Lệ	Uyên	06/02/1988	Đà Nẵng	Khá	00244480	DCD98
82	141444384	Lê Thị Ngọc	Thường	07/01/1990	Đà Nẵng	Khá	00244479	DCD99
83	141444402	Huỳnh Tú	Trang	10/10/1990	Quảng Nam	Khá	00244478	DCD100

84	141444224	Đinh Thị Ngọc	Huyền	31/08/1990	Quảng Nam	Khá	00244477	DCD101
85	141444288	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	25/06/1990	Gia Lai	Giỏi	00244476	DCD102
86	141444370	Đặng Thị Ngọc	Thịnh	07/11/1990	Đà Nẵng	Khá	00244475	DCD103
87	141213144	Võ Đức	Đạt	04/06/1989	Quảng Trị	Khá	00244453	XCD110
88	131218023	Nguyễn Thị Thanh	Hồng	30/12/1988	Quảng Ngãi	Khá	00244508	XCD111
89	141213176	Huỳnh Duy	Linh	19/04/1990	Quảng Nam	Khá	00244507	XCD112
90	141213183	Hoàng Đức	Lương	10/05/1985	Quảng Bình	Trung Bình	00244506	XCD113
91	141213226	Vương Hữu	Thành	16/08/1989	Huế	Trung Bình	00244505	XCD114
92	131218156	Lữ Hoàng	Vỹ	25/09/1987	Quảng Nam	Trung Bình	00244504	XCD115
93	131218094	Lê Công	Sang	19/03/1985	TT - Huế	Trung Bình	00244503	XCD116
94	111212262	Bùi Tấn	Đức	01/01/1986	Quảng Nam	Trung Bình	00244502	XCD117
95	121212401	Dương Quang	Tuấn	08/12/1987	TT- Huế	TB Khá	00244501	XCD118
96	111212264	Ninh Quang	Hưng	30/05/1985	Quảng Nam	Trung Bình	00244500	XCD119
97	141323361	Hồ Hồng	Hạnh	15/01/1989	Quảng Trị	Giỏi	00244489	KCD335
98	131328457	Nguyễn Thị Yến	Nhi	04/04/1989	Đà Nẵng	Trung Bình	00244488	KCD336
99	141133912	Tạ Bá Thành	Huy	03/02/1990	Quảng Trị	Giỏi	00244499	TCD122
100	141133970	Lê Thanh	Nam	29/04/1989	Quảng Bình	Trung bình	00244498	TCD123
101	141133977	Nguyễn Thị Như	Ngọc	16/05/1989	Quảng Trị	Khá	00244497	TCD124
102	141134038	Nguyễn Xuân	Tài	22/05/1989	Đà Nẵng	Khá	00244496	TCD125
103	141133872	Trần Văn	Hiền	22/05/1990	Quảng Trị	Giỏi	00244474	TTT-CMU01
104	141133919	Hoàng Giang	Khuê	09/05/1990	Quảng Trị	Khá	00244473	TTT-CMU02
105	141444317	Phạm Thị Kim	Oanh	01/09/1990	Quảng Nam	Khá	00244472	TTT-CMU03
106	141134619	Trần Thị Huyền	Phượng	26/05/1989	Đà Nẵng	Khá	00244471	TTT-CMU04
107	141213239	Huỳnh Thị Thanh	Thùy	01/01/1990	Đà Nẵng	Giỏi	00244470	TTT-CMU05
108	141134620	Trần Thị Diễm	Thy	07/09/1990	Huế	Khá	00244469	TTT-CMU06
109	141134087	Vũ Ngọc	Trí	21/05/1990	Quảng Nam	Khá	00244468	TTT-CMU07
110	141133960	Mai Văn	Minh	07/04/1990	Quảng Bình	Giỏi	00244467	TCD-CMU01
111	132134204	Lê Văn	Đông	20/10/1988	Quảng Bình	Trung bình	00313620	TVT61
112	132134206	Phan Văn	Dũng	02/08/1989	Quảng Trị	Trung bình	00313621	TVT62
113	132134224	Đinh Tân	Lập	02/10/1988	Đà Nẵng	Trung bình	00313622	TVT63
114	132134251	Nguyễn Quang	Thông	29/01/1989	Quảng Nam	Khá	00313623	TVT64
115	102130192	Âu Đức	Bảo	20/08/1985	Quảng Trị	Trung bình	00313624	TVT65
116	K11.103.0107	Bùi Ngọc	Duy	04/03/1987	Quảng Ngãi	TB Khá	00313625	TVT66
117	132124105	Lê Thị	Cầm	20/09/1988	Quảng Nam	Khá	00313617	TPM53
118	112120121	Nguyễn Việt	Hà	15/11/1986	Quảng Bình	Khá	00313618	TPM54
119	122120073	Đào Duy	Dũng	27/07/1987	Quảng Bình	Khá	00313619	TPM55
120	132326084	Nguyễn Thu	Hiền	07/11/1988	Quảng Bình	Giỏi	00313636	KD348
121	132326146	Lê Thị Thúy	Linh	21/10/1989	Quảng Trị	Giỏi	00313637	KD349
122	132326055	Hoàng Thị Hương	Giang	26/02/1989	Quảng Bình	Giỏi	00313638	KD350
123	132326060	Đặng Thị	Hà	19/06/1988	Quảng Bình	Giỏi	00313639	KD351
124	132326050	Trần Thùy	Dung	06/03/1989	Vĩnh Phú	Khá	00313640	KD352
125	132315713	Đinh Thị	Huyền	04/10/1989	Thanh Hóa	Giỏi	00313629	KK333
126	132315917	Phùng Thị	Trang	21/10/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00313630	KK334
127	132315693	Nguyễn Thị Xuân	Hồng	24/04/1989	Quảng Nam	Khá	00313631	KK335
128	132315787	Trần Thảo	Nguyên	01/01/1985	Quảng Nam	Khá	00313632	KK336
129	132315924	Đoàn Thị Thủy	Trinh	19/12/1988	Quảng Nam	Khá	00313633	KK337
130	132315949	Nguyễn Vũ Hiền	Vi	01/02/1988	Quảng Nam	Khá	00313634	KK338
131	132315763	Lê Phương	Mẫn	10/07/1988	Quảng Nam	Khá	00313635	KK339
132	132335219	Đinh Nguyễn Hoàng	Thư	13/11/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00313520	QTH157
133	132335143	Phạm Quốc	Long	04/10/1988	Quảng Nam	Khá	00313521	QTH158

134	132335146	Phạm Thị Khánh	Ly	02/02/1988	Quảng Bình	Khá	00313522	QTH159
135	132335099	Lê Thị	Hằng	03/11/1989	Dak Lak	Giỏi	00313523	QTH160
136	132335108	Phạm Minh	Hiếu	24/07/1988	Thừa Thiên Huế	Khá	00313524	QTH161
137	132335137	Nguyễn Cảnh Xuân	Lộc	06/08/1986	Quảng Nam	Trung Bình	00313525	QTH162
138	132335164	Hồ Hoàng	Nguyên	30/10/1989	Quảng Nam	Giỏi	00313526	QTH163
139	132335230	Nguyễn Trí	Tinh	12/11/1989	Quảng Nam	Khá	00313527	QTH164
140	132335246	Lê Xuân	Tùng	16/09/1988	Bình Trị Thiên	Giỏi	00313528	QTH165
141	132335051	Hồ Viết	An	15/07/1988	Quảng Nam	Khá	00313529	QTH166
142	132335075	Nguyễn Tấn	Danh	16/11/1988	Quảng Nam	Khá	00313601	QTH167
143	K09.400.7350	Trần Minh	Tâm	21/09/1981	TT HUẾ	TB Khá	00313602	QTH168
144	K11.400.0702	Phan Đức	Dũng	02/06/1987	Quảng Nam	TB Khá	00313603	QTH169
145	8710	Ngô Văn	Sanh	10/06/1984	Quảng Nam	Trung bình	00313604	QTH170
146	132355497	Trần Văn	Long	06/04/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00313498	QTC121
147	132355514	Võ Thị Kiều	Oanh	01/01/1988	Quảng Nam	Giỏi	00313499	QTC122
148	132355528	Võ Thị Hoàng	Sa	01/01/1988	Quảng Nam	Giỏi	00313500	QTC123
149	132355508	Bùi Thục	Nguyên	21/11/1989	Quảng Nam	Giỏi	00313501	QTC124
150	132355562	Nguyễn Trọng	Tuấn	12/04/1989	Bình Định	Giỏi	00313502	QTC125
151	132355471	Hoàng Thị	Hằng	12/09/1989	Quảng Bình	Giỏi	00313503	QTC126
152	132345363	Hồ Thị	Hiền	22/05/1988	Quảng Nam	Giỏi	00313504	QTC127
153	132355552	Nguyễn Thị	Trang	02/02/1989	Quảng Nam	Giỏi	00313505	QTC128
154	132355509	Lưu Thanh	Nhàn	07/08/1989	Thanh Hóa	Giỏi	00313506	QTC129
155	132355544	Lê Dương Hồng	Thuý	25/02/1988	Quảng Nam	Giỏi	00313507	QTC130
156	132355546	Võ Thị Hồng	Thuý	12/05/1987	Quảng Trị	Giỏi	00313508	QTC131
157	132355483	Lê Vĩnh	Huy	14/06/1988	Quảng Nam	Khá	00313509	QTC132
158	132355485	Hà Duy	Khánh	05/12/1989	Gia Lai	Khá	00313510	QTC133
159	132355495	Trần Thanh	Loan	02/12/1989	Nghệ An	Khá	00313511	QTC134
160	132355502	Phạm Thị Hoài	Nam	08/07/1989	Nghệ An	Khá	00313512	QTC135
161	132355503	Hoàng Thị Kiều	Nga	13/04/1989	Quảng Ngãi	Khá	00313513	QTC136
162	132355505	Nguyễn Thị Quỳnh	Nga	12/10/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00313514	QTC137
163	132355506	Phạm Thị	Ngân	14/11/1988	Quảng Nam	Khá	00313515	QTC138
164	132355520	Lê Thị Khánh	Phương	29/08/1988	Đà Nẵng	Khá	00313516	QTC139
165	132355484	Bùi Nguyễn Thuý	Kha	01/08/1989	Quảng Ngãi	Khá	00313517	QTC140
166	132527035	Lê Thanh	Oát	21/08/1989	Quảng Bình	Khá	00313518	QTC141
167	K09.402.8834	Văn Trọng	Tạo	27/06/1983	TT HUẾ	TB Khá	00313519	QTC142
168	132527262	Nguyễn Thanh	Việt	20/11/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00313481	NH498
169	132526805	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	10/08/1989	Nghệ An	Giỏi	00313482	NH499
170	132527184	Cao Thị Huyền	Trang	12/07/1989	Quảng Bình	Giỏi	00313483	NH500
171	132526923	Võ Thị Kim	Liên	21/11/1988	Thừa Thiên Huế	Khá	00313484	NH501
172	132527039	Nguyễn Hoàng	Phúc	23/06/1988	Đà Nẵng	Khá	00313485	NH502
173	132526719	Ngô	Bình	02/04/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00313486	NH503
174	132526739	Trương Hoàng	Chương	26/07/1989	Đà Nẵng	Khá	00313487	NH504
175	132526761	Mã Thị	Diệu	16/11/1990	Cao Bằng	Khá	00313488	NH505
176	132526970	Lê Trần	Nam	03/11/1989	Đà Nẵng	Khá	00313489	NH506
177	132526993	Nguyễn Thị Vũ	Ngọc	27/12/1989	Quảng Bình	Khá	00313490	NH507
178	132527006	Võ Quốc Bảo	Nguyên	12/10/1989	Quảng Nam	Trung Bình	00313491	NH508
179	132527064	Nguyễn Thị Lệ	Quy	22/07/1989	Dak Lak	Khá	00313492	NH509
180	132527101	Lê Trọng	Thắng	11/01/1989	Thừa Thiên Huế	Trung Bình	00313493	NH510
181	132527130	Nguyễn Chánh	Thịnh	02/05/1988	Đà Nẵng	Khá	00313494	NH511
182	132527131	Nguyễn Văn	Thọ	11/03/1988	Quảng Nam	Khá	00313495	NH512
183	132527258	Huỳnh Thị Kim	Vị	07/02/1988	Gia Lai	Khá	00313496	NH513

184	132527061	Nguyễn Đình	Quận	24/08/1989	Quảng Nam	Trung Bình	00313497	NH514
185	122612190	Lê Thiện	Ý	25/03/1988	Đắk Lắk	Khá	00313667	NAB115
186	132627468	Phạm Hải	Yên	21/07/1988	Quảng Bình	Giỏi	00313668	NAD46
187	8740	Nguyễn Lâm	Tuấn	17/12/1984	Phú Yên	TB Khá	00313676	501DL13
188	132416494	Trần Thị	Phương	06/06/1988	Quảng Nam	Giỏi	00313669	DLK106
189	132416497	Đặng Hải	Son	03/02/1988	Quảng Trị	Giỏi	00313670	DLK107
190	132416507	Phạm Thị	Thi	10/01/1989	Quảng Nam	Giỏi	00313671	DLK108
191	132416532	Phan Thị Thanh	Trung	06/10/1988	Quảng Nam	Giỏi	00313672	DLK109
192	132416527	Nguyễn Viêt Thùy	Trang	12/08/1987	Quảng Nam	Khá	00313673	DLK110
193	132416421	Nguyễn Thị Thúy	Hà	10/08/1989	Thanh Hóa	Khá	00313674	DLK111
194	132416427	Trần Thị Hồng	Hạnh	01/04/1988	Quảng Nam	Khá	00313675	DLK112
195	122210275	Phan Đức	Long	02/05/1985	Quảng Nam	Khá	00313463	XD189
196	122210294	Lê Tấn	Phong	03/01/1986	Quảng Nam	Trung Bình	00313464	XD190
197	122210303	Dương Minh	San	19/12/1984	Quảng Bình	Khá	00313465	XD191
198	122210329	Nguyễn Sơn	Trung	08/11/1987	Quảng Bình	Khá	00313466	XD192
199	K11.114.0358	Nguyễn Hữu	Vương	06/03/1984	Quảng Nam	TB Khá	00313467	XD193
200	10.103.0143	Đỗ Anh	Son	08/05/1985	Đà Nẵng	Trung Bình	00313468	XD194
201	122220431	Nguyễn Hữu	Thành	24/08/1987	Quảng Bình	Khá	00313480	XC126
202	K11.126.0602	Phan Như	Quốc	06/11/1987	Đà Nẵng	TB Khá	00313403	KTR181
203	K11.126.0576	Trương Phước	Ngọc	10/04/1986	Quảng Nam	TB Khá	00313461	KTR182
204	K11.126.0545	Phan Văn	Khánh	28/04/1986	Quảng Nam	TB Khá	00313462	KTR183
205	132114003	Nguyễn Anh	Bôn	03/03/1987	Đà Nẵng	Khá	00313605	TMT41
206	132124107	Nguyễn Thành	Chung	31/10/1989	Quảng Bình	Khá	00313606	TMT42
207	132114007	Nguyễn Anh	Đức	04/02/1989	Quảng Ngãi	Khá	00313607	TMT43
208	132114010	Ngô Thị	Giang	10/04/1988	Quảng Bình	Khá	00313608	TMT44
209	132114011	Lê Quang	Hiền	11/01/1988	Đà Nẵng	Khá	00313609	TMT45
210	132114025	Nguyễn Thanh Trà	Ly	01/01/1988	TT Huế	Khá	00313610	TMT46
211	132114059	Nguyễn Tư	Phong	14/04/1988	Quảng Bình	Khá	00313611	TMT47
212	132326218	Dương Quang	Phú	05/12/1989	Quảng Nam	Khá	00313612	TMT48
213	132114069	Nguyễn Tam	Son	22/01/1989	Quảng Nam	Khá	00313613	TMT49
214	132114038	Nguyễn Văn	Tân	20/04/1988	Kon Tum	Khá	00313614	TMT50
215	122110010	Dương Bá	Hiệp	20/05/1987	Quảng Bình	Khá	00313615	TMT51
	QĐ: 1950 /ĐT-ĐHDT-HĐTN NGÀY 10/09/2011							
1	122230602	Nguyễn Khắc	Mạnh	26/09/1987	Nghệ an	Trung bình	00313847	KTR184
2	K11.126.0582	Nguyễn Ngọc	Phú	29/09/1987	Đà nẵng	TB Khá	00313848	KTR185
3	112221832	Nguyễn Tất	Cảnh	26/05/1986	Quảng Nam	Trung Bình	00313809	XC127
4	122220421	Trần Văn	Quyết	03/02/1988	Hà Tĩnh	Khá	00313810	XC128
5	122220388	Nguyễn Hoàng	Chương	08/05/1987	Quảng Nam	Trung Bình	00313811	XC129
6	122220401	Nguyễn Thanh	Hiệp	20/06/1986	Nghệ An	Khá	00313812	XC130
7	122220439	Lê Văn	Tiến	15/07/1988	Bình Định	Giỏi	00313813	XC131
8	122220444	Nguyễn Lương	Tuấn	14/03/1988	Quảng Bình	Khá	00313814	XC132
9	K11.115.0372	Cao Đức	Anh	01/09/1986	Quảng Bình	Trung Bình	00313815	XC133
10	K10.115.8430	Nguyễn Nho	Minh	08/08/1984	Quảng Nam	Trung Bình	00313816	XC134
11	K11.115.0432	Võ Tấn	Quang	05/09/1986	Quảng Nam	Trung Bình	00313817	XC135
12	K11.115.0458	Lê Khánh	Vinh	03/09/1987	Quảng Trị	TB Khá	00313818	XC136
13	10.104.0212	Trần Mạnh	Hiền	28/07/1982	Quảng Bình	TB Khá	00313819	XC137
14	122210243	Trần Quang	Cảnh	17/12/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00313820	XD195
15	122210263	Nguyễn Đăng	Hoàng	12/04/1986	Quảng Trị	Khá	00313821	XD196
16	122210266	Đặng Ngọc	Hoàn	15/04/1987	Quảng Bình	Khá	00313822	XD197
17	122210298	Nguyễn Tấn	Quốc	20/11/1988	Quảng Nam	Khá	00313823	XD198

18	122210308	Phan Phú	Thành	01/01/1987	Đà Nẵng	Khá	00313824	XD199
19	122210309	Lê Chí	Thành	17/09/1987	Quảng Trị	Trung Bình	00313825	XD200
20	122210313	Đỗ Ngọc	Thanh	28/03/1988	Quảng Nam	Trung Bình	00313826	XD201
21	122210335	Nguyễn Văn	Vinh	30/07/1987	Quảng Bình	Trung Bình	00313827	XD202
22	K11.114.0319	Dương Tấn	Toàn	18/05/1986	Quảng Nam	Trung Bình	00313828	XD203
23	K11.114.0222	Lê Quang	Huy	23/04/1985	Đà Nẵng	TB Khá	00313829	XD204
24	K11.114.0290	Hoàng Quốc	Quân	22/12/1984	Quảng Bình	TB Khá	00313830	XD205
25	7856	Hoàng Trọng	Hiệu	10/07/1982	Thanh Hóa	Trung Bình	00313831	XD206
26	132717571	Nguyễn Thị	Hiền	24/08/1988	Quảng Bình	Giỏi	00313968	VH10
27	132717561	Hoàng Thị Linh	Giang	10/10/1988	Quảng Bình	Giỏi	00313969	VH11
28	132717572	Nguyễn Thị	Hiệp	10/06/1988	Hà Tĩnh	Giỏi	00313970	VH12
29	132717581	Phạm Thị	Huyền	01/10/1988	Quảng Ngãi	Giỏi	00313971	VH13
30	132717585	Nguyễn Thị	Lành	12/05/1987	Quảng Bình	Giỏi	00313972	VH14
31	132717626	Nguyễn Thị	Diệp	20/06/1989	Quảng Ngãi	Giỏi	00313973	VH15
32	132717551	Hà Thị Luyến	Ái	10/02/1988	Dak Lak	Khá	00313974	VH16
33	132717596	Vũ Thị Yến	Nhi	06/12/1988	Dak Lak	Khá	00313975	VH17
34	132717617	Đỗ Thị	Tiến	27/02/1989	Dak Lak	Giỏi	00313976	VH18
35	132717558	Trần Thị Hà	Phuong	05/04/1988	Quảng Trị	Khá	00313977	VH19
36	132717570	Đoàn Thị Thu	Hiền	06/10/1988	Quảng Bình	Khá	00313978	VH20
37	132717584	Trần Thị Ngọc	Lan	05/09/1987	Quảng Nam	Khá	00313979	VH21
38	132717589	Lê Thị Ngọc	Mai	07/03/1987	Quảng Trị	Khá	00313980	VH22
39	132717569	Nguyễn Thị	Hạnh	14/05/1989	Thanh Hóa	Giỏi	00313981	VH23
40	132717595	Lại Thị Thanh	Nhân	05/01/1988	Quảng Bình	Giỏi	00313982	VH24
41	132737805	Trịnh Tam	Anh	26/03/1987	Quảng Ninh	Khá	00313983	VH25
42	132717622	Nguyễn Thị Cẩm	Vân	10/08/1988	Quảng Trị	Giỏi	00313984	VH26
43	132717557	Phan Thị	Đào	12/06/1989	Quảng Bình	Giỏi	00313985	VH27
44	132717620	Lê Thị Hồng	Trang	16/02/1988	Quảng Bình	Giỏi	00313986	VH28
45	132717628	Nguyễn Thị	Hà	16/05/1989	Quảng Bình	Giỏi	00313987	VH29
46	132717573	Đỗ Thị	Hoa	04/08/1987	Thanh Hóa	Giỏi	00313988	VH30
47	132717598	Đoàn Thị Thùy	Như	28/09/1988	Quảng Bình	Giỏi	00313989	VH31
48	132727707	Nguyễn Thị Thùy	Linh	19/03/1988	Dak Lak	Giỏi	00313990	VNH04
49	132727721	Lê Phan Khánh	Xoan	21/01/1989	Quảng Trị	Giỏi	00313991	VNH05
50	132416481	Nguyễn Thị Hà	Như	15/05/1989	Huế	Giỏi	00313948	DLK113
51	132416409	Ngô Thị Kim	Châu	06/01/1989	Quảng Nam	Giỏi	00313949	DLK114
52	132416487	Đỗ Thị Thu	Phuong	15/06/1989	Gia Lai	Giỏi	00313950	DLK115
53	132416436	Phạm Thị	Huệ	26/12/1989	Quảng Nam	Giỏi	00313951	DLK116
54	132416405	Nguyễn Việt	Bằng	07/07/1987	Nghệ An	Giỏi	00313952	DLK117
55	132416471	Lưu Đào	Nguyên	10/09/1989	Quảng Nam	Giỏi	00313953	DLK118
56	132416425	Trần Thị	Hằng	21/11/1989	TPHCM	Khá	00313954	DLK119
57	132416426	Võ Thị Ái	Hằng	28/08/1988	Phú Yên	Khá	00313993	DLK120
58	132416525	Huỳnh Anh	Toàn	31/10/1988	Gia Lai	Khá	00313956	DLK121
59	132416411	Nguyễn Quốc	Cường	01/05/1987	Gia Lai	Khá	00313957	DLK122
60	132416477	Nguyễn Duy	Nhân	03/02/1987	Gia Lai	Khá	00313958	DLK123
61	132416485	Nguyễn Hoàng	Oanh	20/10/1988	Quảng Bình	Giỏi	00313959	DLK124
62	132416472	Lý Thị Kim	Nguyên	06/11/1989	Quảng Nam	Khá	00313960	DLK125
63	132426625	Nguyễn Thị Thu	Hà	07/06/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00313961	DLL19
64	132426641	Trần Thị Ngọc	Lợi	23/11/1989	Bình Định	Giỏi	00313962	DLL20
65	132426629	Trần Thị Thu	Hiền	10/10/1989	Quảng Ngãi	Giỏi	00313963	DLL21
66	132426623	Nguyễn Tiến	Đuẩn	12/11/1986	Quảng Nam	Khá	00313964	DLL22
67	132426605	Huỳnh Phan Minh	Hoà	13/09/1989	Quảng Nam	Khá	00313965	DLL23

68	132426604	Trần Lê	Hoa	18/06/1989	Quảng Nam	Giỏi	00313966	DLL24
69	132426634	Trần Duy	Khánh	19/02/1989	Quảng Bình	Khá	00313967	DLL25
70	132627459	Nguyễn Đoàn Diễm	My	05/11/1987	Đà Nẵng	Giỏi	00313945	NAD47
71	132627464	Phan Thị Kim	Thu	11/06/1989	Quảng Nam	Giỏi	00313946	NAD48
72	122612162	Nguyễn Đình	Thi	10/05/1988	Quảng Nam	Giỏi	00313947	NAD49
73	132124144	Chu Văn	Quyền	26/06/1987	Nghệ An	Giỏi	00313939	NAB116
74	132617355	Lê Thị	Chương	27/09/1987	Hà Tĩnh	Khá	00313940	NAB117
75	132617382	Lê Thái Ngọc	Trân	20/09/1988	Quảng Nam	Khá	00313941	NAB118
76	132617397	Quách Ly	Ly	12/11/1989	Bình Định	Khá	00313942	NAB119
77	132627452	Thái Minh	Cánh	29/06/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00313943	NAB120
78	5188	Thái Hoài	Châu	21/10/1981	TT-Huế	Trung Bình	00313944	NAB121
79		Trương Thị Kiều	Chi	07/08/1984	Đà Nẵng	TB Khá	00313992	NAB122
80	132526781	Thái Thị Phương	Dung	08/12/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00313849	NH515
81	132527042	Phan Xuân	Phước	30/10/1988	Quảng Nam	Xuất Sắc	00313850	NH516
82	132527067	Bùi Mai Lệ	Quyên	18/09/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00313851	NH517
83	132526969	Hoàng Nguyễn Hoài	Nam	04/07/1989	Quảng Nam	Giỏi	00313852	NH518
84	132526883	Phạm Minh	Huy	13/06/1988	CHDC Đức	Khá	00313853	NH519
85	132527011	Phan Yến Thanh	Nhã	23/09/1988	Đà Nẵng	Khá	00313854	NH520
86	132527104	Nguyễn Thị Phương	Thanh	27/06/1989	Đà Nẵng	Khá	00313855	NH521
87	132527102	Vũ Nam	Thắng	09/12/1989	Đà Nẵng	Khá	00313856	NH522
88	132527209	Phan Phước	Triều	02/09/1989	Quảng Nam	Khá	00313857	NH523
89	122521807	Mai Xuân	Dũng	01/03/1987	Nghệ An	Khá	00313858	NH524
90	132526763	Trương Vĩnh	Định	03/01/1988	Kon Tum	Trung Bình	00313859	NH525
91	132526846	Nguyễn Trọng	Hiền	19/12/1989	Gia Lai	Khá	00313860	NH526
92	132527004	Phan Thị Thảo	Nguyên	06/05/1987	Quảng Trị	Khá	00313861	NH527
93	132527018	Đoàn Hạnh	Nhi	03/06/1989	Quảng Bình	Khá	00313862	NH528
94	132527020	Nguyễn Thị Bích	Nhiên	20/11/1988	Dak Lak	Khá	00313863	NH529
95	132527230	Bùi Hữu	Tuấn	08/08/1989	Đà Nẵng	Trung Bình	00313864	NH530
96	132526900	Võ Văn	Thanh	07/07/1986	Đà Nẵng	Khá	00313865	NH531
97	132527106	Lê Năng	Thành	27/12/1989	Dak Lak	Khá	00313866	NH532
98	132527129	Đinh Văn	Thịnh	30/11/1988	Đà Nẵng	Khá	00313867	NH533
99	132527155	Trần Thị	Thúy	18/07/1988	Đà Nẵng	Khá	00313868	NH534
100	132527201	Nguyễn Thị Thuý	Trang	15/08/1989	Quảng Nam	Giỏi	00313869	NH535
101	132527200	Nguyễn Thị Thuý	Trang	20/04/1989	Quảng Nam	Giỏi	00313870	NH536
102	132526998	Nguyễn Thị	Ngư	12/10/1989	Bình Định	Giỏi	00313871	NH537
103	132527149	Lưu Thị Thanh	Thương	15/04/1989	Dak Nông	Giỏi	00313872	NH538
104	132345353	Lê Thị Kim	Chi	20/11/1989	Quảng Nam	Giỏi	00313897	QTM52
105	132345366	Huỳnh	Hiền	09/10/1988	Thừa Thiên Huế	Giỏi	00313898	QTM53
106	132345382	Trần Phước	Long	08/08/1988	Quảng Nam	Giỏi	00313899	QTM54
107	132345381	Trần Đình Vũ	Long	04/06/1988	Đà Nẵng	Trung Bình	00313900	QTM55
108	K11.402.0870	Đặng Ngọc	Quang	30/10/1983	Nghệ An	Khá	00313901	QTM56
109	132355459	Lê Thanh	Đức	05/02/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00313873	QTC143
110	132355496	Hồ Thanh	Long	05/04/1988	Đà Nẵng	Khá	00313874	QTC144
111	132355473	Doãn Bá	Hiền	06/10/1989	Quảng nam	Khá	00313875	QTC145
112	132355486	Lê Đức	Khánh	02/07/1989	Lai Châu	Khá	00313876	QTC146
113	132355517	Nguyễn Đại	Phú	06/04/1988	Nghệ An	Khá	00313877	QTC147
114	132355569	Nguyễn Thị Thuý	Vân	09/10/1988	Quảng Bình	Khá	00313878	QTC148
115	132355540	La Đức	Thi	06/09/1988	Lai Châu	Khá	00313879	QTC149
116	132335170	Trần Hồng	Nhung	16/08/1989	Quảng Bình	Giỏi	00313880	QTH171
117	132335257	Đoàn Tuấn	Vũ	26/11/1988	Quảng Bình	Giỏi	00313881	QTH172

118	132335065	Hồ Quốc	Bình	11/10/1988	Đà Nẵng	Khá	00313882	QTH173
119	132335069	Nguyễn Văn	Chung	29/02/1988	Quảng Nam	Khá	00313999	QTH174
120	132335085	Lê Thành	Duy	30/08/1989	Quảng Nam	Khá	00313884	QTH175
121	132335125	Ngô Thị Hoà	Khánh	11/03/1988	Đà Nẵng	Khá	00313885	QTH176
122	132335140	Nguyễn Đức	Lợi	10/10/1989	Quảng Nam	Khá	00313886	QTH177
123	132335161	Huỳnh Xuân	Nghĩa	28/09/1986	Quảng Nam	Khá	00313887	QTH178
124	132335167	Trần Công	Nhân	14/10/1986	Quảng Bình	Khá	00313888	QTH179
125	132335172	Đặng Quang	Phú	24/06/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00313889	QTH180
126	132335179	Trần Thị Minh	Phương	08/11/1989	Đà Nẵng	Khá	00313890	QTH181
127	132335196	Dương Việt	Tân	13/11/1989	Thừa Thiên Huế	Khá	00313891	QTH182
128	132335229	Phan Ngọc	Tính	02/05/1988	Quảng Nam	Khá	00313892	QTH183
129	132335110	Tạ Đức	Hiếu	07/07/1988	Quảng Ngãi	Trung Bình	00313893	QTH184
130	122331349	Trần Thị Diễm	Thúy	20/09/1986	Dak Lak	Khá	00313894	QTH185
131	132335262	Nguyễn Hà	Xuyên	09/02/1989	Kon Tum	Khá	00313895	QTH186
132	9859	Phạm Tài	Trí	04/06/1982	Nghệ An	TB Khá	00313995	QTH187
133	132315602	Nguyễn Hữu	Ân	22/02/1989	Quảng Nam	Khá	00314000	KK340
134	132315614	Trần Tuấn	Anh	09/08/1987	Hà Tĩnh	Khá	00313687	KK341
135	132315617	Võ Văn	Bình	07/05/1989	Thừa Thiên Huế	Khá	00313688	KK342
136	132315619	Nguyễn Thị	Cầm	10/01/1989	Quảng Ngãi	Khá	00313689	KK343
137	132315621	Đỗ Giang	Châu	20/06/1988	Dak Lak	Khá	00313690	KK344
138	132315625	Lê Tất	Công	16/04/1989	Đà Nẵng	Khá	00313691	KK345
139	132315640	Lê Thị	Duyên	25/09/1988	Quảng Nam	Giỏi	00313692	KK346
140	132315962	Trần Thị Thu	Hằng	01/01/1988	Quảng Nam	Giỏi	00313693	KK347
141	132315675	Nguyễn Thu	Hiền	26/04/1989	Quảng Nam	Khá	00313694	KK348
142	132315677	Nguyễn Thị	Hiền	27/07/1988	Hà Nam	Khá	00313695	KK349
143	132315684	Phan Thị Như	Hoa	10/08/1987	Quảng Nam	Giỏi	00313696	KK350
144	132315692	Nguyễn Thị Thuý	Hoàng	10/05/1988	Quảng Nam	Khá	00313697	KK351
145	132315696	Cao Thị Thanh	Huệ	03/01/1989	Quảng Nam	Khá	00313698	KK352
146	132315701	Thái Duy	Hưng	28/12/1988	Đà Nẵng	Khá	00313699	KK353
147	132315702	Trần Thanh	Hưng	26/08/1989	Hà Tĩnh	Khá	00313700	KK354
148	132315703	Đặng Thị Thu	Hương	08/11/1988	Quảng Bình	Khá	00313701	KK355
149	132315712	Trần Quốc	Huy	19/05/1988	Quảng Trị	Khá	00313702	KK356
150	132315963	Nguyễn Minh	Khuê	19/05/1989	Quảng Ngãi	Khá	00313703	KK357
151	132315723	Phan Thanh	Lâm	26/07/1989	Quảng Bình	Khá	00313704	KK358
152	132315733	Ngô Thị Hà	Liên	30/07/1989	Đà Nẵng	Khá	00313705	KK359
153	132315739	Lê Thị Phương	Linh	01/07/1989	Quảng Ngãi	Khá	00313706	KK360
154	132315743	Trần Thị Yến	Linh	20/05/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00313707	KK361
155	132315750	Trần Thị Phương	Loan	29/10/1988	Đà Nẵng	Khá	00313708	KK362
156	132315766	Nguyễn Thị Kiều	My	02/01/1989	Dak Lak	Giỏi	00313709	KK363
157	132315769	Huỳnh Trung	Nam	15/03/1989	Gia Lai	Khá	00313710	KK364
158	132315771	Đặng Thị Mỹ	Nga	25/09/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00313711	KK365
159	132315778	Nguyễn Thị Thúy	Ngân	23/09/1989	Quảng Nam	Giỏi	00313712	KK366
160	132315788	Bùi Thị Ánh	Nguyệt	05/05/1989	Quảng Ngãi	Khá	00313713	KK367
161	132315855	Nguyễn Xuân	Thắng	18/12/1988	Đồng Nai	Trung Bình	00313714	KK368
162	132315862	Lê Thị Phương	Thảo	31/10/1989	Quảng Trị	Khá	00313715	KK369
163	132315875	Đinh Thị Bảo	Thi	16/07/1987	Sông Bé	Giỏi	00313716	KK370
164	132315879	Bùi Quang	Thọ	18/03/1988	Hà Tĩnh	Trung Bình	00313717	KK371
165	132315899	Đinh Thị Thanh	Thủy	02/06/1989	Ninh Bình	Khá	00313718	KK372
166	132315904	Huỳnh Thanh	Tiên	08/04/1989	Quảng Nam	Khá	00313719	KK373
167	132315905	Lê Việt	Tiến	23/06/1988	Đà Nẵng	Khá	00313720	KK374

168	132315909	Lê Bảo	Trâm	02/11/1988	Đà Nẵng	Khá	00313721	KK375
169	132315974	Vũ Tổ	Trang	09/01/1989	Quảng Nam	Khá	00313722	KK376
170	122310908	Nguyễn Hữu	Tùng	05/05/1987	Quảng Nam	Khá	00313723	KK377
171	132315942	Nguyễn Thị Túy	Vân	20/10/1989	Đà Nẵng	Khá	00313808	KK378
172	132315941	Nguyễn Thị	Vân	16/06/1989	Quảng Bình	Khá	00313725	KK379
173	132315945	Hoàng Thị Cẩm	Vân	08/04/1989	Quảng Bình	Giỏi	00313726	KK380
174	122310838	Trần Thị Vân	Nga	03/06/1988	Đắc Lắc	Giỏi	00313994	KK381
175	K10.455.0493	Phạm Công	Bảo	20/02/1985	Bình Định	TB Khá	00313728	KK382
176	132326010	Nguyễn Duy Lê	Ánh	02/01/1989	Đà Nẵng	Khá	00313677	KD353
177	132326015	Hứa Văn	Bình	13/10/1988	Lạng Sơn	Khá	00313680	KD354
178	132326016	Nguyễn Thị Ngọc	Bình	13/11/1988	Quảng Nam	Khá	00314001	KD355
179	132326017	Phạm Thị	Bình	04/05/1989	Hà Tĩnh	Giỏi	00314002	KD356
180	132326029	Hồ Thị	Chung	15/07/1988	Quảng Nam	Khá	00314003	KD357
181	132326034	Tạ Bá	Danh	20/06/1989	Quảng Bình	Khá	00314004	KD358
182	132326036	Huỳnh Thị Ánh	Diễm	15/10/1989	Quảng Ngãi	Khá	00314005	KD359
183	132326038	Huỳnh Thị Hồng	Đức	19/09/1989	Quảng Nam	Khá	00314006	KD360
184	132326039	Lê Xuân	Đức	25/07/1989	Quảng Bình	Khá	00314007	KD361
185	132326045	Nguyễn Thị Thu	Dung	27/06/1988	Quảng Nam	Giỏi	00314008	KD362
186	132326051	Dương Công	Đường	02/09/1988	Quảng Bình	Khá	00314009	KD363
187	132326054	Dương Thị Hiền	Giang	01/06/1988	Quảng Bình	Giỏi	00314010	KD364
188	132326056	Nguyễn Thị Bích	Giang	19/05/1988	Phú Yên	Khá	00314011	KD365
189	132326061	Hồ Thị Ngọc	Hà	25/04/1989	Quảng Trị	Giỏi	00314012	KD366
190	132326057	Đặng Thị Thanh	Hà	26/01/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00314013	KD367
191	132326063	Phạm Thị Thu	Hà	13/08/1989	Quảng Bình	Giỏi	00314014	KD368
192	132326068	Nguyễn Thị Thanh	Hải	23/06/1988	Quảng Nam	Giỏi	00314015	KD369
193	132326073	Nguyễn Thị Thu	Hằng	20/11/1989	Quảng Bình	Giỏi	00314016	KD370
194	132326065	Lê Mỹ	Hạnh	29/11/1988	Thừa Thiên Huế	Giỏi	00314017	KD371
195	132326079	Phạm Thị Thu	Hậu	10/01/1987	Quảng Ngãi	Khá	00314018	KD372
196	132326091	Trần Thu	Hiền	05/05/1989	Gia Lai	Giỏi	00314019	KD373
197	132326089	Trương Thị Diệu	Hiền	24/03/1989	Quảng Bình	Giỏi	00314020	KD374
198	132326080	Bùi Thị Thu	Hiền	01/05/1989	Dak Lak	Giỏi	00314021	KD375
199	132326094	Nguyễn Thị	Hin	21/10/1989	Quảng Nam	Giỏi	00314022	KD376
200	132326096	Đoàn Thị	Hoá	01/05/1988	Quảng Bình	Giỏi	00314023	KD377
201	132326103	Đỗ Thị Ngọc	Hợp	08/03/1987	Quảng Bình	Khá	00314024	KD378
202	132326104	Nguyễn Thị	Huế	21/09/1988	Quảng Bình	Giỏi	00314025	KD379
203	132326106	Ngô Thị	Huệ	12/11/1989	Quảng Bình	Khá	00314026	KD380
204	132326107	Bùi Văn	Hưng	15/02/1989	Quảng Bình	Giỏi	00314027	KD381
205	132326108	Nguyễn Tiến	Hưng	18/07/1988	Hà Tĩnh	Khá	00314028	KD382
206	132326109	Châu Thị Linh	Hương	12/01/1989	Quảng Bình	Giỏi	00314029	KD383
207	132326121	Lê Thị Thanh	Huyền	23/12/1989	Quảng Bình	Khá	00314030	KD384
208	132326132	Nguyễn Thị Phương	Lan	02/03/1988	Đà Nẵng	Khá	00314031	KD385
209	132326138	Võ Thị Bích	Liêm	10/05/1988	Quảng Nam	Khá	00314032	KD386
210	132326141	Lê Thị Ngọc	Liễu	18/02/1989	Quảng Bình	Khá	00314033	KD387
211	132326147	Nguyễn Thị Hoài	Linh	20/12/1989	Bình Định	Khá	00314034	KD388
212	132326155	Huỳnh Thị	Loan	21/10/1989	Quảng Nam	Giỏi	00314035	KD389
213	132326160	Vương Hưng	Luyện	27/08/1989	Thừa Thiên Huế	Khá	00314036	KD390
214	132326171	Nguyễn Bá	Nam	23/05/1989	Gia Lai	Khá	00314037	KD391
215	132326184	Võ Thị Kim	Ngân	12/09/1989	Gia Lai	Khá	00314038	KD392
216	132326181	Đặng Thị Tuyết	Ngân	16/06/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00314039	KD393
217	132326192	Trần Thị Ánh	Nguyệt	29/07/1989	Quảng Nam	Giỏi	00314040	KD394

218	132326197	Phạm Thị Quỳnh	Nhi	16/03/1989	Đà Nẵng	Khá	00314041	KD395
219	132326195	Hồ Thị Thu	Nhi	03/03/1989	Quảng Nam	Khá	00314042	KD396
220	132326209	Trịnh Thị Mỹ	Nương	30/05/1989	Thừa Thiên Huế	Khá	00314043	KD397
221	132326222	Hà Đỗ Uyên	Phương	08/06/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00314044	KD398
222	132326230	Nguyễn Thị Hà	Phương	30/09/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00314045	KD399
223	132326235	Phạm Thị	Phượng	19/11/1989	Nam Định	Khá	00314046	KD400
224	132326261	Trần Vũ Phương	Thảo	20/12/1989	Quảng Bình	Khá	00314047	KD401
225	132326266	Nguyễn Văn	Thiên	30/06/1988	Quảng Nam	Khá	00314048	KD402
226	132326275	Phạm Thị Hoài	Thu	23/02/1989	Quảng Nam	Khá	00314049	KD403
227	132326277	Trần Văn	Thuận	27/12/1988	Hà Tĩnh	Khá	00314050	KD404
228	132326280	Trần Thị Hà	Thương	20/07/1989	Hà Tĩnh	Khá	00314051	KD405
229	132326296	Hoàng Thị	Thủy	20/04/1988	Quảng Bình	Giỏi	00314052	KD406
230	132326288	Đồng Thị Bích	Thủy	01/11/1989	Quảng Bình	Giỏi	00314053	KD407
231	132326287	Nguyễn Thị Thanh	Thùy	10/10/1988	Quảng Trị	Giỏi	00314054	KD408
232	132326311	Trần Thị Nha	Trang	13/08/1989	Quảng Trị	Giỏi	00314055	KD409
233	132326363	Trần Thị Tổ	Trinh	20/11/1988	Quảng Nam	Giỏi	00314056	KD410
234	132326319	Mai Thị Phương	Trình	03/01/1989	Quảng Nam	Giỏi	00314057	KD411
235	132326321	Lương Thế	Trường	20/03/1989	Quảng Nam	Trung Bình	00314058	KD412
236	132326325	Cao Mạnh	Tuấn	11/06/1987	Quảng Bình	Trung Bình	00314059	KD413
237	132326328	Hoàng Tú	Uyên	15/06/1989	Lạng Sơn	Giỏi	00314060	KD414
238	132326353	Nguyễn Thị Hồng	Yến	14/11/1989	Quảng Bình	Khá	00313681	KD415
239	132326166	Đào Diệp	Mi	27/09/1988	Quảng Nam	Giỏi	00313682	KD416
240	132326011	Hoàng Thị Ngọc	Anh	28/01/1988	Nghệ An	Khá	00313683	KD417
241	132326158	Nguyễn Thị	Lụa	18/06/1988	Nghệ An	Khá	00313684	KD418
242	K10.405.0852	Lê Ngọc	Tuấn	02/01/1985	Đà Nẵng	TB Khá	00313685	KD419
243	132114049	Phan Thị Thu	Xuân	02/12/1989	Đắk Lắk	Khá	00313902	TTT10
244	132124184	Nguyễn Văn	Thành	27/08/1988	Quảng Nam	Khá	00313903	TPM56
245		Bùi Thị	Ánh	29/10/1989	Hà Tĩnh	Giỏi	00313904	TVT67
246	141213152	Mai Văn	Hai	22/09/1989	Quảng Nam	Khá	00244592	TCD-CMU02
247	141444178	Võ Hoàng	Duy	15/08/1989	Quảng Ngãi	Giỏi	00244509	TTT-CMU08
248	141133784	Bùi Tuấn	Anh	31/08/1990	Quảng Nam	Khá	00244512	TCD126
249	131138790	Đặng Thị	Hội	10/02/1988	Quảng Nam	Khá	00244593	TCD127
250	121322735	Dương Thị Thanh	Thảo	24/06/1987	Quảng Bình	TB Khá	00245564	KCD337
251	141323362	Lê Thị Hồng	Hạnh	02/12/1989	Đắk Lắk	Khá	00244520	KCD338
252	141323462	Hoàng Thị Kim	Liên	10/10/1989	Đắk Lắk	Giỏi	00245565	KCD339
253	141323310	Trần Thanh	Đồng	04/06/1990	Quảng Nam	Khá	00244466	XCD120
254	111212265	Huỳnh Anh	Khoa	25/08/1987	Bình Định	Trung Bình	00244465	XCD121
255	121212297	Võ Xuân	Hội	10/05/1984	Quảng Nam	TB Khá	00244464	XCD122
256	121212397	Đặng Văn	Anh	20/04/1986	Nghệ An	TB Khá	00244463	XCD123
257	141444296	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	12/01/1990	Đà Nẵng	Khá	00244518	DCD104
258	151441523	Ngô Thị Nhật	Yến	11/12/1985	Đà Nẵng	Khá	00244517	C_DCD37
259	151211003	Nguyễn Văn	An	20/04/1987	Quảng Ngãi	Trung Bình	00244462	C_XCD20
260	151211022	Trương Duy	Bảo	12/02/1987	Quảng Ngãi	Khá	00244461	C_XCD21
261	151210997	Nguyễn Thành	Công	05/07/1988	Đà Nẵng	Trung Bình	00244516	C_XCD22
262	151211011	Nguyễn Ngọc Xuân	Diện	18/07/1988	Huế	Khá	00244515	C_XCD23
263	151211007	Ngô Thanh	Giang	06/10/1986	Quảng Bình	Khá	00244606	C_XCD24
264	151211061	Vương Vũ Trường	Giang	08/03/1986	Quảng Ngãi	Khá	00244605	C_XCD25
265	151211049	Trần Ngọc	Lâm	10/11/1988	Quảng Bình	Khá	00244604	C_XCD26
266	151211027	Hồ Thế	Phong	24/02/1988	Quảng Trị	Khá	00244603	C_XCD27
267	151211048	Võ Văn	Tâm	02/09/1985	Quảng Nam	Khá	00244602	C_XCD28

268	151211046	Trần Văn	Thành	27/11/1988	Quảng Nam	Khá	00244514	C_XCD29
269	151210992	Hồ Quang	Thoại	03/04/1989	Bình Định	Khá	00244513	C_XCD30
270	152210273	Phạm Quang	Trưởng	16/12/1982	Quảng Trị	Khá	00244599	C_XCD31
271	151211005	Nguyễn Văn	Vĩ	10/03/1985	Quảng Nam	Khá	00244598	C_XCD32
272	151211060	Phạm Thanh	Vũ	17/02/1986	Gia Lai	Giỏi	00244597	C_XCD33
273	151211045	Nguyễn Quốc Việt	Quang	15/05/1981	Quảng Nam	Trung Bình	00244596	C_XCD34
274	141210020	Trịnh Thái	Phương	03/11/1988	Quảng Ngãi	Khá	00244595	C_XCD35
275	132120065	Nguyễn Ngọc Anh	Tài	05/10/1984	Đà Nẵng	Trung bình	00313905	T_TPM16
276	142120671	Thái Văn	Mạnh	24/02/1985	Quảng Trị	Khá	00313906	T_TMT39
277	142120655	Hồ Công	Bửu	31/03/1984	Đà Nẵng	Khá	00313907	T_TMT40
278	142120675	Phạm Đình	Ninh	21/04/1986	Huế	Khá	00313908	T_TMT41
279	142120683	Nguyễn Văn	Tài	10/05/1986	Hà Tĩnh	Khá	00313909	T_TMT42
280	142120896	Nguyễn Tấn	Đức	02/03/1984	Quảng Nam	Khá	00313910	T_TMT43
281	132130139	Nguyễn Thị Thu	Thủy	22/03/1986	Quảng Nam	Khá	00313911	T_TMT44
282	142120690	Đặng Thị	Thu	17/03/1984	Quảng Bình	Khá	00314316	T_TMT45
283	152110400	Trần Minh	Chính	30/10/1986	Quảng Nam	Giỏi	00313913	D_TMT32
284	152110466	Hoàng Đình	Hải	25/01/1986	Thanh Hóa	Khá	00313914	D_TMT33
285	152110444	Huỳnh Bá Thành	Hiếu	30/07/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00313915	D_TMT34
286	152110448	Nguyễn Thị Ngọc	Hoài	28/08/1988	Quảng Bình	Giỏi	00313916	D_TMT35
287	152110421	Tào Viết	Hoàng	01/08/1986	Đà Nẵng	Giỏi	00313917	D_TMT36
288	152110418	Nguyễn Thị	Hồng	22/09/1984	Đà Nẵng	Giỏi	00313918	D_TMT37
289	152110459	Đào Ngọc	Hưng	24/04/1986	Đà Nẵng	Khá	00313919	D_TMT38
290	152110455	Nguyễn Trương Bảo	Khánh	18/10/1985	Đà Nẵng	Khá	00313920	D_TMT39
291	152110407	Đặng Mậu	Khoa	21/11/1986	Đà Nẵng	Khá	00313921	D_TMT40
292	152110484	Nguyễn Xuân	Lợi	26/10/1986	Quảng Bình	Khá	00313922	D_TMT41
293	152110454	Ngô Bá	Long	17/06/1984	Quảng Nam	Khá	00313923	D_TMT42
294	152110483	Cùng Công	Minh	21/09/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00313924	D_TMT43
295	152110458	Nguyễn Vương	Nghị	11/10/1988	Quảng Nam	Khá	00313925	D_TMT44
296	152110438	Huỳnh Thị Thu	Sương	19/06/1985	Quảng Nam	Giỏi	00313926	D_TMT45
297	152110441	Phạm Trương Vy	Ta	03/02/1986	Quảng Nam	Giỏi	00313927	D_TMT46
298	152110465	Nguyễn Như Bá	Thành	27/02/1987	Đà Nẵng	Giỏi	00313928	D_TMT47
299	152110477	Trần Anh	Tiến	28/01/1988	Quảng Bình	Giỏi	00313929	D_TMT48
300	152110435	Ngô Hoàng Khắc	Tiếp	28/11/1987	Đà Nẵng	Khá	00313930	D_TMT49
301	152110452	Nguyễn Anh	Toàn	25/09/1987	Đà Nẵng	Giỏi	00313931	D_TMT50
302	152110485	Hà Minh	Trang	05/01/1981	Đà Nẵng	Khá	00313932	D_TMT51
303	152110405	Đặng Ngọc	Trưởng	15/07/1986	Quảng Bình	Khá	00313933	D_TMT52
304	152110480	Lê Châu Quang	Viễn	08/09/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00313934	D_TMT53
305	152110414	Tiêu Phi	Lực	11/09/1985	Đà Nẵng	Khá	00313935	D_TMT54
306	152110399	Nguyễn Văn	Phận	11/10/1986	Quảng Nam	Khá	00313936	D_TMT55
307	152110443	Nguyễn Văn	Thắng	14/03/1983	Quảng Nam	Khá	00313937	D_TMT56
308	142120858	Trần Bùi Quốc	Bình	02/01/1977	Đà Nẵng	Khá	00313938	D_TMT57
309	142210715	Nguyễn Đình	Hiệp	16/09/1982	Quảng Nam	Trung Bình	00313832	D_XD56
310	142210725	Nguyễn Thành	Khánh	02/11/1983	Huế	Khá	00313833	D_XD57
311	142210727	Nguyễn Hữu	Lân	12/01/1985	Quảng Nam	Trung Bình	00313834	D_XD58
312	142210739	Võ Như	Phương	05/07/1980	Quảng Nam	Trung Bình	00313835	D_XD59
313	142210741	Nguyễn Đăng	Quang	12/02/1986	Đà Nẵng	Trung Bình	00313836	D_XD60
314	142210755	Đặng Xuân Sơn	Trà	25/10/1986	Đà Nẵng	Khá	00313837	D_XD61
315	132220323	Phạm Minh	Quảng	21/02/1983	Quảng Nam	Trung Bình	00313838	T_XDC62
316	132220388	Phan Quang	Thịnh	07/11/1980	Quảng Nam	Trung Bình	00313839	T_XDC63
317	132220374	Hứa Tự	Vinh	29/11/1983	Quảng Nam	Trung Bình	00313840	T_XDC64

318	132220375	Nguyễn Thanh	Xuân	01/01/1983	Đà Nẵng	Trung Bình	00313841	T_XDC65
319	132210264	Nguyễn Thị Hoài	Trân	18/05/1983	Huế	Trung Bình	00313842	T_XDD87
320	132210190	Cao Phước	Hiệp	12/08/1985	Quảng Ngãi	Khá	00313843	T_XDD88
321	132210222	Phan Ngọc	Nam	05/01/1984	Quảng Ngãi	Trung Bình	00313844	T_XDD89
322	132210247	Trần Đình	Thắng	04/04/1983	Bình Định	Trung Bình	00313845	T_XDD90
323	132210182	Trương Thái Bảo	Giang	20/04/1985	Kon Tum	Khá	00313846	T_XDD91
324	152310512	Đỗ Thị	Duyên	06/01/1988	Quảng Trị	Giỏi	00313729	D_KKT01
325	152320778	Trịnh Thị Khánh	Linh	24/09/1987	Đà Nẵng	Khá	00313730	D_KKT02
326	152310541	Nguyễn Thị Minh	Tân	07/04/1987	Quảng Nam	Giỏi	00313731	D_KKT03
327	152310535	Trần Thị	Thúy	19/11/1988	Gia Lai	Giỏi	00313732	D_KKT04
328	152310533	Hoàng Thị Thanh	Trà	21/05/1986	Quảng Bình	Khá	00313733	D_KKT05
329	152310550	Huỳnh Thị Thuỳ	Trang	03/03/1989	Đak Lak	Khá	00313734	D_KKT06
330	152310515	Trần Ngọc	Tuấn	28/09/1987	Đak Lak	Giỏi	00313735	D_KKT07
331	152320633	Nguyễn Thị Tú	Uyên	25/11/1987	Bình Định	Giỏi	00313736	D_KKT08
332	142310365	Nguyễn Thành	Chung	19/05/1985	Quảng Bình	Trung Bình	00313737	T_KKT147
333	142310388	Trương Thị	Hoa	20/10/1984	Quảng Nam	Khá	00313738	T_KKT148
334	142310401	Nguyễn Ngọc Vân	Linh	15/11/1979	Đà Nẵng	Khá	00313739	T_KKT149
335	142310414	Hoàng Thị Kim	Oanh	28/07/1984	Đà Nẵng	Giỏi	00313740	T_KKT150
336	142310434	Lê Thị Như	Toan	01/01/1984	Quảng Nam	Khá	00313741	T_KKT151
337	142310443	Lê Thị Ánh	Tuyết	01/11/1981	Đà Nẵng	Khá	00313742	T_KKT152
338	142310445	Trần Thị	Vang	14/11/1987	Quảng Nam	Khá	00313743	T_KKT153
339	142310448	Mạc Thị	Xoan	02/11/1983	Nghệ An	Khá	00313744	T_KKT154
340	142310387	Trần Sĩ	Hiệp	20/11/1983	Hà Tĩnh	Khá	00313745	T_KKT155
341	132310439	Lưu Thị Xuân	Mai	06/08/1984	Quảng Nam	Khá	00313746	T_KKT156
342	132310457	Phan Thị Mỹ	Thêu	22/07/1983		Khá	00313747	T_KKT157
343	132320524	Huỳnh Như Quỳnh	Anh	25/12/1984	Đà Nẵng	Giỏi	00313748	T_KDN420
344	142320455	Nguyễn Thị	Ánh	18/07/1987	Đà Nẵng	Khá	00313749	T_KDN421
345	142310361	Nguyễn Thị	Bé	20/11/1985	Quảng Bình	Khá	00313750	T_KDN422
346	142320467	Lê Thị Thùy	Dung	07/09/1986	Đà Nẵng	Khá	00313751	T_KDN423
347	142320468	Lê Thị	Dung	06/05/1985	Quảng Nam	Khá	00313752	T_KDN424
348	142320471	Trần Thị Phú	Duyên	11/08/1985	Quảng Nam	Giỏi	00313753	T_KDN425
349	142320473	Vũ Hương	Giang	12/03/1987	Đà Nẵng	Khá	00313754	T_KDN426
350	142320475	Đoàn Phương	Hà	17/05/1985	Đà Nẵng	Trung Bình	00313755	T_KDN427
351	142320480	Đậu Thị	Hằng	29/12/1985	Nghệ An	Giỏi	00313756	T_KDN428
352	142320485	Phạm Thị Khánh	Hạnh	20/03/1987	Đà Nẵng	Khá	00313757	T_KDN429
353	142320490	Nguyễn Thị	Hiền	18/02/1986	Đà Nẵng	Khá	00313758	T_KDN430
354	142320488	Nguyễn Thị Minh	Hiền	22/07/1985	Đà Nẵng	Khá	00313759	T_KDN431
355	142320487	Lê Thị Thu	Hiền	29/06/1987	Đà Nẵng	Khá	00313760	T_KDN432
356	142320492	Vũ Thị	Hiếu	10/10/1986	Quảng Nam	Khá	00313761	T_KDN433
357	142320496	Đặng Thị	Hoa	15/09/1983	Quảng Bình	Khá	00313762	T_KDN434
358	142320498	Lê Thị Thanh	Hòa	21/02/1987	Vĩnh Phú	Khá	00313763	T_KDN435
359	142320502	Nguyễn Thị Minh	Hồng	12/01/1984	Quảng Bình	Khá	00313764	T_KDN436
360	142320504	Lê Thị	Huệ	15/10/1985	Thanh Hóa	Khá	00313765	T_KDN437
361	142320514	Nguyễn Đình	Khanh	02/11/1971	Đà Nẵng	Khá	00313766	T_KDN438
362	142320523	Ngô Thị	Lan	14/10/1985	Đà Nẵng	Khá	00313767	T_KDN439
363	142320538	Võ Thị Họa	Mi	27/01/1984	Quảng Nam	Khá	00313768	T_KDN440
364	142320544	Võ Thị Lệ	Mỹ	18/02/1983	Hà Tĩnh	Giỏi	00313769	T_KDN441
365	142320572	Trần Lan	Phương	20/12/1985	Quảng Nam	Trung Bình	00313770	T_KDN442
366	142320580	Nguyễn Thị Nhật	Quỳnh	04/12/1987	Đà Nẵng	Khá	00313771	T_KDN443
367	142320583	Đặng Thị	Sen	15/07/1984	Hà Tĩnh	Giỏi	00313772	T_KDN444

368	142320586	Nguyễn Thị	Tâm	08/06/1982	Quảng Nam	Khá	00313773	T_KDN445
369	142320593	Bùi Nhật	Thành	02/02/1985	Quảng Nam	Khá	00313774	T_KDN446
370	142320605	Nguyễn Thị	Thuận	01/08/1984	Quảng Bình	Khá	00313775	T_KDN447
371	142320609	Phan Thị Thanh	Thúy	15/10/1984	Quảng Nam	Khá	00313776	T_KDN448
372	142320608	Phạm Thị Thanh	Thúy	26/03/1986	Đà Nẵng	Khá	00313777	T_KDN449
373	142320620	Dư Thị An	Toàn	02/12/1986	Nghệ An	Khá	00313778	T_KDN450
374	142320630	Nguyễn Thị Thùy	Trang	20/03/1985	Quảng Nam	Giỏi	00313779	T_KDN451
375	142320600	Đinh Thị Phương	Thảo	02/10/1983	Nghệ An	Khá	00313780	T_KDN452
376	142320478	Nguyễn Minh	Hải	22/05/1987	Quảng Bình	Khá	00313781	T_KDN453
377	142320510	Nguyễn Thị	Hường	01/12/1987	Nghệ An	Khá	00313782	T_KDN454
378	132320750	Huỳnh Thị	Phượng	06/04/1986	Quảng Nam	Khá	00313783	T_KDN455
379	132320638	Lê Thị	Hương	25/01/1986	Quảng Bình	Khá	00313784	T_KDN456
380	152320713	Nguyễn Thị Mỹ	Huệ	23/08/1988	Quảng Bình	Khá	00313785	D_KDN87
381	152320763	Nguyễn Ngọc Duy	Phượng	01/12/1987	Quảng Nam	Khá	00313786	D_KDN88
382	152320652	Nguyễn Thị Ánh	Phượng	17/12/1988	Quảng Bình	Khá	00313787	D_KDN89
383	152320624	Lê Thị Đan	Phượng	11/07/1985	Đà Nẵng	Giỏi	00313788	D_KDN90
384	152320740	Nguyễn Mỹ	Quyên	05/09/1988	Đà Nẵng	Khá	00313789	D_KDN91
385	152320694	Nguyễn Thị Thu	Quỳnh	06/06/1987	Đắk Nông	Khá	00313790	D_KDN92
386	152320563	Nguyễn Thị Mi	Sa	03/05/1987	Bình Định	Xuất Sắc	00313791	D_KDN93
387	152320659	Lê Thị Ly	Sa	13/11/1988	Quảng Trị	Xuất Sắc	00313792	D_KDN94
388	152320739	Nguyễn Thị Hồng	Sâm	20/06/1988	Quảng Bình	Giỏi	00313793	D_KDN95
389	152320677	Trương Thị	Sen	10/04/1986	Quảng Nam	Khá	00313794	D_KDN96
390	152320616	Lê Thị Thanh	Tâm	15/07/1987	Quảng Trị	Khá	00313795	D_KDN97
391	152320637	Khuru Thị Minh	Tâm	01/01/1983	Quảng Nam	Giỏi	00313796	D_KDN98
392	152320710	Phạm Thành	Tâm	16/08/1987	Quảng Bình	Giỏi	00313797	D_KDN99
393	152320684	Nguyễn Thị	Thắm	17/11/1988	Quảng Bình	Giỏi	00313798	D_KDN100
394	152320625	Vương Thị Cẩm	Thanh	01/01/1985	Quảng Nam	Giỏi	00313799	D_KDN101
395	152320608	Nguyễn Thị	Thìn	12/01/1988	Huế	Khá	00313800	D_KDN102
396	152320787	Lê Thị	Thu	15/03/1987	Quảng Nam	Khá	00313801	D_KDN103
397	152310554	Phạm Hồng	Thụy	07/12/1987	Quảng Nam	Xuất Sắc	00313802	D_KDN104
398	152320780	Cao Thị Kim	Tiền	10/08/1986	Quảng Nam	Giỏi	00313803	D_KDN105
399	152320685	Dương Thị Thuý	Trâm	25/11/1987	Đak Lak	Khá	00313804	D_KDN106
400	152320630	Huỳnh Văn	Tùng	01/02/1986	Quảng Nam	Khá	00313805	D_KDN107
401	152320613	Nguyễn Đa	Phúc	09/06/1986	Huế	Khá	00313806	D_KDN108
402	152320623	Nguyễn Thị	Phản	23/08/1988	Gia Lai	Khá	00313807	D_KDN109
403	151321275	Nguyễn Thạch Cẩm	Anh	31/10/1988	Kon Tum	Trung Bình	00244511	C_KCD218
404	151321370	Nguyễn Thị Hoài	Anh	09/02/1988	Đà Nẵng	Khá	00244589	C_KCD219
405	151321400	Đặng Thị Kiều	Anh	06/12/1988	Quảng Trị	Khá	00244588	C_KCD220
406	151321132	Nguyễn Thị Hồng	Ánh	12/08/1988	Quảng Trị	Khá	00244587	C_KCD221
407	151321288	Dương Thị Minh	Cẩm	18/11/1989	Đà Nẵng	Khá	00244586	C_KCD222
408	151321286	Bùi Thanh	Chiêu	18/10/1989	Đà Nẵng	Khá	00244510	C_KCD223
409	151321104	Khiếu Xuân	Cường	22/06/1988	Quảng Nam	Khá	00244583	C_KCD224
410	151321142	Đoàn Thị	Diễm	16/09/1989	Quảng Nam	Khá	00244582	C_KCD225
411	151321118	Nguyễn Minh	Đức	03/05/1980	Quảng Bình	Trung Bình	00244581	C_KCD226
412	151321126	Nguyễn Thị Thu	Dung	09/10/1986	Đà Nẵng	Khá	00244580	C_KCD227
413	151321244	Nguyễn Hồng Đức	Duy	22/11/1989	Quảng Nam	Khá	00244579	C_KCD228
414	151321177	Nguyễn Thị	Giang	17/01/1986	Gia Lai	Trung Bình	00244578	C_KCD229
415	151321346	Nguyễn Thị	Hà	20/09/1989	Nghệ An	Khá	00244577	C_KCD230
416	151321145	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	12/02/1987	Đà Nẵng	Khá	00244576	C_KCD231
417	151321265	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	08/08/1988	Quảng Bình	Khá	00244575	C_KCD232

418	151321289	Nguyễn Thị	Hằng	19/11/1989	Bình Định	Khá	00244574	C_KCD233
419	151321371	Huỳnh Thị Mỹ	Hiệp	20/06/1987	Bình Định	Khá	00244573	C_KCD234
420	151321119	Nguyễn Thị	Hoa	09/07/1987	Quảng Nam	Khá	00244572	C_KCD235
421	151321317	Trần Thị Xuân	Hồng	11/09/1989	Quảng Trị	Khá	00244571	C_KCD236
422	151321320	Nguyễn Thị Hoa	Huệ	12/06/1989	Quảng Bình	Trung Bình	00244570	C_KCD237
423	151321140	Võ Thị Thanh	Huyền	12/07/1986	Quảng Bình	Khá	00244569	C_KCD238
424	151321137	Lương Thị	Huyền	20/10/1986	Bình Định	Khá	00244568	C_KCD239
425	151321387	Huỳnh Văn	Lâm	16/09/1986	Bình Định	Trung Bình	00244567	C_KCD240
426	151321100	Hoàng Thị	Liên	04/09/1987	Quảng Bình	Khá	00244566	C_KCD241
427	151321093	Phan Thị Nhật	Linh	10/04/1988	Quảng Bình	Khá	00244565	C_KCD242
428	151321101	Lê Hải	Linh	07/11/1988	Quảng Bình	Khá	00244564	C_KCD243
429	151321258	Ngô Thị Hà	Ly	17/03/1989	Quảng Trị	Khá	00244563	C_KCD244
430	151321378	Nguyễn Thị Ly	Ly	20/07/1988	Đà Nẵng	Khá	00244562	C_KCD245
431	151321194	Lý Văn	Mạnh	19/01/1989	Đà Nẵng	Khá	00244561	C_KCD246
432	151321106	Huỳnh Thị Diễm	Mi	15/12/1988	Đà Nẵng	Khá	00244560	C_KCD247
433	151321372	Nguyễn Thị	Minh	02/09/1991	Quảng Nam	Khá	00244559	C_KCD248
434	151321278	Trần Thị	Nghĩa	16/05/1988	Quảng Nam	Khá	00244558	C_KCD249
435	151321122	Lê Thị	Nhàn	06/04/1988	Quảng Bình	Khá	00244557	C_KCD250
436	151321096	Nguyễn Thị	Nhân	01/08/1988	Quảng Nam	Khá	00244556	C_KCD251
437	151321284	Trương Thị Thục	Nhi	30/08/1989	Quảng Nam	Trung Bình	00244555	C_KCD252
438	151321189	Nguyễn Thị	Nhung	10/05/1985	nghệ an	Khá	00244554	C_KCD253
439	151321373	Trần Thị	Nhung	26/08/1989	Quảng Trị	Khá	00244553	C_KCD254
440	151321391	Trần Lâm Tôn	Nữ	08/08/1988	Đà Nẵng	Trung Bình	00244552	C_KCD255
441	151321136	Trần Thị Tổ	Oanh	11/07/1987	Quảng Bình	Khá	00245566	C_KCD256
442	151321327	Trương Thanh	Phong	04/05/1988	Lạng Sơn	Khá	00244550	C_KCD257
443	151321246	Huỳnh Thị	Phượng	01/01/1988	Quảng Ngãi	Khá	00244549	C_KCD258
444	151321113	Đàm Thị	Thái	20/12/1987	Quảng Bình	Khá	00244548	C_KCD259
445	151321183	Nguyễn Thị	Thu	13/11/1989	Đà Nẵng	Khá	00244547	C_KCD260
446	151321203	Phan Thị Ngọc	Thu	15/01/1989	Quảng Bình	Khá	00244546	C_KCD261
447	151321367	Nguyễn Thanh	Thúy	04/09/1989	Gia Lai	Khá	00244545	C_KCD262
448	151321193	Trương Minh	Thủy	14/12/1987	Quảng Bình	Khá	00244544	C_KCD263
449	151321107	Võ Thị	Thùy	22/03/1989	Quảng Ngãi	Khá	00244543	C_KCD264
450	151321121	Hồ Thị Bích	Thùy	26/11/1987	TT Huế	Khá	00244542	C_KCD265
451	151321208	Nguyễn Thị Bích	Thùy	26/06/1989	Quảng Bình	Khá	00244541	C_KCD266
452	151321216	Đoàn Thị Huyền	Trang	10/10/1985	Quảng Trị	Khá	00244540	C_KCD267
453	151321356	Nguyễn Thị Thủy	Trinh	22/08/1988	Quảng Trị	Trung Bình	00244539	C_KCD268
454	151321396	Phan Thị Thủy	Trinh	16/12/1986	Gia Lai	Khá	00244538	C_KCD269
455	151321339	Ngô Quang	Tuấn	02/05/1986	Đà Nẵng	Trung Bình	00244537	C_KCD270
456	151321199	Hồ Khánh	Tùng	20/10/1987	Quảng Bình	Khá	00244536	C_KCD271
457	151321109	Võ Thị Ngọc	Tuyền	05/01/1988	Đak Lak	Khá	00244535	C_KCD272
458	151321362	Hoàng Thị Tường	Vi	28/12/1985	Quảng Nam	Khá	00244534	C_KCD273
459	151321618	Lê Thị Kim	Anh	23/08/1988	Quảng Nam	Khá	00244533	C_KCD274
460	151321632	Vũ Thị	Bằng	10/04/1989	Thanh Hóa	Giỏi	00245569	C_KCD275
461	151327901	Trần Ngọc	Giàu	01/01/1989	Quảng Ngãi	Giỏi	00245568	C_KCD276
462	151321626	Nguyễn Thị Kim	Loan	26/03/1988	Bình Định	Khá	00244530	C_KCD277
463	151321612	Lê Thị Diệu	Phượng	05/01/1988	Hà Tĩnh	Khá	00244529	C_KCD278
464	151321622	Nguyễn Thị	Thanh	05/03/1988	Quảng Nam	Khá	00244528	C_KCD279
465	151321633	Lê Phương	Thanh	18/10/1989	Quảng Bình	Giỏi	00244527	C_KCD280
466	151321614	Châu Thị Lệ	Thu	02/07/1988	Gia Lai	Khá	00244526	C_KCD281
467	151321621	Tôn Thị	Thuận	02/02/1988	Quảng Ngãi	Khá	00244525	C_KCD282

468	151321608	Nguyễn Thị Kim	Thùy	26/02/1988	Gia Lai	Khá	00244524	C_KCD283
469	151321623	Nguyễn Thị Huyền	Trang	30/11/1989	Đà Nẵng	Khá	00244523	C_KCD284
470	151321617	Lê Thị Hải	Yến	31/10/1988	Quảng Nam	Khá	00244522	C_KCD285
	QĐ: 2130 /ĐT-ĐHDT-HĐTN NGÀY 20/09/2011							
1	122230554	Nguyễn Đình Thái	Dương	30/04/1987	Quảng Bình	Khá	00314083	KTR186
2	122230564	Phạm Thanh	Hải	04/03/1988	Quảng Bình	Khá	00314084	KTR187
3	K11.126.0487	Đặng Thanh	Bình	23/02/1987	Yên Bái	TB Khá	00314085	KTR188
4	K11.126.0515	Trần Hồ Nguyên	Hà	21/10/1985	Quảng Bình	TB Khá	00314086	KTR189
5	122220425	Võ Quốc	Tâm	15/07/1988	Quảng Trị	Khá	00314087	XC138
6	132717552	Cao Thị Phan	Anh	24/09/1989	Quảng Nam	Xuất sắc	00314061	VH32
7	132717563	Phạm Thị	Hà	28/08/1989	Quảng Bình	Xuất sắc	00314062	VH33
8	132717568	Lê Thị	Hạnh	16/05/1988	Quảng Nam	Giỏi	00314063	VH34
9	132717614	Ngô Thị	Thủy	02/01/1988	Quảng Trị	Giỏi	00314064	VH35
10	132717629	Vương Thúy	Hằng	05/05/1988	Quảng Nam	Giỏi	00314065	VH36
11	132717630	Lê Văn	Hùng	03/01/1989	Quảng Bình	Giỏi	00314066	VH37
12	132717635	Nguyễn Thị	Thủy	19/03/1988	Quảng Bình	Giỏi	00314067	VH38
13	132717554	Lý Thị	Bắc	07/08/1988	Thái Nguyên	Khá	00314068	VH39
14	132717567	Trương Thị Thuý	Hằng	02/05/1988	Quảng Trị	Giỏi	00314069	VH40
15	132717575	Nguyễn Thị	Hoà	19/12/1987	Quảng Nam	Khá	00314070	VH41
16	132717638	Dương Văn	Kết	08/10/1989	Quảng Bình	Khá	00314071	VH42
17	132717587	Nguyễn Thị Thủy	Linh	21/05/1989	Quảng Bình	Khá	00314072	VH43
18	132717592	Đinh Thị Kim	Ngọc	26/12/1987	Quảng Bình	Khá	00314073	VH44
19	132717597	Lê Thị	Nhị	02/07/1989	Quảng Bình	Khá	00314074	VH45
20	132717612	Đoàn Thị Đình	Thịnh	01/09/1988	Dak Lak	Khá	00314075	VH46
21	132717618	Đinh Thủy Huyền	Trang	16/10/1988	Quảng Bình	Giỏi	00314076	VH47
22	132717636	Trần Thị Hoài	Vân	06/10/1986	Nghệ An	Khá	00314077	VH48
23	132717637	Nguyễn Thị Tường	Vi	18/11/1987	Quảng Nam	Khá	00314078	VH49
24	132727727	Nguyễn Thị Hoài	My	18/08/1988	Quảng Nam	Giỏi	00314079	VNH06
25	132416465	Lê Ngọc	Nam	24/07/1988	Thanh Hóa	Khá	00314096	DLK126
26	132416467	Huỳnh Thị Thanh	Nga	07/11/1989	Quảng Nam	Khá	00314097	DLK127
27	132526704	Nguyễn Thị Hồng	Ấn	04/10/1988	Quảng Trị	Khá	00314089	NH539
28	132526955	Trần Đình	Mẫn	16/01/1988	Quảng Trị	Khá	00314090	NH540
29	132526981	Trương Thị Thuý	Nga	11/11/1988	Quảng Nam	Khá	00314091	NH541
30	132527137	Hoàng Nhật	Thu	12/02/1988	Quảng Trị	Khá	00314092	NH542
31	132526845	Nguyễn Thị Thu	Hiền	05/06/1989	Quảng Nam	Trung Bình	00314093	NH543
32	K11.424.0963	Bùi Công	Hoàng	02/08/1987	Đà Nẵng	TB Khá	00314094	NH544
33	132355578	Trần Quang	Luân	02/04/1989	Quảng Ngãi	Khá	00314095	QTC150
34	132315662	Nguyễn Thị	Hằng	04/08/1988	Quảng Trị	Giỏi	00314301	KK383
35	132315823	Phạm Thị Minh	Phương	23/10/1988	Thái Bình	Giỏi	00314302	KK384
36	132315842	Nguyễn Châu	Sa	12/04/1989	Quảng Nam	Giỏi	00314303	KK385
37	132315707	Thiều Thu	Hương	07/04/1989	Bình Định	Giỏi	00314304	KK386
38	132315776	Võ Thị	Ngà	05/08/1989	Gia Lai	Giỏi	00314305	KK387
39	132315694	Trần Nam	Huân	16/08/1989	Quảng Nam	Giỏi	00314306	KK388
40	132315796	Nguyễn Thành	Nhân	14/09/1988	Quảng Trị	Giỏi	00314307	KK389
41	132315847	Nguyễn Văn	Sỹ	07/04/1988	Thanh Hóa	Khá	00314308	KK390
42	132315908	Trương Thị Hương	Trà	15/08/1988	Quảng Bình	Giỏi	00314309	KK391
43	132315690	Phan Thị Thanh	Hoài	02/05/1988	Quảng Bình	Khá	00314310	KK392
44	132315731	Phan Lê Hiền	Li	04/07/1989	Quảng Ngãi	Giỏi	00314311	KK393
45	132326214	Phan Thị Kiều	Oanh	24/09/1988	Hà Tĩnh	Khá	00314197	KD420
46	132326140	Nguyễn Thị Mĩ	Liên	19/03/1989	Quảng Bình	Giỏi	00314198	KD421

47	132326247	Phan Thị	Thân	04/02/1988	Hà Tĩnh	Giỏi	00314199	KD422
48	132326254	Nguyễn Thị Thu	Thanh	03/08/1989	Quảng Nam	Giỏi	00314200	KD423
49	132144325	Hà Thị	Thòa	24/06/1988	Quảng Bình	Giỏi	00314080	TTT11
50	132124147	Nguyễn Văn	Tâm	02/08/1987	TT Huế	Khá	00314081	TPM57
51	141133976	Nguyễn Phạm Bảo	Ngọc	27/05/1990	Đà Nẵng	Khá	00245570	TTT-CMU09
52	152110472	Đỗ Thị Quỳnh	Hoa	25/03/1988	Đắk Lắk	Xuất sắc	00314082	D_TMT58
53	132210294	Trần Bá	Năm	01/05/1985	Quảng Trị	Trung Bình	00314088	T_XDD92
54	152310499	Nguyễn Thị Hồng	Lệ	08/11/1988	Gia Lai	Xuất Sắc	00314196	D_KKT09
55	142320615	Ngô Thị Vân	Thủy	05/12/1983	Đà Nẵng	Khá	00314194	T_KDN457
56	142320462	Nguyễn Thị Kim	Cương	30/08/1986	Hà Tĩnh	Khá	00314195	T_KDN458
57	152320691	Lê Thị Mỹ	Duyên	01/11/1987	Quảng Nam	Giỏi	00314098	D_KDN110
58	152320628	Lý Thị Ngọc	Ánh	22/01/1986	Quảng Nam	Giỏi	00314099	D_KDN111
59	152320786	Võ Quang	Nam	20/05/1968	Quảng Nam	Giỏi	00314100	D_KDN112
60	152320602	Nguyễn Vinh	Huy	15/09/1987	Đà Nẵng	Khá	00314192	D_KDN113
61	152320708	Trần Thị Mai	Lan	25/08/1988	Quảng Bình	Xuất Sắc	00314193	D_KDN114
62	142328645	Nguyễn Thị	An	01/09/1985	Hà Tĩnh	Giỏi	00314201	VT_KD01
63	142328649	Lê Thị Út	Ân	06/06/1984	Gia Lai	Khá	00314202	VT_KD02
64	142328646	Nguyễn Thị Vân	Anh	20/12/1981	Nghệ Tĩnh	Khá	00314203	VT_KD03
65	142328768	Hồ Thị Vân	Anh	02/05/1985	Vũng Tàu	Khá	00314204	VT_KD04
66	142328770	Lưu Thị Minh	Anh	07/10/1982	Hà Tây	Khá	00314205	VT_KD05
67	142328771	Nguyễn Thị Hồng	Anh	06/10/1978	Vũng Tàu	Khá	00314206	VT_KD06
68	142328772	Nguyễn Thị Phan	Anh	20/11/1966	Thái Bình	Xuất sắc	00314207	VT_KD07
69	142328648	Đào Thị	Ánh	20/08/1985	Thái Bình	Khá	00314208	VT_KD08
70	141328739	Nguyễn Thị	Bảy	02/12/1976	Hà Bắc	Xuất sắc	00314209	VT_KD09
71	142328650	Phạm Thị	Bé	12/10/1987	Quảng Ngãi	Khá	00314210	VT_KD10
72	142328773	Vũ Thị	Bích	10/10/1972	Hà Nam	Khá	00314211	VT_KD11
73	142328651	Nguyễn Thị	Bình	10/05/1983	Nghệ An	Khá	00314212	VT_KD12
74	142328652	Nguyễn Thị Thanh	Bình	31/08/1980	Vũng Tàu	Khá	00314213	VT_KD13
75	142328775	Lê Thị	Cải	01/08/1983	Hà Tĩnh	Khá	00314314	VT_KD14
76	142328783	Cao Thị Anh	Đào	11/11/1982	Đắk Lắk	Khá	00314215	VT_KD15
77	142328779	Trần Thị Thúy	Diễm	11/11/1986	Khánh Hòa	Khá	00314216	VT_KD16
78	141328740	Đoàn Thị	Dịu	21/10/1988	Thái Bình	Khá	00314217	VT_KD17
79	141328626	Nguyễn Thị	Đông	28/01/1986	Nam Hà	Khá	00314218	VT_KD18
80	142328656	Tạ Thị Thu	Đông	14/03/1987	Quảng Ngãi	Khá	00314219	VT_KD19
81	142328780	Nguyễn Thị Thùy	Dung	10/02/1985	Hà Nam	Khá	00314191	VT_KD20
82	142328654	Lê Nguyễn Thùy	Dương	13/01/1985	An Giang	Khá	00314315	VT_KD21
83	142328782	Bùi Thị Bạch	Dương	05/06/1984	Ninh Bình	Khá	00314222	VT_KD22
84	141328742	Lê Minh	Đường	01/02/1985	Hà Tây	Khá	00314223	VT_KD23
85	142328781	Nguyễn Thị	Duyên	12/09/1986	Thanh Hóa	Khá	00314224	VT_KD24
86	142328657	Lê Thị Hồng	Gấm	15/12/1982	Ninh Bình	Khá	00314225	VT_KD25
87	142328785	Vũ Trường	Giang	27/09/1985	Thái Nguyên	Khá	00314226	VT_KD26
88	142328658	Phạm Thị	Hà	24/07/1980	Nam Định	Khá	00314227	VT_KD27
89	142328659	Trần Thị Thu	Hà	16/04/1982	Long An	Khá	00314228	VT_KD28
90	142328788	Lương Thị	Hà	20/06/1984	Hà Nam	Khá	00316167	VT_KD29
91	142328791	Vũ Thị Thúy	Hà	19/09/1980	Hà Nam	Khá	00314230	VT_KD30
92	142328792	Lê Thị	Hạ	11/01/1982	Thái Bình	Giỏi	00314231	VT_KD31
93	141328628	Đặng Thanh	Hải	27/09/1979	Hà Tây	Khá	00314232	VT_KD32
94	142328661	Nguyễn Thị	Hải	02/07/1980	Thái Bình	Khá	00314233	VT_KD33
95	142328663	Dương Thu	Hằng	15/03/1971	Hà Tây	Khá	00314234	VT_KD34
96	142328664	Đàm Thị Bích	Hằng	07/12/1984	Vũng Tàu	Khá	00314235	VT_KD35

97	142328665	Đoàn Thị	Hằng	10/10/1983	Quảng Bình	Khá	00314236	VT_KD36
98	142328666	Trần Thị	Hằng	22/12/1971	Hà Nội	Khá	00314237	VT_KD37
99	142328667	Trịnh Thị	Hằng	24/04/1986	Hà Nam Ninh	Khá	00314238	VT_KD38
100	142328798	Đào Thị Thu	Hằng	28/01/1979	Hải Phòng	Xuất sắc	00314239	VT_KD39
101	142328795	Phạm Thị Tuyết	Hạnh	02/06/1985	Vũng Tàu	Khá	00314240	VT_KD40
102	142328662	Văn Thị	Hào	11/12/1981	Nghệ An	Khá	00314241	VT_KD41
103	141328629	Phạm Thị	Hào	24/10/1986	Hải Phòng	Khá	00314242	VT_KD42
104	142328797	Nguyễn Thị Minh	Hào	10/10/1976	Hà Tĩnh	Khá	00314243	VT_KD43
105	142328668	Phạm Thị	Hiên	24/08/1981	Hà Nội	Giỏi	00314244	VT_KD44
106	141328630	Nguyễn Thị	Hiên	15/07/1983	Hà Tĩnh	Khá	00314245	VT_KD45
107	141328631	Vũ Thị	Hiên	13/08/1978	Nam Định	Khá	00314246	VT_KD46
108	142328669	Nguyễn Thị	Hiên	03/01/1985	Hà Tĩnh	Giỏi	00314247	VT_KD47
109	142328670	Nguyễn Thị Thu	Hiên	27/10/1984	Nam Hà	Giỏi	00314248	VT_KD48
110	142328803	Lê Thị	Hiên	13/10/1975	Quảng Bình	Khá	00314249	VT_KD49
111	142328805	Trần Thị Thu	Hiên	10/11/1986	Hà Tĩnh	Khá	00314250	VT_KD50
112	142328806	Triệu Thị	Hiên	29/01/1984	Thanh Hóa	Giỏi	00314251	VT_KD51
113	142328807	Vũ Thị Thu	Hiên	22/04/1986	Hà Nam Ninh	Khá	00314252	VT_KD52
114	142328808	Nguyễn Thị	Hiếu	04/02/1974	Thái Bình	Khá	00314253	VT_KD53
115	141328632	Nguyễn Thị Mai	Hoa	14/08/1987	Bắc Giang	Khá	00314190	VT_KD54
116	142328671	Lê Thị	Hoa	15/08/1984	Thanh Hóa	Khá	00314189	VT_KD55
117	142328809	Đỗ Thị Thanh	Hoa	23/12/1982	Thái Bình	Khá	00314256	VT_KD56
118	142328810	Phạm Thị Ái	Hoa	12/07/1985	Khánh Hòa	Khá	00314257	VT_KD57
119	142328811	Thái Thị	Hòa	10/02/1974	Nghệ An	Khá	00314258	VT_KD58
120	142328812	Trần Thị	Hòa	22/09/1981	Hà Tây	Khá	00314259	VT_KD59
121	142328672	Mạc Thu	Hoàn	02/11/1978	Bắc Giang	Khá	00314260	VT_KD60
122	142328813	Phạm Văn	Hoàng	30/04/1972	Cần Thơ	Giỏi	00314261	VT_KD61
123	142328673	Nguyễn Thị Ánh	Hồng	04/04/1984	Thái Bình	Khá	00314262	VT_KD62
124	142328815	Nguyễn Thị	Huê	22/12/1984	Thái Bình	Xuất sắc	00314263	VT_KD63
125	142328816	Trần Thị	Huế	10/09/1986	Hung Yên	Khá	00314264	VT_KD64
126	141328747	Bùi Thị	Hương	16/08/1978	Hung Yên	Giỏi	00314265	VT_KD65
127	142328677	Đỗ Thị	Hương	05/12/1982	Hung Yên	Khá	00314266	VT_KD66
128	142328678	Lê Thị	Hương	02/05/1980	Thanh Hóa	Khá	00314267	VT_KD67
129	142328680	Ngô Thị Lan	Hương	29/06/1984	Thái Bình	Khá	00314268	VT_KD68
130	142328681	Nguyễn Thị	Hương	15/02/1983	Thanh Hóa	Khá	00314269	VT_KD69
131	142328682	Nguyễn Thị Thu	Hương	11/11/1982	à Rịa - Vũng T	Khá	00314270	VT_KD70
132	142328683	Phạm Thị	Hương	27/07/1985	Nam Định	Khá	00314271	VT_KD71
133	142328684	Trương Thiên	Hương	29/12/1967	Đà Nẵng	Khá	00314272	VT_KD72
134	142328822	Lê Thị Hoài	Hương	16/06/1985	Quảng Ngãi	Khá	00314273	VT_KD73
135	142328823	Nguyễn Thị	Hương	01/02/1983	Ninh Bình	Giỏi	00314274	VT_KD74
136	142328824	Nguyễn Thị Thu	Hương	09/09/1982	Phú Thọ	Khá	00314162	VT_KD75
137	142328825	Nguyễn Thị Xuân	Hương	16/01/1981	Vũng Tàu	Khá	00314276	VT_KD76
138	142328826	Trần Thị	Hương	22/02/1975	Quảng Ninh	Giỏi	00314277	VT_KD77
139	142328827	Hoàng Thị	Hường	24/09/1984	Vũng Tàu	Khá	00314278	VT_KD78
140	142328674	Nguyễn Quốc	Huy	24/05/1985	Vũng Tàu	Khá	00314279	VT_KD79
141	142328676	Phan Thị	Huyền	08/11/1980	Hà Tây	Khá	00314280	VT_KD80
142	142328818	Cao Mỹ	Huyền	19/11/1975	Nghệ An	Xuất sắc	00314281	VT_KD81
143	142328819	Nguyễn Thị	Huyền	26/02/1983	Nghệ An	Khá	00314282	VT_KD82
144	142328821	Văn Thị Thu	Huyền	23/08/1986	Thanh Hóa	Khá	00314283	VT_KD83
145	142328828	Trần Nguyễn Hoài	Khanh	06/02/1984	Vũng Tàu	Khá	00314284	VT_KD84
146	142328829	Đỗ Thụy Vân	Lam	26/10/1984	Vũng Tàu	Khá	00314285	VT_KD85

147	142328685	Nguyễn Thị	Lan	06/03/1985	Nghệ An	Khá	00314286	VT_KD86
148	142328830	Hoàng Thị Ngọc	Lan	12/02/1987	Son La	Khá	00314287	VT_KD87
149	142328831	Ngô Thị	Lan	16/04/1976	Thái Bình	Khá	00314288	VT_KD88
150	142328834	Trịnh Thị Ngọc	Lan	22/08/1985	Vũng Tàu	Khá	00314289	VT_KD89
151	142328835	Vũ Thị Phong	Lan	08/06/1979	Bắc Ninh	Giỏi	00314290	VT_KD90
152	142328836	Nguyễn Thị Thanh	Lê	28/05/1984	Vũng Tàu	Giỏi	00314291	VT_KD91
153	142328687	Lê Thị Thùy	Linh	23/02/1982	Thanh Hóa	Khá	00314292	VT_KD92
154	141328633	Nguyễn Thị Hồng	Loan	21/07/1988	TT Huế	Khá	00314293	VT_KD93
155	142328688	Lê Thị	Loan	22/01/1984	Thanh Hóa	Khá	00314294	VT_KD94
156	142328689	Nguyễn Văn	Long	07/01/1985	Tiền Giang	Khá	00314295	VT_KD95
157	142328691	Nguyễn Thị	Lựu	16/10/1985	Hà Tây	Khá	00314296	VT_KD96
158	142328690	Nguyễn Thị Kim	Luyên	22/12/1975	Nghệ An	Khá	00314297	VT_KD97
159	141328751	Trần Hải	Lý	11/07/1984	Quảng Bình	Khá	00314298	VT_KD98
160	141328635	Lê Thị	Mai	15/12/1985	Thanh Hóa	Khá	00314299	VT_KD99
161	142328692	Phạm Thị	Mai	28/08/1986	Thái Nguyên	Khá	00314300	VT_KD100
162	142328839	Vũ Thị Thanh	Mai	29/07/1985	Thái Bình	Khá	00314101	VT_KD101
163	142328840	Nguyễn Thị	Mẫn	12/04/1983	Quảng Bình	Giỏi	00314102	VT_KD102
164	142328694	Trịnh Thị	Minh	13/11/1974	Nghệ An	Khá	00314312	VT_KD103
165	141328637	Nguyễn Thị	Năm	29/03/1984	Thanh Hóa	Khá	00314104	VT_KD104
166	141328753	Cồ Thị Quỳnh	Nga	15/01/1974	Hải Phòng	Khá	00314105	VT_KD105
167	142328842	Nguyễn Thị	Nga	12/04/1984	Thanh Hóa	Khá	00314106	VT_KD106
168	142328843	Trần Thị Kiều	Nga	02/02/1980	Vũng Tàu	Khá	00314107	VT_KD107
169	142328695	Trần Thị	Ngát	31/07/1985	Nam Định	Khá	00314108	VT_KD108
170	142328845	Phan Thanh	Nghiêm	27/08/1981	Cà Mau	Khá	00314109	VT_KD109
171	142328846	Đỗ Thị	Ngoan	30/04/1982	Hưng Yên	Khá	00314110	VT_KD110
172	142328847	Nguyễn Thị	Ngoân	21/11/1979	Thái Bình	Giỏi	00314111	VT_KD111
173	142328696	Đỗ Thị	Nguyên	01/10/1985	Thanh Hóa	Khá	00314112	VT_KD112
174	142328697	Nguyễn Thị	Nguyệt	27/03/1984	Thanh Hóa	Khá	00314113	VT_KD113
175	142328849	Nguyễn Thị Minh	Nguyệt	06/04/1985	Vũng Tàu	Khá	00314114	VT_KD114
176	142328848	Nguyễn Thị	Nguyệt	05/09/1978	Hà Tây	Khá	00314115	VT_KD115
177	141328639	Nguyễn Thị Linh	Nhâm	22/08/1987	Hà Tĩnh	Khá	00314116	VT_KD116
178	141328638	Phạm Đình	Nhang	06/10/1968	Thái Bình	Khá	00314117	VT_KD117
179	142328851	Luyện Thị	Nhất	05/10/1984	Thanh Hóa	Khá	00314118	VT_KD118
180	142328852	Trần Thị Tú	Nhi	30/05/1983	Vũng Tàu	Khá	00314119	VT_KD119
181	142328856	Phạm Thị Tổ	Như	02/08/1981	Quảng Bình	Giỏi	00314120	VT_KD120
182	141328640	Bùi Hồng	Nhung	25/09/1988	Hà Nội	Khá	00314121	VT_KD121
183	142328699	Phan Thị	Nhung	03/03/1984	Hà Tĩnh	Khá	00314122	VT_KD122
184	142328853	Phạm Thị Cẩm	Nhung	20/10/1979	Vũng Tàu	Khá	00314123	VT_KD123
185	142328854	Trần Ngọc	Nhung	13/12/1984	Vũng Tàu	Khá	00314124	VT_KD124
186	142328855	Trần Thị Cẩm	Nhung	10/07/1987	Sóc Trăng	Khá	00314125	VT_KD125
187	142328701	Vũ Thị	Nhụy	10/02/1985	Nam Định	Khá	00314126	VT_KD126
188	142328702	Nguyễn Tú	Oanh	03/03/1983	Hà Tĩnh	Khá	00314127	VT_KD127
189	142328857	Nguyễn Thị Tuyết	Oanh	04/04/1981	Vũng Tàu	Khá	00314128	VT_KD128
190	142328858	Phạm Thị Bích	Oanh	26/12/1981	Quảng Ngãi	Khá	00314129	VT_KD129
191	142328704	Trương Thị	Phú	12/12/1982	Bình Định	Khá	00314130	VT_KD130
192	142328859	Trần Thị	Phúc	25/05/1981	Hà Nam	Khá	00314131	VT_KD131
193	142328705	Nguyễn Thị	Phương	02/01/1982	Nam Định	Khá	00314132	VT_KD132
194	142328706	Nguyễn Thị	Phương	23/02/1983	Nam Định	Khá	00314133	VT_KD133
195	142328707	Phạm Thị Thu	Phương	07/05/1985	Ninh Bình	Khá	00314134	VT_KD134
196	142328708	Trần Thị Hoài	Phương	24/12/1969	Đồng Nai	Giỏi	00314135	VT_KD135

197	142328861	Lưu Thị Thu	Phượng	20/09/1986	Hà Nam	Khá	00314136	VT_KD136
198	142328709	Mai Thị	Phượng	25/09/1979	Hà Tây	Khá	00314137	VT_KD137
199	142328863	Doãn Thị Kim	Phượng	14/02/1980	Quảng Ninh	Giỏi	00314138	VT_KD138
200	142328864	Dương Thị	Quế	11/12/1973	Hà Nội	Giỏi	00314139	VT_KD139
201	142328710	Phạm Thị Tổ	Quyên	22/11/1983	Vũng Tàu	Khá	00314140	VT_KD140
202	142328865	Đinh Thị Thu	Quyên	07/01/1976	Hải Dương	Giỏi	00314141	VT_KD141
203	142328867	Nguyễn Thụy Trúc	Quỳnh	19/02/1986	Vũng Tàu	Khá	00314142	VT_KD142
204	142328869	Nguyễn Thị	Tám	05/01/1974	Hà Sơn Bình	Giỏi	00314143	VT_KD143
205	141328756	Phạm Thị	Tâm	14/01/1987	Thái Bình	Khá	00314144	VT_KD144
206	142328872	Nguyễn Thị Khánh	Tâm	18/10/1975	Hà Tĩnh	Khá	00314145	VT_KD145
207	142328873	Phạm Hồng	Tâm	02/05/1974	Vũng Tàu	Giỏi	00314146	VT_KD146
208	142328722	Hoàng Thị	Thắm	15/03/1986	Nghệ An	Khá	00314147	VT_KD147
209	142328886	Nguyễn Thị	Thắng	26/10/1980	Bắc Giang	Khá	00314313	VT_KD148
210	141328643	Đặng Thị Hà	Thanh	20/01/1987	Quảng Bình	Giỏi	00314149	VT_KD149
211	142328879	Nguyễn Thị Nam	Thanh	04/04/1981	Thanh Hóa	Khá	00314150	VT_KD150
212	142328880	Nguyễn Thị Ngọc	Thanh	21/07/1981	Vũng Tàu	Khá	00314151	VT_KD151
213	141328760	Hoàng Thị	Thành	04/12/1986	Thanh Hóa	Khá	00314152	VT_KD152
214	142328719	Hoàng Thị	Thành	10/08/1966	Vĩnh Phú	Giỏi	00314153	VT_KD153
215	141328761	Nguyễn Cao Xuân	Thảo	11/02/1981	Cửu Long	Giỏi	00314154	VT_KD154
216	142328720	Phạm Thụy Phương	Thảo	21/07/1981	Vũng Tàu	Giỏi	00314155	VT_KD155
217	142328883	Phạm Thị Thu	Thảo	29/10/1974	Vũng Tàu	Khá	00314156	VT_KD156
218	142328884	Phạm Thị Vi	Thảo	15/09/1984	Phú Yên	Khá	00314157	VT_KD157
219	141328763	Lê Ngọc	Thi	25/12/1977	Bình Định	Giỏi	00314158	VT_KD158
220	142328887	Nguyễn Thị	Thiện	04/10/1972	Hải Hưng	Khá	00314317	VT_KD159
221	142328888	Nguyễn Thị	Tho	07/07/1987	Thái Bình	Khá	00314160	VT_KD160
222	141328764	Nguyễn Thị	Thu	18/12/1988	Đắk Lắk	Khá	00314161	VT_KD161
223	142328890	Phạm Thị Minh	Thu	09/08/1985	Vũng Tàu	Khá	00314163	VT_KD162
224	142328892	Nguyễn Thị	Thuần	15/06/1961	Hải Hưng	Giỏi	00314164	VT_KD163
225	142328726	Phạm Thị Thu	Thúy	08/11/1984	Hưng Yên	Khá	00314165	VT_KD164
226	142328898	Hà Thị	Thúy	06/05/1983	Vĩnh Phú	Khá	00314166	VT_KD165
227	142328899	Nguyễn Thị Thu	Thúy	31/08/1982	Thanh Hóa	Khá	00314167	VT_KD166
228	142328725	Hà Thanh	Thủy	22/10/1983	Đồng Nai	Khá	00314168	VT_KD167
229	142328897	Thái Thị Xuân	Thùy	10/10/1981	Vũng Tàu	Khá	00314169	VT_KD168
230	142328713	Lê Thị	Tĩnh	08/05/1983	Thanh Hóa	Khá	00314170	VT_KD169
231	142328730	Dương Thị Thu	Trang	28/06/1984	Hà Bắc	Khá	00314171	VT_KD170
232	142328731	Đinh Thị Tú	Trang	27/02/1985	Vũng Tàu	Khá	00314172	VT_KD171
233	142328732	Phạm Thị Như	Trang	28/03/1985	Hà Tĩnh	Khá	00314173	VT_KD172
234	142328878	Nguyễn Thị	Tư	10/01/1981	Hải Phòng	Khá	00314174	VT_KD173
235	142328716	Phạm Thị Kim	Tước	19/09/1983	Vũng Tàu	Giỏi	00314175	VT_KD174
236	142328876	Trần Thị Bích	Tuyền	08/04/1987	Tiền Giang	Khá	00314176	VT_KD175
237	142328714	Đỗ Thị	Tuyệt	19/01/1981	Ninh Bình	Khá	00314177	VT_KD176
238	142328877	Trần Thị	Tuyệt	28/09/1978	Quảng Bình	Khá	00314178	VT_KD177
239	142328901	Bùi Thị Tú	Uyên	28/08/1979	Vũng Tàu	Khá	00314179	VT_KD178
240	142328733	Đặng Thị Hồng	Vân	06/05/1983	Nam Hà	Khá	00314180	VT_KD179
241	142328734	Lê Thị	Vân	16/08/1970	Thanh Hóa	Khá	00314181	VT_KD180
242	142328902	Nguyễn Thị Ngọc	Vân	13/09/1984	Phú Yên	Giỏi	00314182	VT_KD181
243	142328735	Huỳnh Thị Như	Việt	15/09/1985	Quảng Ngãi	Khá	00314183	VT_KD182
244	142328736	Trần Quang	Việt	02/05/1972	TT Huế	Giỏi	00314184	VT_KD183
245	142328737	Nguyễn Thị	Vinh	16/07/1983	Nghệ An	Khá	00314185	VT_KD184
246	142328904	Huỳnh Thị	Xuân	09/02/1984	Thanh Hóa	Khá	00314186	VT_KD185

247	141328644	Đỗ Hải	Yến	22/10/1983	Hưng Yên	Khá	00314187	VT_KD186
248	142328738	Mai Thị	Yến	20/10/1984	Thanh Hóa	Khá	00314188	VT_KD187
249	142328008	Thái Thị	Ẩn	10/05/1983	Long Đất	Khá	A410601	BR_KK01
250	142328010	Cao Thị	Biên	19/09/1983	Thanh Hóa	Khá	A410602	BR_KK02
251	142328012	Nguyễn Thị	Cúc	24/10/1984	Đồng Nai	Khá	A410603	BR_KK03
252	142328013	Đỗ Thị Thu	Cúc	22/12/1977	Bà Rịa - Vũng Tàu	Khá	A410604	BR_KK04
253	142328018	Lâm Ngọc Minh	Đan	01/02/1985	Đồng Nai	Khá	A410639	BR_KK05
254	142328019	Trần Tuấn	Điệp	20/11/1982	Bà Rịa - Vũng Tàu	Khá	A410606	BR_KK06
255	141328000	Nguyễn Tiến	Dũng	23/11/1985	Đồng Nai	Giỏi	A410607	BR_KK07
256	142328021	Nguyễn Thị Hồng	Gắm	25/09/1986	Bà Rịa - Vũng Tàu	Trung bình	A410608	BR_KK08
257	142328022	Nguyễn Thanh	Giang	03/08/1987	Bà Rịa - Vũng Tàu	Khá	A410609	BR_KK09
258	142328028	Lê Thị Thúy	Hằng	20/12/1981	Bà Rịa - Vũng Tàu	Khá	A410610	BR_KK10
259	142328038	Bùi Thị Thu	Hường	22/11/1979	Bà Rịa - Vũng Tàu	Khá	A410611	BR_KK11
260	142328039	Lê Thị	Hương	01/09/1986	Thanh Hóa	Khá	A410640	BR_KK12
261	142328042	Nguyễn Thị Thu	Hương	29/09/1983	Đồng Nai	Giỏi	A410613	BR_KK13
262	142328043	Trần Thị Thu	Hương	02/08/1983	Đồng Nai	Khá	A410614	BR_KK14
263	141328002	Phạm Thị	Loan	11/09/1988	Bà Rịa - Vũng Tàu	Khá	A410615	BR_KK15
264	142328062	Liễu Thị Hoàng	Oanh	01/01/1983	Tam An	Khá	A410616	BR_KK16
265	142328068	Cổ Tấn Mai	Phương	19/07/1982	Bà Rịa	Giỏi	A410617	BR_KK17
266	142328071	Nguyễn Thị Kim	Phượng	15/11/1984	Bà Rịa - Vũng Tàu	Khá	A410618	BR_KK18
267	142328072	Lê Thị Bích	Quyền	10/08/1984	Bà Rịa - Vũng Tàu	Giỏi	A410619	BR_KK19
268	142328073	Lê Thị	Sương	03/02/1979	Đồng Nai	Khá	A410620	BR_KK20
269	142328074	Ngô Thị Thanh	Tài	30/10/1984	Bà Rịa - Vũng Tàu	Khá	A410621	BR_KK21
270	142328075	Nguyễn Thị Ngọc	Tâm	26/10/1978	Bà Rịa - Vũng Tàu	Khá	A410622	BR_KK22
271	142328079	Đinh Lê Thúy	Thanh	21/08/1981	Đồng Nai	Khá	A410623	BR_KK23
272	142328080	Hà	Thanh	20/06/1978	Bà Rịa - Vũng Tàu	Khá	A410624	BR_KK24
273	142328081	Trương Thanh	Thanh	31/03/1984	Bà Rịa - Vũng Tàu	Xuất sắc	A410625	BR_KK25
274	142328083	Đặng Thị Ngọc	Thảo	08/10/1986	Đồng Nai	Khá	A410626	BR_KK26
275	142328084	Nguyễn Thị Minh	Thảo	27/07/1984	Bà Rịa - Vũng Tàu	Khá	A410627	BR_KK27
276	142328086	Yên Thị Thu	Thảo	18/10/1981	Bà Rịa - Vũng Tàu	Giỏi	A410628	BR_KK28
277	142328087	Trần Thị Ngọc	Thảo	19/11/1982	Đồng Nai	Khá	A410629	BR_KK29
278	142328090	Phạm Thanh	Thiện	05/05/1982	Hưng Yên	Trung bình	A410630	BR_KK30
279	141328005	Ngô Thị Thùy	Trang	29/10/1988	Đồng Nai	Giỏi	A410631	BR_KK31
280	141328006	Trần Thị Thanh	Trúc	08/12/1987	Bà Rịa - Vũng Tàu	Giỏi	A410632	BR_KK32
281	142328076	Dương Mạnh	Tuấn	15/11/1985	Đồng Nai	Khá	A410633	BR_KK33
282	142328078	Nguyễn Thị Ngọc	Tuyết	21/09/1978	Long Đất	Khá	A410634	BR_KK34
283	142328099	Nguyễn Thị Thúy	Vân	14/06/1983	Đồng Nai	Xuất sắc	A410635	BR_KK35
284	141328007	Lê Ngọc	Vạn	18/08/1978	Bà Rịa - Vũng Tàu	Khá	A410636	BR_KK36
285	142328102	Trần Thị Kim	Yến	31/08/1987	Tiền Giang	Giỏi	A410637	BR_KK37
286	141328290	Nguyễn Thị Ngọc	Ái	23/08/1985	TP.Hồ Chí Minh	Khá	A410710	TB_KD01
287	142328315	Nguyễn Võ Bình	An	08/10/1975	TP.Hồ Chí Minh	Khá	A410711	TB_KD02
288	142328317	Võ Thị	Ánh	16/07/1986	Tây Ninh	Khá	A410712	TB_KD03
289	141328291	Nguyễn Thị Thu	Ba	27/06/1988	Long An	Giỏi	A410713	TB_KD04
290	142328318	Lê Thị	Bích	28/10/1986	Tây Ninh	Khá	A410714	TB_KD05
291	142328320	Nguyễn Thị Mộng	Cầm	07/08/1986	Long An	Khá	A410715	TB_KD06
292	142328323	Nguyễn Châu Hồng	Diễm	06/05/1985	Long An	Giỏi	A410716	TB_KD07
293	142328331	Nguyễn Văn	Đồng	29/04/1987	TP.Hồ Chí Minh	Khá	A410717	TB_KD08
294	142328326	Lê Anh	Dũng	29/03/1983	Long An	Khá	A410718	TB_KD09
295	142328332	Bùi Thị Hồng	Gắm	28/06/1985	Quảng Bình	Khá	A410719	TB_KD10
296	141328293	Nguyễn Bảo	Giang	11/04/1987	Bình Dương	Khá	A410720	TB_KD11

297	142328334	Lê Thị Trúc	Giang	07/07/1983	Tây Ninh	Khá	A410721	TB_KD12
298	141328294	Đinh Thị Ngọc	Hà	24/06/1971	Bến Tre	Khá	A410722	TB_KD13
299	142328337	Ngô Thị Kim	Hằng	11/01/1984	TP.Hồ Chí Minh	Giỏi	A410723	TB_KD14
300	141328297	Bùi Thị Thuý	Hằng	01/02/1987	Tây Ninh	Khá	A410724	TB_KD15
301	142328336	Trần Phú	Hào	24/05/1977	Hải Dương	Giỏi	A410725	TB_KD16
302	142328341	Lê Thị Diệu	Hiền	08/08/1986	Tây Ninh	Giỏi	A410726	TB_KD17
303	142328342	Nguyễn Thuý	Hiền	12/04/1984	TP.Hồ Chí Minh	Khá	A410727	TB_KD18
304	142328345	Phạm Thị Mỹ	Hiệp	10/11/1984	Tây Ninh	Giỏi	A410728	TB_KD19
305	142328348	Trần Thị Thanh	Hoài	17/02/1985	TP.Hồ Chí Minh	Giỏi	A410729	TB_KD20
306	142328352	Nguyễn Thị Linh	Huệ	16/12/1986	TP.Hồ Chí Minh	Giỏi	A410730	TB_KD21
307	142328357	Lê Thị	Hương	12/05/1977	Long An	Giỏi	A410731	TB_KD22
308	142328353	Trần Thị Xuân	Huyền	15/03/1985	Tây Ninh	Giỏi	A410732	TB_KD23
309	142328355	Phan Thị Kim	Huyền	16/02/1985	TP.Hồ Chí Minh	Khá	A410733	TB_KD24
310	142328369	Đoàn Thị Thanh	Loan	25/09/1985	Tây Ninh	Giỏi	A410734	TB_KD25
311	142328371	Lê Thị Kim	Lý	09/10/1986	TP.Hồ Chí Minh	Khá	A410735	TB_KD26
312	142328379	Nguyễn Thị Ngọc	Nga	05/04/1980	TP.Hồ Chí Minh	Khá	A410736	TB_KD27
313	142328383	Trần Ân	Nhân	02/02/1981	Vĩnh Long	Khá	A410737	TB_KD28
314	141328303	Nguyễn Thị	Oanh	24/10/1987	Sông Bé	Khá	A410738	TB_KD29
315	142328393	Nguyễn Thị Bích	Phượng	18/02/1985	Tây Ninh	Giỏi	A410739	TB_KD30
316	142328407	Trần Thị Thanh	Thảo	04/04/1983	TP.Hồ Chí Minh	Khá	A410740	TB_KD31
317	141328308	Trịnh Thị	The	06/09/1988	TP.Hồ Chí Minh	Giỏi	A410741	TB_KD32
318	142328410	Phạm Thị Mai	Thi	27/09/1987	Tây Ninh	Giỏi	A410742	TB_KD33
319	142328417	Nguyễn Thị Thanh	Thuý	15/07/1979	Long An	Giỏi	A410743	TB_KD34
320	142328421	Vũ Thị Thuý	Trang	23/10/1983	Long An	Khá	A410744	TB_KD35
321	142328420	Huỳnh Thị Thu	Trang	07/01/1986	Long An	Khá	A410745	TB_KD36
322	142328401	Nguyễn Ngọc Khả	Tú	10/10/1986	TP.Hồ Chí Minh	Giỏi	A410746	TB_KD37
323	142328398	Phan Ngọc	Rung	12/12/1984	TP.Hồ Chí Minh	Khá	A410747	TB_KD38
324	142328397	Võ Thị Tuyết	Roi	07/06/1987	Tây Ninh	Khá	A410748	TB_KD39
325	141328304	Nguyễn Thị Mai	Phương	18/12/1985	Bến Tre	Khá	A410749	TB_KD40
326	142328362	Huỳnh Phú	Khuong	15/07/1985	TP.Hồ Chí Minh	Khá	A410750	TB_KD41
327	142328366	Bùi Thị Mỹ	Linh	09/11/1985	Tây Ninh	Khá	A410751	TB_KD42
328	142328367	Nguyễn Thị Dũng	Linh	25/08/1987	Tây Ninh	Khá	A410752	TB_KD43
329	142328405	Nguyễn Thị	Tươi	24/10/1987	Long An	Khá	A410753	TB_KD44
330	142328390	Đỗ Đặng Trường	Phúc	12/08/1978	TP.Hồ Chí Minh	Khá	A410754	TB_KD45
331	142328399	Nguyễn Thị	Sang	19/05/1986	Tây Ninh	Khá	A410755	TB_KD46
332	142328316	Võ Thị Thuý	An	20/10/1985	Tây Ninh	Khá	A410756	TB_KD47
333	142328413	Đặng Thị Kim	Thơ	05/05/1987	TP.Hồ Chí Minh	Khá	A410757	TB_KD48
334	142328423	Huỳnh Thị Như	Uyên	28/11/1985	TP.Hồ Chí Minh	Khá	A410758	TB_KD49
335	141328307	Đoàn Thị Xuân	Thảo	24/01/1986	Tây Ninh	Khá	A410759	TB_KD50
336	142328424	Nguyễn Thị	Vân	26/09/1987	TP.Hồ Chí Minh	Khá	A410760	TB_KD51
337	142328408	Lâm Hồng	Thắm	08/07/1986	TP.Hồ Chí Minh	Khá	A410761	TB_KD52
338	142328361	Nguyễn Minh	Khải	15/08/1985	TP.Hồ Chí Minh	Khá	A410762	TB_KD53
339	142328416	Nguyễn Thị Kim	Thuý	17/05/1980	TP.Hồ Chí Minh	Khá	A410763	TB_KD54
340	142328356	Nguyễn Thị Tú	Huỳnh	16/08/1985	Tây Ninh	Khá	A410764	TB_KD55
341	142328340	Đào Thảo	Hiền	24/06/1986	Tây Ninh	Khá	A410765	TB_KD56
342	142328363	Nguyễn Thị Mộng	Lài	18/09/1987	TP.Hồ Chí Minh	Khá	A410766	TB_KD57
343	142328415	Nguyễn Thanh	Thuý	03/07/1985	TP.Hồ Chí Minh	Khá	A410767	TB_KD58
344	142328412	Dương Thị Kim	Thoa	28/01/1987	TP.Hồ Chí Minh	Khá	A410768	TB_KD59
345	141328298	Mạch Thị	Hằng	08/07/1987	Thanh Hoá	Khá	A410769	TB_KD60
346	142328389	Phan Thanh	Phú	21/12/1987	TP.Hồ Chí Minh	Khá	A410770	TB_KD61

347	142328359	Nguyễn Trọng	Hữu	05/11/1982	TP.Hồ Chí Minh	Khá	A410771	TB_KD62
348	142328406	Hồ Thị	Thảo	16/11/1986	Tây Ninh	Khá	A410772	TB_KD63
349	142328414	Trần Thị Ngọc	Thơ	14/04/1983	TP.Hồ Chí Minh	Khá	A410773	TB_KD64
350	142328547	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	15/09/1987	Lâm Đồng	Giỏi	A410500	TV_KD01
351	142328548	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	30/10/1981	TP.Hồ Chí Minh	Giỏi	A410499	TV_KD02
352	142328579	Trần Thị Minh	Tân	20/03/1987	Kon Tum	Khá	A410498	TV_KD03
353	142328607	Phạm Thị Thu	Trang	20/02/1986	Hà Tây	Khá	A410497	TV_KD04
354	142328615	Trần Thị Thanh	Vân	26/10/1971	TP.Hồ Chí Minh	Khá	A410496	TV_KD05
355	142328496	Cao Thị Bích	Hạnh	05/04/1985	Quảng Nam	Khá	A410641	TV_KD06
356	142328558	Nguyễn Thị Thúy	Phương	02/10/1984	Quảng Nam	Khá	A410642	TV_KD07
357	142328539	Thạch Phi	Na	1984	Cà Mau	Khá	A410780	TV_KD08
358	142328528	Nguyễn Ngọc	Lan	23/01/1987	Lâm Đồng	Khá	A410644	TV_KD09
359	142328474	Đặng Thị Mộng	Cầm	02/10/1981	Bình Định	Khá	A410645	TV_KD10
360	142328570	Hàng Ngọc	Sơn	28/06/1984	Ninh Thuận	Khá	A410646	TV_KD11
361	142328589	Nguyễn Thị	Thâm	28/08/1986	Phú Yên	Khá	A410647	TV_KD12
362	142328489	Nguyễn Thị Linh	Giang	20/03/1984	Quảng Nam	Khá	A410648	TV_KD13
363	142328498	Liêu Thị Lệ	Hằng	10/05/1985	Bến Tre	Khá	A410649	TV_KD14
364	142328582	Lê Mộng	Tuyền	03/08/1987	TP.Hồ Chí Minh	Khá	A410650	TV_KD15
365	142328551	Đặng Thị	Nhị	04/09/1985	Vĩnh Phú	Khá	A410651	TV_KD16
366	142328513	Nguyễn Thị Tuyết	Hồng	25/01/1984	Tiền Giang	Khá	A410652	TV_KD17
367	142328599	Nguyễn Thị	Thuận	31/01/1986	Hà Tây	Khá	A410653	TV_KD18
368	142328470	Võ Thị Tuyết	Anh	12/11/1979	Vĩnh Long	Khá	A410654	TV_KD19
369	142328573	Trần Thị	Sửu	01/08/1985	Hà Nam	Khá	A410659	TV_KD20
370	142328550	Nguyễn Thị Thu	Nguyệt	14/10/1987	TP.Hồ Chí Minh	Khá	A410660	TV_KD21
371	142328580	Phạm Thị	Tín	12/06/1987	Quảng Ngãi	Khá	A410661	TV_KD22
372	142328491	Lê Thị Ngọc Nữ Ngân	Hà	23/08/1985	Đắk Lắk	Khá	A410662	TV_KD23
373	142328577	Trần Thị	Tâm	07/05/1980	Bắc Giang	Khá	A410663	TV_KD24
374	142328481	Nguyễn Phương	Dung	19/05/1985	Quảng Nam	Khá	A410664	TV_KD25
375	142328480	Phạm Ngọc	Diệp	15/10/1984	TP.Hồ Chí Minh	Khá	A410665	TV_KD26
376	142328552	Dương Thanh Hồng	Nhung	05/01/1977	Tiền Giang	Khá	A410666	TV_KD27
377	142328588	Nguyễn Thị Ngọc	Thảo	12/05/1981	TP.Hồ Chí Minh	Khá	A410667	TV_KD28
378	142328538	Vũ Thị	Mùi	25/10/1979	Hải Dương	Khá	A410668	TV_KD29
379	142328563	Đặng Thị Bạch	Phượng	29/10/1972	Gia Định	Khá	A410669	TV_KD30
380	142328535	Bùi Thị	Lý	28/12/1981	Ninh Bình	Khá	A410670	TV_KD31
381	142328606	Nguyễn Hoàng Uyên	Trang	30/09/1985	Quảng Nam	Khá	A410671	TV_KD32
382	142328527	Đào Thị	Lan	15/04/1986	Hà Nam	Khá	A410672	TV_KD33
383	142328520	Trần Kim	Huyền	14/12/1982	Tây Ninh	Khá	A410673	TV_KD34
384	142328565	Tô Thị	Phượng	12/01/1974	Quảng Ngãi	Khá	A410674	TV_KD35
385	142328549	Trịnh Thị	Nguyên	31/08/1984	TP.Hồ Chí Minh	Khá	A410675	TV_KD36
386	142328478	Lê Thị	Chinh	04/10/1987	Thanh Hóa	Khá	A410676	TV_KD37
387	142328518	Lâm Thị	Huổi	28/02/1983	Bạc Liêu	Khá	A410677	TV_KD38
388	142328468	Nguyễn Hoàng	Anh	02/10/1984	TP.Hồ Chí Minh	Khá	A410678	TV_KD39
389	142328484	Nguyễn Minh	Dương	1984	Tây Ninh	Khá	A410778	TV_KD40
390	142328569	Phan Thị Thu	Sang	26/08/1985	Hà Tĩnh	Khá	A410680	TV_KD41
391	142328493	Nguyễn Thanh	Hải	15/11/1984	Vĩnh Long	Khá	A410681	TV_KD42
392	142328487	Trần Thị Thu	Đông	16/01/1984	Trà Vinh	Khá	A410682	TV_KD43
393	142328485	Nguyễn Thị Ánh	Đào	06/02/1986	Quảng Ngãi	Trung Bình	A410683	TV_KD44
394	142328617	Diệp Lâm Nguyễn Tường	Vi	23/11/1985	Khánh Hòa	Trung Bình	A410684	TV_KD45
395	142328572	Thái Minh	Sùng	09/09/1983	Cà Mau	Trung Bình	A410685	TV_KD46
396	142328507	Đặng Thị	Hoa	01/02/1979	Quảng Nam	Trung Bình	A410686	TV_KD47

397	142328600	Nguyễn Thị Thu	Thùy	29/02/1986	Phú Yên	Trung Bình	A410687	TV_KD48
398	142328557	Lưu Thị Lan	Phương	21/03/1983	An Giang	Trung Bình	A410688	TV_KD49
399	142328601	Phan Nguyễn Quỳnh	Thư	19/09/1985	Quảng Ngãi	Trung Bình	A410689	TV_KD50
400	142328559	Nguyễn Thị Trúc	Phương	26/04/1984	Bến Tre	Trung Bình	A410690	TV_KD51
401	142328608	Ngô Thị Thu	Trâm	07/05/1984	Đồng Tháp	Trung Bình	A410691	TV_KD52
402	142328609	Nguyễn Ngọc Bảo	Trâm	29/11/1986	An Giang	Trung Bình	A410692	TV_KD53
403	142328553	Trần Tố	Như	02/03/1986	Nam Định	Trung Bình	A410693	TV_KD54
404	142328561	Triệu Thị Uyên	Phương	24/05/1985	Bình Thuận	Trung Bình	A410694	TV_KD55
405	142328592	Trần Nhân	Thịnh	03/02/1982	Hà Nam Ninh	Trung Bình	A410695	TV_KD56
406	142328495	Trần Văn	Hạng	01/09/1979	Long An	Trung Bình	A410696	TV_KD57
407	142328596	Hồ Thị	Thu	20/09/1985	Nghệ An	Trung Bình	A410697	TV_KD58
408	142328509	Nguyễn Đình	Hoàng	05/02/1971	Quảng Bình	Trung Bình	A410698	TV_KD59
409	142328581	Võ Văn	Tuấn	29/09/1986	Tiền Giang	Trung Bình	A410699	TV_KD60
410	142328532	Trần Thụy Ngọc	Loan	11/11/1984	TP.Hồ Chí Minh	Trung Bình	A410700	TV_KD61
411	142328619	Lê Anh	Viễn	20/09/1983	Quảng Ngãi	Trung Bình	A410701	TV_KD62
412	142328472	Nguyễn Thị Mỹ	Bình	10/10/1971	Tiền Giang	Trung Bình	A410702	TV_KD63
413	142328621	Nguyễn Thị	Xuân	05/05/1981	Thanh Hóa	Trung Bình	A410703	TV_KD64
414	142328479	Đào Thị	Diễm	02/06/1985	Đồng Nai	Trung Bình	A410704	TV_KD65
415	142328575	Phan Minh	Tâm	07/03/1978	Long An	Trung Bình	A410705	TV_KD66
416	142328574	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	16/02/1985	Nghệ An	Trung Bình	A410706	TV_KD67
417	142328620	Đặng Lâm	Việt	04/09/1982	Quảng Ngãi	Trung Bình	A410707	TV_KD68
418	142328568	Lê Vĩnh	Sang	18/05/1986	Đắk Lắk	Trung Bình	A410708	TV_KD69
419	142328510	Trần Đình	Hoàng	17/09/1985	Nghệ An	Trung Bình	A410709	TV_KD70
420	142328274	Thái Khắc	Mật	08/04/1984	Nghệ An	Khá	A410774	T_KD46
421	142318197	Hà Thị Thu	Trang	01/06/1983	Bình Định	Khá	A410775	T_KK79
422	142318166	Lê Thị	Lánh	20/03/1985	Bình Định	Khá	A410776	T_KK80
423	142318149	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	07/12/1984	Tiền Giang	Khá	A410777	T_KK81
424	142218925	Phan Phước	Chuyển	21/06/1985	TT Huế	Khá	A410801	TNA_XD01
425	142218926	Nguyễn Đình	Duy	28/09/1986	Quảng Ngãi	Khá	A410802	TNA_XD02
426	142218955	Đặng Thanh	Sang	17/09/1983	Tây Ninh	Khá	A410803	TNA_XD03
427	142218964	Đào Thanh	Thảo	20/10/1984	Quảng Ngãi	Trung Bình	A410804	TNA_XD04
428	1412188910	Nguyễn Phước	Hòa	01/02/1987	Kiên Giang	Trung Bình	A410805	TNA_XD05
429	142218937	Lê Văn	Khê	25/10/1986	Quảng Ngãi	Khá	A410806	TNA_XD06
430	142218923	Ô Ngọc	Cơ	01/01/1986	Bến Tre	Khá	A410807	TNA_XD07
431	142218924	Phan Xuân	Cường	27/09/1986	Quảng Bình	Khá	A410808	TNA_XD08
432	142218968	Võ Văn	Trọng	21/10/1987	Quảng Ngãi	Trung Bình	A410809	TNA_XD09
433	142218966	Lê Văn	Thức	11/09/1984	Quảng Ngãi	Trung Bình	A410810	TNA_XD10
434	142218928	Phạm Khắc	Đoàn	02/02/1985	Nam Định	Trung Bình	A410811	TNA_XD11
435	142218942	Lê Hoàng	Long	23/05/1986	Đồng Nai	Trung Bình	A410812	TNA_XD12
436	1412188918	Nguyễn	Quyên	01/09/1984	Bình Định	Trung Bình	A410813	TNA_XD13
437	142218967	Nguyễn Văn	Trịnh	09/04/1984	Phú Yên	Trung Bình	A410814	TNA_XD14
438	142218970	Huỳnh Thanh	Trương	14/06/1983	Quảng Nam	Trung Bình	A410815	TNA_XD15
439	1412188917	Ngô Văn	Quân	08/04/1984	Lâm Đồng	Trung Bình	A410816	TNA_XD16
440	142218960	Trần Kim	Tây	02/05/1987	Đắk Nông	Trung Bình	A410817	TNA_XD17
441	142218927	Nguyễn Văn	Định	12/06/1986	Đắk Lắk	Trung Bình	A410818	TNA_XD18
442	142218946	Trần Hoàng	Minh	10/03/1986	Quảng Nam	Trung Bình	A410819	TNA_XD19
443	1412188907	Nguyễn Văn	Điệp	06/03/1983	Quảng Nam	Trung Bình	A410820	TNA_XD20
444	142218934	Nguyễn Duy	Kha	10/03/1985	Bình Định	Trung Bình	A410821	TNA_XD21
445	1412188914	Lê Hồng	Phúc	16/10/1987	Bình Thuận	Trung Bình	A410822	TNA_XD22
446	142218961	Trần Vũ	Tiếng	02/09/1980	Hậu Giang	Trung Bình	A410823	TNA_XD23

447	142218959	Lê Võ Thanh	Tấn	28/12/1986	Bình Định	Trung Bình	A410824	TNA_XD24
448	142218957	Phạm Hồng	Son	01/06/1986	Nghệ An	Trung Bình	A410825	TNA_XD25
449	142218935	Nguyễn Quốc	Kha	20/11/1982	Quảng Ngãi	Trung Bình	A410826	TNA_XD26
450	1412188909	Ngô Trung	Hiếu	10/05/1986	Bình Dương	Trung Bình	A410827	TNA_XD27
451	142218950	Nguyễn Thanh	Nhứt	12/07/1982	Phú Yên	Khá	A410828	TNA_XD28
452	142218938	Trương Văn	Khoa	10/10/1981	Bình Định	Trung Bình	A410829	TNA_XD29
453	142218929	Nguyễn Minh	Giang	05/07/1985	Phú Yên	Khá	A410830	TNA_XD30
454	1412188908	Huỳnh Trọng	Hậu	10/08/1986	Bình Định	Trung Bình	A410831	TNA_XD31
455	142218940	Hoàng Quảng	Khuong	07/05/1983	Quảng Bình	Trung Bình	A410832	TNA_XD32
456	142218954	Võ Minh	Phuong	20/05/1985	Quảng Ngãi	Trung Bình	A410833	TNA_XD33
457	142218922	Nguyễn Đức	Cảnh	12/05/1985	Quảng Nam	Trung Bình	A410834	TNA_XD34
458	1412188916	Từ Công	Quang	30/10/1985	Bình Định	Khá	A410835	TNA_XD35
459	142218936	Mai Văn	Khánh	02/06/1986	Thanh Hóa	Trung Bình	A410490	TNA_XD36
460	142218951	Nguyễn Văn	Phong	19/01/1984	Hà Tĩnh	Trung Bình	A410837	TNA_XD37
461	1412188912	Thạch Thúy	Loan	13/06/1988	Kiên Giang	Trung Bình	A410495	TNA_XD38
462	1412188921	Nguyễn Đăng	Tuyên	07/10/1985	Bắc Ninh	Trung Bình	A410839	TNA_XD39
463	142218969	Nguyễn Thành	Trung	01/05/1977	Sóc Trăng	Trung Bình	A410840	TNA_XD40
464	142218971	Nguyễn Thương	Việt	05/01/1982	Ninh Bình	Trung Bình	A410489	TNA_XD41
465	142218949	Đào Minh	Nhuận	03/05/1978	Khánh Hòa	Trung Bình	A410842	TNA_XD42
466	1412188905	Nguyễn Duy	Bắc	17/11/1975	Kiên Giang	Trung Bình	A410843	TNA_XD43
467	1412188906	Nguyễn Phước	Danh	18/02/1976	Tiền Giang	Trung Bình	A410844	TNA_XD44
468	142218965	Nguyễn Hữu	Thuyền	13/08/1983	Quảng Trị	Trung Bình	A410491	TNA_XD45
469	142218931	Phạm Hữu	Hiền	17/06/1982	Khánh Hòa	Trung Bình	A410492	TNA_XD46
470	142218933	Hồ Sỹ	Kiên	08/01/1987	Nghệ An	Trung Bình	A410493	TNA_XD47
471	142218932	Nguyễn Trung	Hiếu	28/02/1987	Bình Định	Trung Bình	A410494	TNA_XD48
	QB: 2680 /QB-DHDT-HĐTN NGÀY 15/11/2011							
1	122230641	Lê Quang	Thái	26/05/1987	T.T.Huế	Trung Bình	00314388	KTR190
2	122230563	Trịnh Lê	Hải	23/05/1987	Hòa Bình	Khá	00314389	KTR191
3	122230533	Đoàn Văn	Đông	10/10/1987	Quảng Nam	Khá	00314390	KTR192
4	122230679	Lâm Quốc	Tuấn	11/06/1987	Quảng Nam	Khá	00314391	KTR193
5	122230638	Đoàn Văn	Tân	20/08/1988	T.T.Huế	Khá	00314392	KTR194
6	122230653	Lê Văn	Thường	05/04/1987	Hà Nam	Trung Bình	00314393	KTR195
7	122230547	Hoàng Nghĩa	Bình	23/12/1986	Nghệ An	Khá	00314394	KTR196
8	K11.126.0547	Nguyễn Anh	Khoa	16/10/1983	Quảng Nam	TB Khá	00314395	KTR197
9	K11.114.0298	Nguyễn Thái	Son	05/09/1985	Quảng Bình	Trung Bình	00314701	XD207
10	142210744	Nguyễn Đông	Sáng	05/05/1983	Bình Định	Khá	00314693	D_XD62
11	142210751	Đỗ Văn	Thạo	01/04/1984	Quảng Nam	Khá	00314694	D_XD63
12	142210712	Nguyễn Văn	Hiển	14/03/1984	Đà Nẵng	Khá	00314695	D_XD64
13	142210730	Nguyễn Thành	Long	13/03/1986	Đà Nẵng	Khá	00314696	D_XD65
14	142210742	Hồ Văn	Quốc	12/11/1983	Đà Nẵng	Trung Bình	00314697	D_XD66
15	142210746	Lưu Văn	Tâm	22/10/1985	Quảng Nam	Khá	00314698	D_XD67
16	142210747	Phạm Việt	Thắng	05/12/1978	Quảng Nam	Trung Bình	00314699	D_XD68
17	142210749	Phan Văn	Thanh	08/03/1984	Quảng Nam	Trung Bình	00314700	D_XD69
18	142210159	Nguyễn Đức	Bình	12/04/1987	Bình Định	Trung Bình	00314636	T_XDD93
19	142210162	Nguyễn Đình	Chung	20/06/1986	Quảng Bình	Khá	00314637	T_XDD94
20	142220297	Nguyễn Hữu	Chung	09/07/1985	Quảng Trị	Khá	00314638	T_XDD95
21	142210165	Võ Tấn	Cường	15/05/1986	Quảng Nam	Khá	00314639	T_XDD96
22	142210166	Nguyễn Tấn	Cường	04/04/1982	Quảng Nam	Khá	00314640	T_XDD97
23	142210167	Lê Văn	Đạo	26/08/1976	Bình Định	Giỏi	00314641	T_XDD98
24	142210171	Cao Văn	Điện	30/12/1983	Quảng Nam	Khá	00314642	T_XDD99

25	142210174	Nguyễn Tiến	Doanh	25/08/1984	Lâm Đồng	Khá	00314643	T_XDD100
26	142210176	Nguyễn	Dũng	07/07/1984	Quảng Trị	Khá	00314644	T_XDD101
27	142210177	Dương Trương Quốc	Dũng	17/04/1983	Đà Nẵng	Khá	00314645	T_XDD102
28	142210178	Nguyễn Đình	Duy	01/08/1980	Quảng Nam	Khá	00314646	T_XDD103
29	142210183	Phạm Minh	Hải	20/09/1980	Quảng Nam	Khá	00314647	T_XDD104
30	142210184	Nguyễn Thành	Hải	29/03/1985	Quảng Nam	Khá	00314648	T_XDD105
31	142210193	Đinh Xuân	Hoài	06/04/1985	Quảng Bình	Trung Bình	00314649	T_XDD106
32	142210195	Trần Minh	Hoàng	29/11/1985	Phú Yên	Khá	00314650	T_XDD107
33	142210199	Nguyễn Huy	Hùng	15/02/1985	Quảng Trị	Khá	00314651	T_XDD108
34	142210213	Nguyễn Văn	Lào	04/04/1986	Quảng Nam	Khá	00314652	T_XDD109
35	142210220	Lương Văn	Lý	12/09/1986	Quảng Ngãi	Khá	00314653	T_XDD110
36	142210221	Ngô Đức	Lý	15/05/1985	Đà Nẵng	Khá	00314654	T_XDD111
37	142210223	Nguyễn Trần	Minh	21/06/1985	Quảng Nam	Khá	00314655	T_XDD112
38	142210226	Võ Văn	Mỹ	04/07/1983	Quảng Ngãi	Khá	00314656	T_XDD113
39	142210229	Trần Đức	Nguyên	16/04/1984	Quảng Trị	Khá	00314657	T_XDD114
40	142210232	Nguyễn Thành	Như	14/11/1984	Quảng Nam	Khá	00314658	T_XDD115
41	142210234	Trương	Phong	16/04/1983	Quảng Nam	Khá	00314659	T_XDD116
42	142210236	Nguyễn Thanh	Phụng	25/09/1981	Quảng Nam	Trung Bình	00314660	T_XDD117
43	142210252	Lê Anh	Thắng	10/03/1987	Quảng Bình	Khá	00314661	T_XDD118
44	142210256	Phan Quốc	Thịnh	02/09/1986	Quảng Nam	Khá	00314662	T_XDD119
45	142210257	Nguyễn Quốc	Thịnh	19/01/1985	Quảng Nam	Trung Bình	00314663	T_XDD120
46	142210273	Trần Văn	Truyền	10/04/1986	Quảng Ngãi	Khá	00314664	T_XDD121
47	142210274	Trương Anh	Tú	14/05/1981	Quảng Ngãi	Khá	00314665	T_XDD122
48	142210277	Nguyễn Văn	Tuân	02/04/1985	Quảng Trị	Giỏi	00314666	T_XDD123
49	142210278	Lê Văn	Tuấn	11/11/1979	Quảng Trị	Giỏi	00314667	T_XDD124
50	142210279	Nguyễn Anh	Tuấn	24/03/1984	Quảng Bình	Khá	00314668	T_XDD125
51	142210281	Phan Anh	Tuấn	09/08/1982	Quảng Nam	Khá	00314669	T_XDD126
52	142210283	Lê Văn	Tương	01/02/1985	Huế	Giỏi	00314670	T_XDD127
53	142210287	Hồ Tấn	Vĩnh	20/05/1986	Quảng Nam	Khá	00314671	T_XDD128
54	142210290	Vương	Ý	25/02/1986	Quảng Nam	Khá	00314672	T_XDD129
55	142210155	Nguyễn Đức	Anh	02/12/1983	Quảng Bình	Khá	00314673	T_XDD130
56	142210163	Phan Hữu	Chung	24/11/1981	Đà Nẵng	Khá	00314674	T_XDD131
57	142210196	Đinh Văn	Huệ	14/07/1976	Quảng Nam	Khá	00314675	T_XDD132
58	142210201	Nguyễn Thanh	Hữu	07/01/1986	Bình Định	Khá	00314676	T_XDD133
59	142210204	Nguyễn Văn	Khánh	27/01/1987	Quảng Ngãi	Trung Bình	00314677	T_XDD134
60	142210214	Nguyễn Duy	Linh	08/07/1984	Quảng Ngãi	Trung Bình	00314678	T_XDD135
61	142210216	Nguyễn Hoàng	Long	31/07/1984	Quảng Bình	Trung Bình	00314679	T_XDD136
62	142210243	Phạm Xuân	Sinh	29/04/1984	Quảng Nam	Khá	00314680	T_XDD137
63	142210263	Trần Việt	Thương	21/04/1985	Bình Định	Khá	00314681	T_XDD138
64	142210265	Bùi Đức	Tín	27/08/1985	Bình Định	Khá	00314682	T_XDD139
65	142210172	Phan Đình	Diệp	20/09/1985	Huế	Khá	00314683	T_XDD140
66	142210280	Võ Đăng	Tuấn	24/03/1985	Quảng Nam	Trung Bình	00314684	T_XDD141
67	142210247	Trương Văn	Tám	29/01/1983	Quảng Nam	Trung Bình	00314685	T_XDD142
68	142210175	Nguyễn Đức	Du	07/02/1985	Quảng Bình	Trung Bình	00314686	T_XDD143
69	142210260	Trần Anh	Thư	23/01/1981	Hà Tĩnh	Trung Bình	00314687	T_XDD144
70	142210246	Bùi Minh	Tá	24/04/1987	Bình Định	Khá	00314688	T_XDD145
71	132210184	Huỳnh Trung	Hải	27/10/1985	Quảng Nam	Trung Bình	00314689	T_XDD146
72	132210276	Nguyễn Minh	Tuấn	26/06/1982	Khánh Hòa	Trung Bình	00314690	T_XDD147
73	132210196	Trần Thanh	Hùng	11/10/1985	Đắk Lắk	Trung Bình	00314691	T_XDD148
74	132210230	Nguyễn Đăng	Phong	02/05/1987	Quảng Trị	Trung Bình	00314692	T_XDD149

75	142220292	Huỳnh Ngọc	Anh	20/08/1982	Quảng Nam	Khá	00314603	T_XDC66
76	142220299	Đoàn Văn	Danh	20/07/1983	Quảng Nam	Trung Bình	00314604	T_XDC67
77	142220301	Ngô Quang	Định	13/10/1979	Quảng Trị	Khá	00314605	T_XDC68
78	142220305	Nguyễn Sinh	Duy	04/07/1985	Quảng Ngãi	Khá	00314606	T_XDC69
79	142220306	Nguyễn Thế	Hải	04/08/1987	Hải Hưng	Giỏi	00314607	T_XDC70
80	142220307	Dương	Hải	19/03/1987	Quảng Nam	Khá	00314608	T_XDC71
81	142220310	Huỳnh Văn	Hiệp	12/04/1985	Đắk Lắk	Khá	00314609	T_XDC72
82	142220312	Võ Văn	Hùng	06/11/1983	Gia Lai	Khá	00314610	T_XDC73
83	142220314	Trần Công	Khoa	21/01/1985	Quảng Nam	Khá	00314611	T_XDC74
84	142220316	Nguyễn Bá	Lâm	25/01/1985	Quảng Bình	Khá	00314612	T_XDC75
85	142220321	Nguyễn Văn	Mạnh	14/11/1985	Quảng Ngãi	Trung Bình	00314613	T_XDC76
86	142220327	Hồ Xuân	Nhật	30/05/1984	Quảng Trị	Khá	00314614	T_XDC77
87	142220335	Nguyễn Trung	Son	20/06/1987	Hà Tĩnh	Khá	00314615	T_XDC78
88	142220337	Phan Văn	Tây	20/10/1982	Đà Nẵng	Khá	00314616	T_XDC79
89	142220345	Mai Quốc	Thọ	10/03/1982	Đà Nẵng	Khá	00314617	T_XDC80
90	142220349	Nguyễn Tấn	Tuân	24/03/1969	Đà Nẵng	Khá	00314618	T_XDC81
91	142220351	Nguyễn Văn	Tuấn	20/02/1983	Quảng Nam	Khá	00314619	T_XDC82
92	142220298	Lê Đức	Cương	22/02/1983	Quảng Trị	Khá	00314620	T_XDC83
93	142220304	Lê Văn	Dương	15/08/1981	Quảng Bình	Trung Bình	00314621	T_XDC84
94	142220341	Lê Văn	Thành	02/01/1987	Thái Bình	Khá	00314622	T_XDC85
95	142220308	Nguyễn Hữu	Hải	11/10/1985	Quảng Bình	Khá	00314623	T_XDC86
96	142220313	Đoàn Công	Huy	01/12/1986	Quảng Nam	Khá	00314624	T_XDC87
97	142220322	Nguyễn Hoài	Nam	02/01/1986	Huế	Khá	00314625	T_XDC88
98	142210237	Phạm Như	Quân	01/11/1986	Quảng Bình	Khá	00314626	T_XDC89
99	142220350	Nguyễn Anh	Tuấn	14/08/1986	Quảng Bình	Khá	00314627	T_XDC90
100	142220311	Phan	Hiếu	20/03/1985	Huế	Trung Bình	00314628	T_XDC91
101	142220342	Vương Công	Thành	17/12/1975	Quảng Nam	Khá	00314629	T_XDC92
102	142220309	Phan	Hào	19/01/1986	Huế	Khá	00314630	T_XDC93
103	142220344	Hồ Văn	Thiệu	22/08/1987	Nghệ An	Trung Bình	00314631	T_XDC94
104	142220296	Trương Quang	Cánh	13/07/1981	Quảng Trị	Khá	00314632	T_XDC95
105	142220340	Nguyễn Tiến	Thành	10/10/1984	Quảng Bình	Trung Bình	00314633	T_XDC96
106	132220327	Đàm Quốc	Thắng	02/02/1986	Phú Yên	Trung Bình	00314634	T_XDC97
107	132220338	Đặng Ngọc	Huân	02/01/1987	Bình Định	Trung Bình	00314635	T_XDC98
108	101150229	Đỗ Tấn	Lực	20/08/1984	Đà Nẵng	Trung Bình	00314601	XC139
109	10.104.8412	Nguyễn Xuân	Hoàng	07/07/1983	Quảng Bình	Trung Bình	00314602	XC140
110	151210985	Nguyễn Văn	Tự	09/06/1988	Quảng Ngãi	Khá	00246108	C_XCD36
111	151210993	Bùi Văn	Lên	04/08/1988	Quảng Ngãi	Khá	00246107	C_XCD37
112	151210994	Nguyễn Văn	Phước	19/11/1987	Đắk Lắk	Khá	00246106	C_XCD38
113	151210996	Trần Thanh	Duy	10/04/1988	Quảng Ngãi	Khá	00246105	C_XCD39
114	151211000	Trần Ngọc	Cường	17/12/1988	Đà Nẵng	Trung Bình	00246104	C_XCD40
115	151211020	Tổng Công	Thịnh	16/03/1986	Quảng Ngãi	Khá	00246103	C_XCD41
116	141213254	Bùi Xuân	Ty	07/01/1990	Nam Định	Trung Bình	00246113	XCD124
117	141213255	Nguyễn Hoàng	Việt	23/04/1985	Quảng Bình	Khá	00246112	XCD125
118	141213259	Nguyễn Cảnh	Xy	28/11/1989	Kon Tum	Trung Bình	00246111	XCD126
119	141213213	Hồ Văn	Tài	23/08/1990	Quảng Trị	Trung Bình	00246110	XCD127
120	131218015	Trần Mạnh	Hòa	20/08/1988	Điện Biên	Khá	00246109	XCD128
121	132617380	Nguyễn Thị Kim	Tiến	01/04/1988	Quảng Ngãi	Khá	00314385	NAB123
122	132617389	Lê Thị Ái	Vân	18/03/1985	TT Huế	Khá	00314386	NAB124
123	5268	Huỳnh Thị Tú	Quyên	10/12/1983	Đà Nẵng	TB Khá	00314387	NAB125
124	132426601	Đặng Ngọc	Châu	25/05/1988	TT-Huế	Khá	00314380	DLL26

125	132426648	Lê Thị Quỳnh	Như	12/04/1988	Gia Lai	Giỏi	00314381	DLL27
126	132426649	Lê Thị Kim	Nhung	01/07/1988	Quảng Nam	Giỏi	00314382	DLL28
127	132426613	Cao Thuỳ	Phương	03/05/1988	Quảng Nam	Khá	00314383	DLL29
128	8709	Bùi Thị Vy	Sa	06/11/1984	Khánh Hòa	TB Khá	00314384	502DL13
129	132416480	Lê Thị Uyên	Nhi	02/09/1988	Quảng Trị	Khá	00314379	DLK128
130	132335250	Trần Thị Bích	Vân	25/05/1987	Quảng Nam	Khá	00314373	QTH188
131	132335077	Phan Trường	Điệp	20/08/1988	Gia Lai	Khá	00314374	QTH189
132	132335088	Nguyễn Thị Ngọc	Duyên	29/09/1988	Bình Định	Giỏi	00314375	QTH190
133	132335236	Phùng Văn	Trọng	19/05/1988	Quảng Bình	Trung Bình	00314376	QTH191
134	132335240	Bùi Tấn	Trưởng	29/06/1988	Quảng Ngãi	Khá	00314377	QTH192
135	132335199	Nguyễn Chiến	Thắng	13/08/1989	Nghệ An	Khá	00314378	QTH193
136	132355564	Đỗ Thị	Tường	08/04/1989	Quảng Nam	Giỏi	00314369	QTC151
137	132355574	Ngô Thị Bảo	Yến	30/10/1988	Quảng Nam	Giỏi	00314370	QTC152
138	132355576	Phạm Thị Kim Vân	Hồng	08/05/1989	Quảng Nam	Khá	00314371	QTC153
139	132355475	Nguyễn Thị Hồng	Hoa	14/05/1988	Quảng Nam	Khá	00314372	QTC154
140	132526731	Nguyễn Lan	Chi	05/08/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00314364	NH545
141	132527285	Nguyễn Thị	Ý	07/07/1988	Dak Lak	Giỏi	00314365	NH546
142	132526885	Thái Bá	Huy	28/05/1989	Đà Nẵng	Khá	00314366	NH547
143	132527224	Cao Bảo	Trung	30/06/1989	Gia Lai	Trung Bình	00314367	NH548
144	132527247	Hà Quỳnh	Vân	22/05/1989	Gia Lai	Khá	00314368	NH549
145	132134216	Nguyễn Đức	Hoàng	10/12/1988	Quảng Bình	Khá	00314704	TVT68
146	132134287	Nguyễn Văn	Son	28/03/1988	Đà Nẵng	Khá	00314705	TVT69
147	141134618	Huỳnh Ngọc	Khoa	10/04/1989	Đà Nẵng	Khá	00246101	TCD-CMU03
148	152110426	Trần Duy	An	19/03/1987	Đà Nẵng	Khá	00314396	D_TMT59
149	152110460	Cao Tiến	Bình	29/05/1987	Hải Hưng	Giỏi	00314397	D_TMT60
150	152110453	Đoàn Thị Thuỳ	Diễm	08/10/1987	Đà Nẵng	Khá	00314398	D_TMT61
151	152110471	Nguyễn Thị Hồng	Dũng	19/01/1987	Nghệ An	Giỏi	00314399	D_TMT62
152	152110482	Thái	Hậu	06/06/1985	Bình Định	Khá	00314400	D_TMT63
153	152110464	Lê Thị Thu	Hiền	20/08/1988	Huế	Giỏi	00314595	D_TMT64
154	152110439	Lê Thị	Hoàn	26/12/1988	Bắc Giang	Xuất sắc	00314596	D_TMT65
155	152110462	Nguyễn Thị Hồng	Huệ	18/01/1988	Buôn Mê Thuột	Giỏi	00314597	D_TMT66
156	152110412	Phạm Thị	Thanh	02/10/1986	Quảng Nam	Khá	00314598	D_TMT67
157	152110428	Nguyễn Trung	Thành	27/05/1987	Quảng Trị	Khá	00314599	D_TMT68
158	152110416	Nguyễn Hoàng	Thi	26/04/1984	Đà Nẵng	Khá	00314600	D_TMT69
159	152110417	Hoàng Hải	Yến	16/09/1987	Huế	Khá	00314702	D_TMT70
160	152110473	Hầu Thanh	Đại	19/03/1986	Đà Nẵng	Khá	00314703	D_TMT71
161	151321625	Võ Thị Thu	Thùy	05/04/1988	Bình Định	Khá	00246102	C_KCD286
162	132326265	Hoàng Thị Phương	Thảo	21/08/1988	Quảng Bình	Khá	00314576	KD424
163	132326005	Lưu Thị Kim	Anh	18/05/1989	Quảng Nam	Khá	00314577	KD425
164	132326009	Trần Duyên	Anh	12/11/1988	Đà Nẵng	Khá	00314578	KD426
165	132326035	Huỳnh Trịnh Quang	Đạt	24/07/1989	Quảng Ngãi	Khá	00314579	KD427
166	132326078	Nguyễn Thị	Hậu	05/06/1988	Hải Phòng	Giỏi	00314580	KD428
167	132326161	Lê Thị Ly	Ly	27/01/1989	Quảng Nam	Khá	00314581	KD429
168	132326232	Trương Thị Yến	Phương	16/05/1989	Quảng Nam	Khá	00314582	KD430
169	132326257	Nguyễn Văn Bích	Thảo	07/08/1989	Quảng Nam	Giỏi	00314583	KD431
170	132326269	Thái Thị Bích	Tho	10/10/1988	Quảng Nam	Khá	00314584	KD432
171	132326305	Bùi Thị	Trang	23/08/1989	Hà Tĩnh	Khá	00314585	KD433
172	132326308	Nguyễn Mai	Trang	13/07/1988	Quảng Bình	Giỏi	00314586	KD434
173	132326354	Nguyễn Thị Kim	Yến	15/09/1989	Quảng Nam	Khá	00314587	KD435
174	132326131	Lê Nữ Xuân	Lan	10/05/1988	Bình Định	Khá	00314588	KD436

175	132326175	Nguyễn Thị Việt	Nga	07/03/1988	Quảng Nam	Giỏi	00314589	KD437
176	132326205	Võ Thị Hồng	Nhung	27/03/1989	Quảng Nam	Giỏi	00314590	KD438
177	132326221	Nguyễn Vũ	Phước	29/09/1988	Đà Nẵng	Khá	00314591	KD439
178	132326332	Bùi Thị Thanh	Vân	10/12/1988	Quảng Nam	Xuất Sắc	00314592	KD440
179	132315717	Bùi Duy	Khánh	01/01/1987	Quảng Trị	Trung Bình	00314555	KK394
180	132315777	Ngô Như	Ngà	31/03/1989	Thanh Hóa	Khá	00314556	KK395
181	132315609	Nguyễn Thị Lan	Anh	13/10/1989	Hà Nam	Giỏi	00314557	KK396
182	132315624	Lê Thị Kim	Chung	15/06/1988	Quảng Trị	Giỏi	00314558	KK397
183	132315687	Phan Thị Thanh	Hoà	21/11/1988	Đà Nẵng	Khá	00314559	KK398
184	132315704	Hoàng Thị Xuân	Hương	26/07/1988	Quảng Bình	Giỏi	00314560	KK399
185	132315706	Nguyễn Thị Thanh	Hương	10/10/1989	Dak Lak	Khá	00314561	KK400
186	132315727	Đặng Thị Thùy	Lê	02/11/1989	Quảng Bình	Khá	00314562	KK401
187	132315744	Nguyễn Thị Thùy	Linh	30/12/1988	Phú Yên	Giỏi	00314563	KK402
188	132315792	Trần Thị	Nhàn	25/03/1987	Quảng Bình	Giỏi	00314564	KK403
189	132315867	Nguyễn Thị Phương	Thảo	28/09/1989	Quảng Ngãi	Giỏi	00314565	KK404
190	132315888	Dương Huy	Thuận	18/05/1989	Quảng Nam	Khá	00314566	KK405
191	132315916	Phan Thị Nam	Trang	18/12/1989	Quảng Ngãi	Khá	00314567	KK406
192	132315971	Võ Thị	Thương	01/03/1989	Quảng Bình	Giỏi	00314568	KK407
193	132315641	Vương Thị Bích	Duyên	12/10/1988	Dak Lak	Giỏi	00314569	KK408
194	132315688	Nguyễn Thị Thu	Hoài	23/09/1989	Quảng Bình	Khá	00314570	KK409
195	132315734	Phạm Thị Hồng	Liên	13/10/1989	Kon Tum	Giỏi	00314571	KK410
196	132315736	Bùi Viết Uyên	Linh	18/11/1988	Quảng Nam	Giỏi	00314572	KK411
197	132315749	Nguyễn Thị Phương	Loan	06/07/1989	Đà Nẵng	Khá	00314573	KK412
198	122310768	Nguyễn Thị Quỳnh	Giang	12/01/1987	Hà Tĩnh	Trung Bình	00314574	KK413
199	132315639	Dương Thị Thùy	Duyên	01/11/1989	Dak Lak	Khá	00314575	KK414
200	152310487	Nguyễn Thị	Liều	29/11/1986	Quảng Nam	Xuất Sắc	00314516	D_KKT10
201	152310488	Trương Văn	Thịnh	20/10/1984	Quảng Nam	Xuất Sắc	00314517	D_KKT11
202	152310496	Lê Ngọc	Hưng	17/12/1986	Quảng Nam	Khá	00314518	D_KKT12
203	152310498	Hồ Thị	Hồng	25/11/1987	Huế	Xuất Sắc	00314519	D_KKT13
204	152310500	Phạm Văn	Công	28/04/1986	Quảng Trị	Giỏi	00314520	D_KKT14
205	152310501	Thân Trọng Minh	Nhật	15/04/1987	Huế	Giỏi	00314521	D_KKT15
206	152310503	Trương Anh	Tú	18/02/1987	Quảng Bình	Khá	00314522	D_KKT16
207	152310504	Lê Thị Minh	Tâm	15/12/1986	Kontum	Khá	00314523	D_KKT17
208	152310507	Phan Thủy	An	16/10/1988	Quảng Trị	Khá	00314524	D_KKT18
209	152310513	Phan Thị Thanh	Huyền	26/05/1987	Quảng Trị	Xuất Sắc	00314525	D_KKT19
210	152310514	Nguyễn Thị Thu	Giang	11/08/1987	Quảng Trị	Giỏi	00314526	D_KKT20
211	152310517	Hồ Đắc	Quý	02/11/1985	Huế	Khá	00314527	D_KKT21
212	152310519	Lê Việt	Hải	26/09/1987	Đà Nẵng	Giỏi	00314528	D_KKT22
213	152310520	Hà	Trung	29/05/1987	Quảng Nam	Giỏi	00314529	D_KKT23
214	152310522	Nguyễn Thị Thanh	Hồng	20/09/1987	Đà Nẵng	Khá	00314530	D_KKT24
215	152310525	Nguyễn Quỳnh Thụy	Cao	25/02/1988	Kon Tum	Giỏi	00314531	D_KKT25
216	152310532	Trần Thị Kim	Phượng	29/08/1987	Đà Nẵng	Giỏi	00314532	D_KKT26
217	152310536	Nguyễn Thị	Tuyết	01/02/1988	Quảng Nam	Xuất Sắc	00314533	D_KKT27
218	152310538	Nguyễn Thị Bích	Đào	01/08/1987	Quảng Nam	Giỏi	00314534	D_KKT28
219	152310539	Huỳnh Thị Kim	Chi	20/08/1987	Quảng Ngãi	Khá	00314535	D_KKT29
220	152310542	Trần Thị Ngọc	Lan	21/09/1986	Đắk Lắk	Giỏi	00314536	D_KKT30
221	152310543	Nguyễn Thị Trúc	Hà	24/08/1986	Kon Tum	Giỏi	00314537	D_KKT31
222	152310544	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	06/08/1988	Bình Định	Giỏi	00314538	D_KKT32
223	152310545	Trần Phương	Thảo	21/08/1986	Quảng Nam	Giỏi	00314539	D_KKT33
224	152310551	Phạm Văn	Son	10/10/1987	Quảng Bình	Khá	00314540	D_KKT34

225	152310553	Trần Ngọc Bích	Trâm	01/09/1987	Đà Nẵng	Trung Bình	00314541	D_KKT35
226	152310556	Hoàng Thị	Quỳnh	24/04/1988	Quảng Trị	Giỏi	00314542	D_KKT36
227	152320566	Trần Thị Thu	Hương	05/04/1987	Bình Định	Khá	00314543	D_KKT37
228	152320586	Đặng Thị Diệu	Hiền	15/03/1987	Gia Lai	Khá	00314544	D_KKT38
229	152320610	Ngô Xuân	Long	19/02/1985	Quảng Bình	Khá	00314545	D_KKT39
230	152320640	Trương Tấn	Tú	02/07/1987	Quảng Nam	Giỏi	00314546	D_KKT40
231	152320719	Võ Thoại	Vi	20/01/1987	Đà Nẵng	Khá	00314547	D_KKT41
232	152320748	Nguyễn Thị Mai	Lan	01/11/1988	Quảng Bình	Giỏi	00314548	D_KKT42
233	152310505	Nguyễn Thị Tuyết	Ngân	12/06/1987	Quảng Nam	Trung Bình	00314549	D_KKT43
234	152310518	Hoàng Thị Hồng	Nhung	26/10/1988	Quảng Bình	Giỏi	00314550	D_KKT44
235	152310521	Nguyễn Đoàn Xuân	Phú	06/09/1987	Bình Định	Khá	00314551	D_KKT45
236	152310540	Nguyễn Hương	Quỳnh	30/09/1987	Bình Định	Giỏi	00314552	D_KKT46
237	152310558	Phan Thị Mỹ	Liên	05/11/1988	Quảng Nam	Trung Bình	00314553	D_KKT47
238	152320781	Lê	Ni	01/05/1988	Đà Nẵng	Khá	00314554	D_KKT48
239	142310412	Đỗ Thị	Nữ	25/01/1987	Bình Định	Khá	00314506	T_KKT158
240	142310369	Vũ Trần Khánh	Đoan	06/11/1987	Quảng Nam	Giỏi	00314507	T_KKT159
241	142310391	Nguyễn Quốc	Hung	01/03/1980	Quảng Nam	Khá	00314508	T_KKT160
242	142310415	Phan Thị Nhật	Phương	13/08/1986	Gia Lai	Khá	00314509	T_KKT161
243	142310435	Nguyễn Thị	Toàn	16/06/1987	Hà Tĩnh	Khá	00314510	T_KKT162
244	142310446	Nguyễn Hồng	Vi	02/01/1984	Gia Lai	Khá	00314511	T_KKT163
245	142320529	Nguyễn Thị Kim	Loan	10/10/1986	Quảng Nam	Khá	00314512	T_KKT164
246	142320552	Lê Hà Quỳnh	Nga	02/07/1985	Quảng Nam	Khá	00314513	T_KKT165
247	142320626	Huỳnh Thị Huyền	Trang	11/03/1986	Quảng Nam	Khá	00314514	T_KKT166
248	132310463	Phan Thị Thanh	Thúy	10/10/1984	Quảng Nam	Khá	00314515	T_KKT167
249	142320619	Phan Thượng	Tình	09/02/1983	Quảng Ngãi	Trung Bình	00314477	T_KDN459
250	142320450	Lê Văn	An	17/10/1987	Gia Lai	Khá	00314478	T_KDN460
251	142320452	Mai Thị Kim	Anh	06/09/1984	Quảng Nam	Khá	00314479	T_KDN461
252	142320460	Huỳnh Thị Mỹ	Chung	11/11/1984	Quảng Nam	Khá	00314480	T_KDN462
253	142320469	Lê Kim	Dung	12/05/1985	Quảng Nam	Giỏi	00314481	T_KDN463
254	142320477	Nguyễn Thị Khánh	Hạ	19/12/1987	Đà Nẵng	Khá	00314482	T_KDN464
255	142320489	Trần Thị	Hiền	18/03/1987	Huế	Khá	00314483	T_KDN465
256	142320500	Nguyễn Thị	Hòa	07/03/1985	Quảng Nam	Khá	00314484	T_KDN466
257	142320508	Dương Thị Thu	Hương	15/01/1987	Hà Nội	Giỏi	00314485	T_KDN467
258	142320530	Nguyễn Thị Xuân	Lộc	15/03/1984	Quảng Nam	Khá	00314486	T_KDN468
259	142320577	Nguyễn Thị	Quế	06/06/1983	Thanh Hóa	Khá	00314487	T_KDN469
260	142320591	Lê Thị Hoài	Thanh	24/12/1985	Quảng Trị	Khá	00314488	T_KDN470
261	142320592	Phạm Thị Phương	Thanh	13/03/1987	Quảng Ngãi	Giỏi	00314489	T_KDN471
262	142320597	Nguyễn Thị	Thảo	21/09/1987	Hà Tĩnh	Khá	00314490	T_KDN472
263	142320611	Phạm Thị Thanh	Thúy	06/09/1987	Quảng Nam	Khá	00314491	T_KDN473
264	142320612	Cao Thị	Thùy	24/02/1985	Quảng Nam	Khá	00314492	T_KDN474
265	142320617	Lê Thị	Thủy	22/10/1986	Nghệ Tĩnh	Khá	00314493	T_KDN475
266	142320635	Lê Thị Thu	Trình	13/01/1984	Quảng Ngãi	Giỏi	00314494	T_KDN476
267	142320636	Nguyễn Thị Thanh	Tú	28/04/1986	Quảng Nam	Giỏi	00314495	T_KDN477
268	142320643	Lê Thị Hải	Vân	01/01/1985	Quảng Nam	Giỏi	00314496	T_KDN478
269	142320646	Nguyễn Thị Tường	Vi	12/03/1985	Quảng Nam	Khá	00314497	T_KDN479
270	142320651	Lâm Thị Hoàng	Yến	29/03/1985	Đà Nẵng	Trung Bình	00314498	T_KDN480
271	142320571	Trần Thị Hoài	Phương	05/01/1985	Đà Nẵng	Khá	00314499	T_KDN481
272	142320590	Nguyễn Thị	Thắng	13/12/1985	Quảng Nam	Giỏi	00314500	T_KDN482
273	142320602	Bùi Long	Thi	12/08/1985	Bình Định	Khá	00314501	T_KDN483
274	142320616	Nguyễn Thị Thu	Thùy	20/11/1985	Quảng Bình	Khá	00314502	T_KDN484

275	142320507	Trần Thị Mỹ	Hương	04/04/1987	Quảng Trị	Khá	00314503	T_KDN485
276	142320556	Đoàn Thái	Nguyên	30/01/1981	Đà Nẵng	Trung Bình	00314504	T_KDN486
277	142320524	Nguyễn Thị Mai	Lan	20/12/1986	Thanh Hóa	Trung Bình	00314505	T_KDN487
278	142320850	Nguyễn Thị Hải	Vân	21/09/1986	Huế	Giỏi	00314401	D_KDN115
279	132321175	Đặng Thị Xuân	Yến	19/02/1985	Đà Nẵng	Giỏi	00314402	D_KDN116
280	152310489	Lê Thị Vinh	Hạnh	09/11/1987	Quảng Nam	Khá	00314403	D_KDN117
281	152310494	Võ Thị Huyền	Trang	20/08/1986	Quảng Nam	Khá	00314404	D_KDN118
282	152310531	Nguyễn Thị Hằng	Nga	05/11/1988	Quảng Trị	Khá	00314405	D_KDN119
283	152310557	Trần Thị Lệ	Chi	03/02/1987	Quảng Nam	Khá	00314406	D_KDN120
284	152320562	Lê Thị	Loan	24/10/1988	Quảng Trị	Khá	00314407	D_KDN121
285	152320567	Trần Thị Khánh	Vân	27/03/1988	Huế	Khá	00314408	D_KDN122
286	152320568	Trần Thị Ánh	Hòa	17/08/1988	Quảng Trị	Khá	00314409	D_KDN123
287	152320569	Trần Thị	Hoàn	21/07/1987	Quảng Bình	Khá	00314410	D_KDN124
288	152320571	Phạm Thị Mỹ	Hạnh	23/10/1986	Đà Nẵng	Khá	00314411	D_KDN125
289	152320572	Nguyễn Thị	Hưng	20/10/1986	Nghệ An	Khá	00314412	D_KDN126
290	152320573	Phạm Thị Ánh	Tuần	22/09/1985	Quảng Nam	Giỏi	00314413	D_KDN127
291	152320577	Lê Thị Kiều	Trang	15/01/1986	Quảng Ngãi	Khá	00314414	D_KDN128
292	152320579	Chu Thị Hồng	Đam	27/08/1986	Đà Nẵng	Khá	00314415	D_KDN129
293	152320580	Đoàn Thị Hoàng	Vi	18/10/1987	Quảng Nam	Khá	00314416	D_KDN130
294	152320582	Võ Thị	Hiệp	15/03/1986	Đak Lak	Giỏi	00314417	D_KDN131
295	152320585	Hà Trung	Lưu	20/06/1986	Bình Định	Khá	00314418	D_KDN132
296	152320587	Nguyễn Thị Hồng	Linh	25/07/1983	Quảng Nam	Giỏi	00314419	D_KDN133
297	152320588	Bùi Thị Thu	Nguyệt	01/09/1985	Quảng Nam	Khá	00314420	D_KDN134
298	152320590	Phạm Thị	Huế	27/03/1986	Quảng Bình	Khá	00314421	D_KDN135
299	152320593	La	Mĩnh	21/09/1985	Huế	Khá	00314422	D_KDN136
300	152320596	Đào Thị Bích	Lanh	16/04/1987	Kom Tum	Khá	00314423	D_KDN137
301	152320597	Trần Thị Thuỳ	Trang	05/04/1987	Quảng Nam	Khá	00314424	D_KDN138
302	152320606	Hồ Thị Diệu	Linh	06/06/1987	Quảng Nam	Khá	00314425	D_KDN139
303	152320612	Bùi Văn	Hùng	10/08/1987	Quảng Bình	Khá	00314426	D_KDN140
304	152320618	Nguyễn Thị Hữu	Ngân	20/08/1986	Đà Nẵng	Khá	00314427	D_KDN141
305	152320620	Huỳnh Thị Thanh	Dung	31/01/1987	Quảng Nam	Khá	00314428	D_KDN142
306	152320631	Bùi Thị Thùy	Trang	16/02/1987	Quảng Trị	Giỏi	00314429	D_KDN143
307	152320638	Lê Quang	Viện	02/02/1987	Đăk Lăk	Trung Bình	00314430	D_KDN144
308	152320642	Dương Thị	Lý	05/01/1988	Quảng Trị	Giỏi	00314431	D_KDN145
309	152320644	Nguyễn Thị Thu	Hương	12/04/1987	Quảng Bình	Giỏi	00314432	D_KDN146
310	152320645	Trương Hồng	Công	24/12/1988	Quảng Nam	Khá	00314433	D_KDN147
311	152320650	Nguyễn Thị Thành	Trang	15/02/1988	Quảng Bình	Xuất Sắc	00314434	D_KDN148
312	152320651	Trần Thị Lệ	Giang	08/11/1988	Quảng Bình	Giỏi	00314435	D_KDN149
313	152320654	Nguyễn Thị Chim	Yến	30/08/1986	Bình Định	Khá	00314436	D_KDN150
314	152320658	Bùi Thị Thanh	Thùy	04/04/1988	Pleiku	Xuất Sắc	00314437	D_KDN151
315	152320661	Lê Khánh	Linh	31/10/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00314438	D_KDN152
316	152320663	Dương Thị Kim	Oanh	03/04/1988	Quảng Bình	Giỏi	00314439	D_KDN153
317	152320665	Nguyễn Thị Thu	Hương	27/02/1986	Quảng Bình	Giỏi	00314440	D_KDN154
318	152320666	Hồ Thị Ngọc	Mỹ	08/09/1987	Đà Nẵng	Khá	00314441	D_KDN155
319	152320668	Huỳnh Thị Khánh	Trình	28/11/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00314442	D_KDN156
320	152320669	Võ Thị Tổ	Nga	28/07/1986	Quảng Bình	Giỏi	00314443	D_KDN157
321	152320675	Trương Thị Minh	Hà	23/03/1987	Quang Nam	Giỏi	00314444	D_KDN158
322	152320676	Nguyễn Lý	Vy	10/07/1987	Quảng Ngãi	Giỏi	00314445	D_KDN159
323	152320678	Trần Thị Trà	Nhi	20/03/1988	Quảng Bình	Khá	00314446	D_KDN160
324	152320680	Hoàng Kim	Minh	22/04/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00314447	D_KDN161

325	152320681	Võ Văn	Hà	09/07/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00314448	D_KDN162
326	152320683	Phan Văn	Nghĩa	01/09/1986	Đà Nẵng	Khá	00314449	D_KDN163
327	152320688	Lê Thị Thuý	Dương	18/11/1987	Quảng Bình	Giỏi	00314450	D_KDN164
328	152320689	Lê Thị Như	Lệ	21/07/1988	Quảng Nam	Giỏi	00314451	D_KDN165
329	152320692	Trần Thị Mỹ	Diễm	02/01/1987	Quảng Nam	Giỏi	00314452	D_KDN166
330	152320695	Thái Thị	Phượng	07/10/1986	Nghệ An	Giỏi	00314453	D_KDN167
331	152320698	Đặng Thị Kiều	An	02/02/1987	Huế	Khá	00314454	D_KDN168
332	152320699	Nguyễn Trần Tiên	Nữ	25/10/1988	Quảng Bình	Giỏi	00314455	D_KDN169
333	152320702	Hồ Thị Tường	Linh	02/10/1988	Đà Nẵng	Khá	00314456	D_KDN170
334	152320704	Nguyễn Thị Phương	Nguyên	14/11/1987	Quảng Ngãi	Xuất Sắc	00314457	D_KDN171
335	152320705	Lê Thị Mai	Trang	16/01/1986	Quảng Bình	Giỏi	00314458	D_KDN172
336	152320711	Lê Thị Cẩm	Nhung	10/04/1987	Bình Định	Giỏi	00314459	D_KDN173
337	152320715	Trần Thị Bích	Loan	25/10/1987	Quảng Nam	Khá	00314460	D_KDN174
338	152320717	Trần Thục	Chinh	09/01/1987	Đà Nẵng	Khá	00314461	D_KDN175
339	152320721	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	20/06/1987	Đak Lak	Khá	00314462	D_KDN176
340	152320722	Đinh Thị Diệu	Thương	22/08/1988	Quảng Bình	Giỏi	00314463	D_KDN177
341	152320723	Nguyễn Minh	Phượng	22/02/1987	Đà Nẵng	Giỏi	00314464	D_KDN178
342	152320726	Đào Thị Phương	Lan	18/06/1986	Quảng Bình	Khá	00314465	D_KDN179
343	152320727	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	22/08/1987	Quảng Bình	Khá	00314466	D_KDN180
344	152320737	Lê Thị	Tý	05/04/1986	Quảng Bình	Khá	00314467	D_KDN181
345	152320746	Tạ Nguyên	Duy	22/11/1988	Bình Định	Khá	00314468	D_KDN182
346	152320754	Phạm Thị	Tý	08/03/1986	Huế	Khá	00314469	D_KDN183
347	152320766	Cao Thị	Hoa	05/09/1987	Nghệ An	Trung Bình	00314470	D_KDN184
348	152320777	Trần Hồ	Hạnh	11/01/1987	Đà Nẵng	Giỏi	00314471	D_KDN185
349	152320783	Võ Thị	Linh	10/05/1987	Gia Lai	Giỏi	00314472	D_KDN186
350	152320784	Trần Thị Cẩm	Trinh	20/08/1987	Đăk Lăk	Khá	00314473	D_KDN187
351	152320641	Đặng Thị	Nguyên	20/02/1987	Đà Nẵng	Khá	00314474	D_KDN188
352	152310527	Nguyễn Thị Huỳnh	Trang	28/12/1987	Bình Định	Giỏi	00314475	D_KDN189
353	152310528	Lê Thị Thanh	Thuý	18/08/1987	Đà Nẵng	Giỏi	00314476	D_KDN190
354	142328394	Trương Thị Hoa	Phượng	20/06/1977	Long An	Giỏi	00314318	TB_KD65
355	142328376	Lê Thị	Muốt	15/05/1962	TP Hồ Chí Minh	Khá	00314319	TB_KD66
356	142328396	Bùi Công	Quyết	21/05/1970	Thái Bình	Giỏi	00314320	TB_KD67
357	142328409	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	25/08/1986	TP Hồ Chí Minh	Giỏi	00314321	TB_KD68
358	142328387	Lê Thị Kiều	Oanh	14/02/1982	Tiền Giang	Khá	00314322	TB_KD69
359	142328372	Đỗ Thị Xuân	Mai	10/01/1984	Long An	Khá	00314323	TB_KD70
360	142328395	Nguyễn Cao	Quang	26/11/1984	Thái Bình	Khá	00314324	TB_KD71
361	142328328	Vũ Văn	Dũng	04/08/1979	Thanh Hoá	Khá	00314325	TB_KD72
362	142328384	Phạm Thị Kim	Nhi	16/02/1987	Tây Ninh	Khá	00314326	TB_KD73
363	142328333	Nguyễn Thị Hồng	Gắm	15/12/1984	TP Hồ Chí Minh	Khá	00314327	TB_KD74
364	142328392	Lâm Mỹ	Phượng	10/10/1983	TP Hồ Chí Minh	Khá	00314328	TB_KD75
365	142328344	Nguyễn Thị	Hiệp	30/03/1985	Tây Ninh	Khá	00314706	TB_KD76
366	142328418	Nguyễn Thị Thanh	Thuý	02/07/1984	TP Hồ Chí Minh	Khá	00314330	TB_KD77
367	142328351	Trần Thị Ánh	Hồng	23/06/1985	TP Hồ Chí Minh	Khá	00314331	TB_KD78
368	142328374	Nguyễn Thị Hồng	Mai	01/01/1987	Tây Ninh	Khá	00314332	TB_KD79
369	142328425	Nguyễn Thị Ngọc	Vẹn	10/10/1983	Tây Ninh	Khá	00314333	TB_KD80
370	142328378	Bùi Thị Hoài	Nam	29/03/1987	Quảng Bình	Khá	00314334	TB_KD81
371	141328309	Nguyễn Hoàng	Thông	09/12/1977	Vĩnh Long	Khá	00314335	TB_KD82
372	142328419	Lê Thị Thanh	Trà	22/12/1987	TP Hồ Chí Minh	Khá	00314336	TB_KD83
373	142328388	Phan Quốc	Phong	10/10/1977	TP Hồ Chí Minh	Khá	00314337	TB_KD84
374	141328301	Lê Thị	Lợi	08/09/1982	Nghệ An	Khá	00314338	TB_KD85

375	142328343	Phạm Thị Thu	Hiền	18/11/1983	TP Hồ Chí Minh	Khá	00314339	TB_KD86
376	142328385	Nguyễn Phương	Nhung	08/10/1987	Tây Ninh	Khá	00314340	TB_KD87
377	142328347	Trần Thị Ngọc	Hoa	03/07/1980	TP Hồ Chí Minh	Khá	00314341	TB_KD88
378	142328377	Trần Thị Hoàng	Mỹ	08/12/1983	TP Hồ Chí Minh	Khá	00314342	TB_KD89
379	142328358	Mai Thị Kim	Hương	14/04/1984	TP Hồ Chí Minh	Khá	00314343	TB_KD90
380	141328310	Trần Thị	Thuý	10/07/1985	TP Hồ Chí Minh	Khá	00314344	TB_KD91
381	141328295	Lê Thị	Hải	02/03/1985	Thanh Hoá	Khá	00314345	TB_KD92
382	142328411	Huỳnh Kim	Thọ	16/12/1987	TP Hồ Chí Minh	Khá	00314346	TB_KD93
383	142328322	Đặng Thị	Diễm	15/01/1987	Tây Ninh	Khá	00314347	TB_KD94
384	142328350	Đinh Kim	Hoàng	16/04/1985	TP Hồ Chí Minh	Khá	00314348	TB_KD95
385	142328391	Huỳnh Minh	Phương	12/09/1984	TP Hồ Chí Minh	Khá	00314349	TB_KD96
386	142328364	Nguyễn Thị Nhật	Lan	20/02/1985	TP Hồ Chí Minh	Khá	00314350	TB_KD97
387	142328381	Nguyễn Trọng	Nghĩa	09/06/1979	TP Hồ Chí Minh	Khá	00314351	TB_KD98
388	141328306	Trần Quốc	Tuấn	01/01/1988	Tây Ninh	Khá	00314352	TB_KD99
389	142328373	Lê Thị Tuyết	Mai	09/03/1985	TP Hồ Chí Minh	Khá	00314353	TB_KD100
390	142328327	Nguyễn Thanh	Dũng	26/12/1969	Vĩnh Long	Khá	00314354	TB_KD101
391	142328370	Trần Thị Mỹ	Loan	17/02/1985	Tây Ninh	Khá	00314355	TB_KD102
392	142328319	Nguyễn Thái	Bình	22/07/1980	Tây Ninh	Khá	00314356	TB_KD103
393	142328360	Nguyễn Thị Minh	Kiều	10/10/1983	Tiền Giang	Khá	00314357	TB_KD104
394	142328427	Lê Trường	Vĩnh	29/06/1984	Tây Ninh	Khá	00314358	TB_KD105
395	142328338	Lê Hồng	Hận	15/05/1982	TP Hồ Chí Minh	Khá	00314359	TB_KD106
396	142328375	Phạm Thị	Màu	09/10/1981	TP Hồ Chí Minh	Khá	00314360	TB_KD107
397	142328382	Đặng Thị	Nhanh	04/10/1979	TP Hồ Chí Minh	Khá	00314361	TB_KD108
398	142328321	Võ Thị Bích	Chi	07/08/1986	Quảng Ngãi	Khá	00314362	TB_KD109
399	142328325	Lâm Tiên	Dũng	11/10/1984	Tây Ninh	Khá	00314363	TB_KD110
400	142328471	Nguyễn Văn	Bắc	09/05/1985	Nam Định	Khá	A410501	TV_KD71
401	142328555	Trần Thị Hồng	Phấn	12/06/1986	Quảng Ngãi	Khá	A410502	TV_KD72
402	142328529	Nguyễn Thị	Lịch	06/04/1985	Quảng Nam	Khá	A410503	TV_KD73
403	142328554	Kiều Thị	Oanh	15/06/1984	Quảng Ngãi	Khá	A410504	TV_KD74
404	142328533	Huỳnh	Lộc	07/08/1985	Bình Phước	Khá	A410505	TV_KD75
405	142328542	Nguyễn Thị Thái	Nga	01/02/1987	Lâm Đồng	Khá	A410506	TV_KD76
406	142328515	Lương Thị	Huê	03/02/1982	Thanh Hóa	Khá	A410507	TV_KD77
407	142328614	Nguyễn Thị	Vân	18/12/1984	Nghệ An	Khá	A410508	TV_KD78
408	142328519	Nguyễn Thị Mai	Huyền	30/04/1985	Quảng Bình	Khá	A410509	TV_KD79
409	142328585	Trần Thị Hồng	Thái	07/01/1986	Quảng Bình	Khá	A410510	TV_KD80
410	142328475	Đỗ Cao	Cường	17/06/1986	Bình Thuận	Khá	A410511	TV_KD81
411	142328473	Duy Thị Mộng	Các	07/08/1983	Bến Tre	Trung Bình	A410512	TV_KD82
412	142328590	Phan Thị Kim	Thị	24/09/1985	TP Hồ Chí Minh	Trung Bình	A410513	TV_KD83
413	142328494	Nguyễn Thị	Hải	19/12/1982	Nghệ An	Trung Bình	A410514	TV_KD84
414	142328583	Nguyễn Nguyễn Cao Dương	Tuyền	01/03/1982	Bến Tre	Trung Bình	A410515	TV_KD85
415	142328540	Vũ Thị	Nương	20/05/1982	Hoàng Liên Sơn	Trung Bình	A410516	TV_KD86
416	142328488	Đỗ Thị	Đức	22/06/1986	Thanh Hóa	Trung Bình	A410517	TV_KD87
417	142328482	Tô Thị Phương	Dung	07/02/1983	Long An	Trung Bình	A410518	TV_KD88
418	142328521	Nguyễn Thị	Hường	04/01/1975	Thái Bình	Trung Bình	A410519	TV_KD89
419	142328595	Giang Thị Ngọc	Thu	17/02/1985	Bình Phước	Trung Bình	A410520	TV_KD90
420	142328504	Trần Thị Diệu	Hiền	18/04/1986	Quảng Ngãi	Trung Bình	A410521	TV_KD91
421	142328544	Doãn Thị	Ngoan	01/01/1985	Bắc Ninh	Trung Bình	A410522	TV_KD92
422	142328567	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	05/03/1986	Daklak	Trung Bình	A410523	TV_KD93
423	142328516	Lê Thị Mỹ	Huê	18/03/1987	Tây Ninh	Trung Bình	A410524	TV_KD94
424	142328469	Võ Thị Lan	Anh	11/04/1984	TP Hồ Chí Minh	Trung Bình	A410525	TV_KD95

425	142328545	Nguyễn Thị Kim	Ngoan	14/12/1983	TP Hồ Chí Minh	Trung Bình	A410526	TV_KD96
426	142328467	Hồ Thị Kim	Anh	02/01/1987	Daklak	Trung Bình	A410527	TV_KD97
427	142328597	Lê Thị Ngọc	Thu	30/04/1986	Long An	Trung Bình	A410528	TV_KD98
428	142328536	Võ Thị Minh	Lý	25/12/1983	Quảng Nam	Trung Bình	A410529	TV_KD99
429	142328541	Nguyễn Thị	Nga	01/07/1981	Hải Phòng	Trung Bình	A410530	TV_KD100
430	142328490	Lê Thị	Hà	01/01/1981	Thanh Hóa	Trung Bình	A410531	TV_KD101
431	142328587	Trần Thị Thiên	Thanh	25/12/1984	TP Hồ Chí Minh	Trung Bình	A410532	TV_KD102
432	142328616	Văn Thị Vương Thiêng	Vân	15/07/1982	TP Hồ Chí Minh	Trung Bình	A410533	TV_KD103
433	142328483	Phùng Thị	Duyên	17/10/1981	Vĩnh Phúc	Trung Bình	A410534	TV_KD104
434	142328497	Lê Thị Hồng	Hạnh	08/09/1981	TP Hồ Chí Minh	Trung Bình	A410535	TV_KD105
435	142328505	Trương Thị	Hiền	12/08/1985	Ninh Thuận	Trung Bình	A410536	TV_KD106
436	142328512	Hoàng Thị	Hồng	18/09/1985	Thanh Hóa	Trung Bình	A410537	TV_KD107
437	142328503	Nguyễn Văn	Hiền	27/01/1982	Bình Thuận	Trung Bình	A410538	TV_KD108
438	142328500	Tạ Thanh	Hậu	01/12/1978	Quảng Ngãi	Trung Bình	A410539	TV_KD109
439	142328618	Lê Nguyễn Tường	Vi	17/03/1979	Bình Thuận	Trung Bình	A410540	TV_KD110
440	142328524	Phạm Tấn	Khoa	14/04/1985	Bình Định	Trung Bình	A410541	TV_KD111
441	142328566	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	09/07/1987	Quảng Ngãi	Trung Bình	A410542	TV_KD112
442	142328622	Trần Thị Kim	Xuyến	13/06/1983	Bình Định	Trung Bình	A410543	TV_KD113
443	142328576	Trần Công	Tâm	30/10/1984	Bình Thuận	Trung Bình	A410544	TV_KD114
444	142328501	Lê Thị	Hiền	29/09/1986	Quảng Ngãi	Trung Bình	A410545	TV_KD115
445	142328534	Lê Tấn	Lực	16/11/1984	Bình Định	Trung Bình	A410546	TV_KD116
446	142328506	Nguyễn Thị	Hiếu	06/11/1986	Bắc Ninh	Trung Bình	A410547	TV_KD117
447	142328014	Lâm Thị Kim	Chi	15/10/1984	Bà Rịa - Vũng Tàu	Khá	A410548	BR_KK38
448	142328015	Nguyễn Thị Mỹ	Chi	20/03/1987	Long Điền	Khá	A410549	BR_KK39
449	142328020	Mai Thị	Đồng	20/04/1961	Thanh Hóa	Giỏi	A410550	BR_KK40
450	142328017	Hán Thị	Dự	31/05/1980	Long Đất	Khá	A410551	BR_KK41
451	142328016	Lê Thị	Duyên	04/02/1981	Thanh Hóa	Khá	A410552	BR_KK42
452	142328023	Ngô Thị Thu	Hà	06/03/1968	Hà Bắc	Giỏi	A410553	BR_KK43
453	142328024	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	03/01/1968	Bà Rịa - Vũng Tàu	Khá	A410554	BR_KK44
454	142328025	Nguyễn Thị Ngọc	Hạnh	19/01/1985	Long Điền	Khá	A410555	BR_KK45
455	142328026	Văn Thị Mỹ	Hạnh	05/05/1977	Hà Tĩnh	Khá	A410556	BR_KK46
456	142328027	Hồ Như	Hào	27/12/1982	Đồng Nai	Khá	A410557	BR_KK47
457	142328029	Lê Thị	Hiền	15/04/1982	Nghệ Tĩnh	Khá	A410558	BR_KK48
458	142328030	Trần Thị Xuân	Hiền	25/12/1978	Bà Rịa	Khá	A410559	BR_KK49
459	142328031	Hồ Thị Lệ	Hoa	28/02/1981	Bà Rịa - Vũng Tàu	Khá	A410560	BR_KK50
460	142328032	Hồ Ngọc	Hòa	30/10/1982	Đồng Nai	Khá	A410561	BR_KK51
461	142328033	Tô Thị Hồng	Huệ	14/08/1978	Bà Rịa - Vũng Tàu	Khá	A410562	BR_KK52
462	142328044	Bùi Thị	Lan	22/11/1980	Nam Định	Khá	A410563	BR_KK53
463	142328045	Lê Thị Phong	Lan	11/01/1980	Thanh Hóa	Khá	A410564	BR_KK54
464	142328046	Diệp Trúc	Linh	28/08/1986	Long Đất	Khá	A410565	BR_KK55
465	142328047	Phan Huỳnh Quế	Linh	24/04/1987	Bà Rịa - Vũng Tàu	Khá	A410566	BR_KK56
466	142328048	Trần Kim Tường	Linh	21/04/1972	Gia Định	Giỏi	A410567	BR_KK57
467	142328049	Nguyễn Thị	Lượng	22/04/1972	Bắc Thái	Khá	A410568	BR_KK58
468	142328050	Nguyễn Hải	Lý	29/09/1983	Đồng Nai	Khá	A410569	BR_KK59
469	142328051	Lưu Thị	Mai	25/11/1981	Thái Bình	Khá	A410570	BR_KK60
470	142328052	Nguyễn Thị Tuyết	Mai	06/10/1985	TP Hồ Chí Minh	Khá	A410599	BR_KK61
471	142328053	Tổng Thị Ngọc	Mai	30/03/1986	Bà Rịa - Vũng Tàu	Trung bình	A410572	BR_KK62
472	142328055	Phạm Nguyễn Thị Diễm	My	28/04/1982	Bà Rịa - Vũng Tàu	Giỏi	A410573	BR_KK63
473	142328056	Phạm Thị	Nam	09/05/1986	Đồng Nai	Khá	A410574	BR_KK64
474	141328003	Văn Phục	Nghi	04/04/1987	Cửu Long	Khá	A410575	BR_KK65

475	142328057	Ngô Viết	Nghĩa	23/04/1976	Bình Trị Thiên	Trung bình	A410576	BR_KK66
476	142328058	Vũ Thị Tổ	Ngọc	27/07/1983	à Rịa - Vũng T	Khá	A410577	BR_KK67
477	142328059	Trần Thị Ánh	Nguyệt	25/10/1984	Yên Bái	Khá	A410578	BR_KK68
478	142328060	Nguyễn Thị	Nhung	07/07/1980	Nam Định	Khá	A410579	BR_KK69
479	142328061	Phạm Thị Hồng	Nhung	15/07/1984	à Rịa - Vũng T	Khá	A410580	BR_KK70
480	142328063	Nguyễn Thị Kim	Oanh	16/06/1987	Quảng Bình	Khá	A410581	BR_KK71
481	142328064	Trần Thị	Oanh	15/10/1980	Nam Định	Khá	A410582	BR_KK72
482	142328065	Phạm Tấn	Phú	25/10/1976	à Rịa - Vũng T	Khá	A410583	BR_KK73
483	142328066	Trần Phát	Phúc	05/12/1956	à Rịa - Vũng T	Giỏi	A410584	BR_KK74
484	142328067	Nguyễn Hữu	Phước	11/07/1975	Tây Ninh	Khá	A410585	BR_KK75
485	142328069	Nguyễn Thụy Trần Linh	Phương	10/11/1984	Đồng Nai	Khá	A410586	BR_KK76
486	142328070	Nguyễn Thị	Phượng	08/11/1981	à Rịa - Vũng T	Khá	A410587	BR_KK77
487	142328088	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	01/04/1981	à Rịa - Vũng T	Trung bình	A410588	BR_KK78
488	142328082	Lê Bá	Thành	29/06/1978	à Rịa - Vũng T	Khá	A410589	BR_KK79
489	142328085	Phạm Thị Thanh	Thảo	14/09/1984	à Rịa - Vũng T	Khá	A410590	BR_KK80
490	142328091	Bùi Thị	Thơ	20/10/1985	Đồng Nai	Khá	A410591	BR_KK81
491	142328093	Trần Thị	Thơm	10/03/1987	Đồng Nai	Khá	A410592	BR_KK82
492	142328095	Trần Thị	Thương	16/05/1983	à Rịa - Vũng T	Khá	A410593	BR_KK83
493	142328097	Nguyễn Thị Thu	Trang	26/03/1985	Đồng Nai	Khá	A410594	BR_KK84
494	142328077	Trần Văn	Tuấn	20/08/1974	TT Huế	Khá	A410595	BR_KK85
495	142328100	Nguyễn Đức	Vũ	12/02/1977	Đồng Nai	Khá	A410596	BR_KK86
496	142328101	Đặng Hải	Yến	21/04/1985	à Rịa - Vũng T	Khá	A410597	BR_KK87
497	142328103	Vương Thị Hoàng	Yến	29/03/1984	à Rịa - Vũng T	Khá	A410598	BR_KK88
498	142328820	Trần Thị Thanh	Huyền	05/04/1971	Hà Tĩnh	Giỏi	00314593	VT_KD188
499	142328875	Lê Như	Toàn	09/04/1986	Hà Tĩnh	Khá	00314594	VT_KD189
	QB: 3160 /ĐT-ĐHDT NGÀY 30/12/2011							
1	152327024	Nguyễn Thị Ngọc	Giao	02/01/1989	Quảng Trị	Giỏi	00315401	IIKDN01
2	152327035	Lê Thị Diệu	Hiền	09/03/1988	Đà Nẵng	Xuất sắc	00315402	IIKDN02
3	152327036	Nguyễn Thị Thu	Hiền	03/09/1988	Đắk Lắk	Khá	00315403	IIKDN03
4	152327050	Trần Thị	Huệ	20/02/1988	Quảng Bình	Khá	00315404	IIKDN04
5	152327120	Nguyễn Thị	Thúy	04/11/1986	Nghệ An	Giỏi	00315405	IIKDN05
6	152327126	Nguyễn Thị Lương	Tiên	14/05/1989	Quảng Nam	Khá	00315406	IIKDN06
7	152327007	Vũ Đình	Cân	30/10/1979	Hải Dương	Khá	00315407	IIKDN07
8	152327041	Nguyễn Thị Như	Hiếu	06/10/1986	Đà Nẵng	Khá	00315408	IIKDN08
9	152327042	Nguyễn Thị Xuân	Hiếu	04/02/1985	Quảng Nam	Xuất sắc	00315409	IIKDN09
10	152327054	Nguyễn Thị	Hương	09/01/1988	Hà Tĩnh	Giỏi	00315410	IIKDN10
11	152327064	Phan Thị Hoàng	Lê	13/09/1989	Quảng Bình	Giỏi	00315411	IIKDN11
12	152327079	Trần Thị Kim	Nga	27/12/1977	Đà Nẵng	Giỏi	00315412	IIKDN12
13	152327094	Nguyễn Thúy	Phượng	15/08/1983	Khánh Hòa	Khá	00315413	IIKDN13
14	152327100	Nguyễn Thị	Tâm	05/02/1985	Hà Nam	Xuất sắc	00315414	IIKDN14
15	152327106	Hoàng Thị	Thảo	16/03/1980	Nghệ An	Giỏi	00315415	IIKDN15
16	152327113	Hà Thị	Thòa	24/06/1988	Quảng Bình	Giỏi	00315416	IIKDN16
17	152327133	Phan Thị Thảo	Trang	17/02/1985	Đà Nẵng	Giỏi	00315417	IIKDN17
18	152327147	Lê Thị	Yến	02/03/1986	Đà Nẵng	Giỏi	00315418	IIKDN18
19	152317483	Đặng Thị Mỹ	Nương	02/03/1989	Quảng Nam	Khá	00315419	IIKDN19
20	152327002	Nguyễn Thị Thục	Anh	08/09/1981	Đà Nẵng	Xuất sắc	00315420	IIKDN20
21	152327004	Trương Thị Thu	Bình	20/11/1989	Quảng Bình	Khá	00315421	IIKDN21
22	152327012	Trần Thị Bích	Diễm	06/04/1987	Quảng Nam	Khá	00315422	IIKDN22
23	152327017	Lê Thị Mỹ	Dương	07/02/1987	Quảng Trị	Trung Bình	00315423	IIKDN23
24	152327021	Nguyễn Thị Hương	Giang	04/02/1989	Nghệ An	Giỏi	00315424	IIKDN24

25	152327026	Lê Thị Mỹ	Hạnh	02/02/1988	Đà Nẵng	Khá	00315425	IIKDN25
26	152327027	Nguyễn Thị Bích	Hạnh	21/07/1987	Đà Nẵng	Xuất sắc	00315426	IIKDN26
27	152327030	Hoàng Thị Thủy	Hăng	11/09/1979	Bắc Thái	Giỏi	00314707	IIKDN27
28	152327031	Huỳnh Lê Thị Thủy	Hăng	19/03/1987	Đà Nẵng	Khá	00314708	IIKDN28
29	152327032	Huỳnh Phan Khánh	Hăng	22/08/1987	Quảng Nam	Giỏi	00314709	IIKDN29
30	152327034	Huỳnh Thị Thu	Hiền	24/06/1988	Đà Nẵng	Khá	00314710	IIKDN30
31	152327040	Vũ Thị Thanh	Hiền	12/12/1989	Thanh Hóa	Khá	00314711	IIKDN31
32	152327043	Hoàng Thị	Hòa	06/11/1988	Bình Định	Xuất sắc	00314712	IIKDN32
33	152327046	Trương Thị Mỹ	Hồng	05/03/1989	Quảng Bình	Giỏi	00314713	IIKDN33
34	152327047	Vũ Thị	Huế	03/01/1988	Thanh Hóa	Khá	00314714	IIKDN34
35	152327048	Lê Thị Kim	Huệ	27/09/1984	Quảng Nam	Xuất sắc	00314715	IIKDN35
36	152327049	Mai Kim	Huệ	05/04/1989	Quảng Bình	Giỏi	00314716	IIKDN36
37	152327051	Đặng Thị	Huyền	09/03/1986	Hà Tĩnh	Giỏi	00314717	IIKDN37
38	152327013	Phan Thị Ngọc	Diệu	24/02/1988	Đà Nẵng	Khá	00314718	IIKDN38
39	152327055	Nguyễn Thị Lan	Hương	11/08/1987	Đà Nẵng	Giỏi	00314719	IIKDN39
40	152327061	Nguyễn Thị	Lan	20/10/1986	Quảng Bình	Trung Bình	00314720	IIKDN40
41	152327066	Nguyễn Vũ Hạ	Liên	13/07/1985	Quảng Nam	Khá	00314721	IIKDN41
42	152327070	Đặng Thị	Lụa	06/06/1989	Quảng Bình	Giỏi	00314722	IIKDN42
43	152327077	Đặng Thị Thanh	Nga	25/01/1987	Đà Nẵng	Khá	00314723	IIKDN43
44	152327078	Phạm Thị	Nga	22/10/1987	Hà Tĩnh	Khá	00314724	IIKDN44
45	152327080	Nguyễn Thị Thúy	Ngà	12/09/1987	Quảng Bình	Khá	00314725	IIKDN45
46	152327082	Phạm Dương Thu	Nguyệt	09/09/1989	Đà Nẵng	Khá	00314726	IIKDN46
47	152327086	Đoàn Quỳnh	Nhung	27/09/1989	Hà Nội	Giỏi	00314727	IIKDN47
48	152327090	Đặng Thị Hồng	Phấn	18/08/1989	Phú Yên	Xuất sắc	00314728	IIKDN48
49	152327092	Nguyễn Thị Nhật	Phương	28/09/1988	Đà Nẵng	Khá	00314729	IIKDN49
50	152327097	Nguyễn Phạm Như	Quỳnh	16/08/1989	Phú Yên	Xuất sắc	00314730	IIKDN50
51	152327101	Phạm Trần Thị Hồng	Tâm	01/09/1989	Kon Tum	Giỏi	00314731	IIKDN51
52	152327103	Võ Thị Minh	Tâm	03/01/1988	Hà Tĩnh	Giỏi	00314732	IIKDN52
53	152327105	Cao Thị Mai	Thảo	13/06/1988	Huế	Khá	00314733	IIKDN53
54	152327108	Phan Thị Thu	Thảo	10/02/1989	Nghệ An	Xuất sắc	00314734	IIKDN54
55	152327111	Lê Thị	Thắm	20/06/1989	Hà Tĩnh	Khá	00314735	IIKDN55
56	152327114	Phạm Thị	Thơ	19/08/1988	Nghệ An	Khá	00314736	IIKDN56
57	152327117	Thiều Thị	Thùy	15/08/1988	Thanh Hóa	Khá	00314737	IIKDN57
58	152327122	Nguyễn Thị	Thúy	05/12/1989	Nam Định	Khá	00314738	IIKDN58
59	152327123	Võ Thị	Thư	27/04/1988	Quảng Trị	Khá	00314739	IIKDN59
60	152327127	Đinh Thị	Tím	02/05/1989	Thái Bình	Khá	00314740	IIKDN60
61	152327130	Nguyễn Thị Hoài	Trang	06/03/1989	Quảng Bình	Khá	00314741	IIKDN61
62	152327134	Bùi Thị Chu	Trình	01/06/1987	Quảng Nam	Khá	00314742	IIKDN62
63	152327136	Đỗ Thị	Túy	04/06/1987	Thanh Hóa	Khá	00314743	IIKDN63
64	152327137	Lại Thị Kim	Tuyển	02/07/1986	Đà Nẵng	Giỏi	00314744	IIKDN64
65	152327139	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	10/02/1985	Thái Bình	Khá	00314745	IIKDN65
66	152327141	Hà Trần Phương	Uyên	04/05/1973	Quảng Nam	Giỏi	00314746	IIKDN66
67	152327144	Đỗ Thị Hà	Xuyên	19/02/1988	Quảng Nam	Khá	00314747	IIKDN67
68	152327145	Cao Thị Huỳnh	Yến	11/11/1988	Quảng Nam	Giỏi	00314748	IIKDN68
69	142327162	Nguyễn Thanh	Tuấn	03/06/1979	Bắc Giang	Khá	00314749	IIKDN69
70	142327090	Lê Thị Bích	Ngọc	13/06/1987	Quảng Trị	Khá	00314750	IIKDN70
71	142327022	Lương Thu	Hà	04/07/1988	Yên Bái	Khá	00314751	IIKDN71
72	142327034	Nguyễn Thị	Hăng	10/03/1986	Quảng Bình	Khá	00314752	IIKDN72
73	142327041	Nguyễn Thị Thanh	Hòa	09/12/1988	Đà Nẵng	Khá	00314753	IIKDN73
74	142327057	Võ Thị	Lam	25/02/1985	Nghệ An	Trung Bình	00314754	IIKDN74

75	142327077	Phạm Thị Tuyết	Mai	08/11/1985	Hà Nam	Khá	00314755	IIKDN75
76	142327080	Trương Thị	Minh	15/09/1987	Quảng Nam	Khá	00314756	IIKDN76
77	142327126	Nguyễn Thị Ngọc	Thảo	20/03/1984	Đà Nẵng	Trung Bình	00314757	IIKDN77
78	142527271	Phan Thị Kim	Thoa	05/06/1988	Quảng Nam	Khá	00314758	IIKDN78
79	142327171	Trịnh Cẩm	Vân	01/11/1984	Thanh Hóa	Trung Bình	00314759	IIKDN79
80	142327179	Võ Thị Kim	Yến	10/05/1988	Quảng Nam	Khá	00314760	IIKDN80
81	142327168	Đinh Thị Thủy	Vân	25/06/1985	Quảng Bình	Trung Bình	00314761	IIKDN81
82	03.406.157	Trịnh Thị Thu	Hường	18/11/1987	Hà Nam	TB-Khá	00314762	IIKDN82
83	03.406.161	Nguyễn Thị	Thom	15/10/1984	Nghệ An	TB-Khá	00314763	IIKDN83
84	03.406.033	Nguyễn Thị Lam	Hồng	29/09/1983	Đà Nẵng	Trung Bình	00315057	IIKDN84
85	152317449	Nguyễn Minh	Dục	07/11/1988	Đắk Lắk	Giỏi	00314764	IIKKT01
86	152317451	Nguyễn Đăng Hoài	Dung	24/11/1987	Đà Nẵng	Giỏi	00314765	IIKKT02
87	152317462	Ngô Thị Diệu	Hương	12/04/1986	Đà Nẵng	Khá	00314766	IIKKT03
88	152317502	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	14/09/1987	Đà Nẵng	Giỏi	00314767	IIKKT04
89	152317505	Lê Thị Xuân	Trang	24/11/1989	Đà Nẵng	Xuất sắc	00314768	IIKKT05
90	152317510	Bùi Toàn	Trung	19/12/1989	Quảng Nam	Khá	00314769	IIKKT06
91	152317454	Hoàng Linh	Giang	01/01/1985	Quảng Nam	Giỏi	00314770	IIKKT07
92	152317455	Trần Thị Thu	Giang	06/09/1986	Quảng Nam	Khá	00314771	IIKKT08
93	152317467	Huỳnh Nguyễn	Mẫn	23/01/1985	Đà Nẵng	Khá	00314772	IIKKT09
94	152317476	Nguyễn Thị	Ngân	15/05/1981	Đắk Lắk	Khá	00314773	IIKKT10
95	152317493	Trần Thị Phương	Thanh	14/02/1980	Thừa Thiên Huế	Khá	00314774	IIKKT11
96	152317506	Nguyễn Quỳnh	Trang	13/08/1987	Kon Tum	Giỏi	00314775	IIKKT12
97	152317511	Hồ Quốc	Trung	12/02/1983	Đà Nẵng	Khá	00314776	IIKKT13
98	152317512	Nguyễn Công	Tuấn	17/12/1987	Đà Nẵng	Khá	00314777	IIKKT14
99	152317446	Hà Thị Lan	Anh	26/09/1989	Quảng Bình	Giỏi	00314778	IIKKT15
100	152317459	Nguyễn Thị	Hoàng	26/08/1986	Đà Nẵng	Giỏi	00314779	IIKKT16
101	152317460	Phan Tôn Nữ Nguyên	Hồng	31/01/1987	Đà Nẵng	Giỏi	00314780	IIKKT17
102	152317463	Nguyễn Thị	Hường	18/04/1983	Hà Nam	Khá	00314781	IIKKT18
103	152317468	Hoàng Thị	Mận	25/03/1989	Thanh Hóa	Khá	00314782	IIKKT19
104	152317470	Nguyễn Thị Thanh	Minh	06/11/1988	Đà Nẵng	Khá	00314783	IIKKT20
105	152317472	Nguyễn Thị Phương	Nga	09/08/1989	Quảng Bình	Khá	00314784	IIKKT21
106	152317474	Lê Thị	Ngân	25/11/1987	Thanh Hóa	Khá	00314785	IIKKT22
107	152317478	Trần Thị Minh	Nguyệt	15/07/1988	Hòa Bình	Khá	00314786	IIKKT23
108	152317486	Huỳnh Mai	Phương	10/06/1989	Quảng Bình	Giỏi	00314787	IIKKT24
109	152317492	Trần Thị Ngọc	Tâm	21/10/1989	Quảng Bình	Khá	00314788	IIKKT25
110	152317496	Nguyễn Thị Thu	Thảo	27/03/1989	Phú Yên	Xuất sắc	00314789	IIKKT26
111	152317503	Văn Thị	Thương	14/07/1989	Quảng Nam	Giỏi	00314790	IIKKT27
112	152327015	Phạm Đình	Duy	16/10/1973	Khánh Hòa	Khá	00314791	IIKKT28
113	152357231	Ngô Thị	Huệ	12/11/1989	Quảng Bình	Khá	00314936	IIQTC01
114	152357246	Nguyễn Anh	Ngọc	12/12/1989	Đắk Lắk	Khá	00314937	IIQTC02
115	152357260	Hoàng Thị Phương	Thảo	04/02/1989	Quảng Bình	Giỏi	00314938	IIQTC03
116	152357275	Đoàn Tuấn	Vũ	26/11/1988	Quảng Bình	Khá	00314939	IIQTC04
117	152357210	Phạm Thị Xuân	Anh	04/12/1988	Đà Nẵng	Khá	00314940	IIQTC05
118	152357213	Đoàn Tư	Chung	15/05/1986	Quảng Bình	Giỏi	00314941	IIQTC06
119	152357217	Nguyễn Thị Mỹ	Diệu	17/05/1987	Quảng Bình	Khá	00314942	IIQTC07
120	152357220	Phạm Thị Mỹ	Dung	10/10/1985	Đà Nẵng	Giỏi	00314943	IIQTC08
121	152357226	Lê Thị Thu	Hằng	02/07/1984	Đà Nẵng	Giỏi	00314944	IIQTC09
122	152357264	Đinh Thị Minh	Thủy	27/12/1983	Đà Nẵng	Khá	00314945	IIQTC10
123	152357265	Phạm Thị	Thúy	10/12/1984	Quảng Nam	Khá	00314946	IIQTC11
124	152357271	Nguyễn Bảo Thanh	Trâm	20/05/1984	Đà Nẵng	Giỏi	00314947	IIQTC12

125	152337576	Trần Thị Hồng	Hà	01/09/1983	Kon Tum	Khá	00314948	IIQTC13
126	152337685	Nguyễn Phan Thiện	Ngân	20/11/1984	Quảng Nam	Giỏi	00314949	IIQTC14
127	152357218	Hà Thị Phương	Dung	15/09/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00314950	IIQTC15
128	152357221	Phạm Thị Thùy	Dung	23/08/1987	Quảng Trị	Khá	00314951	IIQTC16
129	152357223	Lê Thị Thu	Đông	12/01/1987	Hà Tĩnh	Khá	00314952	IIQTC17
130	152357225	Lê Thị Mỹ	Hạnh	20/05/1989	Đà Nẵng	Khá	00314953	IIQTC18
131	152357227	Nguyễn Thị	Hiền	20/08/1989	Quảng Trị	Khá	00314954	IIQTC19
132	152357230	Hồ Thị	Huế	23/08/1989	Quảng Bình	Giỏi	00314955	IIQTC20
133	152357235	Nguyễn Thị Ngọc	Lan	30/10/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00314956	IIQTC21
134	152357238	Phan Thùy	Liên	23/01/1988	Đà Nẵng	Khá	00314957	IIQTC22
135	152357242	Trần Nguyễn Mỹ	Linh	08/05/1987	Quảng Nam	Khá	00314958	IIQTC23
136	152357250	Nguyễn Thị Cẩm	Nhung	08/05/1988	Quảng Bình	Khá	00314959	IIQTC24
137	152357257	Trần Thị Diễm	Quỳnh	24/03/1989	Đà Nẵng	Trung Bình	00314960	IIQTC25
138	152357263	Châu Tốt	Thục	23/12/1980	Đà Nẵng	Khá	00314961	IIQTC26
139	152357266	Phan Lê Thanh	Thúy	06/04/1983	QN.ĐN	Khá	00314962	IIQTC27
140	152357270	Võ Nguyễn Thùy	Trang	28/07/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00314963	IIQTC28
141	152527396	Phạm Ngọc	Thanh	19/06/1986	Ninh Bình	Khá	00314964	IIQTC29
142	152337671	Phan Văn	Minh	25/10/1989	Gia Lai	Giỏi	00314965	IINH209
143	152527276	Đào Thị Vân	Anh	04/12/1988	Khánh Hòa	Giỏi	00314966	IINH210
144	152527293	Nguyễn Thị Phương	Dung	02/04/1989	Quảng Ngãi	Khá	00314967	IINH211
145	152527294	Trần Thị Phương	Dung	13/07/1987	Đà Nẵng	Giỏi	00314968	IINH212
146	152527296	Đỗ Thị Thùy	Duyên	03/02/1987	Quảng Nam	Giỏi	00314969	IINH213
147	152527297	Nguyễn Thị Ngọc	Duyên	29/09/1988	Bình Định	Khá	00314970	IINH214
148	152527303	Trần Cảnh Trường	Giang	17/07/1982	Đà Nẵng	Trung Bình	00314971	IINH215
149	152527304	Hồ Thị Ngọc	Hà	25/04/1989	Quảng Trị	Khá	00314972	IINH216
150	152527315	Phan Thị Thanh	Hiếu	01/08/1989	Gia Lai	Khá	00314973	IINH217
151	152527316	Nguyễn Thị Thu	Hoài	27/12/1988	Nghệ An	Trung Bình	00314974	IINH218
152	152527325	Lê Thị	Huyền	16/10/1989	Quảng Bình	Giỏi	00314975	IINH219
153	152527339	Trần Thị Minh	Lệ	18/04/1989	Quảng Bình	Xuất sắc	00314976	IINH220
154	152527328	Thái Thị Nhật	Huyền	10/07/1983	Đà Nẵng	Khá	00314977	IINH221
155	152527345	Phan Thị Thùy	Linh	16/11/1989	Bình Định	Khá	00314978	IINH222
156	152527358	Huỳnh Thị Kiều	Nga	31/08/1987	Đà Nẵng	Khá	00314979	IINH223
157	152527359	Trần Thị Hằng	Nga	11/05/1988	Quảng Nam	Khá	00314980	IINH224
158	152527362	Ngô Thị Thu	Ngân	09/05/1981	Đà Nẵng	Khá	00314981	IINH225
159	152527367	Lê Thị Thanh	Nhàn	23/09/1989	Quảng Bình	Xuất sắc	00314982	IINH226
160	152527371	Phan Nữ Trà	Nhi	15/11/1989	Quảng Trị	Khá	00314983	IINH227
161	152527378	Trần Thị Kim	Oanh	16/03/1986	Quảng Bình	Khá	00314984	IINH228
162	152527381	Nguyễn Thị	Phương	22/12/1989	Bình Định	Giỏi	00314985	IINH229
163	152527382	Nguyễn Thị	Phương	07/01/1989	Quảng Trị	Khá	00314986	IINH230
164	152527389	Phạm Thái	Quý	31/07/1989	Kon Tum	Khá	00314987	IINH231
165	152527411	Hoàng Thị Hoài	Thương	22/08/1989	Quảng Trị	Giỏi	00314988	IINH232
166	152527417	Nguyễn Mai	Trang	13/07/1988	Quảng Bình	Khá	00314989	IINH233
167	152527419	Trần Thị Thu	Trang	01/04/1989	Quảng Nam	Giỏi	00314990	IINH234
168	152527423	Trần Thị Tú	Trinh	06/08/1988	Gia Lai	Giỏi	00314991	IINH235
169	152527427	Bùi Tấn	Trưởng	29/06/1988	Quảng Ngãi	Khá	00314992	IINH236
170	152527442	Phạm Thị Hồng	Vy	22/07/1988	Quảng Nam	Khá	00314993	IINH237
171	152527443	Trần Thị Lê	Xuân	06/03/1972	Đà Nẵng	Khá	00314994	IINH238
172	152527279	Phan Thị Ngọc	Anh	14/03/1987	Huế	Khá	00314995	IINH239
173	152527281	Nguyễn Thị Hồng	Ân	16/10/1986	Đà Nẵng	Giỏi	00314996	IINH240
174	152527284	Nguyễn Hữu Quý	Cao	01/01/1976	Quảng Nam	Khá	00314997	IINH241

175	152527287	Võ Chí	Công	12/08/1984	Nghệ An	Khá	00314998	IINH242
176	152527298	Hồ Hữu	Đào	24/04/1983	Quảng Nam	Khá	00314999	IINH243
177	152527317	Phạm Văn	Hoàn	18/10/1982	Thanh Hóa	Khá	00315000	IINH244
178	152527326	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	27/12/1986	Đắk Nông	Khá	00315001	IINH245
179	152527332	Trần Duy	Khánh	07/07/1986	Quảng Bình	Khá	00315002	IINH246
180	152527336	Trần Thị Thu	Lành	01/01/1989	Quảng Nam	Khá	00315003	IINH247
181	152527392	Phan Bảo	Son	19/08/1986	Đà Nẵng	Khá	00315004	IINH248
182	152527277	Đặng Hoàng	Anh	16/01/1987	Ninh Bình	Khá	00315005	IINH249
183	152527278	Lê Trương Ngọc	Anh	13/09/1989	Đà Nẵng	Khá	00315006	IINH250
184	152527286	Phan Nguyễn Hoàng	Châu	15/03/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00315007	IINH251
185	152527289	Nguyễn Thị	Diễm	15/07/1988	Đà Nẵng	Khá	00315008	IINH252
186	152527290	Nguyễn Thị	Diệp	20/06/1989	Quảng Ngãi	Khá	00315009	IINH253
187	152527291	Đoàn Thị Thùy	Dung	15/09/1989	Ninh Bình	Giỏi	00315010	IINH254
188	152527283	Lý Tú	Bình	02/09/1980	Quảng Nam	Khá	00315011	IINH255
189	152527309	Nguyễn Thị	Hằng	10/12/1988	Hà Tĩnh	Khá	00315012	IINH256
190	152527312	Trần Thị Thu	Hiền	10/05/1989	Đà Nẵng	Khá	00315013	IINH257
191	152527318	Trương Anh	Hoàng	12/12/1988	Quảng Nam	Khá	00315014	IINH258
192	152527319	Trương Thị	Hồng	20/06/1989	Quảng Ngãi	Giỏi	00315015	IINH259
193	152527329	Võ Thị Kim	Huyền	24/08/1989	Quảng Nam	Khá	00315016	IINH260
194	152527330	Lê Kim	Hương	02/08/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00315017	IINH261
195	152527334	Lê Thị	Lài	13/03/1989	Quảng Bình	Khá	00315018	IINH262
196	152527338	Hồ Thị Mỹ	Lệ	04/11/1988	Đà Nẵng	Khá	00315019	IINH263
197	152527342	Lê Văn Hoàng	Linh	06/08/1988	Đà Nẵng	Khá	00315020	IINH264
198	152527348	Nguyễn Thiện	Luân	11/10/1989	Quảng Nam	Khá	00315021	IINH265
199	152527351	Lê Thị	Mến	30/10/1989	Nghệ An	Khá	00315022	IINH266
200	152527356	Dương Cao Thị	Mỹ	08/04/1989	Quảng Trị	Khá	00315023	IINH267
201	152527360	Võ Thị	Nga	11/09/1988	Quảng Nam	Khá	00315024	IINH268
202	152527363	Phạm Kim	Ngân	16/11/1986	Quảng Bình	Khá	00315025	IINH269
203	152527364	Trà Thị Diệu	Ngọc	09/04/1989	Đà Nẵng	Khá	00315026	IINH270
204	152527366	Trần Diệu	Nhã	15/11/1988	Đà Nẵng	Khá	00315027	IINH271
205	152527375	Đỗ Thị Quỳnh	Như	12/12/1989	Đà Nẵng	Khá	00315028	IINH272
206	152527376	Hoàng Thị Hồng	Oanh	02/11/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00315029	IINH273
207	152527384	Trương Thanh Hoài	Phương	20/02/1984	Đà Nẵng	Khá	00315030	IINH274
208	152527385	Trần Thị	Phượng	02/11/1987	Đà Nẵng	Khá	00315031	IINH275
209	152527393	Phạm Thu	Sương	26/11/1988	Huế	Giỏi	00315032	IINH276
210	152527404	Trịnh Xuân	Thắng	20/07/1986	Thanh Hóa	Khá	00315033	IINH277
211	152527405	Lê Khánh	Thiện	01/05/1989	Quảng Nam	Khá	00315034	IINH278
212	152527406	Trịnh Thị	Thoàng	01/01/1989	Quảng Nam	Khá	00315035	IINH279
213	152527408	Đỗ Trọng	Thùy	01/01/1989	Quảng Nam	Giỏi	00315036	IINH280
214	152527412	Phạm Thị Kiều	Tiên	01/09/1988	Quảng Nam	Khá	00315037	IINH281
215	152527413	Bùi Văn	Tín	23/02/1983	Đà Nẵng	Khá	00315038	IINH282
216	152527418	Nguyễn Thùy	Trang	27/04/1987	Đà Nẵng	Khá	00315039	IINH283
217	152527420	Phạm Quỳnh	Trâm	20/10/1987	Đà Nẵng	Khá	00315040	IINH284
218	152527428	Nguyễn Văn	Tú	10/10/1988	Đà Nẵng	Khá	00315041	IINH285
219	152527429	Huỳnh Minh	Tuấn	11/04/1987	Quảng Nam	Khá	00315042	IINH286
220	152527437	Trần Đình Cát	Vân	11/01/1987	Đà Nẵng	Giỏi	00315043	IINH287
221	152527438	Huỳnh Thị Diễm	Vi	17/04/1989	Đắk Lắk	Giỏi	00315044	IINH288
222	152527441	Nguyễn Đăng Nhật	Vy	01/04/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00315045	IINH289
223	142527185	Đinh Thị Kiều	Diệu	25/10/1987	Quảng Bình	Khá	00315046	IINH290
224	142527195	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	25/08/1987	Nghệ An	Khá	00315047	IINH291

225	142527234	Lương Quốc	Nghĩa	13/09/1986	Đà Nẵng	Giỏi	00315048	IINH292
226	142527285	Nguyễn Thị	Thư	30/08/1984	Đà Nẵng	Khá	00315049	IINH293
227	142527288	Lê Thị	Thương	15/02/1984	Nghệ An	Khá	00315050	IINH294
228	132527317	Nguyễn Hùng	Nam	27/06/1986	Hà Tây	Khá	00315051	IINH295
229	142337366	Lê Thị Thanh	Hiếu	14/11/1988	Quảng Nam	Khá	00315052	IINH296
230	03.404.011	Nguyễn Cảnh Trường	Giang	04/07/1986	Bắc Thái	Khá	00315053	IINH297
231	03.404.002	Hoàng Thị Lan	Anh	25/06/1986	Nghệ An	TB-Khá	00315054	IINH298
232	03.404.046	Trần Thị	Nguyệt	10/03/1985	Nghệ An	TB-Khá	00315055	IINH299
233	03.404.087	Trần Thị Thu	Vân	29/11/1985	Đà Nẵng	TB-Khá	00315056	IINH300
234	152337539	Hồ Thị	Chung	15/07/1988	Quảng Nam	Khá	00314792	IIQTH01
235	152337569	Hoàng Minh	Đức	02/06/1989	Quảng Bình	Khá	00314793	IIQTH02
236	152337572	Nguyễn Thị	Giang	25/09/1989	Quảng Bình	Khá	00314794	IIQTH03
237	152337615	Cao Trần Khánh	Hương	01/05/1987	Quảng Bình	Giỏi	00314795	IIQTH04
238	152337646	Lê Thị Ngọc	Liễu	18/02/1989	Quảng Bình	Khá	00314796	IIQTH05
239	152337657	Hồ Thị Kim	Loan	07/11/1987	Đà Nẵng	Khá	00314797	IIQTH06
240	152337682	Trần Thị	Nga	11/07/1989	Quảng Nam	Giỏi	00314798	IIQTH07
241	152337708	Nguyễn Vũ	Phước	29/09/1988	Đà Nẵng	Khá	00314799	IIQTH08
242	152337713	Lê Thị Ngọc	Phương	01/02/1984	Đà Nẵng	Khá	00314800	IIQTH09
243	152337718	Nguyễn Trần Thanh	Phương	01/01/1989	Đà Nẵng	Khá	00314801	IIQTH10
244	152337722	Phạm Thị	Phượng	19/11/1989	Nam Định	Khá	00314802	IIQTH11
245	152337732	Nguyễn Thị Ngọc	Tâm	13/08/1989	Đắk Lắk	Khá	00314803	IIQTH12
246	152337737	Nguyễn Đức	Tấn	06/11/1988	Quảng Trị	Khá	00314804	IIQTH13
247	152337752	Nguyễn Văn	Thiên	30/06/1988	Quảng Nam	Khá	00314805	IIQTH14
248	152337754	Nguyễn Thị Kim	Thoa	05/12/1988	Quảng Nam	Khá	00314806	IIQTH15
249	152337820	Huỳnh Thị	Xuân	19/04/1989	Đà Nẵng	Khá	00314807	IIQTH16
250	152357222	Phạm Xuân Thùy	Dung	11/04/1989	Quảng Bình	Giỏi	00314808	IIQTH17
251	152527324	Dương Thị	Huyền	27/12/1987	Hà Tĩnh	Giỏi	00314809	IIQTH18
252	152527397	Trần Thị	Thanh	29/03/1988	Quảng Nam	Giỏi	00314810	IIQTH19
253	152317490	Phạm Thị	Quyên	11/05/1988	Hải Dương	Giỏi	00314811	IIQTH20
254	152337540	Nguyễn Thành	Chung	10/03/1982	Vĩnh Phú	Khá	00314812	IIQTH21
255	152337546	Nguyễn Đăng	Diệu	19/05/1984	Quảng Trị	Giỏi	00314813	IIQTH22
256	152337549	Hồ Phương	Dung	25/06/1987	Đà Nẵng	Khá	00314814	IIQTH23
257	152337555	Châu Anh	Dũng	12/08/1980	Quảng Nam	Khá	00314815	IIQTH24
258	152337581	Nguyễn Hồ Thanh	Hải	05/12/1980	Quảng Nam	Khá	00315400	IIQTH25
259	152337593	Ngô Quang	Hiếu	12/01/1983	Quảng Trị	Khá	00314817	IIQTH26
260	152337600	Mai Xuân	Hoàng	26/01/1986	Đà Nẵng	Xuất sắc	00314818	IIQTH27
261	152337601	Nguyễn Đức	Hoàng	10/12/1988	Quảng Bình	Giỏi	00314819	IIQTH28
262	152337670	Phạm Lê Anh	Minh	22/10/1986	Quảng Nam	Khá	00314820	IIQTH29
263	152337680	Ông Hoàng Anh	Nga	08/10/1985	Đà Nẵng	Khá	00314821	IIQTH30
264	152337688	Hồ Trọng	Nghĩa	23/11/1987	Gia Lai	Khá	00314822	IIQTH31
265	152337692	Lê Ngô Trung	Ngọc	01/03/1988	Đà Nẵng	Khá	00314823	IIQTH32
266	152337694	Đàm Nguyễn Khoa	Nguyên	08/06/1980	Đà Nẵng	Khá	00314824	IIQTH33
267	152337702	Trần Thị Hoàng	Oanh	05/07/1986	TT Huế	Giỏi	00314825	IIQTH34
268	152337724	Trần Thị Lệ	Quyên	03/11/1985	Đà Nẵng	Giỏi	00314826	IIQTH35
269	152337728	Lê Thị	Sinh	27/10/1984	Quảng Nam	Giỏi	00314827	IIQTH36
270	152337731	Bùi Văn	Tăng	15/09/1984	Quảng Nam	Khá	00314828	IIQTH37
271	152337735	Phạm Nhật	Tân	13/12/1986	Gia Lai	Giỏi	00314829	IIQTH38
272	152337762	Phạm Thiên	Thương	01/01/1983	Quảng Nam	Khá	00314830	IIQTH39
273	152337763	Trần Thị Hoài	Thương	11/06/1987	Đà Nẵng	Giỏi	00314831	IIQTH40
274	152337777	Trần Thu	Trang	01/01/1988	Đắk Lắk	Khá	00314832	IIQTH41

275	152337778	Bùi Thị Bích	Trâm	28/03/1988	Đà Nẵng	Khá	00314833	IIQTH42
276	152337790	Nguyễn Thế	Trưởng	19/08/1985	Hải Dương	Khá	00314834	IIQTH43
277	152337803	Phạm Văn	Tuấn	07/11/1977	Hải Hưng	Khá	00314835	IIQTH44
278	152337805	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	03/10/1986	Quảng Nam	Giỏi	00314836	IIQTH45
279	152337806	Phan Minh	Tường	29/12/1981	Đà Nẵng	Giỏi	00314837	IIQTH46
280	152337811	Lê	Việt	25/04/1987	Đà Nẵng	Xuất sắc	00314838	IIQTH47
281	152327005	Nguyễn Chiêm	Ca	08/06/1983	Quảng Nam	Khá	00314839	IIQTH48
282	152327142	Nguyễn Trần Hoàng	Uyển	02/05/1989	Quảng Nam	Khá	00314840	IIQTH49
283	152337516	Ngô Thị Lưu	An	10/12/1989	Quảng Nam	Giỏi	00314841	IIQTH50
284	152337518	Nguyễn Thị Thanh	An	18/03/1984	TT Huế	Khá	00314842	IIQTH51
285	152337550	Hồ Thị Xuân	Dung	03/03/1989	Quảng Nam	Khá	00314843	IIQTH52
286	152337571	Nguyễn Hoàng	Giang	01/05/1987	Quảng Ngãi	Giỏi	00314844	IIQTH53
287	152337575	Phạm Thị Ngọc	Hà	13/01/1988	Quảng Nam	Khá	00314845	IIQTH54
288	152337577	Vũ Ngọc	Hà	16/02/1985	Quảng Nam	Giỏi	00314846	IIQTH55
289	152337587	Nguyễn Công	Hậu	27/01/1986	Hà Nội	Khá	00314847	IIQTH56
290	152337588	Phạm Văn	Hiệp	01/01/1983	Quảng Nam	Khá	00314848	IIQTH57
291	152337598	Nguyễn Thị Thu	Hòa	20/08/1988	Đà Nẵng	Khá	00314849	IIQTH58
292	152337605	Phạm Vũ Kim	Huệ	10/04/1987	Đà Nẵng	Khá	00314850	IIQTH59
293	152337611	Hoàng Mạnh	Hưng	24/09/1987	Ninh Bình	Khá	00314851	IIQTH60
294	152337621	Nguyễn Phương Thụy	Khanh	11/09/1987	Huế	Khá	00314852	IIQTH61
295	152337626	Dương Thị Uyển	Khuê	26/11/1989	Đà Nẵng	Khá	00314853	IIQTH62
296	152337628	Nguyễn Thị Kim	Khuê	04/02/1985	Đà Nẵng	Khá	00314854	IIQTH63
297	152337644	Phan Thị Mỹ	Lệ	16/10/1989	Quảng Ngãi	Khá	00314855	IIQTH64
298	152337631	Trương Quốc	Kiểm	20/04/1985	Hà Tây	Khá	00314856	IIQTH65
299	152337663	Trần Thị Kim	Long	08/06/1989	Quảng Nam	Khá	00314857	IIQTH66
300	152337664	Hồ Thị Ánh	Ly	24/08/1989	Huế	Khá	00314858	IIQTH67
301	152337665	Lưu Thị	Lý	20/03/1985	Thanh Hóa	Khá	00314859	IIQTH68
302	152337669	Võ Thị Tuyết	Mai	07/12/1989	Quảng Nam	Khá	00314860	IIQTH69
303	152337672	Lưu Thị Trà	My	16/11/1988	Quảng Nam	Khá	00314861	IIQTH70
304	152337674	Huỳnh Thế	Na	13/08/1988	Quảng Nam	Khá	00314862	IIQTH71
305	152337676	Lê Thị	Nga	11/06/1989	Quảng Ngãi	Khá	00314863	IIQTH72
306	152337677	Lê Thị Bé	Nga	20/08/1984	Quảng Nam	Khá	00314864	IIQTH73
307	152337698	Vũ Thanh	Nhàn	23/12/1985	Nghệ An	Khá	00314865	IIQTH74
308	152337711	Đỗ Thị Anh	Phương	30/08/1988	Quảng Nam	Khá	00314866	IIQTH75
309	152337721	Vũ Thị	Phương	12/11/1988	Ninh Bình	Giỏi	00314867	IIQTH76
310	152337727	Trần Thị	Sang	05/12/1983	Đà Nẵng	Khá	00314868	IIQTH77
311	152337729	Trương Thị Ngọc	Sương	23/07/1989	Quảng Nam	Khá	00314869	IIQTH78
312	152337733	Phan Thị Minh	Tâm	29/07/1987	Đà Nẵng	Giỏi	00314870	IIQTH79
313	152337734	Phan Thị Thanh	Tâm	19/04/1989	Đà Nẵng	Khá	00314871	IIQTH80
314	152337736	Trương Ngọc	Tân	01/07/1985	Bình Định	Giỏi	00314872	IIQTH81
315	152337747	Lương Thị Phương	Thảo	29/12/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00314873	IIQTH82
316	152337751	Quách Bảo	Thi	02/06/1988	Đà Nẵng	Khá	00314874	IIQTH83
317	152337756	Hồ Thị	Thu	08/05/1988	Huế	Giỏi	00314875	IIQTH84
318	152337764	Nguyễn Thị	Tiền	10/11/1988	Quảng Nam	Khá	00314876	IIQTH85
319	152337772	Nguyễn Thị	Trang	21/01/1989	Đà Nẵng	Xuất sắc	00314877	IIQTH86
320	152337779	Võ Thị Bích	Trâm	20/10/1989	Đắk Lắk	Khá	00314878	IIQTH87
321	152337791	Cao Như Hoàng	Tú	07/09/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00314879	IIQTH88
322	152337792	Hoàng Dương Cẩm	Tú	13/09/1988	Đà Nẵng	Khá	00314880	IIQTH89
323	152337793	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	12/01/1987	Quảng Nam	Giỏi	00314881	IIQTH90
324	152337809	Nguyễn Lê Khánh	Vân	06/12/1989	Quảng Nam	Khá	00314882	IIQTH91

325	152337814	Đinh Văn	Vinh	25/09/1989	Quảng Nam	Khá	00314883	IIQTH92
326	152337816	Hà Anh	Vũ	06/03/1987	Đà Nẵng	Khá	00314884	IIQTH93
327	152357269	Nguyễn Thị Thanh	Trang	19/10/1988	Quảng Nam	Khá	00314885	IIQTH94
328	142337335	Phan Minh	Đạt	15/07/1978	Quảng Ngãi	Khá	00314886	IIQTH95
329	142337399	Đoàn Ngọc	Khoa	02/08/1987	Đắk Lắk	Khá	00314887	IIQTH96
330	142337422	Lê Duy	Lương	20/01/1981	Quảng Bình	Khá	00314888	IIQTH97
331	142337438	Phạm Trương Kỳ	Nam	14/03/1976	Đà Nẵng	Trung Bình	00314889	IIQTH98
332	142337448	Lê Ánh	Ngọc	08/08/1987	Hà Tĩnh	Khá	00314890	IIQTH99
333	142337456	Lê Ngọc	Nhiên	02/06/1987	Quảng Bình	Trung Bình	00314891	IIQTH100
334	142337479	Trương Hồng	Quang	10/05/1985	Đà Nẵng	Khá	00314892	IIQTH101
335	142337508	Bùi Thị Thanh	Thùy	29/02/1988	Quảng Nam	Khá	00314893	IIQTH102
336	142337527	Nguyễn Thị	Trang	15/10/1987	Hà Tĩnh	Khá	00314894	IIQTH103
337	142337557	Nguyễn Ngọc	Xin	08/05/1986	Quảng Nam	Trung Bình	00314895	IIQTH104
338	142337333	Đinh Thị Trúc	Đào	29/06/1988	Đà Nẵng	Khá	00314896	IIQTH105
339	142337353	Nguyễn Lê Thảo	Hạnh	05/03/1987	Đà Nẵng	Khá	00314897	IIQTH106
340	142337355	Nguyễn Thị Ngọc	Hạnh	19/11/1988	Quảng Nam	Khá	00314898	IIQTH107
341	142337370	Võ Đức	Hiếu	29/06/1986	Đà Nẵng	Khá	00314899	IIQTH108
342	142337421	Nguyễn Thị	Luyến	12/08/1985	Quảng Bình	Khá	00314900	IIQTH109
343	142337423	Nguyễn Thị Bích	Lượng	18/01/1986	Hung Yên	Khá	00314901	IIQTH110
344	142337434	Nguyễn Thị Phương	Mỹ	02/02/1987	Nghệ An	Trung Bình	00314902	IIQTH111
345	142337466	Nguyễn Thị	Phụng	01/02/1987	Đà Nẵng	Khá	00314903	IIQTH112
346	142337482	Nguyễn Thị Hồng	Quyên	02/12/1982	Bình Định	Khá	00314904	IIQTH113
347	142337487	Lê	Son	06/04/1979	Huế	Trung Bình	00314905	IIQTH114
348	142337488	Nguyễn Ngọc	Son	05/06/1986	TP HCM	Khá	00314906	IIQTH115
349	142337493	Lê Văn	Thành	10/03/1986	Thanh Hóa	Khá	00314907	IIQTH116
350	142337554	Nguyễn Trần Nhật	Vy	21/11/1988	Đà Nẵng	Khá	00314908	IIQTH117
351	03.400.086	Trần Thị	Tâm	02/04/1972	Quảng Nam	TB-Khá	00314909	IIQTH118
352	03.400.038	Phạm Thị	Hồng	06/06/1985	Ninh Bình	TB-Khá	00314910	IIQTH119
353	152417190	Nguyễn Giao Thanh	Tâm	17/01/1986	Đà Nẵng	Xuất sắc	00314911	IIDLK01
354	152417209	Tân Văn	Vương	18/09/1980	Đà Nẵng	Khá	00314912	IIDLK02
355	152417148	Bùi Thị Trâm	Anh	30/06/1989	Quảng Nam	Giỏi	00314913	IIDLK03
356	152417149	Lê Thị Quỳnh	Anh	20/07/1988	Đà Nẵng	Khá	00314914	IIDLK04
357	152417154	Nguyễn Văn	Cường	17/07/1983	Thanh Hóa	Giỏi	00314915	IIDLK05
358	152417155	Nguyễn Anh	Dung	16/04/1988	Đà Nẵng	Khá	00314916	IIDLK06
359	152417158	Lê Khánh	Hà	20/06/1987	Hà Tĩnh	Xuất sắc	00314917	IIDLK07
360	152417160	Nguyễn Thị Xuân	Hạnh	08/10/1988	Quảng Nam	Khá	00314918	IIDLK08
361	152417162	Lê Ngọc Mỹ	Hiền	18/04/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00314919	IIDLK09
362	152417164	Phan Thị	Hiền	19/11/1989	Quảng Bình	Khá	00314920	IIDLK10
363	152417165	Võ Thị Bích	Hiền	12/04/1989	Quảng Ngãi	Khá	00314921	IIDLK11
364	152417166	Phạm Thị	Hòa	01/05/1988	Đà Nẵng	Khá	00314922	IIDLK12
365	152417167	Nguyễn Thái	Học	05/08/1968	Nam Định	Giỏi	00314923	IIDLK13
366	152417171	Lê Thanh	Huy	12/08/1988	Quảng Ninh	Khá	00314924	IIDLK14
367	152417173	Lê Thị Xuân	Lan	04/09/1988	Quảng Nam	Giỏi	00314925	IIDLK15
368	152417175	Bùi Hoàng Ngọc	Linh	06/02/1989	Đà Nẵng	Khá	00314926	IIDLK16
369	152417178	Nguyễn	Minh	01/12/1964	Bình Định	Xuất sắc	00314927	IIDLK17
370	152417179	Hà	My	27/03/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00314928	IIDLK18
371	152417183	Nguyễn Quang	Ninh	06/03/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00314929	IIDLK19
372	152417191	Hà Phương	Thanh	30/07/1987	Quảng Nam	Khá	00314930	IIDLK20
373	152417192	Nguyễn Phương	Thanh	10/09/1987	Đà Nẵng	Khá	00314931	IIDLK21
374	152417193	Hà Phương	Thảo	30/07/1987	Quảng Nam	Khá	00314932	IIDLK22

375	152417194	Lê Thị Thanh	Thảo	17/03/1989	Đà Nẵng	Khá	00314933	IIDLK23
376	152417195	Vũ Thị	Thảo	02/04/1988	Thanh Hóa	Khá	00314934	IIDLK24
377	152417208	Huỳnh Tấn	Vũ	09/07/1985	Quảng Nam	Khá	00314935	IIDLK25
	QĐ: 3184 /ĐT-ĐHDT-HĐTN NGÀY 31/12/2011							
1	132727725	Nguyễn Quốc	Cường	08/04/1985	Quảng Bình	Khá	00315101	VNH06
2	132717604	Hà Trọng	Son	20/06/1988	Kon Tum	Trung bình	00315100	VH32
3	132727882	Đỗ Thị Ánh	Nghĩa	18/09/1989	Quảng Ngãi	Giỏi	00315058	VQH01
4	132737802	Nguyễn Thị Thanh	An	12/10/1988	Bình Định	Giỏi	00315059	VQH02
5	132737803	Nguyễn Thị Diệu	Ái	24/12/1987	Quảng Trị	Giỏi	00315060	VQH03
6	132737804	Nguyễn Thái	Anh	15/04/1989	Quảng Ninh	Giỏi	00315061	VQH04
7	132737806	Lê Thị	Bình	08/04/1988	Quảng Trị	Xuất Sắc	00315062	VQH05
8	132737816	Hoàng Mỹ	Hạnh	30/10/1988	Quảng Bình	Giỏi	00315063	VQH06
9	132737819	Dương Thu	Hiền	01/04/1989	Quảng Nam	Xuất Sắc	00315064	VQH07
10	132737827	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	22/04/1988	Gia Lai	Giỏi	00315065	VQH08
11	132737832	Nguyễn Thị Kiều	Nga	07/12/1989	Quảng Trị	Giỏi	00315066	VQH09
12	132737837	Nguyễn Thị Ngọc	Như	22/11/1988	Quảng Bình	Giỏi	00315067	VQH10
13	132737839	Trương Hàn	Ny	07/04/1989	Quảng Nam	Giỏi	00315068	VQH11
14	132737845	Đinh Thị Diệp	Quỳnh	08/12/1989	Quảng Nam	Giỏi	00315069	VQH12
15	132737847	Nguyễn Thị Thu	Thanh	15/07/1989	Quảng Nam	Giỏi	00315070	VQH13
16	132737860	Lê Thị Ngọc	Thúy	10/09/1989	Quảng Bình	Giỏi	00315071	VQH14
17	132737865	Ngô Thị Tuyết	Trinh	23/01/1989	Gia Lai	Giỏi	00315072	VQH15
18	132737869	Trương Thị	Xuyến	15/01/1989	Dak Lak	Giỏi	00315073	VQH16
19	132737870	Nguyễn Thị Kim	Yến	28/08/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00315074	VQH17
20	132737872	Bùi Thị	Ngoân	25/02/1988	Hải Phòng	Giỏi	00315075	VQH18
21	132737873	Trần Thị Việt	Trinh	18/11/1989	Bình Định	Giỏi	00315076	VQH19
22	132737885	Nguyễn Thị Diễm	Phúc	29/04/1989	Quảng Nam	Xuất Sắc	00315077	VQH20
23	132737886	Hoàng Trọng	Thắng	04/08/1985	Hà Tĩnh	Giỏi	00315078	VQH21
24	132737856	Cao Thị Hoài	Thương	13/11/1989	Quảng Bình	Giỏi	00315079	VQH22
25	132737851	Đỗ Thị Hồng	Thoa	10/12/1987	Bình Định	Giỏi	00315080	VQH23
26	132737848	Lê Hồ Diệu	Thảo	27/09/1988	Quảng Nam	Giỏi	00315081	VQH24
27	132727888	Võ Thị Phương	Thảo	14/10/1988	Lâm Đồng	Giỏi	00315082	VQH25
28	132737809	Lê Thị Hoàng	Cúc	11/11/1989	Dak Lak	Khá	00315083	VQH26
29	132737811	Lê Hữu	Dũng	01/07/1985	Huế	Khá	00315084	VQH27
30	132737812	Hoàng Nam	Dương	10/02/1989	Quảng Bình	Khá	00315085	VQH28
31	132737815	Trần Thị	Hằng	15/07/1988	Hà Nam	Giỏi	00315086	VQH29
32	132737817	Lê Thị	Hậu	31/08/1987	Quảng Ngãi	Khá	00315087	VQH30
33	132737818	Nguyễn Văn	Hiền	21/11/1989	Quảng Bình	Khá	00315088	VQH31
34	132737822	Nguyễn Thái	Hoàng	14/06/1987	Son La	Khá	00315089	VQH32
35	132737836	Trương Thị Ánh	Nguyệt	06/06/1987	Quảng Trị	Khá	00315090	VQH33
36	132737840	Nguyễn Văn	Phú	14/10/1989	Son La	Khá	00315091	VQH34
37	132737842	Phạm Thị Nga	Phước	21/05/1989	Quảng Ngãi	Khá	00315092	VQH35
38	132737843	Ngô Thị	Phương	01/06/1988	Bắc Giang	Khá	00315093	VQH36
39	132737853	Nguyễn Thị	Thu	10/07/1987	Quảng Bình	Khá	00315094	VQH37
40	132737861	Hoàng	Tiến	24/01/1988	Quảng Trị	Khá	00315095	VQH38
41	132737871	Nguyễn Anh	Cương	30/05/1987	Bắc Cạn	Khá	00315096	VQH39
42	132737887	Lê Bá Khánh	Thành	05/10/1989	Quảng Ngãi	Khá	00315097	VQH40
43	132737868	Đinh Văn	Vọng	04/11/1987	Kon Tum	Khá	00315098	VQH41
44	132737867	Lò Thị	Vân	21/07/1987	Son La	Khá	00315099	VQH42
45	122230616	Trần Kim	Ngọc	10/05/1986	Nghệ An	Khá	00315102	KTR198
46	122230639	Vũ Trọng	Tài	07/11/1987	Quảng Bình	Khá	00315103	KTR199

47	122230661	Đặng Đình	Toàn	25/04/1987	Hà Nội	Khá	00315104	KTR200
48	122230685	Phùng Quốc	Vương	27/10/1986	Quảng Ngãi	Khá	00315105	KTR201
49	122230689	Phạm Phú	Vinh	15/09/1988	Quảng Nam	Khá	00315106	KTR202
50	122230546	Nguyễn Thanh	Bình	05/04/1985	Tp.HCM	Trung Bình	00315107	KTR203
51	122230557	Nguyễn Phú	Dũng	02/10/1988	Đà Nẵng	Trung Bình	00315108	KTR204
52	122230615	Hoàng Thị Minh	Ngọc	07/04/1988	Quảng Ngãi	Khá	00315109	KTR205
53	122230656	Bùi Nhất	Thy	01/01/1986	Quảng Nam	Khá	00315110	KTR206
54	K11.126.0490	Vũ Đình	Chinh	03/03/1985	Nam Định	TB.Khá	00315111	KTR207
55	142210729	Nguyễn Sỹ	Long	05/04/1987	Nghệ An	Khá	00315278	D_XD70
56	122210344	Dương Thanh	Tâm	07/12/1988	Quảng Nam	Khá	00315276	XD208
57	122210270	Chu Nam	Khuong	24/10/1987	Quảng Nam	Trung Bình	00315277	XD209
58	142210233	Lưu Hồng	Phong	09/06/1984	Quảng Bình	Trung Bình	00315124	T_XDD150
59	142210259	Phan Văn	Thư	02/04/1985	Quảng Trị	Trung Bình	00315125	T_XDD151
60	142210182	Hoàng Thanh	Hải	10/02/1984	Quảng Trị	Khá	00315126	T_XDD152
61	142210187	Lê Quốc	Hiển	07/04/1988	Đắk Lắk	Khá	00315127	T_XDD153
62	142210190	Lê Văn Lương	Hồ	30/04/1985	Quảng Trị	Trung Bình	00315128	T_XDD154
63	142210203	Phan Anh	Khá	12/12/1985	Đắk Lắk	Khá	00315129	T_XDD155
64	142210209	Phạm Đăng	Khoa	01/10/1984	Quảng Nam	Khá	00315130	T_XDD156
65	142210210	Phạm Quốc	Khuong	10/02/1984	Bình Định	Khá	00315131	T_XDD157
66	142210219	Lý Đình	Lực	15/05/1985	Quảng Ngãi	Khá	00315132	T_XDD158
67	142210225	Hồ Văn	Minh	01/12/1979	Quảng Nam	Khá	00315133	T_XDD159
68	142210230	Trịnh Hồng	Nguyên	16/12/1981	Đắk Lắk	Khá	00315134	T_XDD160
69	142210238	Trần	Quang	02/01/1984	Huế	Khá	00315135	T_XDD161
70	142210240	Võ Ngọc	Quang	19/05/1984	Quảng Nam	Trung Bình	00315136	T_XDD162
71	142210254	Hồ Văn	Thành	22/04/1984	Đà Nẵng	Khá	00315137	T_XDD163
72	142210198	Ngô Phước	Hùng	01/08/1983	Huế	Khá	00315138	T_XDD164
73	142210267	Phan Thanh	Toàn	15/10/1979	Quảng Nam	Khá	00315139	T_XDD165
74	142210270	Trần Thế	Trung	11/05/1983	Gia Lai	Trung Bình	00315140	T_XDD166
75	142210271	Cao Văn	Trường	24/12/1982	Nghệ An	Trung Bình	00315141	T_XDD167
76	142210286	Nguyễn Lương	Vinh	19/04/1983	Quảng Nam	Khá	00315142	T_XDD168
77	132210277	Trần Thanh	Tùng	10/11/1982	Quảng Nam	Trung Bình	00315271	T_XDD168
78	132210299	Nguyễn Võ Thu	Thanh	16/02/1985	Đà Nẵng	Khá	00315272	T_XDD169
79	132210160	Võ Thành	Công	14/07/1984	Đà Nẵng	Khá	00315273	T_XDD170
80	132210191	Trần Minh	Hiếu	02/08/1986	Bình Định	Trung Bình	00315274	T_XDD171
81	132210226	Dương Đỗ Thị Quỳnh	Như	26/03/1986	Quảng Ngãi	Khá	00315275	T_XDD172
82	142220300	Nguyễn Trinh	Diễn	20/02/1984	Quảng Bình	Khá	00315117	T_XDC99
83	142220318	Nguyễn Hồng	Linh	05/09/1985	Quảng Nam	Trung Bình	00315118	T_XDC100
84	142220325	Trần Hoàng	Nhân	11/12/1986	Quảng Ngãi	Trung Bình	00315119	T_XDC101
85	142220353	Ngô Tá	Việt	20/09/1984	Huế	Trung Bình	00315120	T_XDC102
86	142220354	Nguyễn Bá	Vinh	27/06/1984	Nghệ An	Trung Bình	00315121	T_XDC103
87	142220294	Nguyễn Thế	Bình	23/10/1985	Đắk Lắk	Trung Bình	00315122	T_XDC104
88	132220351	Nguyễn Ngọc	Ích	10/02/1987	Bình Định	Trung Bình	00315123	T_XDC105
89	122220409	Lại Tấn	Lâm	30/11/1988	Quảng Bình	Khá	00315112	XC141
90	122220389	Nguyễn Thị Kim	Chi	06/02/1988	Quảng Nam	Khá	00315113	XC142
91	112221830	Phạm Anh	Đức	24/06/1984	Quảng Bình	Trung Bình	00315114	XC143
92	K11.115.0442	Lê Văn	Tiền	10/02/1984	Quảng Ngãi	Trung Bình	00315115	XC144
93	K10.115.8455	Phan Văn Toàn	Trung	29/03/1984	Quảng Nam	TB Khá	00315116	XC145
94	151211055	Phạm Nguyễn Duy	Hải	24/03/1989	Đà Nẵng	Trung Bình	00245686	C_XCD42
95	151211012	Vũ Hồng	Nhung	21/03/1982	Quảng Nam	Trung Bình	00245687	C_XCD43
96	151211019	Văn Đức	Lợi	17/12/1985	Huế	Khá	00245688	C_XCD44

97	151211001	Nguyễn Triều	Mến	25/05/1986	Đắk Lắk	Trung Bình	00245689	C_XCD45
98	151211016	Nguyễn Văn	Phi	01/09/1987	Hà Tĩnh	Trung Bình	00245690	C_XCD46
99	151211038	Nguyễn Văn	Tùng	11/01/1988	Quảng Nam	Trung Bình	00245691	C_XCD47
100	151211067	Lữ Lê	Duy	02/09/1986	Bình Định	Trung Bình	00245692	C_XCD48
101	151210990	Nguyễn Văn	Tý	01/01/1987	Quảng Nam	Trung Bình	00245693	C_XCD49
102	151210987	Ngô Đức	Ngọc	29/09/1988	Quảng Bình	Khá	00245694	C_XCD50
103	151211010	Trần Bá	Cường	20/08/1988	Nghệ An	Khá	00245695	C_XCD51
104	151211015	Nguyễn Đình	Tý	01/08/1989	Bình Định	Khá	00245696	C_XCD52
105	151211017	Nguyễn Văn	Hùng	02/09/1987	Hà Tĩnh	Khá	00245697	C_XCD53
106	151211040	Lê Văn	Khanh	02/02/1987	Đắk Lắk	Trung Bình	00245698	C_XCD54
107	151211586	Nguyễn Quang	Chiến	20/03/1988	Quảng Trị	Giỏi	00245699	C_XCD55
108	151211589	Đoàn Kim	Dung	01/12/1988	Quảng Nam	Khá	00245700	C_XCD56
109	151211576	Phạm Văn	Lực	10/07/1987	Thanh Hóa	Khá	00245701	C_XCD57
110	151211584	Lê Anh	Minh	07/04/1988	Quảng Nam	Khá	00245702	C_XCD58
111	151211568	Nguyễn Văn	Phương	19/02/1987	Quảng Nam	Trung Bình	00245703	C_XCD59
112	151211582	Dương Phú	Quốc	14/12/1987	Quảng Nam	Khá	00245704	C_XCD60
113	151211580	Trần Phước	Việt	26/10/1988	Quảng Nam	Khá	00245705	C_XCD61
114	151211590	Nguyễn Hữu	Việt	23/08/1986	Quảng Nam	Khá	00245706	C_XCD62
115	141213221	Nguyễn Văn	Thắng	31/03/1989	Quảng Trị	Trung Bình	00245675	XCD129
116	141213170	Nguyễn Thị	Kiều	29/10/1989	Quảng Ngãi	Khá	00245676	XCD130
117	141213197	Trương Đức	Nhật	20/12/1989	Quảng Trị	Trung Bình	00245677	XCD131
118	141213210	Trương Văn	Sáng	26/06/1990	Quảng Trị	Trung Bình	00245678	XCD132
119	141213230	Trần Xuân	Thọ	16/05/1990	Quảng Nam	Khá	00245679	XCD133
120	141213148	Nguyễn Văn	Dũng	15/10/1990	Đà Nẵng	Trung Bình	00245680	XCD134
121	131218148	Trần Hồ Huy	Văn	29/12/1989	Kon Tum	Trung Bình	00245681	XCD135
122	101210258	Nguyễn Văn	Tĩnh	27/09/1984	Ninh Bình	TB Khá	00245682	XCD136
123	121212324	Nguyễn Văn	Nam	15/12/1988	Quảng Nam	Trung Bình	00245683	XCD137
124	121212357	Đỗ Hoàng	Thông	10/11/1983	Quảng Nam	TB Khá	00245684	XCD138
125	121212353	Phạm Văn	Tài	06/08/1986	Bình Định	TB Khá	00245685	XCD139
126	132617385	Nguyễn Thị Bích	Trang	16/08/1988	Quảng Trị	Khá	00315144	NAB126
127	122612143	Nguyễn Lê	Quyên	12/01/1988	Quảng Bình	Khá	00315145	NAB127
128	122612065	Nguyễn Thị Thu	Hồng	10/11/1987	Quảng Nam	Khá	00315143	NAD50
129	132426610	Nguyễn Thị Thanh	Nga	15/10/1988	Quảng Bình	Khá	00315238	DLL30
130	132426646	Ngô Thị Thanh	Nhàn	11/10/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00315239	DLL31
131	132426663	Nguyễn Thị	Trúc	09/03/1988	Quảng Bình	Khá	00315240	DLL32
132	141444205	Trương Phạm Khánh	Hiền	18/06/1990	Đà Nẵng	Khá	00245655	DCD105
133	141444219	Trần Việt	Hưng	27/09/1990	Huế	Khá	00245656	DCD106
134	141444251	Vy Mỹ	Linh	10/12/1990	Đà Nẵng	Khá	00245707	DCD107
135	141444264	Nguyễn Thị	Mến	01/06/1989	Quảng Nam	Khá	00245658	DCD108
136	141444267	Nguyễn Văn	Minh	14/02/1990	Quảng Nam	Trung bình	00245659	DCD109
137	141444896	Lê	Ny	06/07/1990	Quảng Nam	Khá	00245660	DCD110
138	141444400	Vương Thị Ngọc	Trân	20/11/1990	Quảng Nam	Khá	00245661	DCD111
139	141444403	Lê Thị Huyền	Trang	15/06/1990	Đà Nẵng	Khá	00245662	DCD112
140	141444411	Phan Minh	Trí	28/04/1988	Bình Định	Khá	00245663	DCD113
141	141444440	Nguyễn Thị Hà	Vy	20/06/1989	Quảng Nam	Khá	00245664	DCD114
142	141444278	Dương Thị Hằng	Nga	20/02/1989	Quảng Bình	Khá	00245665	DCD115
143	141444275	Nguyễn Thị	Na	21/06/1990	Đà Nẵng	Khá	00245666	DCD116
144	141444418	Nguyễn Thành	Trung	06/10/1989	Đắk Lắk	Khá	00245667	DCD117
145	141444354	Nguyễn Tấn	Thắng	04/04/1990	Quảng Bình	Khá	00245668	DCD118
146	141444377	Nguyễn Thị Mai	Thu	11/09/1990	Đà Nẵng	Khá	00245669	DCD119

147	141444412	Lê Hiền Tú	Trinh	31/07/1990	Đà Nẵng	Khá	00245670	DCD120
148	141444379	Lê Ngọc	Thư	09/02/1990	Đà Nẵng	Khá	00245671	DCD121
149	141444329	Nguyễn Thị	Phượng	21/10/1988	Đà Nẵng	Khá	00245672	DCD122
150	141444200	Nguyễn Thị Thu	Hạnh	17/06/1990	Quảng Nam	Trung bình	00245673	DCD123
151	141444212	Bùi Viết Thúy	Hoàng	31/05/1990	Gia Lai	Khá	00245674	DCD124
152	132416413	Hồ Thị Phương	Dung	26/01/1989	Quảng Nam	Khá	00315229	DLK129
153	132416447	Nguyễn Thanh	Kiều	20/09/1989	Gia Lai	Khá	00315230	DLK130
154	132416448	Trương Thị Tuyết	Lan	16/10/1987	Quảng Nam	Khá	00315231	DLK131
155	132416503	Lê Bình Phương	Thảo	08/05/1989	Quảng Nam	Khá	00315232	DLK132
156	132416523	Nguyễn Văn	Tờ	28/06/1989	Bình Định	Khá	00315233	DLK133
157	132416475	Trương Như	Nguyễn	25/02/1988	Đà Nẵng	Khá	00315234	DLK134
158	132416461	Trần Thị Kim	Nga	27/03/1988	Dak Lak	Khá	00315235	DLK135
159	132416534	Phạm Thị Thúy	Tường	03/05/1988	Đà Nẵng	Khá	00315236	DLK136
160	132416463	Trần Thị Kiều	My	09/10/1989	Gia Lai	Giỏi	00315237	DLK137
161	152331850	Phan Thị Thanh	An	11/09/1984	Đà Nẵng	Giỏi	00315211	D_QTH01
162	152331849	Đoàn Quốc	Ân	09/01/1987	Quảng Trị	Giỏi	00315212	D_QTH02
163	152331798	Võ Thị Nguyệt	Duyên	28/07/1987	Quảng Ngãi	Khá	00315213	D_QTH03
164	152331828	Võ Thị Thu	Hương	29/12/1984	Quảng Nam	Khá	00315214	D_QTH04
165	152331852	Phan Vũ Minh	Loan	14/11/1985	Phú Yên	Giỏi	00315215	D_QTH05
166	152331843	Hồ Thị Mỹ	Loan	14/11/1987	Đắk Lắk	Khá	00315216	D_QTH06
167	152331802	Võ Lê Minh	Ngọc	16/07/1986	Gia Lai	Khá	00315217	D_QTH07
168	152331847	Trần Hữu	Nhân	22/02/1979	Đà Nẵng	Giỏi	00315218	D_QTH08
169	152331833	Trịnh Kiều	Như	26/08/1987	Quảng Nam	Khá	00315219	D_QTH09
170	152331820	Trương Thị Hồng	Oanh	10/02/1987	Quảng Nam	Khá	00315220	D_QTH10
171	152331851	Đinh Hồng	Phúc	12/10/1987	Đà Nẵng	Giỏi	00315221	D_QTH11
172	152331810	Nguyễn Thị	Phụng	09/02/1988	Quảng Trị	Khá	00315222	D_QTH12
173	152331808	Nguyễn Thị Mỹ	Sương	22/03/1988	Quảng Nam	Khá	00315223	D_QTH13
174	152331804	Lê Thị Diễm	Thắm	02/07/1982	Quảng Nam	Khá	00315224	D_QTH14
175	152331818	Trần Thị Huyền	Trang	30/01/1987	Đà Nẵng	Khá	00315225	D_QTH15
176	152331822	Dương Thị Huyền	Trang	07/07/1988	Quảng Trị	Khá	00315226	D_QTH16
177	152331841	Lê Thị Hải	Yến	26/06/1988	Quảng Bình	Khá	00315227	D_QTH17
178	152331827	Phạm Bá	Ngọc	27/01/1984	Nghệ An	Khá	00315228	D_QTH18
179	132335260	Nguyễn Lương	Vương	12/10/1988	Quảng Nam	Trung Bình	00315204	QTH194
180	132335073	Lê Hữu	Đáng	23/04/1989	Quảng Nam	Trung Bình	00315205	QTH195
181	132335080	Trần Minh	Đinh	24/01/1987	Quảng Bình	Khá	00315206	QTH196
182	132335127	Nguyễn Văn	Lâm	10/02/1988	Dak Lak	Giỏi	00315207	QTH197
183	132335198	Lê Minh	Thắm	08/08/1988	Quảng Nam	Khá	00315208	QTH198
184	K11.400.071	Trần Văn	Hạnh	16/02/1987	Quảng Bình	TB Khá	00315209	QTH199
185	K10.400.035	Trần Lê Quang	Vũ	15/06/1985	Đà Nẵng	TB Khá	00315210	QTH200
186	132345362	Mai Tấn	Hậu	18/06/1989	Quảng Nam	Khá	00315197	QTM57
187	132345375	Lê Văn	Linh	12/02/1989	Đà Nẵng	Khá	00315198	QTM58
188	132345391	Nguyễn Thị	Nghĩa	08/08/1988	Bình Định	Khá	00315199	QTM59
189	132345396	Đinh Mạnh	Phú	12/01/1989	Vĩnh Phú	Khá	00315200	QTM60
190	132345409	Hồ Quốc	Tĩnh	11/11/1989	Quảng Nam	Trung Bình	00315201	QTM61
191	132345374	Đinh Thị Thảo	Linh	09/07/1990	Nghệ An	Trung Bình	00315202	QTM62
192	132345402	Huỳnh Thị Yến	Thanh	12/11/1989	Đà Nẵng	Khá	00315203	QTM63
193	132526708	Nguyễn Hoàng	Anh	30/05/1989	Lai Châu	Khá	00315241	NH550
194	132526766	Đặng Ngọc	Dự	28/02/1987	Quảng Ngãi	Khá	00315242	NH551
195	132355457	Nguyễn Tuấn	Đạt	12/09/1988	Quảng Bình	Khá	00315243	NH552
196	132526773	Trần Anh	Đức	06/12/1989	Đà Nẵng	Khá	00315244	NH553

197	132526862	Nguyễn Thị	Hoài	28/02/1986	Lai Châu	Khá	00315245	NH554
198	132526884	Phạm Trần Ngọc	Huy	14/09/1988	Đà Nẵng	Trung Bình	00315246	NH555
199	132526896	Phan Thị Lệ	Khuyên	03/03/1989	Quảng Nam	Khá	00315247	NH556
200	132526973	Lê Hải	Nam	29/07/1989	Hà Tĩnh	Khá	00315248	NH557
201	132526979	Trần Thị	Nga	01/06/1989	Dak Lak	Giỏi	00315249	NH558
202	132526980	Trần Thị Thu	Nga	08/07/1989	Dak Lak	Trung Bình	00315250	NH559
203	132527012	Nguyễn Thị Phương	Nhã	22/02/1988	Gia Lai	Khá	00315251	NH560
204	132527273	Huỳnh Thị	Vy	18/02/1989	Quảng Ngãi	Khá	00315252	NH561
205	112520998	Nguyễn	Nghĩa	10/06/1985	Gia Lai	Trung Bình	00315253	NH562
206	132526715	Võ Như	Ánh	09/12/1988	Đà Nẵng	Trung Bình	00315254	NH563
207	132526786	Trương Văn	Dũng	03/03/1988	Quảng Bình	Khá	00315255	NH564
208	132526865	Lữ Viết	Hội	24/05/1989	Quảng Nam	Khá	00315256	NH565
209	132526939	Trần Nhất	Linh	20/11/1988	Quảng Trị	Trung Bình	00315257	NH566
210	132527003	Phạm Tuấn	Nguyên	22/02/1989	Đà Nẵng	Khá	00315258	NH567
211	132527016	Huỳnh Thế	Nhân	19/08/1987	Bình Định	Khá	00315259	NH568
212	132527037	Lê Hải	Phong	20/05/1989	Quảng Trị	Khá	00315260	NH569
213	132527156	Trương Thị	Thúy	17/09/1988	Quảng Nam	Khá	00315261	NH570
214	132527203	Phùng Thị Thuỳ	Trang	18/06/1989	Đà Nẵng	Khá	00315262	NH571
215	132527204	Trà Hồ Thuỳ	Trang	22/11/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00315263	NH572
216	132527215	Trần Thị Kiều	Trình	28/08/1988	Dak Lak	Khá	00315264	NH573
217	132527243	Phan Thị	Uyên	25/10/1988	Quảng Nam	Khá	00315265	NH574
218	132527253	Võ Thị Thảo	Vân	28/08/1989	Quảng Nam	Giỏi	00315266	NH575
219	132527268	Lê Thế Hoàng	Vũ	01/12/1988	Quảng Bình	Trung Bình	00315267	NH576
220	132527270	Thân Đức Nguyễn	Vũ	17/04/1989	Quảng Nam	Khá	00315268	NH577
221	132527272	Nguyễn Văn	Vương	24/04/1989	Quảng Nam	Khá	00315269	NH578
222	132527260	Lê Thái	Việt	02/10/1989	Thanh Hóa	Khá	00315270	NH579
223	132144310	Đàm Văn	Quang	20/08/1988	Quảng Bình	Khá	00315196	TTT11
224	132134232	Trương Anh	Minh	27/11/1989	Quảng Bình	Trung bình	00315189	TVT70
225	132134241	Hoàng	Quang	22/05/1989	Quảng Bình	Khá	00315190	TVT71
226	132134248	Trịnh Văn	Thắng	25/04/1988	Hà Nam	Khá	00315191	TVT72
227	132134253	Hoàng Xuân	Toàn	05/01/1989	Quảng Bình	Giỏi	00315192	TVT73
228	132134268	Trần Văn	Vũ	06/04/1989	Quảng Nam	Trung bình	00315193	TVT74
229	132134246	Trương Vĩnh Kinh	Tài	26/10/1989	Huế	Khá	00315194	TVT75
230	132134235	Phan Thanh	Nhật	02/10/1988	Quảng Nam	Trung bình	00315195	TVT76
231	132124142	Đặng Nguyên	Quý	19/03/1988	Quảng Nam	Khá	00315186	TPM57
232	132124111	Huỳnh Tấn	Dũng	01/08/1989	Quảng Nam	Khá	00315187	TPM58
233	122120082	Nguyễn Thanh	Khánh	02/01/1985	TT Huế	Khá	00315188	TPM59
234	132114050	Bùi Quang Tuấn	Anh	06/06/1989	Đà Nẵng	Khá	00315180	TMT52
235	132114043	Trương Ngọc	Thùy	16/08/1981	Quảng Nam	Khá	00315181	TMT53
236	132114015	Phan Thành	Hồi	06/01/1989	Đắk Lắk	Khá	00315182	TMT54
237	111010050	Lê Quang	Vũ	22/10/1986	Huế	Trung bình	00315183	TMT55
238	132124143	Phan Tuấn	Giang	08/07/1989	Quảng Bình	Giỏi	00315184	TMT56
239	122110013	Nguyễn Thế	Lân	25/10/1987	Đà Nẵng	Khá	00315185	TMT57
240	142120658	Từ Duy	Cường	07/10/1987	Đắk Lắk	Khá	00315177	T_TMT46
241	142120694	Trần Văn	Vĩ	27/08/1983	Hà Tây	Khá	00315178	T_TMT47
242	142120661	Huỳnh Hoàng	Đông	03/10/1982	Bình Định	Khá	00315179	T_TMT48
243	152110422	Dương Thị Hồng	Ánh	07/06/1985	Quảng Nam	Khá	00315146	D_TMT72
244	152110429	Nguyễn Thị Bích	Diệp	06/03/1987	Quảng Trị	Khá	00315147	D_TMT73
245	152110420	Võ Nguyễn Đức	Dũng	06/01/1986	Đà Nẵng	Khá	00315148	D_TMT74
246	152110437	Hoàng Trung	Dũng	29/03/1980	Quảng Bình	Trung bình	00315149	D_TMT75

247	152110432	Lê Ngọc	Hải	09/05/1984	Quảng Trị	Khá	00315150	D_TMT76
248	152110450	Lê Xuân	Hải	30/12/1985	Quảng Trị	Khá	00315151	D_TMT77
249	152110415	Dương Thị Thái	Hiền	10/05/1985	Quảng Nam	Khá	00315152	D_TMT78
250	152110431	Tạ Như	Khoa	22/04/1985	Đà Nẵng	Trung bình	00315153	D_TMT79
251	152110470	Phạm Thanh	Tiến	21/08/1987	Nghệ An	Khá	00315154	D_TMT80
252	152110406	Lê Chí	Tôn	02/06/1985	Bình Định	Khá	00315155	D_TMT81
253	152110408	Hồ Anh	Tuấn	16/04/1985	Quảng Trị	Khá	00315156	D_TMT82
254	152111679	Nguyễn Phúc Huyền	Anh	21/03/1986	Đà Nẵng	Giỏi	00315157	D_TMT83
255	152111688	Đặng Thanh	Châu	20/09/1985	Đà Nẵng	Khá	00315158	D_TMT84
256	152111692	Phan	Chí	11/12/1985	Quảng Trị	Khá	00315159	D_TMT85
257	152111644	Phan Xuân	Cương	06/03/1987	Hà Tĩnh	Khá	00315160	D_TMT86
258	152111696	Phùng Hữu Uy	Dũng	09/05/1988	Đà Nẵng	Khá	00315161	D_TMT87
259	152111638	Trần Thị Thúy	Hà	20/12/1985	Quảng Bình	Giỏi	00315162	D_TMT88
260	152111665	Nguyễn Văn Hoàng	Hải	15/07/1985	Quảng Nam	Khá	00315163	D_TMT89
261	152111684	Lê Cảnh	Hiệp	18/08/1985	Đà Nẵng	Khá	00315164	D_TMT90
262	152111678	Nguyễn Trung	Hiếu	01/01/1988	Đà Nẵng	Khá	00315165	D_TMT91
263	152111654	Trần Đình	Hưng	05/10/1987	Hà Tĩnh	Giỏi	00315166	D_TMT92
264	152111641	Nguyễn Gia	Hưng	31/10/1983	Đà Nẵng	Khá	00315167	D_TMT93
265	152111655	Đặng Thị Mạnh	Linh	12/06/1986	Quảng Bình	Giỏi	00315168	D_TMT94
266	152111636	Lê Phú	Lộc	18/12/1986	Đà Nẵng	Khá	00315169	D_TMT95
267	152111658	Lê Thị	Minh	18/07/1985	Quảng Bình	Giỏi	00315170	D_TMT96
268	152111670	Trần Văn	Thành	25/03/1978	Quảng Nam	Khá	00315171	D_TMT97
269	152111690	Tân Vĩnh Công	Thuần	19/03/1985	Đà Nẵng	Khá	00315172	D_TMT98
270	152111686	Lê Viết	Toàn	06/10/1984	Đà Nẵng	Khá	00315173	D_TMT99
271	152111680	Nguyễn Thanh	Tùng	24/05/1987	Đà Nẵng	Khá	00315174	D_TMT100
272	152111683	Lê Nguyễn Cẩm	Vân	26/01/1988	Quảng Nam	Khá	00315175	D_TMT101
273	152111697	Nguyễn Văn	Vũ	02/02/1986	Đà Nẵng	Giỏi	00315176	D_TMT102
274	151131435	Nguyễn Phi	Palê	26/06/1988	Quảng Nam	Khá	00245654	C_TCD59
275	141133847	Lê Công	Dũng	24/11/1989	Quảng Trị	Khá	00245622	TCD129
276	141133857	Nguyễn Tấn	Duy	19/07/1990	Đắk Lắk	Khá	00245623	TCD130
277	131138783	Phạm Nam	Hưng	20/09/1989	Gia Lai	Trung bình	00245624	TCD131
278	141133903	Trần Minh	Hữu	16/11/1989	Quảng Bình	Trung bình	00245625	TCD132
279	121133178	Nguyễn Hồng	Kha	01/01/1987	Quảng Nam	Khá	00245626	TCD133
280	141133925	Nguyễn Văn	Kỳ	26/10/1990	Quảng Trị	Khá	00245627	TCD134
281	141133928	Nguyễn Đại	Lâm	05/08/1990	Huế	Khá	00245628	TCD135
282	141133947	Trần Đức	Long	01/07/1989	Quảng Bình	Khá	00245629	TCD136
283	141134853	Hoàng Thị	Lương	10/02/1990	Quảng Bình	Khá	00245630	TCD137
284	141134854	Lê Thị	Lưu	26/03/1990	Quảng Nam	Khá	00245631	TCD138
285	141133963	Trần Ngọc	Minh	19/04/1988	Quảng Bình	Khá	00245632	TCD139
286	141133965	Nguyễn Thị Lê	Na	10/06/1988	Quảng Bình	Khá	00245633	TCD140
287	141323508	Phạm Phương	Nam	23/11/1990	Quảng Bình	Khá	00245634	TCD141
288	141134002	Trần Đình	Phú	07/09/1989	Huế	Khá	00245635	TCD142
289	141134015	Đặng Văn	Quan	01/01/1990	Huế	Trung bình	00245636	TCD143
290	141134025	Lưu Trọng	Quyền	15/07/1987	Quảng Bình	Khá	00245637	TCD144
291	141134041	Nguyễn Hữu Nguyên	Tâm	26/02/1990	Quảng Nam	Trung bình	00245638	TCD145
292	131138942	Lê Nguyên	Thành	20/02/1988	TT Huế	Khá	00245639	TCD146
293	141134056	Bùi Đức	Thọ	02/12/1989	Quảng Ngãi	Khá	00245640	TCD147
294	141134063	Tô Nguyên	Thư	06/03/1989	Đà Nẵng	Trung bình	00245641	TCD148
295	141323708	Võ Thị	Trâm	10/08/1989	Quảng Ngãi	Khá	00245642	TCD149
296	141134080	Trần Trương Thùy	Trâm	29/09/1989	Đà Nẵng	Khá	00245643	TCD150

297	141134106	Lê Văn Thanh	Việt	26/07/1990	Đà Nẵng	Khá	00245644	TCD151
298	141134107	Trần Thế	Việt	30/04/1990	Quảng Bình	Khá	00245645	TCD152
299	141134111	Trần Quang	Vinh	20/05/1989	Huế	Khá	00245646	TCD153
300	141134110	Nguyễn Tiến	Vinh	16/02/1990	Huế	Khá	00245647	TCD154
301	131138993	Phan Đình	Trung	20/10/1988	Quảng Bình	Khá	00245648	TCD155
302	131138943	Lê Tiến	Thành	09/06/1989	Quảng Bình	Trung bình	00245649	TCD156
303	131138850	Nguyễn Ngọc	Nam	10/03/1987	Gia Lai	Trung bình	00245650	TCD157
304	131138720	Hà Mạnh	Cường	14/11/1988	Gia Lai	Trung bình	00245651	TCD158
305	131138803	Phan Bá	Huy	21/12/1989	Quảng Bình	Trung bình	00245652	TCD159
306	131138862	Trần Trung	Nhân	10/04/1988	Gia Lai	Trung bình	00245653	TCD160
307	141323286	Nguyễn Thị Phương	Châu	10/12/1989	Quảng Nam	Khá	00245571	KCD340
308	141323290	Trần Bá	Chương	03/02/1990	Quảng Trị	Khá	00245572	KCD341
309	141323304	Lê Thị	Diệp	24/10/1990	Quảng Trị	Khá	00245573	KCD342
310	141323318	Phan Thị Hồng	Dung	24/08/1989	Quảng Bình	Khá	00245574	KCD343
311	141323327	Đỗ Thị	Duyên	06/02/1990	Huế	Khá	00245575	KCD344
312	141323301	Nguyễn Thị Anh	Đào	10/03/1989	Bình Định	Khá	00245576	KCD345
313	141323353	Nguyễn Minh	Hải	18/09/1990	Quảng Bình	Khá	00245577	KCD346
314	141323372	Ngô Thị	Hiền	07/07/1990	Quảng Bình	Trung Bình	00245578	KCD347
315	141323383	Nguyễn Thị Thu	Hiền	30/05/1990	Đà Nẵng	Khá	00245579	KCD348
316	141323386	Nguyễn Việt	Hòa	09/08/1990	Quảng Nam	Khá	00245580	KCD349
317	141323398	Võ Thị Kim	Hoàng	08/05/1990	Quảng Nam	Khá	00245581	KCD350
318	141323404	Lê Thị	Huệ	04/06/1990	Kon Tum	Khá	00245582	KCD351
319	141323416	Nguyễn Thanh	Hương	15/10/1989	Bình Định	Khá	00245583	KCD352
320	141323447	Cao Thị Thuý	Kiều	15/02/1990	Quảng Nam	Khá	00245584	KCD353
321	141323449	Lê Thị Mỹ	Kiều	09/09/1990	Quảng Nam	Khá	00245585	KCD354
322	141323458	Nguyễn Thị	Lê	02/07/1990	Quảng Nam	Khá	00245586	KCD355
323	141324761	Nguyễn Thị	Liên	19/06/1990	Quảng Trị	Khá	00245587	KCD356
324	141324932	Nguyễn Bùi Lê	Na	05/03/1989	Bình Định	Trung Bình	00245588	KCD357
325	141323516	Nguyễn Thị Ly	Nga	01/01/1990	Quảng Nam	Khá	00245589	KCD358
326	141323519	Phạm Thị	Ngà	06/01/1988	Hà Tĩnh	Khá	00245590	KCD359
327	141323521	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	17/10/1990	Quảng Bình	Khá	00245591	KCD360
328	141323539	Phạm Thị Thanh	Nhàn	06/06/1990	Quảng Trị	Trung Bình	00245592	KCD361
329	141323580	Cao Thị	Phương	20/08/1990	Quảng Bình	Khá	00245593	KCD362
330	141323588	Nguyễn Nhật	Phương	01/04/1990	Quảng Bình	Khá	00245594	KCD363
331	141323607	Nguyễn Thị Thanh	Quỳnh	08/01/1990	Quảng Ngãi	Khá	00245595	KCD364
332	141323611	Nguyễn Thị	Sâm	02/03/1990	Quảng Nam	Giỏi	00245596	KCD365
333	131328489	Đoàn Hương	Sen	23/04/1990	Nghệ An	Khá	00245597	KCD366
334	141323621	Ngô Thị Thanh	Tĩnh	06/09/1990	Quảng Bình	Khá	00245598	KCD367
335	141324769	Lê Anh	Tú	30/11/1989	Huế	Trung Bình	00245599	KCD368
336	141323632	Tiêu Dũng	Thái	04/07/1987	Đà Nẵng	Khá	00245600	KCD369
337	141323642	Trịnh Thị Thanh	Thảo	25/01/1990	Gia Lai	Khá	00245601	KCD370
338	131328559	Nguyễn Trương Mỹ	Thương	01/10/1988	Quảng Nam	Khá	00245602	KCD371
339	141323722	Phạm Thị Hồng	Trang	30/10/1990	Gia Lai	Khá	00245603	KCD372
340	141213245	Nguyễn Thị Diệu	Trang	05/01/1990		Khá	00245604	KCD373
341	141323720	Nguyễn Thị Thu	Trang	24/12/1989	Quảng Trị	Khá	00245605	KCD374
342	141323706	Đỗ Thúc Cao Bảo	Trâm	16/08/1990	Huế	Khá	00245606	KCD375
343	141323707	Lê Thị Thùy	Trâm	15/12/1989	Đắc Lắc	Khá	00245607	KCD376
344	141323734	Trần Thị Tú	Trinh	05/02/1990	Quảng Nam	Khá	00245608	KCD377
345	141323754	Thái Phạm Thảo	Uyên	02/07/1989	Đà Nẵng	Khá	00245609	KCD378
346	141323755	Nguyễn Thị	Vân	02/04/1990	Gia Lai	Khá	00245610	KCD379

347	141323760	Phạm Thị	Vân	10/10/1989	Sông Bé	Khá	00245611	KCD380
348	141134085	Trần Thị Thu	Trang	15/05/1990	Đà Nẵng	Trung Bình	00245612	KCD381
349	141323390	Nguyễn Thị Lê	Hoa	08/06/1990	Đà Nẵng	Khá	00245613	KCD382
350	141323566	Dương Thị Lan	Phương	24/08/1990	Quảng Bình	Khá	00245614	KCD383
351	131328267	Phạm Thị Hồng	Duyên	29/10/1989	Quảng Nam	Trung Bình	00245615	KCD384
352	131328484	Phan Gia Phước	Quý	16/06/1988		Khá	00245616	KCD385
353	131328256	Võ Thị Duy	Đông	10/01/1989	Đắk Lắk	Trung Bình	00245617	KCD386
354	121322893	Lê Ngọc	Thương	09/04/1984	Quảng Trị	TB Khá	00245618	KCD387
355	151321117	Trần Thị Thu	Trang	09/09/1989	Quảng Bình	Khá	00245619	C_KCD287
356	151321607	Trần Thị	Tươi	30/12/1988	Ninh Bình	Khá	00245620	C_KCD288
357	122321060	Nguyễn Thị Thanh	Hoàn	03/03/1987	Quảng Bình	Khá	00315390	KD441
358	132326004	Lê Thị Thủy	Anh	01/05/1989	Quảng Trị	Giỏi	00315391	KD442
359	132326024	Nguyễn Thị Lan	Chi	30/10/1989	Quảng Nam	Khá	00315392	KD443
360	132326076	Lê Thị Mỹ	Hạnh	04/04/1989	Quảng Bình	Khá	00315393	KD444
361	132326159	Phạm Thị	Luyến	07/08/1989	Quảng Bình	Xuất Sắc	00315394	KD445
362	132326165	Cù Thị	Mến	05/10/1988	Nghệ An	Khá	00315395	KD446
363	132326212	Nguyễn Thị	Oanh	20/06/1989	Hà Tĩnh	Khá	00315396	KD447
364	132326243	Trần Thị	Tâm	18/05/1988	Nghệ An	Khá	00315397	KD448
365	122320982	Nguyễn Trọng	Ánh	06/09/1987	Quảng Bình	Trung Bình	00315398	KD449
366	122321176	Lê Đức	Thống	20/10/1986	Quảng Nam	Trung Bình	00315399	KD450
367	132315616	Thân Quang	Bảo	18/05/1989	Đà Nẵng	Khá	00315377	KK415
368	132315664	Nguyễn Thị Khánh	Hằng	19/06/1989	Huế	Khá	00315378	KK416
369	132315737	Hoàng	Linh	13/07/1987	Đà Nẵng	Giỏi	00315379	KK417
370	132315799	Đỗ Thị Huyền	Nhi	28/12/1989	Gia Lai	Khá	00315380	KK418
371	132315815	Đinh Thị Hoài	Phương	25/10/1987	Gia Lai	Khá	00315381	KK419
372	132315861	Chúc Thị	Thảo	08/07/1989	Hà Tây	Khá	00315382	KK420
373	132315928	Đào Mạnh	Trung	18/01/1989	Thanh Hóa	Khá	00315383	KK421
374	132315649	Lê Thị Ngọc	Hà	25/06/1989	Kon Tum	Khá	00315384	KK422
375	132315802	Phạm Thị	Nhung	28/09/1989	Yên Bái	Khá	00315385	KK423
376	132315884	Nguyễn Minh	Thu	15/08/1989	Quảng Trị	Khá	00315386	KK424
377	132315902	Đặng Thị	Thủy	16/08/1989	Thái Bình	Khá	00315387	KK425
378	132315948	Nguyễn Trường	Vi	06/12/1989	Quảng Bình	Khá	00315388	KK426
379	122310861	Nguyễn Văn	Phường	26/04/1985	Quảng Trị	Trung Bình	00315389	KK427
380	152310548	Dương Thị Quỳnh	Trâm	01/02/1988	Đà Nẵng	Khá	00315369	D_KKT49
381	152310530	Lương Thị Vân	Tiên	06/10/1987	Quảng Nam	Khá	00315370	D_KKT50
382	152310537	Nguyễn Thị	Phụng	12/04/1988	Quảng Nam	Xuất Sắc	00315371	D_KKT51
383	152310549	Nguyễn Thị Kim	Phượng	28/09/1982	Đà Nẵng	Khá	00315372	D_KKT52
384	152310560	Nguyễn Thị	Lê	19/12/1987	Quảng Nam	Giỏi	00315373	D_KKT53
385	152320718	Lê Thị Minh	Châu	10/08/1988	Bình Định	Trung Bình	00315374	D_KKT54
386	152320731	Nguyễn Thị	Nở	01/01/1984	Quảng Nam	Khá	00315375	D_KKT55
387	152320773	Nguyễn Thị Ngọc	Thương	27/05/1987	Đà Nẵng	Giỏi	00315376	D_KKT56
388	142310375	Lê Văn	Dương	25/05/1985	Nghệ An	Khá	00315368	T_KKT168
389	132320793	Đinh Lê Cẩm	Thạch	22/10/1981	Đà Nẵng	Trung Bình	00315365	T_KDN488
390	142320458	Phạm Thị Kim	Chi	06/04/1985	Quảng Nam	Khá	00315366	T_KDN489
391	142320637	Phan Thị	Tuyết	18/09/1984	Đà Nẵng	Khá	00315367	T_KDN490
392	152310506	Lê Thị Tâm	Anh	25/04/1988	Huế	Trung Bình	00315279	D_KDN191
393	152320564	Huỳnh Thị Kim	Nga	10/09/1979	Đà Nẵng	Khá	00315280	D_KDN192
394	152320574	Lê Thị Thanh	Huyền	18/04/1985	TT Huế	Khá	00315281	D_KDN193
395	152320595	Dương Thị Hồng	Tượng	01/01/1987	Quảng Nam	Khá	00315282	D_KDN194
396	152320605	Nguyễn Thị	Phượng	28/04/1988	Quảng Ngãi	Khá	00315283	D_KDN195

397	152320611	Lê Thị	Liền	07/02/1988	Quảng Bình	Khá	00315284	D_KDN196
398	152320615	Phan Thị Minh	Phương	11/02/1987	Đà Nẵng	Khá	00315285	D_KDN197
399	152320627	Nguyễn Thị	Oanh	24/07/1985	Quảng Nam	Khá	00315286	D_KDN198
400	152320634	Lê Thị	Nga	01/01/1986	Quảng Nam	Khá	00315287	D_KDN199
401	152320648	Trương Hoàng	Diễm	15/12/1985	Bình Định	Khá	00315288	D_KDN200
402	152320655	Phạm Thị Thùy	Trang	27/12/1987	Quảng Nam	Khá	00315289	D_KDN201
403	152320662	Phan Văn	Tân	04/04/1986	Quảng Nam	Khá	00315290	D_KDN202
404	152320696	Nguyễn Thị Ngọc	Điệp	27/12/1983	Quảng Nam	Khá	00315291	D_KDN203
405	152320712	Trịnh Thị Bích	Anh	01/01/1988	Quảng Nam	Khá	00315292	D_KDN204
406	152320750	Dương Khánh	Hiền	28/07/1987	Đà Nẵng	Khá	00315293	D_KDN205
407	152320776	Phan Thị	Hương	07/02/1981	Quảng Nam	Trung Bình	00315294	D_KDN206
408	152320614	Hoàng Thị Bích	Thủy	09/08/1987	Quảng Bình	Khá	00315295	D_KDN207
409	152320743	Nguyễn Thị Lê	Mỹ	02/06/1988	Quảng Bình	Khá	00315296	D_KDN208
410	142320770	Nguyễn Phương	Dung	19/07/1987	Đà Nẵng	Khá	00315297	D_KDN209
411	152310493	Nguyễn Thị	Cầm	01/06/1985	Quảng Ngãi	Khá	00315298	D_KDN210
412	152320576	Nguyễn Thụy Giáng	Thị	17/11/1985	Đà Nẵng	Khá	00315299	D_KDN211
413	152320578	Nguyễn Thị	Vân	20/07/1985	Quảng Ngãi	Khá	00315300	D_KDN212
414	152320598	Nguyễn Thị Vân	Anh	04/01/1988	Quảng Bình	Khá	00315301	D_KDN213
415	152320604	Trần Ngô Tường	Như	07/12/1986	Quảng Bình	Trung Bình	00315302	D_KDN214
416	152320609	Nguyễn Thị Thuý	Ngân	22/10/1988	Quảng Ngãi	Khá	00315303	D_KDN215
417	152320619	Nguyễn Thị Hải	Yến	20/03/1985	Thái Bình	Khá	00315304	D_KDN216
418	152320626	Lê Thị Kim	Hoa	28/01/1985	Đà Nẵng	Khá	00315305	D_KDN217
419	152320632	Phan Thị Thu	Huyền	13/10/1987	Quảng Bình	Khá	00315306	D_KDN218
420	152320635	La Thị	Mến	08/08/1987	Huế	Khá	00315307	D_KDN219
421	152320636	Lê Hải	Kết	20/08/1987	Quảng Trị	Trung Bình	00315308	D_KDN220
422	152320656	Nguyễn Thị Thanh	Hương	10/05/1988	Quảng Bình	Khá	00315309	D_KDN221
423	152320657	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	12/03/1988	Quảng Bình	Khá	00315310	D_KDN222
424	152320664	Lê Thị Mỹ	Hạnh	05/10/1987	Gia Lai	Giỏi	00315311	D_KDN223
425	152320670	Nguyễn Thị Ngọc	Lanh	10/01/1988	Bình Định	Khá	00315312	D_KDN224
426	152320682	Lý Thị Hồng	Nga	02/06/1987	Bình Định	Khá	00315313	D_KDN225
427	152320690	Phan Thị Ngân	Hà	20/12/1988	Gia Lai	Khá	00315314	D_KDN226
428	152320735	Hồ Thị Ly	Vy	07/08/1986	Quảng Nam	Khá	00315315	D_KDN227
429	152320744	Nguyễn Khoa	Bảo	06/08/1986	Quảng Trị	Khá	00315316	D_KDN228
430	152320745	Hồ Việt	Kiểm	31/12/1986	Quảng Nam	Khá	00315317	D_KDN229
431	152320747	Hồ Thị	Hà	24/07/1987	Quảng Trị	Khá	00315318	D_KDN230
432	152320751	Nguyễn Thị Anh	Đào	01/01/1987	Quảng Nam	Trung Bình	00315319	D_KDN231
433	152320755	Trần Hoài	Thương	18/09/1987	Quảng Bình	Khá	00315320	D_KDN232
434	152320767	Hoàng Sông	Hương	24/08/1986	Quảng Bình	Trung Bình	00315321	D_KDN233
435	152320769	Lương Thị Ngọc	Hồng	17/03/1984	Đà Nẵng	Giỏi	00315322	D_KDN234
436	152320771	Lương Thị	Hồng	20/10/1984	Quảng Nam	Khá	00315323	D_KDN235
437	152320772	Cáp Thị	Hòa	25/11/1985	Quảng Trị	Khá	00315324	D_KDN236
438	152320779	Trần Thị	Liên	07/04/1980	Quảng Nam	Trung Bình	00315325	D_KDN237
439	152320782	Nguyễn Thị Kim	Dung	17/07/1987	Đà Nẵng	Giỏi	00315326	D_KDN238
440	152321877	Nguyễn Thị Tú	Anh	10/03/1987	Quảng Trị	Khá	00315327	D_KDN239
441	152321902	Hoàng Thị Quỳnh	Anh	03/08/1986	Đà Nẵng	Khá	00315328	D_KDN240
442	152321914	Nguyễn Thị	Bích	02/04/1986	Đà Nẵng	Giỏi	00315329	D_KDN241
443	152321933	Nguyễn Thị	Búp	12/08/1987	Đà Nẵng	Khá	00315330	D_KDN242
444	152321924	Nguyễn Anh	Đào	27/07/1987	Quảng Bình	Khá	00315331	D_KDN243
445	152321896	Võ Thị Thu	Hà	18/08/1987	Quảng Nam	Khá	00315332	D_KDN244
446	152321864	Lý Phước	Hải	06/07/1985	Quảng Nam	Khá	00315333	D_KDN245

447	152321922	Võ Thị Bích	Hạnh	02/07/1986	Quảng Nam	Giỏi	00315334	D_KDN246
448	152321889	Vũ Thị Thúy	Hằng	28/02/1986	Đà Nẵng	Khá	00315335	D_KDN247
449	152321937	Phan Thị	Hiền	13/10/1988	Hà Tĩnh	Giỏi	00315336	D_KDN248
450	152321919	Phùng Thị	Hoa	01/08/1987	Đà Nẵng	Khá	00315337	D_KDN249
451	152321882	Lưu Thị	Huê	12/07/1987	Quảng Bình	Khá	00315338	D_KDN250
452	152321854	Trần Thị Thương	Huyền	19/02/1988	Quảng Bình	Giỏi	00315339	D_KDN251
453	152321912	Đoàn Thị Diễm	Huyền	23/10/1987	Đà Nẵng	Khá	00315340	D_KDN252
454	152321929	Trần Thị Phương	Lân	17/03/1988	Quảng Nam	Khá	00315341	D_KDN253
455	152321928	Nguyễn Thị	Linh	12/06/1987	Quảng Nam	Giỏi	00315342	D_KDN254
456	152321871	Trần Thị Mỹ	Lý	20/06/1987	Quảng Nam	Khá	00315343	D_KDN255
457	152321920	Phan Thị Như	Minh	07/01/1988	Đà Nẵng	Khá	00315344	D_KDN256
458	152321855	Trần Nữ Mỹ	Ngân	19/02/1988	Bình Định	Giỏi	00315345	D_KDN257
459	152321895	Nguyễn Thị Kim	Ngân	28/03/1988	Quảng Nam	Khá	00315346	D_KDN258
460	152321863	Nguyễn Thị Kiều	Nhang	12/05/1985	Quảng Trị	Trung Bình	00315347	D_KDN259
461	152321861	Phạm Thị Ái	Nhi	08/11/1987	Đà Nẵng	Khá	00315348	D_KDN260
462	152321927	Bùi Nhã	Phi	25/07/1986	Đà Nẵng	Khá	00315349	D_KDN261
463	152321931	Nguyễn Phú Châu	Phi	11/07/1987	Đà Nẵng	Giỏi	00315350	D_KDN262
464	152321897	Nguyễn Thị Hải	Phuong	24/11/1986	Quảng Bình	Khá	00315351	D_KDN263
465	152321918	Phan Thị Ngọc	Quý	09/03/1986	Quảng Nam	Giỏi	00315352	D_KDN264
466	152321916	Văn Thị	Tuyết	12/06/1987	Quảng Trị	Khá	00315353	D_KDN265
467	152321880	Lương Thị Mỹ	Thanh	03/06/1986	TT Huế	Khá	00315354	D_KDN266
468	152321917	Trần Thị	Thu	23/07/1987	Quảng Nam	Khá	00315355	D_KDN267
469	152321932	Hoàng Thị	Thủy	15/05/1986	Quảng Nam	Khá	00315356	D_KDN268
470	152321911	Phạm Thị	Thúy	11/09/1987	Đắk Lắk	Khá	00315357	D_KDN269
471	152321923	Trần Thị Huyền	Trang	01/08/1987	Quảng Bình	Giỏi	00315358	D_KDN270
472	152321879	Trịnh Thị Hồng	Trang	27/03/1988	Thanh Hóa	Khá	00315359	D_KDN271
473	152321894	Nguyễn Thùy	Trang	04/06/1987	Quảng Bình	Khá	00315360	D_KDN272
474	152321898	Đào Thị Tuyết	Trang	06/01/1987	Đắk Lắk	Khá	00315361	D_KDN273
475	152321884	Huỳnh Thị Bích	Trâm	03/03/1987	Đà Nẵng	Khá	00315362	D_KDN274
476	152321909	Lê Thị	Vân	10/10/1988	Quảng Trị	Khá	00315363	D_KDN275
477	152321868	Lưu Thị	Việt	31/08/1987	Thanh Hóa	Trung Bình	00315364	D_KDN276